

TUYỂN TẬP TRUYỆN CƯỜI ĐẶC SẮC

AZIT NÊXIN

MỌI ÔNG BỐ
ĐỀU ĐÃ TỪNG
XẾP THỨ NHẤT

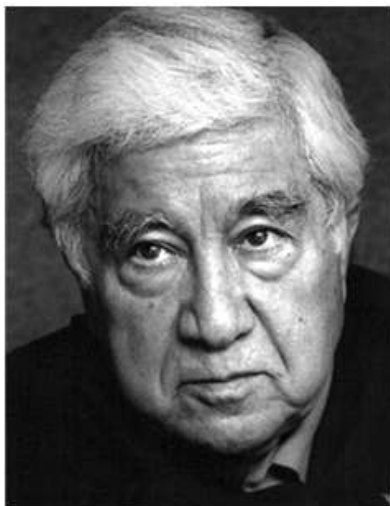


NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Table of Contents

Tác Giả
Bức thư đầu tiên
Kiến trúc sư... đã xây nên châu Mỹ
Mọi ông bố đều đã từng xếp thứ nhất
Hãy quên tất cả những gì các em đã học!
Có làm mới có ăn...
Bài học luận lý
Tôi không ngờ em lại như vậy!...
Sự hối tiếc
Người cha của tám cô gái
Con chưa thể hiểu
Cái xương
Lễ sinh nhật
Tôi đã làm quen với một thần đồng
Nhiều giọt nước làm nên biển cả
Chúng tôi bước sang năm mới bình an
Con bé cầu thả
Một câu nói tục
Hãy yêu nước
Cần phải đọc một bài thơ như thế nào?
Nhà trường và gia đình
Con cái chúng ta giỏi thật!
Em yêu quý!
Khi nhà có khách
Thật đáng hổ thẹn!
Tình cảm gia đình
Một lời nói dối
Đêm văn nghệ thiếu nhi

Cuộc thi truyện do trẻ em viết
Có thể rất tuyệt!
Thư của tác giả gửi các em
Chú thích



AZIZ NESIN

**MỌI ÔNG BỒ
ĐỀU ĐÃ TỪNG
XẾP THỨ NHẤT**

Người dịch

Thái Hà • Đức Mẫn • Ngọc Bằng • Vũ Ngọc Tân

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

TÁC GIẢ

Aziz Nesin, đọc là Azit Nexin hay Azit Nêxin, (tên khai sinh là Mehmet Nusret; 20 tháng 12 năm 1915 - 6 tháng 7 năm 1995) là một nhà văn châm biếm được ngưỡng mộ ở Thổ Nhĩ Kỳ và là tác giả của hơn 100 cuốn sách. Bút danh *Aziz Nesin* nguyên là tên cha ông, được ông sử dụng làm bút danh khi bắt đầu sáng tác. Ông đã sử dụng hơn năm mươi bút danh, như "Vedia Nesin", tên người vợ đầu, cho những bài thơ tình được xuất bản trên tạp chí Yedigün.

Ông sinh tại Heybeliada, Istanbul dưới chế độ đế chế Ottoman năm 1915. Sau khi làm viên chức trong vài năm, ông trở thành người biên tập của một loạt tạp chí trào phúng châm biếm nghiêng về chủ nghĩa xã hội. Ông bị tổng giam vài lần vì thái độ chính trị của mình.

Aziz Nesin đã đưa ra một bản cáo trạng mạnh mẽ lên án sự áp bức và đối xử hung bạo với dân thường. Ông châm biếm bộ máy quan liêu và phơi bày sự bất công của nền kinh tế qua các tác phẩm được kết hợp giữa màu sắc địa phương và sự thật trần trụi một cách tinh tế. *Aziz Nesin* được trao tặng nhiều giải thưởng tại Thổ Nhĩ Kỳ, Ý, Bulgaria và Liên bang Xô Viết. Những tác phẩm của ông được dịch ra hơn 30 thứ tiếng. Trong nửa sau cuộc đời mình, ông được cho là tác giả Thổ Nhĩ Kỳ duy nhất sống hoàn toàn bằng thu nhập từ những cuốn sách của mình.

Năm 1972, ông sáng lập *Quỹ Nesin*. Mục đích của *Quỹ Nesin* là mỗi năm đưa 4 trẻ em nghèo vào trụ sở của quỹ để che chở, nuôi dưỡng, giáo dục, đào tạo các em, bắt đầu từ bậc tiểu học cho tới khi các em hoàn thành bậc trung học, một trường dạy nghề hoặc cho tới khi các em có nghề nghiệp ổn định. *Aziz Nesin* đã tặng miễn phí cho *Quỹ Nesin* toàn bộ bản quyền tác giả của những tác phẩm của ông tại Thổ Nhĩ Kỳ và các nước khác, bao gồm tất cả những sách đã xuất bản của ông, tất cả các vở kịch được trình diễn,

bản quyền tác giả cho những bộ phim, và toàn bộ các tác phẩm của ông được phát hay sử dụng trên đài phát thanh hoặc vô tuyến truyền hình.

Aziz Nesin là một nhà hoạt động chính trị. Sau cuộc đảo chính quân sự năm 1980 do Kenan Evren cầm đầu, toàn bộ đất nước, kể cả giới trí thức, bị đặt dưới sự áp bức nặng nề. *Aziz Nesin* đã lãnh đạo một số trí thức trong hoạt động chống lại chính phủ quân sự, được biết đến với tên gọi *Aydınlar Dilekçesi* (Lời thỉnh cầu của trí thức). Ông đã dành trọn những năm cuối đời để chiến đấu chống lại trào lưu chính thống ngu dốt và cuồng tín.

Ông đấu tranh cho quyền tự do ngôn luận, đặc biệt là quyền được chỉ trích đạo Hồi một cách không thỏa hiệp. Đầu thập niên 1990, ông bắt đầu dịch cuốn tiểu thuyết gây nhiều tranh cãi của Salman Rushdie với tựa đề *Những vần thơ của quỷ Satan*. Việc này đã khiến ông trở thành đích nhắm của những tổ chức Hồi giáo cực đoan đang được sự ủng hộ rộng rãi trong quần chúng tại Thổ Nhĩ Kỳ. Ngày mùng 2 tháng 7 năm 1993, trong lúc dự lễ hội văn hoá Alevi tại trung tâm Anatolian của thành phố Sivas, một đám đông tạo bởi những người Hồi giáo cực đoan đã tụ tập xung quanh khách sạn Madimak - nơi lễ hội đang được tổ chức. Họ kêu gọi một đạo luật Hồi giáo và cái chết dành cho những kẻ ngoại đạo. Sau nhiều giờ bao vây, đám đông đã đốt khách sạn. Khi ngọn lửa đã nhấm chìm những tầng thấp của toà nhà thì xe cứu hoả mới có thể tiếp cận, và *Aziz Nesin* cùng nhiều vị khác được cứu thoát. Tuy nhiên, 37 người đã thiệt mạng. Sự kiện này được xem như một đòn giáng mạnh vào quyền tự do ngôn luận và quyền con người tại Thổ Nhĩ Kỳ. Nó đào sâu thêm sự rạn nứt giữa phe tôn giáo và những người có tư tưởng ngoại đạo tại đất nước này.

Ngày mùng 6 tháng 7 năm 1995, ngay sau khi ký tên cho một quyển sách, *Aziz Nesin* đã qua đời do một cơn đau tim. Thi thể ông được chôn cất tại một nơi bí mật trong khu đất của *Quỹ Nesin* mà không tổ chức bất kỳ nghi lễ nào, thể theo ước nguyện của ông.

BỨC THƯ ĐẦU TIÊN

Ankara 12-11-1963

Bạn Acmét thân mến!

Như chúng mình đã hứa lúc chia tay, tôi bắt đầu thường xuyên viết thư cho bạn đây. Chẳng hiểu sao bạn lại có vẻ không tin tôi. Tôi như còn đang nghe bạn nói: “Này Zeynep, đến Ankara có thêm nhiều bạn mới, bạn sẽ quên ngay chúng mình cho mà xem”.

Bạn thấy đấy, tôi đâu có quên bạn cũ. Tôi đã giữ đúng lời hứa đấy chứ, phải không bạn? Thế là đã hơn một tuần rồi, kể từ hôm chúng tôi từ biệt Istanbul, cả nhà dọn đến chỗ mới ở Ankara... Vì có quá nhiều việc phải phụ giúp ba mẹ, tôi không thể viết thư cho bạn ngay được, thông cảm nhé. Tôi cũng đã xin học tiếp tại trường ở đây rồi. Hôm qua, ba tôi cho biết địa chỉ nhà mới của chúng tôi, thế là tôi vội vàng viết thư ngay cho bạn.

Ai lại muốn từ giã trường lớp cũ đang giữa năm học một cách vội vàng như thế. Riêng tôi đã quen với bạn bè mà chúng mình đã từng học với nhau bốn năm trời. Nhưng, biết làm sao được, vì công việc làm của ba tôi ở Ankara bây giờ cơ mà... Trước đây, đã có lần tôi kể cho bạn, mấy người bạn của ba đã tìm cho ông được một việc làm tốt ở Ankara. Ba tôi cùng những người bạn cũ ấy làm chung một hãng. Hơn nữa chúng tôi còn được ở cùng với họ trong một khu nhà. Như thế, những người bạn tốt của ba tôi không những tìm được việc làm cho ba mà còn kiếm cả nhà cho chúng tôi ở nữa.

Mấy người bạn của ba tôi ở đây cũng có khá nhiều con. Tất cả, lớn bé chúng tôi có gần chục đứa với nhau trong khu nhà này. Có năm đứa học cùng trường với tôi, thậm chí tôi còn có cả một đứa bạn học cùng lớp nữa. Tôi đã kịp làm quen với mấy đứa bạn học cùng lớp. Đối với tôi chuyện này thật dễ dàng, thế mà Mentin, em trai tôi thì lại thật khó. Nó vẫn chưa làm

sao quen được với trường mới, bạn mới.

Như chúng ta đã quen nhau thuở nào, hãy viết tất cả những gì xảy ra ở nhà, ở trường, ở xung quanh chúng ta, phải không bạn? Đến ở nhà mới, vào học trường mới, có thêm bạn bè... lúc này có lẽ là những việc duy nhất tôi có thể kể cho bạn thôi. Tôi chưa thấy có gì quan trọng và thú vị hơn.

Gì đi nữa thì tôi cũng đã bắt đầu thấy nhớ bạn bè cũ ở Istanbun. Không biết đến bao giờ chúng ta mới lại được gặp nhau nhỉ?

Tôi tin rằng cả bạn cũng giữ lời hứa và bạn sẽ trả lời tôi ngay. Chào bạn, cho tôi gửi lời chào tất cả bạn cũ, chúc các bạn được nhiều điểm tốt

Bạn gái cùng lớp, Zeynep

KIẾN TRÚC SƯ... ĐÃ XÂY NÊN CHÂU MỸ

Istanbul 15-11-1963

Zeynep quý mến!

Tôi rất mừng khi nhận được thư bạn. Đúng là tôi đã nghĩ rằng đến trường mới ở Ankara chắc gì bạn còn nhớ đến chúng tôi. Vui biết mấy khi tôi đã sai lầm. Tôi đã đọc thư bạn cho tất cả mọi người cùng nghe. Ai cũng vui mừng và muốn gửi lời thăm bạn, chúc bạn nhiều thắng lợi.

Bây giờ tôi xin giữ lời hứa và kể cho bạn tất cả những gì quan trọng xảy ra ở đây. Khoảng vài ngày sau khi bạn đi khỏi, trong lớp mình đã xảy ra một chuyện không dễ gì quên được. Tôi sẽ kể cho bạn nghe.

Một hôm, vào buổi sáng cô giáo dạy chúng tôi, vẫn cô giáo cũ mà bạn biết ấy, đến báo cho cả lớp sẽ có thanh tra đến trường làm việc. Cô giáo có vẻ rất lo lắng bồn chồn. Việc đó làm chúng tôi đâm sợ hãi: chúng tôi lo lắng hơn cả cô nữa.

Ngày hôm sau tin chi tiết về ông thanh tra được loan báo trong học sinh toàn trường. Chả là ông đi đến các trường xung quanh chúng tôi rồi. Thế là từ hình dáng, tính nết, đến những câu hỏi ông ra để kiểm tra học sinh chúng tôi đều hỏi kỹ bạn bè ở các trường ông thanh tra đã đến. Theo họ thì hầu như ở tất cả các lớp học mà ông thanh tra đến, ông ấy thường nói với các giáo viên: “Bạn hãy ra một đề toán cho học sinh của bạn làm vào vở”. Sau đó các học sinh phải viết mỗi đứa một bài thơ. Ông thường đọc lướt qua một vài quyển vở rồi bắt đầu ra câu hỏi cho học sinh. Những đứa bạn ở các trường nhấn mạnh một chi tiết khá quan trọng là các câu hỏi thường giống y như nhau ở các lớp, cho tất cả các học sinh được kiểm tra. Chỉ có bốn câu hỏi như thế này: “Châu Mỹ được tìm ra năm nào?”, “Em yêu ai nhất?”, “Ai đã chinh phục thành Istanbul?” và “Ai đã xây thành Sulâymaine?”.

Theo lệnh của cô giáo, chúng tôi có thêm một cuốn vở mới. Ngay giờ

đầu, cô viết lên bảng một đề toán rất khó, kèm theo lời giải và bảo tất cả chúng tôi:

— Các em hãy chép vào cuốn vở mới toàn bộ đề toán và lời giải này không được thiếu một chữ.

Chúng tôi còn phải chép thêm cả một bài thơ nữa.

Suốt giờ học, cô giáo xem lại công việc của chúng tôi, cô kiểm tra đến cả từng dấu chấm, dấu phẩy xem đã được đặt đúng chỗ chưa. Nếu quyển vở nào có lỗi, dù nhỏ cô đều tự tay chữa lại.

— Các em, khi nào ông thanh tra đến lớp ta, cô sẽ đọc cho các em viết đề toán và bài thơ này đấy nhé. - Cô dịu dàng nói với chúng tôi như vậy.

Lúc chúng tôi chép xong thơ và toán, cô lại nói:

— Còn bây giờ các em sẽ học cho thuộc các câu trả lời, khi ông thanh tra hỏi đến em nào, em đó phải trả lời thật nhanh, như một cái máy...

Cô giáo viết lên bảng các câu trả lời và chúng tôi bắt đầu học thuộc lòng như cháo. Lớp học biến thành một dàn đồng ca. Cô hỏi:

— Châu Mỹ được tìm ra năm nào?

— Năm 1492 ạ! - Chúng tôi đồng thanh gào lên.

— Em yêu ai nhất?

Câu này cô giáo cho trả lời tự do, mỗi đứa trả lời một cách, nên lớp học trở thành ầm ĩ như chợ. Một số đứa trả lời “Atatuc”^[1] số còn lại thì “Mẹ em” hoặc “Cha em”.

— Ai đã chinh phục thành Istanbul? - Cô hỏi tiếp.

— Vua Méchmét vô địch ạ! - Lập tức chúng tôi trả lời.

— Ai đã xây thành Sulâymaine? - Cô giáo chưa nói hết câu hỏi, chúng tôi đã gào tướng lên:

— Kiến trúc sư Sinan ạ...

Cứ như vậy hai ngày liền chúng tôi học các câu hỏi và câu trả lời. Cô giáo còn nhắc nhở chúng tôi:

— Các em hãy cẩn thận đấy, đừng có quên nhé. Hãy học đi học lại ở nhà... cả lúc chơi, lúc ăn, lúc nào cũng học cho thật thuộc lòng vào nhé!

Và thế là lúc nào tôi cũng học, cứ lẩm nhẩm cả ngày để khỏi quên các

câu trả lời. Tôi đọc trơn tru, câu nọ sau câu kia theo thứ tự cô cho: 1492, vua Méchmét vô địch, kiến trúc sư Sinan, 1492, ba em...

Tôi chăm học đến nỗi cả ngày lẫn đêm đọc các câu trả lời. Có một buổi sáng, mẹ tôi sờ tay lên trán và hỏi:

— Con có bị sốt không thế?

— Dạ, không ạ!

— Sao mà đêm qua, lúc ngủ con la hét “1492, ba em, vua Méchmét, kiến trúc sư Sinan...” làm mẹ sợ quá, cứ tưởng con nóng sốt và nói mê sảng...

Cuối cùng thì ông thanh tra cũng đã đến trường tôi, mà ông ấy lại đến lớp tôi đầu tiên, từ sáng sớm mới chết chứ. Tính tôi thì bạn đã biết rồi, tôi đâu có sợ lên bảng đọc bài, nhất là khi chuẩn bị kỹ rồi. Ấy thế mà chẳng hiểu vì sao, hôm đó tôi cứ run lên như bị ma quỷ ám ấy. Có lẽ tôi bị ảnh hưởng bởi sự lo lắng, mất bình tĩnh thái quá của cô giáo tôi thì phải. Trời, cô ấy mới run làm sao chứ, cô cứ lóng nga lóng ngóng chẳng biết gì...

Ông thanh tra bằng giọng hách dịch ra lệnh:

— Cô hãy đọc cho các em viết một bài thơ.

Cô giáo cũng lớn tiếng bảo chúng tôi:

— Các em nghe rõ cả chứ? Ngài thanh tra muốn chúng ta chép một bài thơ vào vở.

Và cô đọc cho chúng tôi bài thơ mà chúng tôi đã chép từ mấy hôm trước. Chúng tôi giả vờ chăm chỉ, cắm cúi viết. Cô giáo đọc xong bài thơ, ông thanh tra liền yêu cầu cho xem một vài quyển, ông rất hài lòng khi thấy các quyển vở không hề có một lỗi nhỏ. Ông lại nói với cô giáo sau khi đã xem kỹ từng quyển:

— Cám ơn cô... các em viết rất tốt.

Nhưng ông vẫn còn tiếp tục kiểm tra một số quyển vở khác. Ông hỏi Chengis ngồi ngay bên trái tôi:

— Nào, em hay đưa vở cho tôi xem!

Chengis vội vàng mở vở và đưa ngay cho ông thanh tra. Ông này ngạc nhiên kêu lên:

— Cái gì thế này hả?

— Thưa ngài thanh tra, thơ đấy ạ!

— Đây là loại thơ gì hả! - Ông ấy quát.

Tôi liếc mắt sang bên: Chết rồi! Chengis trong khi lúng túng đã mở nhầm trang sách mà nó chép bài toán.

— Thế bài thơ cô giáo đọc cho em chép đâu rồi?

Ông thanh tra nghiêm khắc tìm hiểu vấn đề. Tai họa có thể xảy ra lập tức, nếu như... Chỉ chút xíu nữa là Chengis đã mở trang vở có chép bài thơ ra. May thay cô giáo đã rón rén đến sau ông thanh tra từ lúc nào và ra lệnh tới tấp cho Chengis và nó đã hiểu ra. Nó lắp bắp:

— Thưa... em chưa viết, em chưa viết được ạ...

Cô giáo đang dùng tay ra hiệu cho nó thì bất ngờ ông thanh tra quay lại và ra lệnh:

— Cô hãy đọc cho các em một đề toán!...

Bị bắt quả tang, cô giáo xấu hổ đỏ bừng mặt. Chúng tôi cứ tưởng ông thanh tra sẽ bắt học sinh giải toán trước khi chép thơ. Ai ngờ... do vô tình, ông ấy đã thay đổi thứ tự công việc và thế là Chengis sa bẫy, trở thành nạn nhân khốn khổ của ông thanh tra.

Vì ông ta đã có cuốn vở của Chengis trên tay, nên cô giáo bắt buộc phải đọc cho chúng tôi một đề toán khác dễ hơn nhiều. Bạn đã từng biết sức học của tôi đấy, toán đối với tôi có khó gì đâu, thậm chí nó còn là điểm mạnh của tôi nữa kia. Ấy thế mà, chả hiểu sao tất cả chúng tôi đều hoang mang đến nỗi tôi cũng không hiểu là đề toán đòi hỏi phải làm gì nữa. Ông thanh tra lắc đầu lia lịa khi xem vở giải toán của chúng tôi.

Thật khốn khổ cho cô giáo tôi, lúc đó trông cô thật tội!

Tôi tự nhủ thầm: “Nếu ông thanh tra gọi tôi thì phải biết, tôi sẽ trả lời như máy để đỡ cho cô giáo tôi!”. Cuốn băng ghi âm trong đầu tôi quay không ngừng: “1492, ba tôi, vua Méchmét vô địch, kiến trúc sư Sinan, 1492...”.

Như đọc được ý nghĩ của tôi, ông thanh tra chỉ vào tôi gọi:

— Em kia!

Tôi sững sờ nháy người lên sẵn sàng trả lời như máy. Về sau nghe các bạn kể lại, đầu tiên ông thanh tra hỏi tôi:

— Em bao nhiêu tuổi?

Chẳng kịp nghe xem ông ấy hỏi gì và cũng vì quá hồi hộp, tôi tưởng ông thanh tra hỏi về cái năm người ta đã tìm ra châu Mỹ, tôi liền trả lời thật to:

— Thưa ngài 1492 ạ!...

Trợn tròn mắt vì kinh ngạc, ông thanh tra hỏi lại tôi. Còn tôi lại nghĩ là ông ta nghe chưa rõ, tôi bèn nhắc lại to hơn:

— Thưa ngài 1492 ạ.

Ông thanh tra có vẻ ngờ vực hỏi tiếp:

— Thế ai chinh phục thành Istanbul, em nói xem nào?

Tôi không hề có ý nghĩ là ông thanh tra đã đảo lộn trật tự các câu hỏi nên cứ trả lời một cách thuộc lòng:

— Ba em ạ. - Tôi nói dứt khoát.

Ông thanh tra giận dữ dậm chân và hét lên:

— Có đức Ala chứng giám, tôi hỏi em, ai đã chinh phục thành Istanbul cơ mà, thế nào hả cậu bé?

— Thưa ngài, ba em ạ...

— Vậy thì ba em là ai, hả?

— Kiến trúc sư Sinan ạ.

— Chà cậu bé, em có biết em nói những điều ngớ ngẩn như thế nào không? Ta hỏi về ba em thì em lại nói về kiến trúc sư Sinan. Em làm sao thế?

Đến lúc này tôi mới biết là tôi đã nói lung tung lộn xộn. Nhưng vì quá hồi hộp và luống cuống, lại thêm bị ông thanh tra hét, tôi đâm hoảng, các kiến thức trở nên lẫn lộn, không làm sao sắp xếp lại được cho có thứ tự.

— Thế bây giờ em thử nói cho tôi biết xem kiến trúc sư Sinan đã làm gì nào?

— Thưa... ông ấy đã chinh phục thành Istanbul ạ.

— Em bảo ai?

Chợt thấy mình sai tôi vội sửa:

— Kiến trúc sư Sulâymaine ạ.

— Thế ai đã xây thành Sulâymaine hả? - Ông quát.

— Vua Sinan vô địch ạ. - Tôi cũng hét lên.

Tôi cũng lờ mờ nhận ra mình lú lẫn, song khốn thay không dừng lại

được nữa. Còn ông thanh tra thì cũng phát cáu lên đến nỗi ông ấy cũng nói lộn lộn:

— Này cậu bé, tại sao chúng ta lại phải vội vã thế làm gì... em phải biết là kiến trúc sư Méchmét đã xây nên châu Mỹ, còn Sinan vô địch đã tìm ra thành Sulâymanie... Như vậy thì thế nào nào?

Học sinh ngồi dưới thấy ngay tình thế nực cười, có mấy đứa không nhịn được, cười phá lên, ông thanh tra cũng biết là mình nhầm lẫn nên vội sửa chữa:

— Có phải là tôi muốn nói rằng: Kiến trúc sư Sulâymanie đã xây thành Sinan, à quên kiến trúc sư Méchmét đã chinh phục... vua vô địch... tôi muốn nói là... là...

Thấy mình càng lầm lẫn tai hại hơn, ông nói:

— Ôi cậu bé này, em làm ta phát điên lên mất!

Điên tiết, ông lắc đầu lắc tai liên hồi rồi hằm hằm bỏ ra khỏi lớp và đóng cửa sầm một cái. Trong lớp không ai còn dám thở mạnh nữa. Một lát sau cô giáo như tỉnh lại nói:

— Khốn khổ cho chúng ta rồi!

Cô chỉ nói có vậy rồi im lặng. Còn tôi thì phân vân không biết cô ấy nói câu đó với ai: Với tôi, với ông thanh tra hay với chính cô ấy.

Không thể tả nổi tâm trạng của tôi lúc đó. Mỗi lần nghĩ lại sự việc đã diễn ra, tôi cảm thấy rất xấu hổ. Thật tình tôi chỉ muốn giúp đỡ cô giáo bằng cách trả lời thật nhanh, thật trôi chảy tất cả các câu hỏi, thế mà kết quả lại ra thế đấy!

Bạn thân mến, một lần nữa chúng ta lại giao ước, hãy giữ lời hứa viết cho nhau tất cả những gì xảy ra ở đây và ở chỗ các bạn nhé.

Mong thư bạn và chúc bạn nhiều may mắn

Bạn cùng lớp, Acmét

MỌI ÔNG BỐ ĐỀU ĐÃ TỪNG XẾP THỨ NHẤT

Ankara 13-11-1963

Acmét thân mến!

Cảm ơn bạn đã trả lời tôi ngay lập tức. Cứ tiếp tục viết những lá thư dài như thế cho tôi nhé. Những dòng thư của bạn làm tôi thích thú quá. Tôi cũng sẽ cố gắng viết thật kỹ cho bạn hay những gì xảy ra ở chỗ chúng tôi, cả ở nhà lẫn ở trường.

Qua thư bạn tôi thấy lại hình ảnh vui nhộn của lớp mình và cô giáo hiền dịu cũ. Tôi hình dung được cảnh bạn lúng túng, khốn khổ khi trả lời ông thanh tra. Thật là buồn cười, tôi đã cười thỏa thích...

Thư này tôi muốn kể qua cho bạn về khu nhà của chúng tôi cùng lũ bạn bè ở đây. Khu nhà tôi ở có bốn tầng lầu, mỗi lầu có hai gia đình sinh sống. Gia đình tôi sống trong căn hộ ở tầng lầu thứ hai. Thư trước tôi đã viết cho bạn là tôi có ba người bạn cùng sống trong khu nhà này với chúng tôi.

Phía sau khu nhà có một cái vườn khá rộng, có nhiều cây to bóng mát, nhưng lại ít được chăm sóc nên có vẻ như một cái rừng nhỏ đối với lũ trẻ con chúng tôi. Buổi chiều sau khi học xong, gần như tất cả trẻ con trong khu nhà đều xuống “cánh rừng” đó chơi. Ở đó đã xảy ra đủ chuyện, từ thân thiện kết bạn kết bè đến cãi vã nhau ở đó. Mấy ngày trước chúng tôi đã cãi lộn kịch liệt trong khu vườn này khi mỗi đứa trong bọn bắt đầu khoe khoang về sự chăm chỉ, thông minh của các ông bố. Đứa nào cũng khẳng định là ba nó tuyệt nhất trên đời. Chẳng có đứa nào chịu rằng ba nó kém hoặc thường thường.

Lúc đầu là lũ trẻ nhỏ cãi nhau. Mentin, em trai tôi đang học lớp ba, ra điều giỏi giang hơn những đứa khác. Nó phùng mang trợn mắt la tướng lên: “Ba tao, ba tao chớ...”. Nó cứ nhất quyết như vậy không chịu thua đứa nào.

Đúng thế thật! Khi còn bé, ba tôi đã từng là một học sinh đặc biệt chăm chỉ, bao giờ ba cũng đứng đầu lớp về học tập. Ba tôi vẫn thường nói với chúng tôi.

Cuộc cãi vã đã đến hồi gay gắt nhất. Mentin gào lên:

— Ba tao chăm chỉ hơn ba chúng mày. Lúc đi học ba tao luôn được phần thưởng, bao giờ ba tao cũng được xếp thứ nhất.

Một đứa trạc tuổi nó hất tay, vẻ không tin:

— Đây, mày đừng có bịa, làm gì có chuyện đó.

Một đứa khác, con một ông bạn ba tôi cũng nói với giọng của thằng bé kia:

— Ai kể cho mày cái chuyện ngu ngốc thế hả?

Mentin ưỡn ngực, nó định tống cho thằng bé đó một quả đấm trời giáng, may mà chúng tôi kịp can nó. Nó hùng hổ:

— Ba tao nói, chính ba tao nói với tao như vậy. Nếu chúng mày không tin thì về mà hỏi ba chúng mày ấy. Các ông ấy đã từng học cùng lớp, cùng trường với nhau. Ba chúng mày sẽ nói sự thật cho mà biết.

Chúng tôi lớn rồi nên định không dính đến cuộc cãi lộn của bọn nhóc. Nhưng, tự nhiên đứa bạn học cùng lớp tôi ngứa miệng cũng cãi vã cùng lũ nhỏ, nó nói với Mentin:

— Đồ dối trá, ba tao mới là người được xếp thứ nhất...

Lập tức một thằng nhỏ khác nhảy lên như một chú gà chọi và cãi tranh cãi phần của em trai tôi:

— Chính chị nói dối thì có! Ba em không bao giờ thèm xếp hai đầu nhé, chỉ luôn xếp thứ nhất thôi. Chị biết chưa?

— Đó mới là một sự dối trá trắng trợn. Chắc ba mày tự huyênh hoang đấy thôi! Chính ba tao mới là người thường xếp đầu lớp trong các năm học...

— Đây, chị phải biết là ba em không bao giờ tự khen mình đâu nhé...

Tôi nghĩ rằng đã lớn như chúng mình lại cãi lộn với lũ nhóc thì cũng kỳ nên vẫn đứng ngoài cuộc.

Nhưng Mentin đã kéo tôi vào cuộc, bắt tôi làm chứng cho những lời nói của nó:

— Có phải thế không chị, em nói đúng đấy chứ? Ba của chúng mình luôn luôn xếp thứ nhất ở lớp nhỉ. Chị nói cho chúng nó xem có thật không. Chị nói đi...

— Tất nhiên là thế rồi! - Tôi dứt khoát đồng ý với cậu em. Lời nói của tôi như đổ dầu vào lửa. Cả lũ ào ào cãi lại tôi. Để cho Mentin yên lặng, tôi lựa lời nhẹ nhàng nói với nó:

— Thôi em ạ, đừng để ý đến chúng nó làm gì... chúng nó muốn nói gì thì nói... Điều đó có gì quan trọng đâu, chị em mình biết rõ sự thật là được rồi!

Một anh chàng lớn nhất trong cả bọn đã học trung học cũng tham gia nhưng lại ra về ta đây.

— Này các em, tất cả các em đều lầm rồi, không phải ba em này, không phải ba em kia, không có ba em nào xếp thứ nhất ở đây đâu... Ba anh mới là người luôn xếp đầu lớp và được giải thưởng đấy. Anh đảm bảo với các em như thế!

Mentin đâu có chịu:

— Anh đừng có khoác lác! - Nó giận dữ kêu lên.

Anh chàng học sinh trung học không tỏ ra giận dữ:

— Thì em cứ hỏi ba em mà xem... biết đâu ông ấy chẳng lại tự khen mình?

— Anh về mà hỏi ba anh ấy, ông già anh tự khen thì có!

Cuộc cãi vã bắt đầu gay go hơn trước. Vất vả lắm tôi mới giữ được cho Mentin khỏi nhảy vào đánh lộn. Tôi nắm chặt tay nó và giữ nó đứng nguyên tại chỗ. Sau cùng tôi phải kéo nó về nhà, leo lên đến thang rồi mà nó còn ngoảnh lại lũ bạn:

— Chúng mày nói láo hết! Ba tao mới là người học giỏi nhất, ba tao xếp thứ nhất!.. - Vừa nói nó vừa khóc.

Vừa về đến nhà, nó đã chạy ngay đến chỗ mẹ tôi và hỏi:

— Mẹ ơi, chúng nó bảo không phải ba học giỏi, đứng nhất lớp mà là ba huênh hoang, khoác lác...

Mẹ tôi chưa hiểu nó nói gì, phát cáu lên và mắng Mentin té tát:

— Con nói gì vậy hả? Có im đi không. Sao con lại nói ba con như vậy

mẹ thì vả vào miệng bây giờ...

Mentin vội im, nó biết là mẹ tôi rất nghiêm, nó không thể nói bừa được nhưng nó có vẻ hậm hực. Tôi an ủi cho nó yên lòng:

— Sao em vội câu lên làm gì? Có khi ba không học cùng lớp với ba chúng nó thì sao? Có thể chúng ta chưa rõ việc này...

— Nhưng ba đã bảo là họ học chung lớp với nhau cơ mà...

— Tốt nhất là tối nay, lúc ba về, chị em mình hỏi ba xem sao. Như thế có phải hơn không?

— Đúng đấy chị ạ! - Mentin vội đồng ý ngay.

Tôi cũng bắt đầu thấy hơi nghi ngờ, nên cũng sốt ruột xem có đúng thế không?... Tối đến, ăn cơm tôi hỏi ngay xem ba tôi có cùng một lớp với các ông bạn trong nhà này không. Ba tôi trả lời ngay, không để ý đến vấn đề tôi đang quan tâm:

— Đúng rồi, con gái của ba ạ. Cả bốn người bọn ba đều học cùng lớp. Với một chú, ba đã học cùng trong năm, còn với hai chú kia ba đã học cùng các chú trong suốt bốn, năm năm trời...

Sợ mẹ tôi nổi nóng lên, hai đứa chúng tôi không dám hỏi ba nhiều hơn. Hôm sau, đến lớp tôi liền hỏi đứa bạn cùng bàn xem hồi bé ba nó học hành ra sao.

— Ba mình ấy à, hồi còn đi học ba mình học giỏi lắm, ba mình bảo luôn luôn được đứng đầu lớp.

Nó trả lời dứt khoát. Một đứa ngồi bàn sau nghe chúng tôi nói chuyện cũng xen vào:

— Ba tớ cũng thế đấy, khi còn đi học phổ thông bao giờ cũng xếp nhất lớp!

Và còn mấy đứa khác cũng nói theo. Tôi quyết định hỏi tất cả lớp! Chỉ có ba đứa là không biết ba chúng học ra sao, còn lại đứa nào cũng có ba học giỏi được giải nhất về học tập ở trường phổ thông.

Acmet thân mến, nhận được thư này bạn thử hỏi cả ba bạn xem có phải ba bạn cũng đã từng được xếp thứ nhất ở lớp học hay không... Ngay từ giờ tôi đã tin rằng ba bạn cũng học rất giỏi và đã từng được giải về học tập. Không biết tại sao mà tất cả các ông bố đều học giỏi thế, ông nào cũng

đứng đầu lớp cả...

Sau vài ngày kể từ khi có cuộc cãi vã trong vườn, cô giáo mời mẹ tôi đến trường và cho hay là dạo này Mentin lơ là học tập, hay chơi bời quên làm bài tập... Buổi tối khi biết được chuyện đó, ba tôi rất giận, ông bắt nó phải ngồi nghiêm chỉnh trước mặt và cho nó một bài học.

— Nay, quý tử nhi, sao con không chịu học hành cho tốt? Phải học ba ấy chứ, bao giờ con trai cũng phải giống ba nghe! Lúc bé ấy mà, đi học bao giờ ba cũng học giỏi nhất lớp. Không khi nào ba chịu đứng thứ hai sau ai đâu. Con phải biết xấu hổ chứ. Tại sao con không chịu học? Phải chăm chỉ làm bài tập này, đọc thật nhiều sách này, có vậy mới khá được. Đứa nào cũng phải làm theo ba, lấy ba làm gương nghe không?

Khi thấy ba tôi đã bớt giận, tôi đánh liều đến gần và nói rằng:

— Thôi mà ba, sẽ có ngày Mentin lớn lên và có một bầy con. Đến lúc đó thế nào nó cũng nói với các con nó rằng lúc bé nó học chăm, học giỏi lắm, luôn đứng đầu lớp cho mà xem...

Mẹ tôi không đợi dứt lời, mắng át đi:

— Nay, mày có im miệng đi không, tao thì vả cho rơi răng ra bây giờ. Khi người lớn dạy bảo thì con cái phải im lặng mà nghe, không được cãi... Hiều chưa?

Tôi lặng im. Cả ba tôi cũng chẳng nói lời nào nữa.

Thế đấy, từ khi đến Ankara chỉ có chuyện này là đáng kể cho bạn nghe thôi.

Thôi nhé, cho tôi gửi lời chào đến tất cả các bạn. Mong bạn có nhiều điểm tốt.

Bạn cũ

Zeynep

HÃY QUÊN TẤT CẢ NHỮNG GÌ CÁC EM ĐÃ HỌC!

Istanbul 23-11-1963

Zeynep thân mến!

Tôi rất vui mừng khi nhận được lá thư của bạn viết ngày 19-11. Bây giờ tôi phải báo ngay cho bạn một tin không lấy gì làm vui cho lắm. Cô giáo cũ của chúng ta đã từ biệt chúng tôi rồi. Cô ấy bị chuyển đi dạy ở một tỉnh khác. Đang quen với cô giáo, thậm chí thuộc cả tính tình và cách giảng bài của cô, bây giờ cô phải chuyển đi chúng tôi buồn lắm. Nhiều đứa không cầm được nước mắt lúc chia tay với cô. Ngay cả tôi, suýt nữa cũng bật khóc... Tôi đã cố kìm mình để có thể tiễn biệt cô một cách đàng hoàng, song khi cô đã ra khỏi lớp rồi thì nước mắt tôi cùng trào ra, chảy tràn trên má. Bạn biết không cô giáo bị chuyển đi nơi khác có lẽ vì hôm ông thanh tra đến thăm, lớp tôi đã có quá nhiều chuyện dở. Sau lần ấy hình như cô giáo có vẻ tránh mặt tôi, không muốn nói chuyện với tôi. Hôm chia tay cô nói với cả lớp rất cảm động. Cô chúc chúng tôi may mắn trong cuộc sống và học tập giỏi.

— Các em, cô hy vọng một ngày nào đó chúng ta sẽ được gặp lại nhau. -
Cô nói giọng run run.

Lúc đi ngang qua chỗ tôi, cô xoa đầu tôi một cách âu yếm, nhẹ nhàng...

Bây giờ chúng tôi có một thầy giáo mới. Ngay giờ đầu vào lớp thầy đã muốn biết người ta dạy dỗ chúng tôi những kiến thức gì. Thầy hỏi và nghe chăm chú, tất cả chúng tôi lần lượt từng đưa một bị thầy gọi lên bảng. Thế nhưng, rất lạ là hình như ông thầy giáo mới này không hề vừa lòng với một câu trả lời nào của chúng tôi.

— Đáng tiếc! Rất đáng tiếc!... Các em không được dạy dỗ cẩn thận lắm... - Ông lắc đầu, lẩm bẫm vẻ không hài lòng chút nào.

Bạn biết Demir nhỉ, niềm tự hào của lớp ta ấy mà, bạn tưởng tượng mà xem, thầy giáo mới cũng không thích các câu trả lời của nó! Còn sau khi tôi trả lời xong, ông ấy kêu lên: “Trời ơi là trời...” rồi ôm đầu vể thất vọng. Một lúc sau ông hỏi về giận dữ:

— Sao, các em nói xem, cô giáo trước không dạy các em cái gì à? Các bài học bay đi đâu hết cả rồi? Từng ấy thời giờ các em để làm gì hả?

Chúng tôi làm gì ư, chúng tôi học trong sách chứ còn làm gì, chả lẽ sách lại sai? Biết chắc chắn là mình đã trả lời đúng như sách, tôi bèn rụt rờ hỏi thầy:

— Thưa thầy... em trả lời đúng không ạ?

— Hừm, em trả lời đúng, chính xác, nhưng... - Dừng lại một chút rồi ông nói tiếp - Nhưng rất hơi hợt! Các em khác cũng vậy, các câu trả lời rất hơi hợt, nông cạn...

Tôi chả hiểu ra sao nữa và cũng hơi buồn bực. Chỉ có một số đứa hay bị cô giáo cũ cho điểm kém vì lười học là thích thú, mắt chúng sáng lên khi nghe thầy giáo mới chỉ trích cô giáo cũ. Demir sốt ruột quá, nó đánh bạo hỏi:

— Nhưng thưa thầy, cô giáo cũ của chúng em cũng đã đòi hỏi cả lớp phải luôn chăm chỉ và... học tốt nữa!

Thầy giáo mới có lẽ khá tự phụ, cho mình là giỏi giang lắm, vội trả lời có vẻ mỉa mai:

— Rõ rồi, cái đó ai chả thấy, qua các câu hỏi và câu trả lời “sâu sắc” của các em vừa rồi!

Sau khi đi đi lại lại trên bục một hồi, bỗng ông cất cao giọng nói với chúng tôi:

— Các em, như vậy chúng ta phải quên hết những gì các em đã học cho đến ngày hôm qua. Thầy sẽ dạy lại các em từ đầu tất cả. Các em có hiểu không? Thế là rõ chứ?

Demir có vẻ chưa rõ, nó giơ cao tay và hỏi:

— Thưa... thưa thầy... như thế là thế nào ạ, chúng em cũng chỉ học bài trong sách giáo khoa thôi mà...

— Nhưng tôi khuyên các em như thế đấy! Các em phải nghe lời tôi và

hãy quên hết những điều gì các em đã học, rõ chưa?

Giờ học đầu tiên đối với thầy giáo mới trôi qua như vậy. Ra chơi, lớp tôi chia thành hai phe, một bên bên cô giáo cũ, bên kia cãi cho thầy giáo mới. Tôi chẳng về phe nào vì phân vân không hiểu tại sao như vậy.

Tôi có kể chuyện xảy ra ở lớp cho một số đứa bên lớp 5B nghe, bọn nó chẳng lạ gì chuyện đó. Hồi đầu năm, lớp chúng cũng có sự thay đổi giáo viên. Và lạ chưa, ông thầy mới đến, ngay giờ học đầu tiên đã yêu cầu học sinh “Các em hãy quên hết những gì đã học...”.

Cố gắng của thầy giáo mới được các học sinh kém và lười biếng đặc biệt ủng hộ. Mỗi khi chúng nó trả lời sai một câu nào đó, câu bào chữa lập tức là “Cô giáo cũ dạy chúng em thế à...”. Lúc đó thầy giáo lại la lên: “Tôi đã bảo các em rồi cơ mà, hãy quên hết những điều các em đã học đi”.

Nói ra thì dễ chứ làm thì đâu có dễ như vậy. Thật là khó có thể quên một lúc tất cả những gì cô giáo cũ đã dạy cho chúng tôi. Có lẽ chỉ có một mình Demir, cậu bé thông minh chăm chỉ nhất lớp, thành công trong việc quên quái gở này. Có một hôm trong giờ lịch sử, ông hiệu trưởng đã đến dự giờ lớp tôi. Chắc muốn biết chúng tôi học hành ra sao, ông bèn gọi Demir và kiểm tra tại chỗ:

— Em hãy nói xem thời đại văn minh có nghĩa là gì?

Demir im lặng không nói gì. Thầy hiệu trưởng hỏi câu khác:

— Ai đã sáng chế ra kỹ thuật in? - Demir tiếp tục im lặng. Ông hiệu trưởng có vẻ ngạc nhiên vì biết Demir học giỏi nhất lớp. Ông hỏi nó:

— Tại sao em không trả lời tôi?

Demir liếc nhìn thầy giáo mới và trả lời rảnh rỗi:

— Thưa thầy hiệu trưởng, em quên rồi ạ...

— Em hãy nói cho tôi biết về sự khám phá ra châu Mỹ.

— Em quên mất rồi ạ...

Ông hiệu trưởng nổi cáu:

— Nếu em đã quên hết rồi thì hãy thử nói xem em biết gì... Hãy nói về một điều gì đó em còn nhớ...

Demir cố gắng giải thích:

— Thưa, em quên hết rồi ạ. Em cố gắng và cuối cùng đã quên được tất

cả những gì mà em đã học từ đầu năm đến nay...

— Vì sao vậy? - Ông hiệu trưởng ngạc nhiên quá hỏi lại.

— Thầy giáo mới yêu cầu chúng em như thế ạ. Thầy giáo đã nói với chúng em: “Hãy quên đi tất cả những gì các em đã học với cô giáo cũ!”.

Ông hiệu trưởng chưa tin hẳn, gọi tiếp tôi và hỏi:

— Em hãy nói xem ai đã tìm ra con đường biển để đi đến Ấn Độ!

Mặc dù bình thường tôi rất nhớ tên ông này, nhưng lúc đó không hiểu vì sao tôi lại ngây ra như tượng ấy. Demir nói “Em quên rồi ạ” là do nó cố tình làm vậy, còn tôi thì đúng là không tài nào nhớ ra nữa:

— Thưa thầy em đã quên rồi ạ... - Tôi ấp úng trả lời.

Ông hiệu trưởng nhìn thầy giáo mới một lúc lâu qua cặp kính rồi bỏ đi không nói thêm lời nào. Còn thầy giáo tôi thì tiếp tục giảng bài như chẳng có chuyện gì xảy ra.

— “Chúng ra trở lại thời đại vua Selin, như thế là...” . Ra chơi, mấy đứa bạn bảo tôi và Demir: “Chúng mày làm thế là đúng, thầy chẳng bảo chúng ta thế là gì”. Nhưng tôi thì rõ ràng là không chú ý, mà quên tên người đó thật.

Chưa hết đâu bạn ơi, tôi còn khổ vì chuyện này. Ít lâu sau ở trường tôi có đêm liên hoan văn nghệ với cha mẹ học sinh. Trong chương trình có tiết mục ngâm thơ của tôi, bài thơ do chính tôi làm. Cô giáo cũ, nhân một bài giảng về khoa học thường thức, đã chỉ cho chúng tôi thấy lợi ích của con cừu: nó cho sữa, cho mỡ, thịt ăn rất ngon, lông làm len, da thuộc làm áo, đóng giày, cả xương cũng có thể bón phân được... Sau bài học đó, tôi cảm hứng viết bài thơ như sau:

Con cừu

Cho mỡ đăng đuôi

Cho sữa ở vú

Có len tuyệt diệu

Để làm áo đông

Sừng làm tay cầm

Thịt ăn ngon, bổ

Da để đóng giày

Xương làm phân bón

Con vật hiền lành

Với em xí xọn

Đó là chú cừu

Thật nhiều ích lợi...

Cô giáo cũ rất thích bài thơ của tôi, cô bảo:

— Em cứ mạnh dạn đọc bài thơ này cho các bậc phụ huynh nghe, chắc mọi người thích lắm, nó tự nhiên, ngây thơ, chẳng gò bó gì, rất hợp với lứa tuổi các em.

Sao mà tự hào và hạnh phúc thế, tôi vênh mặt lên. Cả ngày tôi đã học thuộc bài thơ “Con cừu” yêu quý của tôi. Tôi chẳng muốn có một lỗi nhỏ nào lúc ngâm bài thơ đó, cô giáo cũ đã bị thuyên chuyển. Thầy giáo mới khi được biết tôi sẽ ngâm thơ trong đêm hội, vội kiểm tra ngay. Sau khi nghe tôi đọc xong, ông nhăn mặt kêu:

— Thế mà gọi là thơ à? Tôi sẽ cho em một bài thơ để em học cho thuộc và sẽ ngâm trong đêm hội.

Và thầy bắt đầu đọc bài thơ “Đất nước tôi” trong sách tập đọc. Thầy bảo tôi:

— Em phải học thuộc bài thơ này, đọc sao cho trơn tru như cháo chảy nghe không?

Nhưng tôi làm sao còn đủ thì giờ để học cho thuộc một bài thơ vừa dài vừa khó như thế. Chỉ còn có hai ngày và một đêm là đã đến tối văn nghệ rồi. Bạn cứ giở sách ra xem bài thơ ấy đại loại như thế này:

Hây, nông dân trên đồng, ơi những con người cần cù chăm chỉ.

Hây, những bông lúa vàng, ơi những vụ mùa bội thu

Hây, đất nước như thơ như mộng, sông dài núi cao

Hây, đất nước ông bà, tổ quốc mẹ cha...

Hây hây!

Bài thơ bắt đầu bằng “Hây” và kết thúc bằng “Hây” này rất khó đọc. Tôi đọc mãi mà vẫn không thuộc được. Sở dĩ tôi phải cố gắng vì sợ thầy giáo mới cho là tôi bướng bỉnh không chịu nghe thầy. Nhưng thời giờ còn quá ít, tôi không làm sao nhồi nhét hết bài thơ đó vào đầu. Đến ngày thứ hai, mới

sáng, thầy đã đón tôi ở cửa lớp và bảo:

— Tốt nhất là chúng ta hãy duyệt lại tiết mục trước khi trình diễn. Trước khi lên sân khấu, em nên tập trình bày bài thơ thật diễn cảm. Nào em hãy thử ngâm lên coi.

Tôi nín thở đọc bài thơ một mạch.

—Ồ, không, không thể đọc bài thơ như vậy được!

Tôi ngâm lại bài thơ một lần nữa và chú ý diễn cảm.

Nhưng thầy giáo vẫn không vừa ý với cố gắng mới của tôi.

— Này em, một bài thơ người ta không thể đọc lầm bầm như hỏi thăm đường đâu. Phải đọc khác kia, thế mới gọi là ngâm thơ! Nghĩa là từng lúc, từng câu phải đọc thật rung cảm, phải thể hiện cái tình của bài thơ, của tác giả nữa chứ. Có lúc phải đọc trầm xuống, có lúc lại phải cao giọng. Có câu phải đọc thì thầm, ngọt ngào... lại có câu phải gào lên như hổ báo trong rừng ấy. Những đoạn anh hùng ca, em hãy chống tay vào hông một cách oai vệ, giơ một tay lên trời. Trong bài thơ này, ở mỗi câu khi kêu gọi “Hây” em phải dậm chân thật mạnh. Thầy sẽ ngâm thử cho em làm mẫu, sau khi hiểu rồi em hãy tự làm lấy.

Thế là thầy giáo mới của tôi đã làm đúng như lời nói. Khi đọc đến “Hây”, ông nhấc một chân lên như chuẩn bị nhảy rồi bất thành lình dậm chân thật nhanh và mạnh gót chân xuống sàn.

— Hây trông tôi làm đây này. Phải dậm thật mạnh như vậy để khán giả có thể tưởng tượng rằng dưới gót chân em, kẻ thù sẽ bị giày xéo tan nát! Em rõ chưa?

Tôi cố gắng hết sức mình để làm như thầy nói. Nhưng khổ nỗi một tay phải chống hông, tay kia giơ lên cao, rồi chân lại phải dậm cho kêu, thành ra tôi đọc cứ nhăm lẩn lung tung. BẠN NGHĨ MÀ XEM, TÔI Ở TRONG TÌNH THẾ KHÓ KHĂN NHƯ THẾ NÀO. Nếu tôi được tự do đọc bài thơ theo ý muốn thì làm gì đến nỗi! Lại còn thế này nữa chứ: Tập chán chê đến khi ông thầy đã hơi vừa ý cách đọc thơ của tôi thì lại không vừa ý cách dậm chân xuống sàn. Mỗi lần tôi gào lên “Hây” và dậm chân thì ông ấy lại ra lệnh:

— Nào, mạnh lên, mạnh nữa! Phải làm sao cho sân khấu rung lên để người ta có thể nghe tiếng cơ.

Mặc dù tôi đã ráng sức dậm chân, thầy giáo tôi vẫn chưa vừa ý. Cuối cùng ông cúi lên bảo tôi đứng ra xa mà nhìn ông:

— Xem đây này!

Ông la lên “Hây” đồng thời dậm gót xuống sàn mạnh đến nỗi các cửa sổ lớp rung lên như có động đất:

— Đấy, em thấy chưa, phải làm như vậy cơ mà. Khi dậm chân, em phải làm sao cho đất dưới chân mình rung chuyển, hiểu chưa!

Tôi đỏ mặt tía tai, mồ hôi mồ kê toát ra đầy người vì cố gắng quá sức. Sau cùng tôi đành bạo nói:

— Thưa thầy... thầy nặng gần một trăm ký lô, còn em thì cân nặng chưa tới 30kg, làm sao em dậm mạnh được như thầy ạ?

Thầy giáo không muốn nghe, tôi làm thế nào ông cũng không thích. Ông nổi giận thực sự, nhưng rồi lại nén giận và tiếp tục chỉ cho tôi cách thể hiện tình cảm bài thơ. Thầy phải hét lên ngày càng to và dậm chân mỗi lúc một mạnh mẽ hơn. Đến một lúc tự nhiên tôi nghe ông thét lên:

— Ôi trời ơi!...

Lúc đầu tôi chưa hiểu có việc gì. Sau đó tôi nhìn xuống thì... Bạn biết không, sàn lớp làm bằng gỗ xấu, đã cũ mà chân thầy lại cứ dậm lên mỗi lúc một mạnh, thế là một chân thầy thụt ngay xuống chỗ đó. Tôi vội vàng nhảy tới phụ giúp thầy. Vất vả lắm tôi mới rút được chân thầy ra khỏi cái lỗ tai hại ấy. Có mấy thầy giáo ở lớp bên nghe tiếng động hốt hoảng chạy đến hỏi:

— Sao có việc gì thế?

— Không, không có việc gì đâu!

Thầy giáo tôi nén đau trả lời như không có gì xảy ra cả. Vừa khập khiễng đi ra khỏi lớp thầy còn dặn tôi:

— Em cứ tiếp tục như vậy mà làm. Hãy dậm chân thật mạnh cho sàn sân khấu phải rung lên, nghe chưa?

Thầy đi ra rồi, tôi thấy khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Tôi đã chóng cả mặt vì phải gào “Hây” mãi và dậm chân. Với lại còn nhiều thì giờ nữa đâu, chỉ vồn vện có hai tiếng đồng hồ để chuẩn bị nữa thôi!

Tôi đã bỏ bao nhiêu thời giờ để diễn đạt bài thơ “Con cừ” của tôi. Bây giờ tôi cố quên bài thơ đó mà không được. Miệng đọc bài thơ “Đất nước

em” nhưng óc tôi thì nghĩ đến bài thơ “Con cừ”. Từ ngữ của bài thơ “Con cừ” cứ rập rình ở đầu lưỡi, chỉ chực bật ra. Thật ra thì tôi cũng đã kịp thuộc bài thơ “Đất nước em” rồi đấy, nhưng vì luôn luôn phải để ý đến việc dậm chân xuống sàn, giơ tay lên cao, nên từ ngữ nó chạy đi đâu mất ráo cả. Đầu óc cứ loạn lên vì những cái dậm chân liên tục như vậy.

Thế rồi cái giờ phút phải đến cũng đã đến, các bạn gọi tôi rồi rít:

— Lên sân khấu đi, đến lượt cậu rồi đấy!

Chúng nó đẩy tôi ra giữa sân khấu chan hòa ánh sáng, trước khán giả. Hội trường đông nghẹt các bậc cha mẹ học sinh. Thầy giáo tôi lo lắng đi đi lại lại ở bên cánh gà để nhắc những câu thơ tôi có thể quên.

Tôi cúi đầu chào khán giả một cách trang trọng. Nhưng lạ thay, ngay lúc đó tôi quên khuấy mất câu đầu đề bài thơ cần đọc. Nhưng cũng lúc đó từng lời từng chữ của bài thơ “Con cừ” hiện lên trong óc tôi rõ mồn một. Tôi ngây ra, chẳng còn biết làm gì nữa.

Bạn thử tưởng tượng mà xem, tôi ở trong tình thế khốn khổ như thế nào. Tôi đứng yên lặng trên sân khấu và nhìn khán giả, khán giả cũng im lặng ngắm tôi... cứ như thế đến vài chục giây. May sao thầy giáo tôi nhắc khẽ từ bên cánh gà: “Đất nước em”, tôi vội vã nhắc lại như cái máy “Đất nước em”. Nhưng kêu xong mấy chữ đó, tôi chẳng biết làm gì thêm vì bài thơ đó tự nhiên biến đi đâu mất cả. Chả lẽ lại đứng như tượng trên sân khấu mãi, tôi bèn gào tướng lên một lần nữa:

“Đất nước em” với hy vọng là sẽ nhớ ra thêm một câu nào đó. Nhưng vô hiệu, tôi kêu lên như thế rồi im luôn. Hội trường ào lên một tràng pháo tay như vũ bão. Tôi ngây ra chẳng hiểu vì lẽ gì người ta lại vỗ tay khi tôi gào “Đất nước em”.

Chợt tôi bắt kịp tiếng thì ào nhấc vở của thầy giáo, thế là tôi bắt đầu tuôn ra một tràng “Hây” vô tận. Khổ một nỗi, vì đã gào quá to đến hai lần đầu đề bài thơ nên tôi đã bị mất giọng, đến khi đọc bài thơ thì giọng tôi trở nên khàn khàn như vịt đực, nghe rất lạ tai. Lại có tiếng vỗ lay ầm ầm, lúc này tôi hoàn toàn hoang mang không biết mình đã lạc vào thế giới nào nữa. Tôi đọc thơ lắp ba lắp bắp, run rẩy, câu nọ xọ câu kia. Đến câu “Hây” thứ sáu, thứ bảy gì đó tôi phải nhảy dựng lên như bị bồng. Bạn biết sao không?

Vì tập đi tập lại và dậm chân nhiều quá, có một cái đầu đinh đã nhô lên trong giày của tôi lúc nào chẳng biết. Giờ đây, khi tôi hét lên “Hây” và lấy hết sức mình dậm chân thật mạnh, cái đinh quỷ quái ấy đã đâm thủng gót chân tôi. Ôi trời, thật buốt lên đến tận óc. Tôi như bị một lưỡi dao xẻ thịt ra. Đau quá, tôi quên cả bài thơ đang đọc dở. Khán giả từ nãy đã cười nhiều vì cách đọc bài thơ của tôi, nay lại càng buồn cười điệu bộ khóc dở mếu dở của tôi. Còn tôi thì thực sự khó xử chỉ muốn òa lên khóc. Tôi luôn luôn nhìn về phía cánh gà, để cầu cứu thầy giáo nhắc tiếp đoạn thơ. Thầy giáo biết tình trạng rối trí của tôi, muốn tôi nghe rõ nên bắt đầu đọc to đến nỗi cả hội trường cũng nghe thấy:

— Hây, đất ông bà cha mẹ, nơi chôn rau cắt rốn của ta...

Như sắp chết vớ được cọc, tôi vội chụp lấy và đọc tiếp:

— Nơi ấy cha mẹ ta đã sinh ra và... và...

Nhưng rồi tôi lại quên tịt. Hy vọng sẽ nhớ ra các câu tiếp theo, tôi cứ lăm lăm nhắc đi nhắc lại câu thơ đó. Đến chữ “mẹ ta” tôi nhắc hoài đến nỗi chột nhớ ra cả bài thơ “Con cừu”, tôi đọc khá to đoạn thơ đó để nhớ lại những câu trong bài “Đất nước em”:

Mẹ ta... mẹ ta

Lấy mỡ từ đuôi

Có dòng sữa trắng

Có len mịn màng

Thầy giáo tôi hốt hoảng nhắc to trong cánh gà:

— Hây, giếng mát sông dài, lâu đài thành quách...

Tôi máy móc nhắc lại câu thơ đó và lại đọc tiếp bài thơ “Con cừu” của tôi:

... Lâu đài thành quách

Sừng để làm quai

Thịt ăn rất bổ

Da để làm cặp

Xương bón ruộng đồng.

Hây!!!

Và tôi chạy vội khỏi sân khấu. Hội trường chỉ tí nữa là sụp xuống vì trận

vỗ tay bão táp của khán giả. Đến lúc đó tôi vẫn không hiểu vì sao người ta lại vỗ tay. Thầy giáo tôi đón tôi một cách giận dữ.

— Em đã làm trò gì thế hả?

— Làm thế nào được thưa thầy. Em đã cố quên mà không sao quên được những gì em đã học. Em biết làm sao bây giờ...

Suýt nữa thì tôi bật khóc. Thầy giáo im lặng và chúng tôi đi khắp khiêng cạnh nhau vì cả hai đều bị đau chân...

Lúc về đến nhà, ba tôi khen rồi rít:

— Ái chà chà, cậu cả giỏi thật, mọi người suýt chết vì cười, con ba khá lắm!

Mẹ tôi thêm, về tự hào:

— Trời, mẹ cười giàn giụa nước mắt. Suýt nữa thì mẹ ngất đi vì cười nhiều quá.

Thế là thế nào nhỉ? Thì ra khán giả đâu có ngờ là tôi nhầm lẫn lung tung. Họ nghĩ rằng người ta cố tình làm bài thơ như thế, một kiểu thơ đùa cợt, chọc cười, vậy là tôi trở thành một nghệ sĩ trình bày thơ chọc cười có hạng.

Thế đấy, Zeynep ạ, những ngày vừa qua rất sôi động làm tất cả chúng tôi bận tối mắt. Tưởng khóc dở mếu dở mà lại tức cười, phải không bạn?

Thư trước bạn hỏi ba tôi có đứng đầu lớp không. Tiếc là ba tôi không xếp đầu lớp vì ông chẳng bao giờ đi học cả. Nếu có đi học chắc thế nào ba tôi cũng bảo là ông đã đứng thứ nhất như các ông bố khác.

Nóng lòng chờ thư bạn. Chúc bạn học tốt.

Bạn cũ, Acmét

CÓ LÀM MỚI CÓ ĂN...

Ankara 26-11-1963

Acmét thân mến!

Hãy viết kỹ hết tất cả những gì xảy ra ở chỗ bạn cho tôi như bạn đã viết trong thư trước nhé. Tôi rất thích đọc lá thư ấy của bạn. Tôi đã đọc cho cả một số bạn cùng lớp nghe. Cả lũ đã bò lăn ra mà cười...

Ở đây, thời tiết Ankara đã trở lạnh rồi, vì vậy chúng tôi không còn xuống vườn chơi nữa. Về đến nhà là tôi vội học bài và làm bài tập ngay. Tôi chỉ muốn giúp mẹ tôi chút ít trong công việc nội trợ. Chị tôi có vẻ không khoái những công việc ấy lắm, nhất là rửa chén đĩa và lau chùi nhà cửa. Chị ấy chỉ thích ngồi hàng giờ trong bếp để làm thử các món bánh ngọt do chính chị ấy nghĩ ra. Mẹ tôi lại luôn có ác cảm với ý thích đó của chị tôi. Bởi vì bà phải gánh chịu hậu quả không mấy tốt đẹp của những cuộc thử nghiệm đó. Có khi mẹ tôi phải mất hàng tuần để sắp xếp lại đồ đạc trong bếp. Ôi, chị ấy làm đảo lộn lung tung, mọi thứ cứ nháo nhào hết cả lên, không còn trật tự gì nữa.

Chị tôi đã lớn, tí nữa thì đã đính hôn rồi cơ đấy. Nhưng sau đó ba mẹ và chị tôi suy tính lại và thôi. Chút nữa là ở nhà tôi đã có một cuộc vui, một sự kiện quan trọng biết chừng nào. Thế mà cuộc đính hôn phút chốc đã hỏng chuyện vì một lời nói vô tội vạ của chú em tôi, cậu Mentin ấy.

Nhiều lần, vào các buổi tối, bạn của ba tôi đến nhà chơi hoặc chúng tôi qua chơi bên nhà họ. Những cuộc gặp gỡ thăm viếng diễn ra thường xuyên ít nhất là hai lần trong một tuần. Khi có đủ mặt tất cả mọi người, hết chuyện này đến chuyện kia được nói tới, nhưng có lẽ nhiều nhất vẫn là chuyện ông Zeinel. Ông này thường bị bộ bốn chê bai, nói xấu đủ điều. Chả là ông Zeinel là ông chủ của cả bốn người mà. Mẹ tôi luôn luôn phải gạt đi:

— Gớm, tôi phát ngấy lên vì cái ông Zeinel của nhà các ông đấy. Các

ông hãy để cho ông ta yên nào. Không lẽ không còn chuyện gì để nói ư?

Nghe mẹ tôi gắt, các ông bèn nói sang chuyện khác. Nhưng cũng chẳng được bao lâu, câu chuyện xoay về ông Zeinel lúc nào chẳng biết. Nào là ông Zeinel có rất nhiều xưởng máy, rằng ông ta có quá nhiều tiền, thế thì làm sao lại chẳng giàu cho được. Nhưng mà ông ta lại rất dốt nát, đến nỗi cố sức lắm ông ta mới học hết tiểu học. Một ông bạn của ba mình cùng quê với ông Zeinel đã kể rằng:

— Ông ấy lớn hơn tôi cả chục tuổi. Khi ông ta đã học lớp ba rồi tôi mới bắt đầu đi học lớp một. Thế mà tôi với ông ấy lại cùng tốt nghiệp trường tiểu học. Các anh thử tưởng tượng xem ngài Zeinel nhà ta học mấy năm lớp bốn? Ai đời học sinh tiểu học mà râu ria mọc dài chả khác gì mấy ông giáo...

Ông đồng hương của Zeinel còn kể rằng có lần một ông thanh tra đến trường vào lớp đã tưởng lầm Zeinel là thầy giáo, còn thầy giáo của lớp đó là một học sinh. Vì thế ông thanh tra mới bảo ông giáo: “Nào em ngồi xuống đi chứ!” làm ông giáo bị một phen lúng túng...

— Thế đấy, tôi đã bảo các anh mà: óc nó chỉ chứa toàn là đất sét thôi. - Ba tôi thêm vào.

— Còn gì nữa! Có khi còn tồi tệ hơn thế nữa ấy chứ.

Nếu bạn được nghe hết những lời bình phẩm về ông Zeinel nhỉ? Nào là “đó là một trong số những thằng dốt nát hàng trăm năm mới xuất hiện một lần trên trái đất”... Nào là “Một biểu tượng ngu muội của nhân loại”...v.v. và v.v...

Một ông kể rằng cha ông Zeinel đã bảo ông ta: Thôi con ạ, chả cần học làm gì cho uổng công. Thôi thì hãy đi buôn vậy, ba sẽ dạy con cách buôn bán. Zeinel nghe lời cha và chăm chỉ buôn bán đến nỗi suýt nữa ông ta phá tan hết gia tài của cha. Ấy thế mà, giờ đây ông ta lại giàu quá, giàu đến nứt đổ đổ vách ra.

Theo lời bình phẩm của mọi người thì ông Zeinel là một người rất lười biếng, rất cầu thả, luộm thuộm. Nhưng ông ta lại có biệt tài bắt mọi người dưới quyền làm việc. Khốn nạn thay cho các nhà kiến trúc, các kỹ sư, bác sĩ và luật sư làm việc với ông ta! Họ bị bóc lột đến tận xương tủy... Ba tôi cay

đang nói:

— Thế đấy, bọn mình đã học hành đến nơi đến chốn, đã cố gắng hết sức mình để có bằng nọ bằng kia, rồi cũng chẳng đến đâu! Chúng mình đã được gì nào? Hay cả lũ phải cầu cạnh đến tay Zeinel dốt nát ấy để có chỗ làm, có cái ăn...

Về sự dốt nát của ông Zeinel thì... ôi thôi có cả một kho chuyện, chuyện nào cũng buồn cười đến chết được. Có lần ông Zeinel đến Phần Lan với một số giám đốc nhà máy và thư ký riêng của ông ta. Họ đã ở đó khá lâu. Một hôm, lúc gần về ông Zeinel nói với tay thư ký:

— Tôi thích cái nước Thụy Điển này, nó rất đẹp. Nghe đồn là ở Phần Lan cũng thú lắm. Hay chúng ra thử qua Phần Lan ít ngày xem sao đi!

Một lần khác khi biết tên nước mà ông đang ở thăm gọi là nước Thụy Sĩ, ông ta rất ngạc nhiên!

— Ồ, thế mà tôi cứ tưởng là chúng ta đang tham quan Ba Lan cơ đấy. Nào, hay là chúng ta thử đi thăm Ba Lan xem sao...

Có một lần, khi mọi người đang say sưa nói chuyện về ông Zeinel như mọi bữa thì Mentin bỗng hỏi chen vào:

— Ba ơi, nếu ông ta dốt nát, vô học và lại lười biếng quá quắt như vậy thì làm sao ông ấy làm giàu được hả ba?

Mẹ tôi liền mắng át đi:

— Này, mày có im miệng đi không, đừng có nói leo vào chuyện của người lớn!

Ba tôi thấy cần nói thêm cho rõ:

— Đầu óc con chưa thể hiểu được một số chuyện của người lớn, con ạ...

Chị tôi sẽ đính hôn với con trai ông Zeinel. Lễ đính hôn tuy chưa tiến hành nhưng công việc cũng coi như đã xong.

Tôi không nhớ là bạn đã nhìn thấy chị tôi chưa nhỉ? Chị ấy không giống tôi lắm, hay nói đúng hơn là tôi không giống chị tôi mấy. Chị tôi đẹp lắm.

Trong nhà, ba mẹ tôi không nói gì về lễ đính hôn với tôi cả, chị tôi cũng không cho tôi và Mentin biết.

Nhưng bọn tôi biết hết, Mentin còn biết trước cả tôi vì nó rất nhạy cảm với bầu không khí khác thường trong gia đình. Mẹ tôi có vẻ vui lắm, vừa

làm vừa hát luôn, còn chị tôi không giấu được sung sướng, ngượng ngập. Niềm vui lộ ra ở mỗi bước đi, giọng nói của chị ấy.

Một hôm Mentin thăm thì vào tai tôi:

— Này chị có biết không, chị ấy lấy chồng đấy!

— Thế thì tốt chứ sao?

— Nhưng mà chị có biết chị ấy lấy ai không nào?

— Chị ấy lấy ai thế, em biết không?

— Lấy con ông Zeinel đấy!

Thấy tôi chẳng nói gì sau cái tin nó cho là giật gân ấy, Mentin nổi cáu:

— Chị không biết gì à? Chị ấy lấy con ông Zeinel đấy!

— Thế thì sao? Làm gì mà em phải nổi giận thế?

— Hừ, như vậy là chị cũng về một phe với ba mẹ chứ gì?

— Chị không quan tâm đến chuyện này...

Trong nhà, Mentin chơi thân với tôi nhất, thế mà nó cũng giận tôi thật sự.

— Sao mà chị lại không quan tâm được! - Nó hét lên với tôi và bất bình - Chị phải biết là em không muốn thế, không thế thế này được, chị biết không?

Sợ nó càng cáu hơn nên tôi nhin, nín thinh không nói gì. Lúc đó Mentin lại tiếp, giọng tức tối:

— Thế chị không nghe họ nói nào là cái ông Zeinel con lừa, nào là đồ súc vật và bao nhiêu cái xấu khác của ông ta đó sao? Thế mà họ lại muốn chị ấy lấy con một ông như vậy.

— Chị không thấy có sự liên quan nào giữa bố và con trong chuyện này cả. - Tôi định khuyên giải cho nó bớt giận.

— Thế à... Nhưng chị có biết con ông ấy ra sao không? Cả anh ta cũng không thể học cho xong trung học, mặc dù đã được ông bố bỏ tiền thuê thầy giáo dạy riêng, đã đút lót tiền khắp nơi cho anh ta lên lớp... Những lời nói đó của người lớn là dối trá hay sao nào? Ba và các chú khác chả nói thế hàng ngày là gì?

— Này, chớ để mẹ nghe thấy em nói những lời nói đó. Mẹ sẽ đánh vào đít cho đấy. Người lớn hiểu công việc hơn chị em mình mà em. - Tôi lựa lời

khuyên nó.

Nhưng Mentin giận đỏ mặt tía tai và không chịu thôi:

— Đấy, em biết chị rồi mà, chị cũng về phe với họ mà. Em còn tức mình cả với ba nữa cơ...

— Sao vậy, em?

— Còn sao nữa. Mọi người đều nói xấu ông Zeinel đủ chuyện, thế mà tất cả vẫn đi làm cho ông ta, phục vụ ông ta. Tại sao lại như vậy?

Nó quay ngoắt người về phía khác và bỏ đi. Rõ ràng cu cậu sợ tôi nhìn thấy nó khóc vì khi nói những câu cuối cùng tôi đã thấy cậu ta rơm rớm nước mắt rồi.

Từ hôm đó, Mentin trở nên khó bảo và rất lỳ lợm. Bắt đầu có bao nhiêu chuyện không tốt trong sổ liên lạc của nó: Nó hỗn láo, nó không làm bài, không học hành gì cả. Ba tôi rất lo lắng, hết khuyên nhủ đến dọa dẫm nó đủ điều. Nhưng vô hiệu, nó vẫn chứng nào tật ấy. Tệ hơn nữa, nó còn bỏ học đi hoang nữa kia. Rồi tụi nó đua đòi, đánh lộn với các trẻ con khác nữa. Sáng ra, mẹ tôi dẫn nó đến trường, thế mà khi mẹ tôi vừa đi khỏi là nó cũng biến luôn.

Khi ba tôi muốn hỏi xem tại sao nó lại đổ đốn ra như vậy thì nó chỉ im lặng, nhất định không nói gì. Tôi cũng thử dùng tình cảm để khuyên giải nó một cách nhẹ nhàng, Mentin liền ngắt lời tôi bằng một giọng rất người lớn, làm tôi đờ ra không nói thêm được câu nào:

— Chị hiểu làm sao được những chuyện đó!...

Mentin đã làm cả nhà không yên. Mẹ tôi khóc lóc, còn ba tôi thì luôn cáu gắt, lo âu.

Một hôm trời tối đã lâu mà vẫn chưa thấy Men tin về, cả nhà phải chia nhau đi các ngã tìm nó. Tìm khắp nơi chẳng thấy nó đâu cả, cả nhà lo lắng, mẹ tôi phát khóc lên. Mấy người bạn của ba tôi cũng chạy đến an ủi mẹ tôi. Mọi người đang nghĩ cách đi tìm kiếm một lần nữa thì cu cậu mò về.

Trong nhà không khí trầm hẳn xuống, rất khó xử. Mấy ông hàng xóm trước đó đã khuyên ba tôi đừng có mắng nó. Tất cả mọi người coi như không có chuyện gì xảy ra. Một lát sau ba tôi gọi Mentin lại và lựa lời khuyên nhủ nó, giọng ba tôi lúc đó sao mà dịu dàng, ngọt lịm:

— Đây, con trai của ba, nếu không đi học, đến trường không chịu làm bài, chỉ lêu lổng thì chẳng nên người đâu con ạ. Người ta, ai càng chăm chỉ bao nhiêu thì càng no ấm hạnh phúc bấy nhiêu. Ngay từ bé cần chịu khó học hành để có lưng vốn đảm bảo cho tương lai, cuộc sống sau này thêm dễ chịu. Phải cần cù con...

Đó là những lời dạy bảo muôn thuở của ba tôi. Lúc đó mấy chú bạn ba cũng mỗi người một câu nói thêm vào:

— Tay làm hàm nhai con ạ...

— Có làm thì mới có ăn, con ơi...

— Muốn sung sướng thì phải làm việc và chỉ có làm việc mới khác được, con ạ...

Mentin nãy giờ im lặng ra dáng suy nghĩ, chợt ngẩng lên đột ngột hỏi:

— Vậy người đi làm được bao nhiêu tiền?

— Con nói sao? Càng làm nhiều thì lương càng nhiều chứ sao nữa.

— Thế người thật chăm chỉ có được nhiều tiền bằng ông Zeinel không ba?

Câu hỏi của Mentin làm cho tất cả mọi người im lặng. Ai cũng hiểu nó định nói đến điều gì. Một lúc sau ba tôi mới gắng gượng tiếp tục câu chuyện:

— Thì ba mẹ cũng từng là trẻ con. Tất cả mọi người đều đã là trẻ con mà... Nhưng hồi đó...

Mentin bỗng ngắt lời ba:

— Ai không làm việc thì sẽ có nhiều tiền phải không ba?

Ba tôi phát cáu:

— Thế là thế nào? Vậy ra ba mà nói láo ư?

Mentin khóc òa lên, nó nói qua tiếng nức nở:

— Ba mẹ nói thật đi, chăm chỉ hay lười biếng là tốt? Tại sao mọi người vẫn chê ông Zeinel lười biếng. Chính ba và mấy chú vẫn bảo ông ta ngu thộn, đầu bò đấy thôi. Thế mà ông ta có nhà máy, cửa hàng, công ty... rồi xe hơi nhà lầu nữa... Con ông ấy cũng lại dốt nát, ngu đần không chịu học hành gì cả...

Mentin chợt thôi khóc và gào lạt cả giọng:

— Con không đi học nữa đâu. Con chẳng cần học làm gì hết. Con sẽ giàu hơn cả ông Zeinel cho mà xem. Con sẽ bắt mọi người làm việc cho con. Ông Zeinel chả vẫn làm thế là gì...

Rồi nó chạy vào phòng ngủ khóc tức tưởi. Ba tôi lạng người đi, mãi mới nói được:

— Được rồi, được rồi con ạ, mà muốn làm gì thì làm. Nếu mà không muốn đi học nữa thì thôi ba không ép...

Mẹ tôi vào buồng dẫn nó ra rửa mặt. Một ông bạn cũ của ba tôi nhận xét:

— Đó là lỗi của chúng ta. Chúng ta đã nói bô bô đủ thứ chuyện trước mặt nó nên mới đến nông nỗi này. Lẽ ra không nên nói những chuyện đó trước mặt trẻ con.

Vợ ông ta ra hiệu cho ông ta bằng mắt về sự có mặt của tôi ở đó. Một ông khác nói tiếp:

— Nhưng mà thằng cháu nó cũng đúng đấy. Chúng ta đã học bao nhiêu năm rồi, kết quả được gì? Có phải tất cả chúng ta đều phải nhờ vả cái lão Zeinel ấy không? Sự thật là như vậy.

Ba mẹ tôi đã biểu rằng Mentin đổ đốn là do cả nhà cứ muốn có cuộc đính hôn giữa chị tôi và con ông Zeinel.

Mọi việc được xem xét và bàn bạc lại. Vài ngày sau ba mẹ tôi chính thức từ chối lời cầu hôn của con ông Zeinel. Rồi chị tôi cũng xin được việc và đi làm. Chị ấy đã chán ngấy sự nhàn rỗi, ở không, suốt ngày ngáp ruồi. Thực ra chị ấy cũng chẳng thiết tha gì với việc đính hôn vừa qua. Lúc này chị ấy lại có vẻ khoan khoái vì vẫn tự do, lại được đi làm.

Sau đó hai ngày Mentin đi học trở lại như cũ. Nó trở nên một học sinh ngoan và chăm chỉ chẳng kém gì trước. Có lẽ nó nhận thấy trách nhiệm đã làm lỡ cuộc đính hôn của chị tôi nên cu cậu cố gắng học tốt hơn và chăm ngoan chẳng?

Không khí gia đình trở lại thuận hòa, vui vẻ, nhưng Mentin không còn gần gũi tôi như trước nữa. Nó giận tôi đã không về phe với nó trong chuyện cũ. Thực tình tôi cũng thấy nó đúng. Song tôi làm sao mà có thể làm giống nó được.

Tôi viết thư này cho bạn sau bữa tối. Thư đã dài và tôi cũng đã rất buồn

ngủ. Tôi đi ngủ đây. Mai, chủ nhật mẹ tôi hứa cho chúng tôi đi xem múa rối.

*Chào tất cả các bạn. Chúc các bạn luôn vui vẻ
Bạn gái, Zeynep*

BÀI HỌC LUẬN LÝ^[2]

Istanbul, 30-11-1963

Bạn Zeynep thân!

Cách đây hai ngày tôi đã nhận được thư bạn. Tôi muốn trả lời bạn ngay lập tức nhưng ngại một nỗi thầy giáo cho nhiều bài tập về nhà quá. Chính vì thế mà mai tôi chưa viết được dòng thư nào cả.

Dần dần bọn tôi có tình cảm với thầy giáo mới. Trong lá thư trước, tôi đã kể cho bạn nghe chuyện chúng tôi trả lời thầy hiệu trưởng khi thầy đến thăm chúng tôi. Sau việc đó tôi tưởng thầy sẽ giận bọn tôi và Demir lắm. Nhưng không phải như vậy. Ngay cả tôi, trong đêm liên hoan đã làm đảo lộn hết cả việc thầy làm, thầy cũng chẳng giận tí nào cả.

Gần đây, thầy giáo tôi có vẻ chú ý nhiều đến các bài học luân lý, đặc biệt là các bài giảng về sự hy sinh, xả thân vì nghĩa cả. Thầy hay kể một vài câu chuyện về các tấm gương trẻ con biết hy sinh quên mình vì một mục đích nào đó. Kể xong, thầy thường đặt câu hỏi để chúng tôi suy nghĩ:

— Các em học được gì qua chuyện này? Chúng ta có thể rút ra kết luận thế nào?

Bạn có biết tại sao thầy lại khoái tôi không? Bởi vì tôi hay phát biểu và tôi rút ra những kết luận đúng theo ý của thầy. Thầy hay khen tôi:

— Hoan hô Acmét! Em nói rất đúng.

Sau đó thầy nói với cả lớp:

— Thế đấy các em ạ. Các em cũng luôn luôn có ý thức xả thân vì tổ quốc như em bé trong câu chuyện tôi vừa kể cho các em nghe.

Nhưng có lần, trong lớp tôi đã xảy ra tranh luận. Đó là vì tôi đã chán ngấy cái kiểu rút ra kết luận theo ý thầy. Hôm đó, chẳng hiểu sao tôi lại muốn nói khác đi, tôi muốn nói theo ý riêng của mình.

Đại khái câu chuyện thầy kể cho chúng tôi như sau:

“Hồi chiến tranh có một đứa bé con nhà nghèo trạc tuổi bọn mình đã tham gia du kích. Một hôm nó nhận nhiệm vụ canh gác, theo dõi tình hình địch. Nó trèo lên một cây cao giữa cánh đồng để quan sát sự di chuyển quân của địch. Thấy giặc vào làng, em chạy về báo cho chỉ huy du kích, đến giữa đường thì trúng đạn. Mặc dù bị thương nặng, em vẫn cố gắng về được sở chỉ huy báo cáo tin quan trọng cho quân ta. Em tắt thở trên tay những đồng đội lớn tuổi...”.

Vừa kể xong thầy vội vàng chỉ tôi:

— Nào Acmét, hãy cho cả lớp biết chúng ta học được gì qua câu chuyện này?

— Nhưng thưa thầy, sự việc có xảy ra như trong chuyện không ạ? Hay đó chỉ là câu chuyện sáng tác để chúng em phải rút ra bài học về sự hy sinh, dũng cảm của một gương sáng thiếu nhi ạ?

Thầy giáo tôi bị một cú bất ngờ, ông không ngờ tôi lại hỏi như vậy. Một lát sau ông hỏi tiếp:

— Em bảo sao? Thật hay không thật có gì quan trọng?

— Thưa thầy một câu chuyện thật rất khó có thể xảy ra như vậy được ạ.

— Tại sao em nói thế?

— Em không hiểu tại sao việc theo dõi địch là việc quan trọng, người lớn không làm lại để đứa trẻ 10-11 tuổi làm. Và chẳng hiểu sao lại đặt trạm quan sát ở giữa đồng trống để một đứa trẻ bị chết oan uổng...

Thầy sốt ruột ngắt lời tôi:

— Tất nhiên, đây chỉ là một câu chuyện sáng tác thôi...

Sau đó thầy hỏi cả lớp:

— Các em cũng suy nghĩ như Acmét cả chứ?

— Không, không ạ?

Tất cả lớp kêu lên. Chengis đứng dậy đồng dục nói:

— Chúng ta luôn luôn sẵn sàng xả thân vì tổ quốc, phải dũng cảm không sợ hy sinh. Chuyện kể muốn nhắc nhở chúng ta như vậy.

Rồi nó quay nhìn tôi như nhìn một con quái vật.

Chỉ duy nhất có Demir đồng tình với tôi:

— Thưa thầy em cũng thấy như Acmét ạ!...

Thầy hỏi cả lớp:

— Theo các em thì tại sao Acmét và Demir lại suy nghĩ khác các em?

Lại Chengis to mồm nói:

— Thưa thầy các bạn ấy hay như thế lắm ạ... Ra về ta đây khác người...

Ngay lúc đó chuông báo hết giờ vang lên.

Thầy nói:

— Thôi được. Có gì chúng ta sẽ tiếp tục thảo luận vào giờ học chiều nay.

Thật sự tôi thấy rất may đã đến giờ nghỉ. Nếu không thầy mà hỏi nữa tôi sẽ chẳng biết nói sao. Ra chơi, Chengis còn nhái tôi:

— Ái chà, ông bạn định chơi trộm đấy!

Selma thì đe dọa:

— Muốn khác người ư? Rồi sẽ chẳng hay ho gì đâu!

Tôi hoang mang, chả lẽ mình chơi trộm với chúng bạn thật sao? Nhưng sự thật tôi không tin câu chuyện thầy kể chút nào. Trái lại bọn bạn cùng lớp thì tin lời lắm, vì ảnh hưởng của câu chuyện khá rõ. Bằng chứng là giờ ra chơi, nhiều ngọn cây cao trong sân trường đã bị chiếm làm đài quan sát địch. Bọn bạn tôi thì thi nhau nã súng máy bằng miệng và dùng vở cuốn tròn lại làm ống nhòm ra xa. Tôi thờ ơ ngồi trên ban công xem chúng chơi trò chơi mới ấy một cách say mê. Ở một ngọn cây ngay gần cửa sổ chỗ tôi, Chengis và Huseyin đang cãi vã:

— Để tao trình sát cho!

— Tao chứ.

— Tao chứ

Tiếng Huseyin to nhất:

— Nhiệm vụ này chỉ huy giao cho tao. Đây là đài quan sát của tao chứ!

Chỉ lát sau tôi đã nghe tiếng khóc của nó ở dưới đất chỗ gốc cây. Chúng tôi chạy tới xem thì thấy nó bị thương do ngã từ trên cây xuống. May mà vết thương cũng không nặng lắm và người ta đã băng bó cho nó ngay. Chengis tụt vội từ trên cây xuống, mặt nó xanh như tàu lá. Ai cũng hiểu là hai đứa xô đẩy tranh giành trên cây và Huseyin đã ngã. Nhưng khi thầy giáo hỏi thì Huseyin không nói ai mà nó tự nhận lỗi:

— Thưa, không ai xô em cả ạ, em bị trượt chân ngã đấy.

Hành động ấy của Huseyin làm tôi suy nghĩ mãi.

Chiều hôm đó thầy giáo lại nói:

— Nếu sự hy sinh lại có tính chất chủ định cho mọi người biết và khen ngợi hành động đó thì không phải là hy sinh thực sự...

Tôi phân vân, vậy hành động của Huseyin có phải là một sự hy sinh không?

Hôm sau lại một bài giảng về sự hy sinh xả thân vì nghĩa. Thầy giáo kể một câu chuyện đại ý: “Có một đứa trẻ nghèo phải đi ăn cắp để lấy tiền mua thuốc cho mẹ đang bị ốm. Nó bị bắt quả tang khi đang ăn cắp và bị kết tội. Một đứa trẻ khác tự nhận tội về mình để cứu giúp đứa kia”. Câu chuyện khá đơn giản nhưng lại quá vô lý, song tôi không dám nói, chỉ sợ thầy lại cho rằng tôi muốn chơi trội... Nhưng rõ ràng ở đây, người ta đã lẫn lộn giữa cái gốc nghề tré con và sự hy sinh cao thượng.

Thầy giáo tôi thích thú đề tài này đến mức đã bàn với các giáo viên lớp 5 khác và quyết định mở một cuộc thi viết trong học sinh về sự hy sinh, xả thân vì nghĩa. Cuộc thi phát động sôi nổi làm cả trường phải chú ý. Ở lớp tôi thầy giáo hy vọng ở tôi rất nhiều. Riêng tôi muốn viết một câu chuyện về đề tài này theo ý thích của tôi. Tôi vui đầu, chăm chỉ viết ba ngày liền mới xong.

Tóm tắt câu chuyện tôi viết như sau:

Một đứa trẻ có em bị bệnh rất nặng. Nó rất thương em nên ngày đêm buồn rầu lo lắng. Chẳng có cách gì hơn vì nghèo không có tiền chạy chữa, nó thường cầu nguyện: “Lạy Trời, Phật đừng giết em con. Hãy giết con đi! Con xin thế mạng cho đứa em bé bỏng của con”. Một đêm trong mơ nó thấy một vị thần hung dữ đến nói với nó: “Nào, hãy theo ta”. Như vậy, lời cầu nguyện của nó đã được chấp thuận. “Trời cho mi thế mạng đứa em. Em mi sẽ được sống”. Nhưng đứa trẻ không muốn chết, nó lạy van kêu nài với ông thần: “Đừng giết con! Con chỉ cầu nguyện như mọi người thôi chứ con đâu có muốn chết. Đừng giết con!”. Trong giấc ngủ nó la hét đến nỗi mẹ nó phải tỉnh giấc dỗ dành nó: “Ôi, con tôi nằm mơ ghê quá. Tại con đạp tung hết chân ra ngoài, bị lạnh nên mơ xấu đấy mà. Con đắp chăn vào ngủ đi”.

Tôi đọc câu chuyện viết xong cho ba, mẹ tôi nghe. Ba tôi rất hay khen

ngợi những cố gắng làm văn của tôi, nhưng lần này nghe tôi đọc xong ông nhăn mũi tỏ vẻ không thích thú lắm. Ông chú tôi nghe bài viết cũng chê tôi dở. Chẳng biết tôi có thể hiện được những hiểu biết của mình về sự hy sinh dũng cảm không? Nhưng trong câu chuyện tôi nghĩ ra đã có ý chọc gheo những bài học sáo rỗng, không thực tế.

Ngày thi đã đến. Tất cả học sinh lớp bốn và lớp năm tập trung ở trên hội trường lớn. Các thầy cũng có mặt đông đủ, thầy hiệu trưởng làm chủ tịch hội đồng thi. Lớp tôi chọn ra được sáu học sinh dự thi, lớp 5B có năm. Sau khi rút thăm, tôi là học sinh thứ tám lên đọc bài viết của mình. Đọc xong, nhìn qua bàn các thầy các cô ngồi, tôi hiểu rằng bài thi của tôi sẽ không được giải. Nhưng các bạn thì trái lại, chúng nó có vẻ rất thích, tràng vỗ tay trong hội trường kéo dài khá lâu. Khi các bài dự thi đã được đọc hết, hội đồng chấm thi vào hộp kín để quyết định trao các giải thưởng. Các thầy giáo đi hết, hội trường bắt đầu náo loạn, nô đùa, chạy nhảy, la hét ầm ĩ cả lên. Nhiều đứa dùng dây thun bắn những viên đạn giấy loạn xạ. Những viên giấy vo tròn, tuy nhỏ mà bắn rất đau. Về chuyện nhắm bắn này tôi không thông thạo lắm. Thậm chí tôi cũng chẳng biết ném một hòn đá trúng đích dù chỉ cách 5-7 mét. Bạn bè vẫn chế giễu tôi là đồ con gái...

Đang thơ thần chơi, bất ngờ tôi bị một viên đạn giấy bắn trúng gáy, đau điếng người. Tức điên người, tôi quơ đại một dây thun của đứa bạn cùng đứng bên cạnh và bắn một phát thật mạnh về hướng đã bắn tôi. Ôi thật là một viên trái phá bất hạnh... Đúng lúc đó ban giám khảo tiến vào hội trường, đi đầu là thầy hiệu trưởng đáng kính. Viên giấy của tôi bay thẳng vào trán thầy như một viên đạn thật sự. Nét đau đớn lộ rõ trên mặt thầy hiệu trưởng, ông vội đưa tay lên xoa xoa trán. Mắt thầy long lên giận dữ. Thầy giáo của lớp 5B đứng ngay lên bục cảnh cáo chúng tôi, thầy ra lệnh.

— Ai vừa bắn hãy bước ra khỏi chỗ lập tức!

Tôi rất sợ hãi, đang định bước ra thú tội thì thầy giáo lớp tôi đã lên bục đe dọa học sinh:

— Nếu kẻ bắn không nhận lỗi ngay thì tất cả học sinh ở đây sẽ bị phạt. Từ nay đến tối không ai được ra khỏi đây, phải ngồi tại chỗ hết!

Cuộc thi thế là hỏng, chả còn ai nhắc đến nó nữa. Tôi đứng dậy buồn rầu

thú nhận:

— Thưa thầy chính em đã bắn ạ...

Thầy hiệu trưởng nhìn tôi từ đầu đến chân:

— Không, không phải em bắn...

— Thưa thầy, đúng là em đã bắn đấy ạ.

— Ô, không! Tôi biết đọc ý nghĩ trong mắt người khác. Em không phải là đứa đã bắn viên giấy đó. Kẻ có lỗi nhất định không chịu nhận. Còn em thì sợ các bạn bị phạt oan uổng nên em đã đứng ra nhận hết lỗi về mình có phải không? Em muốn cứu giúp tất cả các bạn chứ gì?

Trong đầu tôi không hề có ý nghĩ đó! Tôi ấp úng:

— Thưa thầy... Em không cố ý... em không muốn thế... em không nhắm vào thầy. Em nhắm vào chỗ khác nhưng em bị trượt tay... Xin thầy tha lỗi cho em ạ.

Thầy hiệu trưởng đi lên bục giảng và bằng một giọng trang trọng rất cảm động, ông nói:

— Ngày đây, tất cả chúng ta đã chứng kiến tận mắt một ví dụ điển hình về sự hy sinh, xả thân vì người khác. Bạn của các em đã nêu một tấm gương sáng ngời về lòng dũng cảm. Mặc dù không hề có lỗi, em ấy đã thú nhận lỗi để bị phạt một mình còn hơn để tất cả các em phải chịu. Hành động đẹp đẽ này đã cho các em một bài học, vì thế, thầy sẽ tha thứ cho tất cả các em. Câu chuyện em ấy viết chưa được hay lắm nhưng hành động của em ấy rất đáng nêu gương. Thay mặt ban giám khảo, thầy tuyên bố em ấy được giải nhất.

Thế đấy, bạn thử nghĩ xem, tôi còn biết làm sao? Mọi sự đã đảo lộn lung tung. Tôi đang ở địa vị một kẻ có tội trở thành tấm gương về sự hy sinh dũng cảm vì người khác. Bạn có tin được không, thật là một câu chuyện ngược đời phải không bạn?

Chẳng biết bạn nghĩ sao, chứ tôi thấy ngày tháng như đứng nguyên tại chỗ vậy. Tôi đã chế ra một cuốn lịch đặc biệt để tính xem đến kỳ thi cuối năm còn bao lâu nữa. Bạn phải biết rằng cũng chẳng còn bao nhiêu ngày nữa đâu!

Chúc bạn khỏe và vui.

Bạn, Acmét

TÔI KHÔNG NGỜ EM LẠI NHƯ VẬY!...

Ankara 7-12-1963

Acmet!

Tôi rất mừng là bạn đã không để tôi phải buồn vì thiếu tin tức. Đọc thư bạn tôi cười muốn chết luôn, sao chỗ bạn lắm chuyện buồn cười thế. Không biết bạn có phóng đại những chuyện ở đó lên nhiều không đấy? Tôi rất thích cách viết thư của bạn và tôi sẽ cố gắng để viết được như bạn.

Vừa qua ở chỗ chúng tôi trong lớp học cũng xảy ra một chuyện tức cười. Không phải trong giờ học đâu mà trong giờ ra chơi kia, chúng tôi được bữa cười thỏa thích. Nhưng thầy giáo thì lại chẳng vừa lòng chút nào về câu chuyện này. Tôi chả muốn bạn nghĩ rằng tôi bắt chước bạn. Nhưng sự việc nó vậy... Tôi sẽ cố gắng kể đầy đủ những điều đã xảy ra.

Đầu tiên tôi sẽ giới thiệu nhân vật chính của câu chuyện này. Trong số các bạn cùng lớp tôi hiện nay có một đứa tên là Osman, đó là một trong số những học trò giỏi nhất của lớp tôi. Đặc biệt nó rất giỏi về môn toán. Hơn nữa, nó còn là một cậu bé rất ngăn nắp, cẩn thận. Trong cặp của nó có đủ các loại bút chì màu, cái nào cũng được vót nhọn hoắt. Tôi rất ngạc nhiên tại sao Osman giữ được tất cả số bút chì đó không bị gãy. Bút chì của tôi thì lúc nào cũng bị rơi và khi tôi nhặt lên thì... ôi thôi, đầu chì đã gãy mất rồi. Thịnh thoảng khi muốn viết gì đó, tôi lại phải gọt chì, chứ làm gì có sẵn. Thế mà tôi lại còn hơn chị tôi, trong cặp chị tôi còn chẳng có chiếc bút chì nào để mà vót nữa kia. Bài tập trong vở của Osman nhìn mà thích mắt. Các phần quan trọng, các công thức, định nghĩa đều được gạch chân hoặc được đóng khung bằng chì màu, cứ như tranh vẽ ấy. Còn chữ của nó thì thật là đẹp, tròn trịa, sạch sẽ như những hạt ngọc vậy. Thầy giáo đã khen ngợi nó nhiều lần và nêu gương đó cho chúng tôi học tập.

Tôi cũng thử bắt chước nó nhưng nào có ra gì. Không biết thầy giáo của

bạn thế nào, chứ thầy giáo của tôi, mỗi ngày chúng tôi phải làm một bài kiểm tra, thế rồi hai ngày lại có một bài tập về nhà. Tất cả phải nộp cho thầy xem và cho điểm.

Một hôm, Osman bảo chúng tôi:

— Này các bạn, tôi không tin là thầy giáo chấm hết được các bài làm của chúng ta.

Tôi lập tức phản đối:

— Hừ, thế không chấm thì thầy giáo kiểm tra chúng ta làm gì, hả?

Osman bảo vệ ý kiến của nó:

— Tao không tin là thầy chấm bài.

Một đứa bạn khác cũng về phe với tôi:

— Tại sao mà nghĩ là thầy giáo không đọc các bài làm của chúng ta?

Osman rất bình tĩnh và trả lời rành rọt:

— Đơn giản thôi, với tao việc này đã rõ như ban ngày. Này nhé chúng ta hãy làm một con tính nhỏ: thầy cho chúng ta mỗi ngày một bài kiểm tra, có đúng không?

— Đúng rồi! - Tôi đồng ý.

— Và cứ hai ngày một bài tập về nhà chứ gì?

— Ừ, đúng đấy! - Tất cả đồng ý với nó.

— Thế lớp ta có bao nhiêu học sinh? Năm mươi hai cả thầy chứ gì? - Osman hỏi chúng tôi bằng giọng kẻ cả.

— Đúng rồi! - Chúng tôi lại đồng ý với nó.

— Vậy thì thầy giáo mỗi ngày phải đọc 52 bài kiểm tra. Nếu kể cả bài tập về nhà, tính trung bình là 25 đi, tổng số là 77 bài phải xem trong một ngày, mà ngày nào cũng vậy nhé. Tớ tự hỏi thầy lấy đâu ra thời gian để đọc hết số đó.

— Cậu nói thế nghĩa là thế nào?

— Thì các cậu cứ tính mà xem! Đọc một bài kiểm tra của chúng mình hết mấy phút. Mà không phải đọc không, còn xem có sai không, rồi có đưa chữ xấu, có đưa còn sai lỗi chính tả nữa v.v....

Thế là theo sự tính toán chi tiết của Osman, thầy giáo phải bỏ ra mỗi ngày hơn 11 giờ đồng hồ để chấm cho xong số bài kiểm tra của lớp tôi.

Ngay cả khi thầy bỏ không ngủ, thầy cũng không có đủ thì giờ để làm hết việc. Sau khi nghe Osman giảng giải, cả lũ chúng tôi im lặng không nói được gì.

— Nhưng thầy vẫn chấm bài! - Tôi bướng bỉnh nói.

— Tất nhiên! Tôi có nói không đâu. Nhưng mà thầy chỉ chấm một hai bài đó thôi. Thầy sẽ chọn một số bài bất kỳ để xem cho biết thôi. Còn chủ yếu thầy dựa vào nhận xét của thầy về sức học của học sinh trong lớp để cho điểm...

Sau cuộc tranh luận đó, một đứa bạn gái bảo với tôi:

— Có lẽ Osman nói có lý đấy!

Bạn đó kể rằng nhà nó ở gần nhà thầy giáo. Một hôm, sáng ra khi đi học, thấy có mấy tờ giấy bay trên mặt đường, nó nhặt một tờ giấy ngay dưới chân lên xem thì thấy chính là bài kiểm tra của bạn ấy viết trước một ngày. Các giấy tờ bay ra từ thùng rác nhà thầy giáo. Bạn ấy đưa cho tôi xem bài kiểm tra bị nhàu nát, bần thiu để chứng minh cho lời nói.

Tôi vắn lại ngay:

— Osman không đúng đâu! Sau khi chấm bài xong, bạn bảo thầy không vứt đi thì để làm gì, giữ lại làm kỷ niệm chắc?

Osman ngồi cạnh nói sang:

— Cậu làm thế nào để kiểm tra được?

— Tôi sẽ nói cho các bạn biết sau. - Osman trả lời dứt khoát.

Hôm đó, trong bài kiểm tra thầy ra cho chúng tôi một số câu hỏi như sau: “Những người như thế nào được gọi là Đêtêđa, Nisanchi, Bâylêbây, Axêmiôlan^[3]. Hãy mô tả chi tiết thời kỳ hưng thịnh của vua Iborahim?”

Ra chơi Osman đã kể cho chúng tôi nghe cậu ta làm bài kiểm tra thế nào. Theo cậu ấy nói thì sau vài dòng đầu trả lời đúng và rất nghiêm chỉnh, cậu ta bắt đầu viết nhăng nhít dưới dạng một bức thư bắt đầu như sau:

“Kính thưa chú Iborahim bị điên của cháu...”.

Cuối bài kiểm tra cậu bạn ngỗ nghịch của chúng tôi viết:

— Bâylêbây là một làng ở Bôpho.

— Đêtêđa là người không có vở học.

— Nisanchi là tên tôi đặt cho Cêtin học lớp tôi. Cậu bạn của chúng tôi mắt hơi lác. Khi đá bóng, muốn nhắm vào khung thành thì nó lại đá chệch ra làm vỡ kính cửa sổ lớp...

— Axêmiôlan cũng là tên hiệu của Riga ở lớp tôi. Cậu này ít thông minh nên chẳng bao giờ được điểm tốt. Có khi những trò chơi thông thường nó cũng không biết.

Nghe Osman kể, trong sân trường cả lũ đã cười lăn cười bò ra. Riêng tôi không tin là Osman lại dám viết như vậy vào bài để nộp cho thầy. Chắc nó đùa cợt vậy cho vui thôi. Nhưng Osman lại có vẻ lo lắng, bồn chồn. Hình như nó hơi sợ thì phải. Hai ba ngày sau, nó còn có vẻ chẳng yên tâm. Nhưng mãi không thấy thầy giáo nói gì, dần dần nó đã trở lại bình thường.

Theo Osman nói thì trong ngày hôm ấy, tất cả các bài kiểm tra viết nó đều làm theo kiểu đó. Mấy dòng đầu viết nghiêm chỉnh đúng theo sách để thầy có xem qua thì cũng không biết, còn sau đó nó bắt đầu viết nhăng viết cuội...

Hôm qua, ngay giờ đầu tiên, chúng tôi đã được thấy Osman không đùa, mà nó đã làm thật. Nhưng vì thế mà tai họa cũng giáng xuống đầu nó.

Thầy giáo đến lớp hơi muộn, nhưng mặt mày có vẻ giận dữ điều gì. Bình thường đầu giờ thầy rất vui vẻ, tính tình dễ dàng thoải mái chứ không như thế. Ông chào lại chúng tôi gắt gỏng như đang mắng chúng tôi vậy. Để cặp xuống bàn xong, ông đi xuống chỗ Osman và ra lệnh:

— Osman! Em lên đây!

Osman đã có vẻ run, nó rón rén theo thầy lên bục giảng, thầy giáo nói với cả lớp giọng nghiêm trang:

— Các em, cách đây vài hôm thầy có cho các em làm một bài kiểm tra về khoa học tự nhiên. Bây giờ bạn Osman của các em sẽ đọc cho cả lớp nghe bài viết của bạn ấy.

Osman chột đở bùng mặt như quả gấc chín. Thầy giáo đưa cho nó tờ giấy và ra lệnh rất gay gắt:

— Đọc đi! Em đọc hết cho tôi! Đọc cả câu hỏi nữa!

Osman lúng túng nhưng đành phải đọc:

— Câu hỏi thứ nhất: “Gió là gì? Gió sinh ra thế nào”.

Trả lời: “Một khối không khí được đốt nóng sẽ nở rộng thể tích, trở nên nhẹ hơn và bốc lên cao...”.

Đến đó nó ngừng lại. Thầy giáo nóng nảy bắt nó phải đọc tiếp:

— Tiếp tục đi, tôi bảo em đọc tiếp cho hết đi!

Osman đọc giọng không mấy trôi chảy:

—... Không khí bốc lên cao... bốc lên cao... gió... gió.

Nó ngắc ngứ mãi đoạn này không sao đọc tiếp được. Thầy giáo lại quát lên, giận dữ:

— Tiếp đi! Gió làm sao?

Osman ở vào thế cùng rồi.

— Gió thổi ngược chiều sân của đội Galatasaray. Các cầu thủ của đội bóng đá này mặc dù chơi ngược chiều gió, trong hiệp nhất họ đã chơi một trận thật hay. Cuộc chiến đấu để giành lấy bóng đặc biệt sôi nổi ở khu trung tuyến. Đội bóng đá Ankaragu không biết áp dụng chiến thuật bảo vệ khung thành hữu hiệu, đã phải rời sân với tỉ số thua 2 - 1. Hiệp hai, lợi gió hàng tiền đạo đội Galatasaray đã lấn sân đối phương như một cơn lốc. Câu hỏi hai: “Bão là gì?”. Trả lời: “Bão là gió rất mạnh, thổi với vận tốc 20m/giây. Các cầu thủ đội Galatasaray hôm nay đúng là một cơn bão thực sự trên sân vận động Mitharpasa. Tiếc rằng trọng tài đã không điều khiển tốt trận đấu. Ông đã thổi phạt đền 11 mét cho đội Ankaragu trong một pha bóng không được rõ ràng lắm. Chính vì vậy ông đã bị khán giả la ó, huýt sáo phản đối rất dữ dội...”.

Nghe Osman đọc chúng tôi phải cố gắng lắm mới giữ khỏi bật cười. Tuy thế vẫn có mấy đứa khoái quá cười lên hô hố... Osman bắt đầu run rẩy, nó sắp phát khóc lên... Thầy giáo chất vấn nó rất gay gắt.

— Osman, vì sao em lại làm ăn như vậy?

Cậu bé đáng thương mặt quay vào tường, giàn giụa nước mắt im lặng không dám mở miệng!

— Thế mà tôi tưởng em là một trò giỏi đấy! Tôi không ngờ em lại làm như vậy. Thôi, về chỗ!

Thật lòng, tôi mừng thầm là mình đúng và Osman đã được một phen sáng mắt.

Nó lại dám qua mặt thầy giáo! Lúc ra chơi, tôi nói với nó về đặc thẳng:

— Nào thấy chưa, giờ thì cậu bảo sao? Thầy giáo có đọc và chấm hết các bài kiểm tra không?

— Nhưng...

Tối hôm đó một bà bạn cũ của mẹ tôi đến chơi nhà. Đây là lần đầu tiên tôi gặp bác ấy. Sau khi biết tôi học trường nào, lớp mấy, ai dạy... Bác ấy vui vẻ nói:

— A, cháu học ông giáo ấy à. Thế thì thầy giáo cháu là bạn của hai bác. Sau đó bác ấy kể cho mẹ tôi nghe một câu chuyện: “Hôm trước tôi đến chơi nhà thầy giáo cháu. Thấy trên bàn có một đồng bài kiểm tra của học sinh, tôi tò mò hỏi: “Anh làm sao có đủ thời giờ đọc hết từng này bài viết của lũ trẻ”. Ông ấy khoe: “Cũng chẳng cần phải đọc hết đâu chị ạ. Tôi có những học sinh rất giỏi. Chị có muốn đọc một bài trong số đó không?”

Nói rồi ông ấy chọn cho tôi một bài trong đồng giấy ấy. Đúng là một bài làm trình bày rất đẹp, chữ viết ngay ngắn, sạch sẽ, các chỗ quan trọng đều được gạch bằng bút chì màu. Đề bài hỏi về gió. Khi đọc hết trang giấy tôi rất ngạc nhiên. Học sinh đó bàn về bóng đá giữa đội Galatasaray và Ankaragu như một nhà bình luận sành sỏi đôi lúc lại thêm chuyện gió mây vào. Buồn cười quá không nhịn được, tôi cười phá lên. Ông bạn tôi cũng ngạc nhiên hỏi: “Chị cười gì nhỉ. Có gì đáng cười đâu?”. Tôi không trả lời, đưa lại bài đó để ông đọc. Ái chà chà, ông ấy giật tím mặt lại. Ông lắc đầu:

— Thật không ngờ nó lại làm trò đó. Đây là một trong những học sinh giỏi nhất của tôi đấy!

Rốt cuộc, thế là Osman lại đúng. Tôi cũng không ngờ thầy giáo tôi lại làm như thế. Kể cũng hơi buồn.

Đó, thế là tôi đã kể hết câu chuyện xảy ra ở lớp tôi cho bạn nghe rồi. Trước khi dừng bút, chúc bạn sức khỏe. Mong bạn viết nhiều cho tôi các tin tức về những bạn cũ còn ở Istanbul.

Zeynep

SỰ HỐI TIẾC

Istanbul 7-12-1963

Zeynep!

Bạn rất thích những lá thư của tôi, bạn khen tôi để tôi cố viết cho hay, cho thú vị hơn chứ gì? Dù sao tôi cũng xin cảm ơn bạn đã động viên khuyến khích tôi. Nhưng thư trước có lần bạn viết: Thư tôi toàn những chuyện buồn cười. Rất tiếc lần này tôi bắt buộc phải kể những chuyện không vui lắm. Chính thầy giáo đã kể cho chúng tôi nghe câu chuyện này, làm tôi vô cùng cảm động.

Sáng hôm kia, trong giờ tập đọc, thầy gọi Huseyin lên bảng đọc bài. Khi nó đọc đến đoạn nói về sự hối tiếc, thầy giáo đã cho dừng lại để giảng kỹ cho chúng tôi hiểu khái niệm tình cảm này. Sau khi nói khá nhiều thầy hỏi cả lớp:

— Các em đã rõ thế nào là sự hối tiếc chưa?

Tất cả đồng thanh trả lời:

— Thưa thầy, rõ ạ.

Thầy giáo nói tiếp:

— Thế thì bây giờ các em hãy cho thầy một vài ví dụ, nếu các em đã hiểu cả rồi.

Bạn có nhớ Yasa không? Chắc bạn còn nhớ, lúc nào nó chẳng ngồi bàn cuối lớp. Đó là một học sinh chúa trùm nghịch ngợm, lúc thì nó soạn tem chơi, lúc nó vẽ tranh vui quấy phá, trêu chọc mọi người. Thầy giáo chỉ ngay vào nó và hỏi:

— Yasa, trong đời đã bao giờ em phải hối hận lần nào chưa?

Yasa đâu có nghe thấy thầy giảng, cho nên chẳng hiểu mô tê gì về sự hối tiếc cả. Nhưng là một đứa cũng khá láu lỉnh, nhanh trí, nó dẫn đo suy nghĩ một giây, nếu trả lời có thể nào thầy cũng hỏi tiếp thì gay, nó liền trả lời:

— Thưa thầy chưa bao giờ ạ, em chưa gặp chuyện đó.

Thầy giáo vặn lại nó:

— Sao vậy? Chẳng lẽ trên đời có người chưa bao giờ phải hối hận điều gì hay sao?

Nó vẫn kiên quyết trả lời:

— Riêng em chưa gặp bao giờ ạ!...

Bạn có nhớ Nese không? Cái con bé lăm mồm, lăm miệng và chuyện gì cũng ra vẻ biết hết cả ấy mà. Lúc nào nó cũng ra điều ta đây học giỏi. Nó hay nhìn thẳng vào mắt thầy, đợi thầy gọi lên bảng khi nó thuộc bài. Hôm đó nó ngộ nguậy liên tục cho thầy để ý, rồi giơ tay rõ cao:

— Thưa thầy em ạ, em xin nói ạ...

Thầy giáo thấy và chỉ nó:

— Nào, em nói đi. Có phải em đã từng hối tiếc về một hành động nào đó trong đời, có phải không. Em hãy nói cho các bạn nghe coi.

Con bé vội vàng trả lời theo ý thầy:

— Vâng ạ, em đã từng gặp phải chuyện hối tiếc...

— Vậy thì em kể cho mọi người nghe đi...

Nhưng Nese như bị hẫng, chắc nó không ngờ thầy lại bắt nó kể. Để thoát khỏi tình cảnh gian nan đó, nó hỏi lại thầy:

— Em phải kể chuyện nào ạ?

Cả lớp cười ồ. Thật đáng thương cho Nese, chắc nó phải hỏi vậy để có thì giờ bịa ra một chuyện gì đó thôi. Thầy giáo thường ngày khá nghiêm nghị, lúc đó cũng mỉm cười hỏi:

— Sao thế Nese? Chẳng lẽ em đã nhiều lần phải hối tiếc thế rồi kia à?... Thế thì em hãy kể một chuyện nào đó xem sao.

Cũng như mọi lần. Nese bắt đầu ho khan và nuốt nước miếng liên tục. Sau mỗi câu, thậm chí sau cả mỗi từ nó lại nuốt khan ực một cái. Hôm đó nó nói mãi không hết một câu. Nó bắt đầu câu chuyện đại khái như sau:

— Thưa... chúng ta cần kính trọng người già và yêu mến trẻ con...

Nese đã làm cả thầy giáo cũng sốt ruột, không biết nó định kể chuyện gì sau lời khuyên chung chung ấy. Thầy hỏi nó:

— Rồi... sau đó thì sao?

Nese tiếp tục rặn ra, khó nhọc từng câu:

— Có một bà mẹ đang dạy dỗ khuyên bảo đứa con đủ thứ trong nhà thì có người đến gõ cửa. Bà ta nhìn ra cửa sổ xem ai thì ra đó chính là bố chồng của bà ta. Người đàn bà bảo con: “Hãy ra mở cửa cho ông nội. Nói với ông là mẹ không có nhà nhé!”. Đứa trẻ liền ra mở cửa rồi nói: “Nội ơi, mẹ con đi chợ rồi!”, ông già bảo đứa cháu: “Cháu vào nói với mẹ, đã muốn nói dối thì đừng ra đứng ở cửa sổ nữa!” rồi ông ta bỏ về...

Sau khi nuốt khan mấy lần nữa, Nese im lặng không nói gì thêm. Thầy giáo hỏi nỡ:

— Chuyện xảy ra với em thế à?

Nese đỏ mặt lên:

— Không ạ, đó là em đọc được ở trong sách.

— Thế thì tại sao em lại hồi liếc?

— Thưa thầy em đâu có hồi tiếc, người đàn bà trong chuyện mới phải hồi tiếc vì đã nói dối bố chồng chứ ạ...

Thầy còn gọi mấy học sinh nữa, nhưng chẳng có đứa nào nói được một chuyện gì về sự hồi tiếc của bản thân mình. Chúng kể khá nhiều chuyện, nhiều sự việc rất hay, nhưng toàn là chuyện của người khác, giả thiết rằng có sự hồi tiếc.

Cuối cùng thầy giáo nói:

— Có lẽ các em chưa thật hiểu thế nào là sự hồi tiếc? Một người sẽ cảm thấy hồi tiếc khi gặp phải chuyện rất buồn. Người đó sẽ hồi tiếc vì hành động của mình đã làm người khác phải gánh chịu hậu quả xấu...

Suy nghĩ một lát thầy nói tiếp:

— Thầy sẽ kể cho các em nghe một câu chuyện làm ví dụ, để các em hiểu rõ việc này.

Chúng tôi im lặng lắng nghe thầy, trong lớp không còn một tiếng động nhỏ ngoài tiếng nói của thầy:

— Hồi đó thầy đang học trường trung học. Thầy hiệu trưởng của trường nổi tiếng là người rất nghiêm khắc...

Tôi vênh tai lên mà nghe, giọng thầy trầm ấm, rất xúc cảm:

— Dịp ấy khoảng đầu năm học. Lớp thầy có thêm một học sinh mới từ

trường khác chuyển tới. Chúng tôi cũng chưa kịp biết tên của cậu ta là gì. Chỉ kịp để ý là lúc nào cậu ra cũng rút tay trái vào túi quần. Chưa bao giờ chúng tôi thấy cậu ta bỏ cánh tay đó ra ngoài. Chẳng biết vì sao, cậu ta còn rất ít làm quen với các học sinh khác. Vì thế cũng chưa ai có dịp hỏi xem tại sao cậu ta cứ rút tay vào túi quần như vậy. Một hôm trong giờ ra chơi chúng tôi đang vui đùa trên sân trường thì thầy hiệu trưởng đi qua giữa đám học sinh. Chúng tôi chợt thấy thầy gọi cậu bạn mới lại. Cậu bạn vô tình đi qua trước mặt thầy mà tay vẫn bỏ nguyên trong túi quần. Nghe thầy giáo to tiếng với cậu bạn, cả lũ tôi xúm quanh xem sự thể sẽ ra sao. Tôi đã nói là thầy hiệu trưởng rất nghiêm khắc. Lúc đó ông bắt đầu nổi cáu:

— Tại sao em bỏ tay trong túi? Em không biết xấu hổ à?

Cậu bé không trả lời, mặt cúi gằm xuống đất. Học sinh đã vây tròn xung quanh hai thầy trò thành một vòng rộng. Thầy hiệu trưởng quát to hơn:

— Em bỏ tay ngay ra khỏi túi!

Cậu bé đứng im, không nói gì.

— Này, cậu có nghe thấy gì không hả? Tôi nói với cậu đấy, cậu điếc à?

Cậu bé run run, lắp bắp:

— Thưa thầy con có nghe thấy ạ...

— Thế tại sao cậu không rút tay ra? Bỏ ngay ra!

Cậu bé chậm chạp ngẩng đầu lên nhìn các bạn xúm đông xúm đỏ xung quanh rồi nhìn thầy hiệu trưởng lưỡng lự... rồi tay cậu vẫn để nguyên trong túi quần. Thầy hiệu trưởng đã phát cáu lên cực độ, ông hét:

— Cậu không muốn bỏ cái thói du côn của cậu đi, có phải không? Tôi bảo lần cuối: rút tay ra!

Cậu bé lắp bắp câu gì đó rồi đứng im như hóa đá.

Tức giận quá, ông hiệu trưởng tát cho nó một cái như trời giáng. Bị mất thăng bằng cậu bé ngã nhào xuống đất. Chúng tôi chết lặng người, không một tiếng động. Lúc đó, ông hiệu trưởng cũng lặng đi. Tay cậu bé bật ra khỏi túi chổng xuống đất như một khúc cây. Đó là một cánh tay cụt, đã mất hết cả bàn tay. Chúng tôi chợt hiểu rằng cậu bé xấu hổ về cánh tay cụt. Vì thế nó hay né tránh bạn bè và luôn bỏ tay vào túi.

Đột nhiên thầy hiệu trưởng giàn giụa nước mắt. Ông cúi xuống nâng cậu bé dậy và nói với nó bằng giọng thật dịu dàng:

— Trời ơi... Tại sao em không nói cho thầy biết từ đầu!

Sau đó thầy dắt tay nó vào phòng làm việc của mình.

Từ lần xảy ra ấy, chúng tôi không còn gặp lại cậu bé cụt tay ở trường nữa. Về sau chúng tôi được biết thầy hiệu trưởng đã xin lỗi cậu ta và cả gia đình về chuyện đó. Ông còn xin được đỡ đầu nó mãi mãi... Nhưng cậu bé chẳng bao giờ đến trường tôi nữa. Đó là câu chuyện buồn mà thầy đã được chứng kiến tận mắt.

Thầy đã ngừng kể rồi mà tất cả chúng tôi còn yên lặng không ai nói câu nào, mọi người đều bị câu chuyện thu hút.

Chuông báo giờ nghỉ đã reo vang. Trước khi ra khỏi lớp, thầy giáo còn nói với chúng tôi:

— Thầy tin rằng hồi đó ông hiệu trưởng đã phải hối tiếc mãi vì câu chuyện đáng buồn đó. Như thế gọi là sự hối tiếc đấy các em ạ.

Một lát sau, chợt Nese nhận xét:

— Nhưng mà này, thầy giáo chúng ta đã kể một câu chuyện hối tiếc của người khác đấy chứ... Chuyện đó có xảy ra với bản thân ông đâu?

Đúng thế thật. Thầy giáo cũng đã làm như các bạn tôi thôi, đó là câu chuyện hối tiếc của người khác.

Yasa đã giải thích như thế này:

— Các bạn ơi tôi hiểu rồi... Chẳng có ai nhớ ra sự hối tiếc của riêng mình. Ai cũng chỉ thấy xúc động về sự hối tiếc mà đáng lẽ người khác phải cảm thấy thôi?

Hôm sau đến lớp Demir đã bô bô nói:

— Hôm qua tôi đã hỏi ba rồi, ba tôi nói đại khái như thế này: “Trẻ con chưa thể biết đến sự hối tiếc bởi vì chúng chưa có đủ vốn sống, chúng chưa được chứng kiến nhiều việc trong đời để sau đó chúng phải hối hận. Muốn biết đến sự hối tiếc, trước tiên trẻ con phải lớn lên đã, chúng phải trở thành người lớn, rồi sau đó mới biết thế nào là hối hận...”

Tôi thấy lời giải thích này có vẻ hợp lý. Còn bạn, bạn nghĩ sao?

Mỗi chiều đi học về, tôi vội đến hỏi mẹ tôi xem có thư từ gì của bạn

không. Tôi hy vọng bạn sẽ luôn trả lời tôi ngay sau khi nhận được thư.
Mong bạn có nhiều sức khỏe.

Bạn thân thiết Acmét

NGƯỜI CHA CỦA TÁM CÔ GÁI

Ankara 10-12-1963

Acmét!

Tôi đã nhận được thư từ ngày 7-12 của bạn. Tôi cũng rất cảm động về câu chuyện thầy giáo các bạn kể. Trước mắt tôi hiện ra hình ảnh đứa trẻ cụt tay ngã xuống vì cái tát của ông hiệu trưởng. Thật là một cảnh tượng rất đáng buồn.

Bây giờ tôi nói qua một chuyện khác. Tôi có đứa bạn tên gọi Hicmét. Gần đây bạn có thổ lộ với tôi một chuyện bí mật. Thật ra tôi đã suy nghĩ mãi mới viết cho bạn chuyện này. Hicmét không muốn ai trong lớp tôi biết câu chuyện của cậu ta kể cho tôi nghe. Tôi cũng đã giữ mồm giữ miệng chẳng nói với ai lời nào. Nhưng còn bạn, bạn không biết Hicmét. Nên tôi kể chuyện này cho bạn biết, chắc không phải tôi đã phản lời hứa. Có phải không bạn?

Không phải tôi kể chuyện cho vui đâu, cũng chẳng phải để bạn biết thêm một bí mật đời tư cho thỏa trí tò mò. Tôi muốn biết ý kiến của bạn, bạn nghĩ gì về một việc mà tôi suy nghĩ rất lung tung, thậm chí còn lo lắng, chán nản nữa.

Những ngày đầu năm học Hicmét không làm tôi chú ý lắm so với các bạn khác trong lớp. Bởi vì phải nói, đó là một học sinh rất bình thường, lặng lẽ. Đầu tiên ai cũng tưởng nó là con trai. Này nhé, nó mặc giống hệt như những đứa con trai khác, tóc cắt ngắn... Nó rất gầy... Mà cũng chẳng kết bạn với ai. Không có bạn trai, cũng chẳng chơi với con gái... Nó là một đứa kín đáo... Cả cái tên nó cũng không phân biệt được là trai hay gái nốt...

Một hôm trong giờ thể dục thể thao, khi cô giáo chia riêng thành hai nhóm con gái, con trai, Hicmét ở nhóm con gái. Tôi không để đâu hết ngạc

nhiên. Từ đó tôi biết nó là con gái và tôi cũng chú ý đến nó nhiều hơn.

Mấy hôm rồi, khi đến trường, Hicmét rất buồn. Tôi đã hỏi nó tại sao buồn thế. Lúc đầu nó định không nói. Sau tôi hỏi mãi nó mới thổ lộ:

— Mình cũng thấy cần được san sẻ nỗi buồn khổ trong lòng. Nhưng lại sợ nhiều đứa bạn khác biết, không thông cảm, chúng nó cười mình...

Tôi đã phải hứa, thậm chí thề danh sự sẽ không để lộ chuyện của nó cho đứa bạn nào trong lớp biết. Lúc đó Hicmét cho mình biết là ở nhà ba, mẹ nó có tới tám đứa con mà toàn là con gái cả...

Tôi bị bất ngờ, bởi vì hôm trước đó tôi thấy Hicmét đến trường với một người anh. Nghe tôi hỏi nó vội giải thích:

— Đó không phải là anh mình đâu, đó là chị mình đấy chứ. Nhưng chị ấy ăn mặc quần áo con trai. Chả ai biết chị ấy là con gái cả.

Tôi còn được biết các chị em khác của Hicmét đều mặc quần áo con trai hết.

— Tại sao thế? - Tôi hỏi rất tò mò.

— Bởi vì ba mình muốn thế...

— Nhưng mình chưa hiểu lắm... - Tôi nói với nó.

Hicmét lại phải giải thích cho tôi hiểu: Ba nó rất muốn có một cậu con trai. Khi đứa con đầu lòng chào đời là con gái, ông ta rất buồn. Tất cả hy vọng, ông dồn vào đứa trẻ thứ hai mà ông ta tin sẽ là con trai, không thể khác được. Thậm chí ông còn chọn một cái tên con trai trước khi sinh đứa trẻ. Ông ta nghĩ rằng như thế chắc ông sẽ có con trai... Khi đứa trẻ thứ hai ra đời cũng lại là con gái, có lẽ hy vọng mà không được hoặc vì quá giận, ông chẳng nói chẳng rằng đến mấy ngày liền. Bạn bè khích lệ ông: “Anh còn trẻ mà lo gì. Anh còn có thể có nhiều con nữa!”. “Nhưng nếu chúng toàn là con gái thì sao?...”, ông bực tức nói. Vợ ông có bầu lần thứ ba. Có ai biết rằng đứa trẻ thứ ba sẽ là con gái đâu? Ông ta lại hy vọng, ông lại chọn một cái tên con trai khác... Nhưng không chỉ có thế: Khi vợ ông vào nhà hộ sinh, ông đã mở một tiệc rượu lớn với bạn bè để đợi hoàng tử. Cuộc vui đang sôi nổi thì nhà hộ sinh báo về là ông đã có thêm một cô con gái nữa. Lúc đó ông như phát điên lên. Xấu hổ vì đã nói với khách khứa và bạn bè, ông liền nói dối là ông có con trai. Tối hôm đó ông đã đóng kịch tron

vẹn và vui vẻ với tất cả mọi người... sau đó ông cấm vợ con và người nhà không được hé răng đứa con mới sinh là con gái.

Sau cô con gái thứ ba, ông cho rằng bà vợ không thể sinh con trai được, thế là ông ly dị và lấy ngay một bà vợ khác. Nhưng bà vợ thứ hai không sinh một đứa mà đẻ một lần hai đứa cũng toàn là con gái cả... Cùng ngày đó ông được tin bà vợ cả đã sinh một cậu con trai với người khác. Con người khốn khổ đó tự dày vò mình: “Trời ơi, mình mới ngu làm sao! Mình lại bỏ đi bà vợ cả đúng lúc ấy bắt đầu có thể sinh con trai!”.

Ông ta không muốn tin rằng ông ta là cha của những năm cô con gái, chả có đứa con trai nào? Thật tôi chẳng dám nhìn mặt ai nữa! Ông cắn nhả và bỏ nhà đi mấy tháng trời. Lúc về ông quyết định bỏ luôn bà vợ thứ hai.

Hicmét kể hết cho tôi nghe câu chuyện của ba nó. Người đàn ông, đã là cha của năm cô gái ấy quyết định bằng bất cứ giá nào cũng phải có một cậu con trai, ông lấy vợ lần thứ ba. Lần này ông cưới một bà góa đã có ba đứa con trai. Có lẽ ông nghĩ rằng một người đàn bà đã sinh toàn con trai thì thế nào cũng có thể cho ông một hoàng tử như ông hằng ao ước.

Ông ta lại hy vọng khi người vợ mới có bầu và ông chọn trước một cái tên con trai nữa. Khi bà vợ vào bệnh viện phụ sản, ông lại mở tiệc rượu đãi bạn bè. Rồi suốt buổi tối ông gọi điện thoại liên tục vào bệnh viện hỏi tin tức. Quá nửa đêm lúc gọi điện xong, mặt ông xám lại vì giận dữ. Nhưng ông vẫn mỉm cười. Bạn bè sẵn đón hỏi ông:

— Thế nào, con trai hay con gái?

Người đàn ông xoắn ria mép:

— Một hoàng tử chứ, tất nhiên là con trai rồi...

Nhưng nếu nhìn kỹ sẽ thấy tay ông run lên vì giận dữ.

Và cô bạn Hicmét của tôi đã ra đời như thế đấy!

Sau cô con gái thứ sáu, kẻ “Cổ đấm ăn xôi” ấy lại hướng niềm tin vào đứa con thứ bảy. Nhưng rồi nó cũng chẳng phải là con trai nốt. Rất lâu sau mẹ Hicmét không sinh đẻ gì nữa, suýt nữa ba nó đòi ly dị thì mẹ nó lại mang bầu một lần nữa. Trên đường đưa vợ vào bệnh viện, người đàn ông đe dọa một cách không thương tiếc...

— Nếu lần này bà không sinh cho tôi một đứa con trai thì tốt nhất đừng

có về nhà nữa.

Khốn nạn người đàn bà! Trên bàn để bà ta liên tục cầu nguyện đấng tối cao hãy giúp bà: “Cầu Trời khẩn Phật, hãy cho con một đứa con trai”. Nhưng vô ích, chẳng có trời nào giúp được bà! Đứa trẻ mới sinh vẫn là con gái. Cái tên Suat mà ba nó đã chọn, dùng cho con trai, con gái đều được cả...

Vừa khóc, người đàn bà vừa kể tình cảnh khốn khổ của mình cho bà giám đốc bệnh viện nghe và yêu cầu báo cho ông chồng bà qua điện thoại rằng ông đã có một cậu con trai hằng mong đợi. Bà giám đốc là người tốt bụng, hiểu ngay sự tình, đã cố gắng giúp bà. Trong điện thoại bà nói giọng vui vẻ:

— Ông có một cậu bé rất khỏe. Chúc ông hạnh phúc.

Ba Hicmét vội vàng chạy đến bệnh viện không kịp thở.

— Tôi muốn thấy con trai tôi!

Và người ta đã bế ra cho ông xem đứa trẻ được bọc kỹ trong tã lót như những đứa trẻ mới sinh khác.

Hicmét đã kể kỹ những chuyện ở nhà sau đó cho tôi nghe hết:

— Ba tháng trời, trong nhà mình không khí rất vui vẻ, hòa thuận. Ba mình luôn cưng chiều, nựng bé Suat, kêu nó là “hoàng tử kế nghiệp”. Ông đối xử với mẹ mình như một bà hoàng, mua tặng hết cái này đến cái khác. Ba mình cũng không hay cáu kỉnh giận dữ với chị em mình như trước. Còn mẹ và bọn mình cố gắng không lúc nào để ông thấy bé Suat ở trường. Mẹ mình chỉ thay đồ cho nó lúc ba không có mặt. Chẳng bao giờ mẹ mình tắm cho nó khi ông có ở nhà. Chúng tôi hiểu rằng thế nào cũng có ngày ông biết được sự thật. Nhưng chúng tôi vẫn cố gắng kéo dài trạng thái vui vẻ trong nhà và hy vọng rằng ba tôi sẽ nghĩ lại, với tuổi già biết đâu ông sẽ thay đổi tính nết?

Lúc vui vẻ ba mình thường bảo: “Cả lũ con gái chúng mày chẳng là gì hết, con trai cưng này của tao mới thật là vàng ngọc, bọn bay phải phục dịch nó, nghe không?”. Rồi tự nhiên ông hứng chí lên: “Nào, để ba tắm cho hoàng tử nhỏ của ba!”. Mẹ mình hoảng quá, vội bế lấy đứa bé và la lên là nó bị cảm lạnh làm sao mà tắm được. Bà nghĩ ra đủ mọi lời nói dối để đánh

lừa ba mình, làm cho ba chẳng nghi ngờ gì cả. Nhưng cách đây hai hôm, sự việc không thể nào tránh được đã xảy ra... Lúc đó cả nhà đã đi ngủ, chợt mình choàng tỉnh giấc vì nghe có tiếng ai thét lên. Người đang la hét chính là ba mình, còn mẹ mình thì đang khóc mếu, không biết từ lúc nào ba mình đã thấy Suat không phải là con trai. Giữ đứa em mình trong tay, ông quát mẹ mình: “Các người đã lừa dối tôi. Chúng mày giỡn mặt tao thế hả? Nào, đây mà là con trai à? Con trai mà thế này à?” Em gái tôi cũng thét lên như xé, nghe thật tội. Thật là kinh khủng, chị em mình dúm dậm vào nhau, chết lặng người đi vì sợ hãi quá. Cuối cùng ba mình quăng Suat vào lòng mẹ mình và quát đuổi đi:

— Đi khỏi nhà tao ngay! Cút hết cả lũ đi... Tất cả bọn bay đã đánh lừa tao, làm tao sạt sự nghiệp vì cái lo ăn hại chúng mày. Cút hết cả đi...

Đang đêm ông đuổi cả 9 mẹ con tôi đi thật.

Mẹ mình phải bồng bế em mình và chúng mình đi ngủ nhờ hàng xóm đêm hôm đó.

Kể cho mình nghe câu chuyện thương tâm đó, Hicmét khóc nức nở. Ba nó định ly dị cả với mẹ nó nữa. Tôi đang hình dung sự tức giận của ông bố bị lừa gạt với đàn con đông đảo tám đứa toàn con gái và rất buồn cười, nhưng rồi tôi cũng khóc theo cô bạn đáng thương.

Đi học về tôi vội vàng hỏi ngay mẹ tôi:

— Mẹ ơi, mẹ nói cho con nghe ba con có vui khi mẹ sinh chị gái không?

Mẹ tôi bằng một giọng dứt khoát:

— Sao con lại hỏi thế? Tất nhiên là ba rất vui...

— Thế khi mẹ sinh con nữa? Ba có vui không?

Mẹ nhìn vào mắt tôi có vẻ đã cáu, bà lên giọng:

— Đừng có nói đại!

— Con hỏi ba có vui khi biết mẹ sinh con là con gái không cơ mà.

— À, lúc đó ba muốn có một đứa con trai.

— Thế khi mẹ sinh Mentin sau con, ba rất vui mừng vì có con trai phải không mẹ?

— Đứng rồi, ba mừng lắm và đã mở tiệc lớn để ăn mừng đến hai ngày liền...

— Nhưng nếu đứa con thứ ba vẫn là con gái thì sao?
— Sao nghĩa là sao?
— Liệu ba có muốn mẹ sinh em bé nữa để ba có con trai không?
— Mẹ tin là ba muốn thế... Nhưng sao con hỏi nhiều về những chuyện đó thế hả? - Mẹ tôi thắc mắc.

— Thì con cũng tò mò muốn biết vậy thôi...

Một cái gì tắc nghẽn trong cổ tôi và tôi bỏ đi.

Câu chuyện của Hicmét kể làm cho tôi có ấn tượng rất sâu sắc.

Từ hôm đó tôi luôn phải suy nghĩ: Chẳng lẽ là con gái, lại có nghĩa là gặp điều bất hạnh ngay từ lúc mới sinh ra trên đời? Bạn là con trai có nghĩa là bạn gặp may mắn ngay từ lúc mới sinh?

Tôi muốn biết bạn nghĩ gì về vấn đề này. Bạn có bao giờ thấy tự hào mình là con trai không?

Từ này mẹ tôi đã giục tôi: “Tắt đèn, đi ngủ đi con, khuya rồi!”.

Đúng là đã quá khuya rồi! Tôi đi ngủ đây. Sáng mai đi học tôi sẽ gửi thư cho bạn.

Chúc bạn mọi điều tốt lành, bạn Acmét ạ.

Zeynep

CON CHƯA THỂ HIỂU

Istanbul 14-12-1963

Zeynep!

Sau khi đọc thư bạn tôi đã cười, nhưng rồi một nỗi buồn xâm chiếm ngay lòng tôi. Hoàn cảnh cô bạn gái Hicmét thật đáng thương. Tôi muốn biết việc gì sẽ xảy ra nữa với cô bạn ấy... Mong bạn hãy viết cho tôi rõ tất cả những gì bạn biết về hoàn cảnh sau này của bạn Hicmét nhé.

Nói thật với bạn chưa bao giờ tôi có ý nghĩ rằng may mắn khi sinh ra là con gái hay con trai. Tôi không bao giờ vênh mặt tự bảo vì mình là con trai đâu bạn ạ. Tôi đã hỏi xem ba tôi nghĩ gì về chuyện này. Ba tôi đã nói chuyện với tôi khá lâu mà rất lâu nữa kia... Tóm tắt lại ba tôi nói như sau: Con người trở nên người, không phụ thuộc vào vấn đề trai hay gái.

Sau cuộc nói chuyện đó, tôi thấy cần thiết phải hỏi ba tôi vài câu hỏi:

— Vậy ba hãy nói cho con xem ba có muốn trở thành đàn bà không?

Ba nhìn thẳng vào tôi một lúc rồi cao giọng nói:

— Làm gì có chuyện đó!

Theo tôi hiểu thì câu hỏi này làm ba tôi cáu chỉ vì một lẽ đơn giản là ông không thích khả năng đó. Cũng câu hỏi y hệt như vậy tôi đã mang hỏi mẹ tôi. Bà đã trả lời ngay, khá nhẹ nhàng nhưng lại kèm theo một tiếng thở dài:

— Hừ, nếu mẹ mà là đàn ông được!

Hôm qua cả lớp tôi có đi xem viện bảo tàng, lúc về nhân tiện thầy giáo đang vui vẻ tôi cũng lại đem hỏi thầy câu hỏi đó. Thầy mỉm cười hỏi lại tôi:

— Tại sao em lại có những ý nghĩ đó?

Tôi đã kể những điều bạn viết cho thầy giáo nghe:

— Những việc đó không phải của các em!

Thầy đã trả lời ngắn gọn như vậy.

Chính cái này làm cho tôi tức nhất. Người lớn bao giờ cũng nghĩ rằng

bọn mình chẳng biết gì cả. Họ cho rằng chúng ta chưa phát triển trí tuệ hoặc còn bé bỏng lắm...

Một hôm được chứng kiến cảnh thằng em tôi hỏi ba tôi một chuyện gì đó mà ba cũng chẳng chú ý, nhưng lại nói nó thế này:

— Con chưa hiểu được, con phải lớn lên cái đã, lúc đó cũng chưa muộn...

Lúc đó em tôi vẫn cố nói:

— Thì ba cứ giải thích xem con có thể hiểu được gì không.

Ba tôi lại cho rằng câu nói của em tôi rất buồn cười nên ông nhắc đi nhắc lại cho bạn bè nghe... Tôi cứ thắc mắc mãi: Sao ba tôi lại không cố gắng giải thích cho chúng tôi hiểu mỗi ngày một ít, mà chỉ thích nói với chúng tôi: “Các con chưa thể hiểu được!”. Thế là coi như đã xong, mặc cho chúng tôi không nghĩ ra được tại sao lại như thế.

Tôi sẽ kể cho bạn nghe một chuyện cách đây ít hôm. Mẹ tôi đi thăm một bà hàng xóm. Ở đó có khá nhiều các bà, các cô. Chắc bạn cũng hiểu ở các chỗ như vậy rất lắm chuyện... Trong số đó một bà có bầu nhưng lại không hề muốn có con một tí nào. Thế là tất cả mọi người có mặt đều nói về chuyện đó và mỗi người một câu mách bảo bà ta các phương pháp để... bạn hiểu rồi chứ? Lúc đó em tôi đang mãi mê chơi ở góc nhà với mấy thứ đồ chơi mà nó thích. Nó không nghe mà cũng chẳng để ý gì đến chuyện của các bà làm gì. Tự nhiên có một bà thì thầm: “Này, các chị, đừng nói những chuyện đó trước mặt cháu bé”. Nghe câu đó em tôi bắt đầu để ý đến câu chuyện. Nhưng một bà khác gạt đi: “Thôi đi chị, thằng nhóc tí tẹo thế thì có biết gì mà lo!”. Em tôi bực lắm, từ đó đứng tai lên cố nghe và nhớ những chuyện các bà bàn tán. Nó quyết nghe cho hết không bỏ sót một chi tiết nào nữa. Chỉ có điều nó cũng khá láu cá, nó vẫn giả vờ mãi mê chơi để các bà yên tâm nói hết mọi chuyện, không phải giữ gìn nữa. Thình thoảng một bà lại nhắc: “Khéo cháu nhỏ nó nghe thấy!”. Nhưng lập tức bà khác lại gạt đi: “Nó chẳng hiểu gì đâu, cháu nó còn nhỏ quá mà!”.

Em tôi chỉ đợi có dịp sẽ cho các bà ấy biết rằng nó đã nghe và hiểu hết cả. Dịp đó đã tới, có một buổi tối chẳng hiểu sao nhà tôi đầy hàng xóm láng giềng đến chơi. Tự nhiên cậu em tôi hỏi một bà bụng to ra vẻ khá ngây thơ:

— Thím ơi, có phải thím có bầu không ạ?...

Đầu tiên mọi người im lặng như bị bất ngờ, sau đó mọi người cười ồ lên. Bà hàng xóm không biết nói sao, đành phải trả lời cho qua chuyện:

— Đúng rồi cháu bé ạ...

— Rồi thím sẽ sinh em bé chứ? - Ba má tôi đưa mắt nhìn nhau lo ngại.

Nhưng em tôi vẫn lờ đi, nó có vẻ kiên quyết cho mọi người thấy được sự hiểu biết của nó trong lĩnh vực đó, nó nói tiếp:

— Thím biết không, cháu đã nghe một cô cũng có bầu mà lại không muốn sinh em bé cơ... - Nó quay đầu về phía mẹ tôi và hỏi - Có phải thế không mẹ?

Khốn khổ cho mẹ tôi, xấu hổ đỏ như cả mặt. Lúc đó tất cả những người đàn ông có mặt đã bắt đầu nói chuyện ra vẻ không để ý đến chuyện của em tôi nữa cho các bà đỡ ngượng. Nhưng em tôi như có quỷ xui khiến không chịu yên, nó lại bắt đầu bô bô nói hết các chuyện mà các bà đã bàn nhau hôm trước.

Đến lúc mẹ tôi không chịu được nữa, mắng em tôi thậm tệ:

— Mà có im đi không, thằng mất dạy này!

Nhưng nó đâu có nhin ngay mà còn nói thêm nữa. Khách khứa làm ra vẻ không chú ý gì đến em tôi nữa. Mẹ tôi cúi tiết túm lấy tay nó và lôi sang phòng khác. Em tôi nói qua nước mắt.

— Mẹ thấy không? Còn ai nói được con chưa biết gì nữa không? Mẹ thấy đấy, con hiểu ra cả mà? Có phải không mẹ?

Mãi sau nó mới thôi khóc, mẹ tôi trở lại phòng khách. Ông khách có bà vợ mang bầu an ủi mẹ tôi:

— Trẻ con ngày nay thật là... trí óc chúng thông minh lắm, chúng hiểu hết cả.

Tôi rón rén đứng lên và chuồn về phòng. Bấy giờ công bằng mà nói, tôi vui vì sự bướng bỉnh của em tôi. Có vậy người lớn mới hiểu ra...

Sau hôm đó vài ngày, thầy giáo tôi nói giữa lớp cứ như là đã đọc được những ý nghĩ trong đầu tôi ấy:

— Từ ngày nước Cộng hòa của chúng ta tuyên bố thành lập, phụ nữ đã được bình đẳng như nam giới, không còn một khác biệt nhỏ nào giữa đàn

bà và đàn ông nữa. - Thầy giải thích...

Yasa không tin là đã hết tất cả những khác biệt vội hỏi thầy :

— Thưa thầy, đúng là không còn sự khác biệt nào cả ạ?

— Không còn...

— Không có một tí tí ti nào thật à?

Thầy giáo đã có vẻ hơi cáu:

— Tôi đã bảo em là không có cơ mà!

Nhưng Yasa vẫn chưa chịu:

— Nhưng thưa thầy ở nước ta chỉ có “Hội bảo vệ quyền lợi của phụ nữ” chứ không có hội nào của đàn ông cả. Mẹ em cũng là hội viên của hội ấy đấy ạ!

Nese cũng nói chen vào, chẳng đâu vào đâu cả:

— Thì cũng có hội “bảo vệ động vật trên đường bị tiêu diệt” đấy thôi!...

Trên đường về nhà, cả lũ chúng tôi đã tranh cãi mãi về vấn đề đó. Tối hôm ấy ở nhà sau khi ăn tối, ba tôi lại xem báo như thường lệ. Tôi nhìn qua vai ba thấy một tin đáng chú ý: Đó là quảng cáo của một nhà hàng ăn giải trí có nhiều cô gái đẹp sẽ trình diễn tiết mục vũ thoát y?

— Ba ơi sao đàn ông không trình diễn vũ thoát y, hả ba?

Ba tôi để báo sang bàn, nhìn tôi từ đầu đến chân:

— Con điên rồi đấy à? Làm sao mà đàn ông lại đi múa thoát y được?

— Tại sao thầy giáo sáng nay vừa nói với chúng con là không có sự khác biệt nào giữa đàn ông và đàn bà nữa. Nếu không còn khác nhau nữa thì tại sao đàn ông không trình diễn vũ thoát y?

Ba tôi nhìn tôi một lúc lâu rồi nói:

— Đàn ông là đàn ông, còn đàn bà vẫn là đàn bà... Dù sao vẫn có sự khác nhau...

Mẹ tôi nãy giờ vẫn theo dõi ba con tôi một cách im lặng, tự nhiên ngừng khâu chen vào:

— Mà còn là sự khác biệt lớn nữa kia... thậm chí phải nói là rất lớn... Buổi tối đàn ông các anh còn có thể đi chơi đây đó chứ đàn bà đâu có được tự do. Nào là con cái, nhà cửa... bao nhiêu việc đổ hết lên đầu.

Thế là giữa ba và mẹ tôi có một cuộc tranh luận khá sôi nổi.

Câu hỏi trong thư trước của bạn không những làm cho tôi mà cả các bạn suy nghĩ rất nhiều.

Theo ý tôi, đàn ông cũng như đàn bà mỗi người đều có vị trí, nhiệm vụ khác nhau trong cuộc sống. Trong lịch sử đã từng có rất nhiều phụ nữ nổi tiếng. Nếu chúng ta hỏi họ: “Các bà có cảm thấy tiếc vì đã là phụ nữ không? Các bà có muốn thay đổi vai trò phụ nữ của mình không?” Theo tôi nghĩ đàn ông hay đàn bà, nếu chúng ta tự thấy vừa lòng với bản thân là đủ, không thể khác được.

Chúc các bạn học giỏi và vui vẻ.

Ácmét

CÁI XƯƠNG

Istanbul 22-12-1963

Zeynep thân mến

Đã thành lệ, cứ hai, ba ngày tôi lại nhận được thư của bạn. Đến nỗi hàng ngày tôi đều mong ngóng người đưa thư. Đi học về tôi hỏi mẹ luôn: “Mẹ ơi, hôm nay con có thư không mẹ?” Những ngày mà thư không tới tôi lại cảm thấy rất buồn... Cách đây bốn, năm hôm tôi đã bỏ thư cho bạn rồi. Thường thường bỏ thư cho bạn là tôi nhận được thư trả lời. Lần này gần mười ngày đã qua mà tôi chẳng nhận được tin gì của bạn hết. Sao vậy? Tôi lo quá, không biết bạn làm sao rồi, hay bạn bị ốm? Tôi liền viết lá thư này, không đợi thư trả lời của bạn nữa.

Khoảng hai ngày sau khi tôi bỏ thư cho bạn, ở lớp tôi lại xảy ra một chuyện tức cười. Lá thư trước tôi gửi chắc bạn đã nhận được rồi nhỉ? Giá để chậm hơn tôi đã kể luôn chuyện này rồi.

Hôm đó lớp tôi có khách đến dự giờ khoa học thường thức. Đây là một ông thanh tra, dáng người bệ vệ, đi cùng với thầy hiệu trưởng. Sau khi thăm thì trao đổi khá lâu với thầy giáo lớp tôi, ông hiệu trưởng gọi Ôngút lên bảng cho ông thanh tra hỏi bài. Bạn chưa biết Ôngút đâu. Nó mới chuyển đến lớp ta sau khi bạn đi Ankara. Hồi trước nó học ở một trường nào đó ở quê. Gia đình nó mới chuyển về Istanbul mà. Ngay từ những ngày đầu đến lớp nó đã làm chúng tôi hết sức ngạc nhiên. Nó nhanh nhẹn và láu lỉnh, riêng cái khoản leo trèo thì chắc mèo cũng phải thua nó! Chỉ tiếc một nỗi là Ôngút nói lắp ghê gớm (nói cà lăm). Đầu tiên, mấy đứa nghịch ngợm trong lớp rất hay chọc ghẹo cậu ta. Nhưng nó không bao giờ tức giận cả, có lẽ nó đã quen với việc bị trêu chọc rồi. Nó lại còn mỉm cười thân thiện với mấy đứa đang chế giễu nó nữa. Lệ thường khi chọc ghẹo ai mà người ta không phát cáu là ta chán nản và thôi. Lũ bạn tôi ở lớp cũng thế, sau vài lần trêu ghẹo không

thấy Ôgút tức là chúng tôi thôi liền. Tôi nghĩ rằng Ôgút là một đứa rất tự tin, vì thế nó mới vui vẻ với mấy đứa nhái tặc nói lắp của nó.

Một hôm đang trong giờ ra chơi ở sân trường Ôgút thách thức cả đám:

— Có bạn nào trèo thi với tôi lên cây không? Thử xem ai leo nhanh nhất nào!

Vì nó nói lắp ghê quá, mãi sau chúng tôi mới hiểu được nó nói gì. Nó đỏ mặt tía tai, nói xong câu đó đã có vẻ mệt rồi. Cả lũ xui tôi trèo cây thi với nó. Nhưng lúc đó tôi không khoái trò leo trèo lắm nên tôi từ chối, về sau tôi thấy rất may là mình đã không tham gia, nếu không tôi đã tự chuốc lấy thảm hại. Chengis hung hăng nhảy vào cuộc, nó còn nói xỏ xiên Ôgút:

— Này anh bạn, cậu cứ lắp ba lắp bắp thế thì đến tối cũng chưa đến gốc cây, nói gì đến leo lên...

Chúng tôi được mẻ cười vỡ bụng vì câu nói đó.

Bạn còn nhớ cây dẻ cao tít trước cửa lớp 5B không? Bọn tôi tổ chức cuộc thi ở cây ấy đấy. Chúng tôi vạch một đường xuất phát cách gốc cây 5m. Ôgút và Chengis đứng trước vạch chuẩn bị. Tôi làm trọng tài ra lệnh cho hai đứa bắt đầu bằng tiếng còi đá bóng. Trong khi Chengis còn đang ôm gốc cây, vất vả nhoài được chút xíu thì Ôgút đã biến mất trong vòm lá xanh của cây dẻ rồi. Chúng tôi nghe tiếng nó léo nhéo ở tít trên ngọn cây. Nhìn lên tôi thấy Ôgút ngồi vắt vẻo ở một cành chót vót trên ngọn. Nó còn đứng lên ngồi xuống, bỏ cả hai tay đi lại trên cành cây nữa. Nó vừa biểu diễn vừa nói lú la lú lo. Cố gắng lắm chúng tôi mới hiểu được những câu nói của nó. Thì ra Ôgút chế giễu lại Chengis đang vất vả leo tận phía dưới:

— Trời ơi, cậu ôm cái cây làm gì mà ghê thế... Cậu thương yêu nó lắm à?... Xem kìa, nó quý cây dẻ mới khiếp chứ!

Chengis đành xấu hổ, chịu nhận mình thua cuộc. Nó không còn đủ can đảm leo tiếp lên cao. Nhanh như sóc, loáng cái Ôgút đã xuống tới đất rồi. Hai tay chống hông, nó thách thức cả bọn:

— Nào, còn cậu nào muốn thi với tớ không?

Không đứa nào dám nhận lời thách đố của nó. Lúc đi học về Ôgút còn biểu diễn cho chúng tôi thêm một tiết mục nữa. Nó đã trèo lên một cái tháp cao tít, trơn tuột, không có mấu gờ gì hết. Cả bọn phục lăn. Từ hôm đó

Ôgút chiếm được cảm tình của cả lớp chúng tôi.

Trong lớp Ôgút ngồi cùng bàn với Mina. Con bé ấy tính tình hơi buồn cười, nó đi khoe khắp trường là được ngồi cùng bàn với một tài tử xiếc. Có lần Ôgút bị ốm phải nghỉ học hai ngày, vắng Ôgút, Mina liền cho chúng tôi biết một lô chuyện. Nó vênh mặt hỏi cả lớp:

— Này các bạn biết tại sao Ôgút nói lấp không?

Ai cũng tò mò muốn biết tại sao, chúng tôi hỏi:

— Tại sao thế?

Mina làm bộ bí mật như một nhà trinh thám đã điều tra và biết hết tông tích một tội phạm, hạ thấp giọng cho chúng tôi hay:

— Người nhà Ôgút kể rằng ba nó rất dữ đòn. Từ lúc bé, ba nó đã rất hay đánh nó... Chính vì bị roi vọt nhiều quá nên nó đã sinh tật nói lấp đấy. Cả Ôgút cũng công nhận với tôi thế đấy!

Nói đến đây, Mina phồng mũi lên như tìm ra được một điều gì ghê gớm lắm. Bằng giọng kẻ cả và tự đắc, nó lại hỏi tiếp.

— Thế các cậu có biết tại sao Ôgút trèo cây nhanh và giỏi thế không?

— Không, cậu nói đi nào! - Cả bọn vội vã đề nghị, chẳng ai để ý đến thái độ kiêu ngạo của Mina lúc đó.

— Ôgút kể rằng khi ba nó giận định đánh nó nên thường phải chạy bán sống bán chết để khỏi bị ăn đòn. Ba nó đuổi theo sát gót bắt. Khi sắp sửa bị tóm cổ, nó buộc phải trèo vọt lên một cái cây nào đó gần nhất để trốn. Càng về sau nó càng phải leo lên những cái cây thật cao để ba nó khỏi bắt được. Dần dà nó trở thành một đứa bé leo trèo cực kỳ giỏi...

Đấy chính là cái cậu Ôgút bị ông thanh tra gọi lên bảng trong giờ khoa học thường thức. Trên tường ở lớp tôi có treo ba bức tranh vẽ bộ xương, các cơ bắp và bộ máy tiêu hóa của người.

Ôgút vừa lên bảng, ông thanh tra chỉ cho nó một chỗ trên bức tranh vẽ bộ xương người và hỏi:

— Em cho tôi biết đây là cái gì?

Ôgút im như thóc, ông thanh tra hỏi lại:

— Đây là cái xương gì?

Ông ta vẫn không nhận được câu trả lời nào.

Mina thấy tình thế có vẻ gay go, lợi dụng lúc mọi người không chú ý, liền nhắc Ôgút:

— Cái xương quai xanh đấy!

Nghe thấy thế, Ôgút liền lặp bấp một hơi:

— Thưa... thưa... thưa... cá... cái... xư... xương... qua... qua... quai... xa... xanh. Quai xanh ạ.

Ông thanh tra bình tĩnh chỉ một cơ bắp gần cổ ở bức tranh bên cạnh và hỏi:

— Thế còn cái này là gì?

— Thưa, xương quai xanh ạ!

Ôgút của chúng tôi vẫn một mực khẳng định như vậy. Nó không học bài nên cứ tưởng lần nào mình cũng đã nói sai, sau đó mới là cái xương quai xanh mà Mina đã nhắc nó. Vì thế nên nó cứ nhắc lại hoài tên cái xương đó. Phần vì quá sợ hãi, phần vì nói lặp nên mồ hôi mồ kê nhễ nhại trên mặt và nó lại càng nói lặp hơn.

Trong khi đó ông thanh tra cũng không còn bình tĩnh được nữa. Ông đã cúi đến mức ngay cả ông cũng bị lây cái tật nói lặp của Ôgút.

— Đư... đư... ợc... đư... rồi! Thế... thế... cò... còn... cái... cái... này?

— Qua... qua... quai... xa... xa... xanh...

Ông thanh tra đã điên lên thực sự, ông ấy gào:

— Trời ơi, cậu bé này, cậu thương chúng tôi với chứ, chả lẽ trong cơ thể con người không còn gì khác ngoài cái xương quai xanh hay sao? Toàn là xương quai xanh cả ư? Thôi cút về chỗ!

Đấy, sự kiện lớp tôi là vậy đấy.

Tôi rất nóng ruột vì không nhận được thư trả lời của bạn. Có phải bạn bị ốm? Bạn trả lời ngay cho tôi nhé. Nếu bạn ốm chúc bạn chóng bình phục.

Chúc sức khỏe và học cho giỏi.

Acmét

LỄ SINH NHẬT

Ankara 25-12 -1963

Acmét!

Tôi đã nhận được lá thư của bạn đề ngày 14 và 22-12. Cám ơn bạn thật nhiều. Đúng như bạn đã dự đoán, tôi ốm thật nên không trả lời ngay các lá thư của bạn. Tôi ốm cũng không nặng lắm, chỉ bị cảm lạnh sơ sơ thôi, nhưng đau đầu ghê lắm nên phải nằm trên giường, không được đi lại. Bác sĩ cho phép tôi nghỉ học ở nhà, nhưng mẹ tôi cấm đụng đến sách vở, giấy bút. Thế là đành chịu! Mentin cũng bị ốm cùng một lượt với tôi. Hôm nay thấy người khỏe hơn, tôi đã bắt đầu đi học. Lúc tối, khi chuẩn bị viết thư cho bạn thì mẹ tôi lại gọi:

— Zeynep, con có thư này.

Đọc tên bạn trên phong bì, mẹ tôi bảo:

— A, của Acmét đây mà, thật là một đứa bạn tốt. Mẹ thấy nó chẳng để con buồn phiền vì thiếu tin tức.

Xem một hơi hết lá thư của bạn, tôi ngồi xuống cạnh giường Mentin. Nó vẫn còn sốt quá, nhiệt kế cặp cho nó còn chỉ 38°8.

Tôi sẽ kể cho bạn biết vì sao cả hai chị em tôi bị ốm cùng một lúc... chúng tôi đã đến dự lễ mừng sinh nhật của Ataman, đó là đứa bạn học cùng lớp tôi. Trong bữa tối dự lễ sinh nhật ấy, hai chị em tôi đã bị cảm đột ngột. Mà cũng không riêng gì chúng tôi, còn có ba đứa bạn nữa cũng bị ốm sau bữa đó cơ. Tại sao lại thế? Bạn nghe nhé.

Mẹ tôi đã làm quen với mẹ của Ataman trong dịp hai người đi họp hội cha mẹ học sinh ở trường.

Ngày hôm đó mẹ Ataman đã nhiệt tình mời cho bằng được gia đình tôi đến dự lễ sinh nhật của con bà ấy. Bà ta ghi địa chỉ của chúng tôi vào sổ rất cẩn thận và hứa: “Chắc chắn em sẽ cho xe đến đón hai bác!”. Đầu tiên mẹ

tôi chỉ đồng ý cho tôi và Mentin đến thôi, nhưng bà ấy cố nài nỉ mãi: “Chúng em đợi cả hai bác đến nữa cơ!”... Cuối cùng mẹ tôi bị bắt buộc nhận lời mời thiết tha ấy.

Ba tôi khi được mẹ tôi cho biết chuyện đã ngạc nhiên: “Chúng ta làm gì trong lễ sinh nhật của một đứa trẻ con hả mình?”. Mẹ tôi phải giải thích là do mẹ Ataman cố mời mọc, chèo kéo khá lâu, rằng: “Người ta nhiệt tình mời mình đến, chối từ mãi cũng không tiện” và rồi mẹ tôi đã hứa cả nhà tôi sẽ đến. Mẹ tôi còn bảo: “Bà ấy đã làm mặt giận mà nói: Nếu cả nhà mình không đến họ sẽ không chịu đâu...”.

Ba, mẹ tôi đã chú ý đến chúng tôi chuẩn bị quà mừng: Tôi mua tặng Ataman một cuốn sách mới, Mentin đem tặng một cây bút viết. Chiều hôm đó họ đưa xe đến đón chúng tôi thật. Trong xe ba tôi mới bắt đầu làm quen với ba của Ataman. Cái xe mới tinh và rất hiện đại ấy là xe riêng của họ...

Có lẽ tôi viết hơi lan man, dài dòng phải không bạn? Nhưng có thể bạn mới hiểu được tại sao tôi lại cảm đột ngột. Thôi chịu khó đọc tiếp nhé.

Sự giàu có của gia đình Ataman đập vào mắt ta ngay lập tức. Đó là sự giàu có không bình thường cũng như bạn thấy một người đột nhiên phát phì lên vậy. Tôi nghe mẹ tôi thì thầm vào tai ba: “Ôi thật là những người không có chút thẩm mỹ... Anh nhìn xem, họ sắp xếp đồ đạc kia, chẳng ra cái kiểu gì?...”.

Riêng tôi nhận thấy rằng ba của Ataman bao giờ cũng bắt đầu mọi câu nói bằng: “Bản thân tôi...” hay “Thưa quý vị...” nghe chán ngấy. Biết làm sao được, dù thế nào đi nữa chúng tôi đã đến nhà người ta rồi!...

Ngôi nhà khá rộng nhưng chật ních người. Thế mà khách khứa vẫn ùn ùn kéo tới. Lũ trẻ con chúng tôi có khoảng 15, 16 đứa cả thấy. Thế mà người lớn có đến hơn ba chục. Đứa nào cũng có ba mẹ đi kèm, mà nào chúng tôi có còn bé bỏng gì! Thấy lạ, Mentin hỏi mẹ tôi một cách ngạc nhiên:

— Mẹ ơi, hôm nay là ngày sinh của ba anh Ataman phải không mẹ?

Thường thường khi Mentin nói một câu không phải ở chỗ đông người, mẹ tôi hay néo nó một cái để nó giữ mồm giữ miệng. Lần này thấy cái néo tay của mẹ bên sườn, Mentin vội im bật, nó biết rằng đã hỏi một câu

không đúng chỗ.

Nhưng chắc chưa kịp hiểu tại sao câu hỏi của nó lại không đúng.

Bất chợt mẹ Ataman đến tiếp chuyện mẹ tôi:

— Nhà chật quá chị ạ, chật chội quá... Người quen, bạn bè quá đông... chị xem, không thể không mời hết. Vì vậy em đã nói với “nhà em” lần sau chúng em sẽ tổ chức lễ sinh nhật cho “cháu nó” ở nhà hàng lớn. Anh ấy đã ưng thuận ngay. Thật đáng yêu quá, “nhà em” bao giờ cũng nghe theo em thế chị ạ...

Khi nói đến chồng, bà ta thường dùng chữ “nhà em” còn khi nói đến Ataman thì “cháu nó”^[4]. Chuyện trò một lúc, chợt bà ấy hỏi mẹ tôi:

— Nhà em làm tất cả mọi việc mà em muốn. Còn nhà bác thì sao ạ?

Mẹ tôi ngây người, chẳng hiểu gì, hỏi lại:

— Nhà tôi là thế nào ạ?

Bà ấy cười rất rộng rãi rồi nhắc lại:

— Là em hỏi bác trai ấy, chồng chị ấy mà. Em hỏi bác nhà có tốt với chị không, có hay nghe lời chị không ý?

Mẹ tôi có lẽ không thích thú chủ đề này lắm nên bà khéo léo lái câu chuyện sang một hướng khác. Mẹ tôi phe phẩy cái khăn tay và nói:

— Ở đây hơi nóng nực phải không chị?

— Vâng, vâng... Tại vì chúng em mở hết cửa các lò sưởi hơi trong nhà ấy mà. Nhà em tốt thì tốt thật đấy nhưng phải cái hay phá của lắm. Đã thế còn mắng em: “Ngày sinh của con mà em cũng tiếc không dám vặn hết cửa ba cái lò sưởi lên à?”. Cứ làm như em quê lắm ấy, bây giờ thì lại nóng quá. Em còn biết tổng là ông ấy bắt bồ với hai, ba cô gái trẻ cơ, rồi nhận cho làm thư ký riêng đấy... Đàn ông cả lũ họ như thế, chị ạ!

Mẹ tôi nhú mày vẻ khó chịu quát tôi và Mentin:

— Các con qua chỗ ba chơi! Sao cứ quẩn lấy chân bên mẹ thế hả?

Tất cả đàn ông đang tập trung bên phòng khách lớn. Trên bàn đầy ắp thức ăn, đồ uống, trái cây... Ba tôi đang đứng nói chuyện với ba Ataman, thấy hai chị em tôi kéo tới, ông có vẻ không vừa ý:

— Sao các con để mẹ một mình hả?

Nghe ba tôi mắng khi vừa đến, Mentin cãi lại:

— Thì chính mẹ bảo chúng con đến chỗ ba mà.

Ông chủ nhà chỉ chúng tôi hỏi:

— Cả hai cháu là con bác đấy ư?

— Vâng chúng là con tôi!

— Đức Ala phù hộ cho các cháu... chúng ta đang nói gì nhỉ? À vâng, bản thân tôi không phải là người tham lam, háms lợi. Nhưng cái bọn đàn bà ấy thì bao giờ cũng thế. Ngay vợ tôi đấy, thói tham lam có một không hai. Để tiết kiệm, bà ấy mua cho đầy tớ ăn toàn đồ hư, đồ cũ. Tôi thì nghĩ khác... Nếu anh dùng gì, hãy cho người làm trong nhà ăn thứ đó. Bản thân tôi không làm sao giải thích cho vợ tôi hiểu cả. Có khi tôi phải giải thích rằng như thế là không nhân đạo, nhưng cũng vô hiệu. Trí óc đàn bà đâu có hiểu rằng bà ấy có thể tiết kiệm được một vài đồng bạc nhưng làm cho bọn người hèn hạ tức giận là chúng nó phá. Con hầu nó thử giả vờ lỡ tay đánh rơi một chõng chén bát quý, đáng giá vài ngàn là anh chết!

Sợ chúng tôi bị ảnh hưởng xấu, ba tôi nóng nảy đuổi chúng tôi đi khỏi phòng đó.

— Đi ra đằng kia, các con! Về ngay chỗ mẹ đi.

Những đứa trẻ khác cũng trong tình cảnh buồn chán không kém, chúng tôi chẳng biết làm gì nên cứ quẩn chân người lớn. Một bà than thở:

— Thật không đi đâu thoát cái bầy quỷ con này!

Ba tôi có vẻ ngán đến cổ khung cảnh ấy nên bàn với mẹ tôi:

— Có lẽ tốt hơn là ta về... Cũng đến giờ rồi.

Mẹ tôi thì thấy chưa phải lúc:

— Chưa được đâu mình ạ, ai lại vừa đến đã về thế, người ta sẽ nghĩ sao? Thôi, hãy ráng chút nữa!

Ngay lúc ấy ba của Ataman tiến đến chỗ ba tôi, tay giơ cao mấy tờ báo vẻ đắc ý:

— Thưa các vị, bản thân tôi lúc nào cũng muốn cứu giúp người nghèo. Ngày lễ mà không phân phát của bố thí sẽ không ra ngày lễ... Thưa các vị, hôm qua tôi đã phân phát của bố thí cho trẻ em nghèo và mồ côi để lấy phước cho cháu. Đấy, bác xem tất cả các báo đã viết về tôi.

Về sau lũ trẻ con chúng tôi được gom lại vào một căn phòng. Trên bàn bày la liệt các tặng phẩm dành cho người được mừng, tức là Ataman ấy. Vì trong phòng nóng quá nên người ta phải mở cửa sổ cho thoáng. Nóng nực và ngột ngạt đã làm chúng tôi ra mồ hôi nhễ nhại, ướt cả áo. Lúc mở cửa sổ, tôi và Mentin đứng ngay ngoài hứng luồng không khí lạnh ùa vào nên bị cảm lạnh từ đó.

Muộn lắm ba tôi mới cáo từ để chúng tôi ra về. Ba Ataman rõ ràng là không vừa ý, nhất định chưa cho về:

— Nhưng bác đã ném tí gì đâu? Bác cũng chưa kịp uống hớp rượu nào cả mà. Các bác hãy ở lại vui với chúng tôi chút nữa!

Ba tôi đã trả lời thẳng thừng là ông còn bận nhiều công việc. Ra đường thấy ba tôi có vẻ bực bội lắm nên mẹ tôi vội tìm lời lẽ nhẹ nhàng cho ba tôi bớt giận:

— Xin lỗi mình, không ngờ sự thế lại như thế. Nghe bà ấy nài nỉ mãi, không hứa cũng không được. Thôi đành vậy, lần sau thì cạch!

Hôm sau tôi lên cơn sốt 39°5 còn Mentin 38°8.

Thư trước bạn có hỏi tin tức về Hicmét. Tôi cho bạn hay là cả một tuần nay nó không đến trường. Không biết nó làm sao, tôi lo cho nó quá. Ở lớp tôi, chẳng ai biết nhà nó cả, nếu không, chúng tôi đã đến xem sự thế ra sao rồi. Tôi phải để tin này tận cuối thư vì chúng tôi ai cũng buồn cho nó.

Bạn mau chóng viết thư cho tôi nhé.

Thân mến Zeynep

TÔI ĐÃ LÀM QUEN VỚI MỘT THẦN ĐỒNG

Zeynep thân mến!

Tôi chân thành chúc bạn và em Mentin mau chóng phục hồi sức khỏe. Rất vui mừng là mẹ bạn còn nhớ đến tôi.

Bạn đã mô tả thật hay về lễ sinh nhật của Ataman. Dự ngày sinh nhật như thế buồn cười quá nhỉ? Bạn biết không, tôi chưa bao giờ làm lễ sinh nhật của mình đâu nhé. Trong gia đình tôi chưa có cái lệ hay ho ấy! Mà tôi cũng ít có dịp đi dự lễ sinh nhật của người khác.

Một lần, vào kỳ nghỉ hè năm ngoái tôi được mẹ cho đến nhà bà con của ba tôi chơi trong ba ngày. Ở đó có một cô bé hàng xóm tổ chức lễ mừng sinh nhật đã mời chúng tôi đến tham dự. Đây là ngày sinh nhật duy nhất của người khác mà tôi được biết, nhưng cũng có những việc làm tôi phải nhớ và có lẽ chẳng bao giờ quên.

Hôm đó, có một cậu bé ngộ nghĩnh, hồn láo cũng là khách như tôi thôi nhưng đã làm những việc động trời khiến chủ nhà phải một phen khốn đốn. Nó đã nghĩ ra bao nhiêu là trò phá phách làm cho mọi người không thể nào chịu đựng nổi.

Mọi người đang ngồi vui vẻ trong phòng khách, tự nhiên chúng tôi nghe có tiếng kêu cứu. Cả nhà chạy bổ đi tìm, hóa ra tiếng kêu vọng ra từ trong nhà xí. Có ai đó đang dấm cửa từ bên trong và la ầm ĩ. Một bà bị nhốt đang bực tức phát khóc lên:

— Có người đã khóa cửa từ bên ngoài đấy. Hãy mở cửa cho tôi với!

Chủ nhà vội vã đi tìm chìa khóa nhưng không thấy đâu cả. Có một ông lùn tịt và béo phì cười khoái chí:

— Tôi có thể đảm bảo với các vị đây là trò nghịch ngợm của thằng cháu nhà tôi... Nó đâu ấy nhỉ?

Mọi người đổ xô đi tìm chẳng thấy cậu con quý tử của ngài béo đâu cả.

Còn ông ta thì chẳng tiếc lời khen ngợi cậu con trai:

— Trời ơi, nó thông minh cực kỳ... Cháu nó nhanh như một tia chớp ấy! Suốt ngày nó chẳng ngồi yên một chỗ nào cả. Thằng bé thông minh không tưởng tượng được. Tôi dám chắc với các vị là cháu nó đã khóa cửa nhất người đàn bà trong nhà xí. Các vị nhớ cho lời tôi. Không thể là ai khác đâu.

Khốn khổ cho cái bà còn bị giam đang sợ hãi đập cửa và kêu cứu một cách tuyệt vọng. Mọi người lo lắng đi tìm chìa khóa hoặc thằng bé hỗn láo. Thế mà ngài béo thì vẫn bình tĩnh làm một bài diễn thuyết dài về sự thông minh xuất thần của đứa con quý hóa nhà ông.

— Ôi, các ngài không thể biết được cháu nó thông minh đến mức nào đâu! Chẳng bao giờ nó phải học hành gì hết. Đến ngày thi, chỉ cần giở sách xem qua một lượt là xong, nó đã biết hết cả rồi. Tôi cũng vậy đấy, hồi bé tôi có cần học hành gì đâu. Thằng bé nhà tôi giống cha như đúc. Bạn bè của nó thì phải học từ tinh mơ sáng đến nửa đêm, còn thằng cháu nhà tôi thì cứ nhõn nhõn, nhàn nhã. Ấy thế mà năm nào nó cũng học giỏi, lên lớp đấy. Tôi chả thích có con suốt ngày gặm sách như mọt... Cần phải thông minh kia, mà trí thông minh thì thằng bé nhà tôi có thừa. Cháu nó...

Mọi người vất vả đi tìm thằng bé “thông minh” đặc biệt ấy. Ông béo tay chấp sau đít, không chút ngưng ngừng, còn ra vẻ khuyên đám đông:

— Đây, các vị thử tìm ở gầm giường xem. Cháu nó hay trốn xuống đó lắm. Nó thích lẩn vào các xó xỉnh sau khi nghịch ngợm lắm...

Chủ nhà nghe theo lời khuyên, cúi xuống tìm dưới gầm giường thì bỗng có một vật gì đó rơi trúng lưng ông ta. Đó là chiếc chìa khóa nhà xí. Có tiếng cười khanh khách và cậu bé “thông minh đặc biệt” nhảy ào từ nóc tủ xuống giường. Thế là ba nó được phen khoái chí:

— Tôi đã bảo mà, các vị thấy chưa? Đúng là nó nhé. Cháu nó lại thông minh đến mức thay đổi cả chỗ nấp mọi khi để đánh lừa ba nó. Thằng bé chả chịu ngồi yên chỗ nào...

Ngày hôm đó, tất cả mọi người đều vất vả, chủ nhà bị một phen nghiêng ngửa, nhà ông đồ đạc lộn phèo, rồi tung vì thằng bé “thông minh cực kỳ” của ông béo...

Một việc khác làm tôi khó quên trong dịp nghỉ hè đó là tôi đã vinh dự

được làm quen với một thần đồng, nói một cách chính xác hơn là một cậu bé “muốn trở thành thần đồng”.

Có hôm đến chơi nhà người chị họ, tôi đã được giới thiệu để làm quen với một đứa bé cùng tuổi. Đó là một cậu bé gầy gò, ốm nhách, đeo kính trắng và có vẻ trầm tư. Chúng tôi bắt tay nhau xong, theo lẽ thường rất tự nhiên thôi, tôi hỏi tên nó là gì, nó chẳng trả lời gì cả. Tưởng rằng nó bị điếc, tôi hỏi to hơn. Sau khi suy nghĩ khá lâu như đang phải giải một bài toán khó, nó mới nói tên cho tôi biết. Tôi hỏi tiếp nó học lớp mấy, nó vẫn phải nghĩ ngợi một lát rồi mới trả lời. Hình như nó chẳng bao giờ tự nói câu gì cả, hơn nữa sau mỗi câu hỏi của người khác đặt ra cho nó, nó đều như đắm mình vào suy tư, lâu lắm mới trả lời. Ngạc nhiên quá, tôi hỏi người chị họ:

— Cậu bé này bị bệnh thần kinh hả chị?

Chị tôi cười ngất bảo tôi:

— Đâu có, ngược lại ấy chứ! Ba nó bảo đó là một thần đồng của đất nước đấy em ạ!

Một cô hàng xóm là bạn của chị tôi đến chơi cho biết thêm:

— Người ta nói cậu bé này sẽ trở thành thiên tài đấy!

— Sao lại có chuyện như thế được! Một người phải cần đến hai phút suy nghĩ mới trả lời anh ta tên là gì mà lại có thể trở thành thiên tài được ư?

— Ấy đấy, chính vì là thần đồng, sắp trở thành thiên tài nên phải làm như vậy đấy, em ạ. Ba nó đã dạy nó! “Ngay cả khi người ta hỏi con là gì, con cũng đừng trả lời vội! Phải tập trung trí tuệ, suy nghĩ thật sâu sắc đi rồi hãy trả lời...” chị tôi giải thích cho tôi.

Cô hàng xóm và chị họ tôi thi nhau kể bao nhiêu là chuyện về nhân vật đặc biệt “sắp trở thành thiên tài” ấy. Ba nó nói, đúng ra ông ta đã là thiên tài rồi. Nhưng đã lỡ, nên ông ta quyết trở thành cha của một thiên tài khác. Ông bỏ công nghiên cứu kỹ hết cuộc đời và sự nghiệp của các thiên tài trên trái đất từ trước tới nay. Ông quyết định tạo ra cho nhân loại một thiên tài mới. Một trong những kết luận ông rút ra được sau các cuộc nghiên cứu là cha của đa số các thiên tài đều rất lớn tuổi mới sinh ra họ. Vì thế ông ấy lập gia đình khá muộn, mãi sau tuổi bốn mươi...

— Làm sao tất cả các chị biết tất cả các chuyện đó. Cậu bé dở cam dở

điếc này kể cho các chị nghe à? - Tôi thắc mắc, vội hỏi ngay mấy chị đang thao thao bất tuyệt.

—Ồ, sao em lại hỏi thế. Cả khu này thuộc làu câu chuyện đó. Ai mà chẳng biết. Mọi người đang kháo nhau chuyện một thiên tài sắp xuất hiện trong khu cơ mà. Như vậy, đến ngoài bốn mươi tuổi, ông ta mới cưới vợ nhưng đợi mãi chẳng có con. Ông ta muốn bằng bất cứ giá nào cũng phải được làm cha của một thiên tài nên đã già sọm đi trông thấy. Cuối cùng vợ ông cũng có bầu, mang lại cho ông niềm hy vọng. Con người khốn khổ ấy ngày đêm cầu nguyện trời đất cho ông ta một đứa con gầy còm. Vì sao thế? Đơn giản thôi, ông ta bảo đa số các thiên tài đều xuất thân từ những đứa trẻ gầy còm ốm yếu. Cầu nguyện chưa đủ, ông còn bắt vợ kiêng khem đủ thứ bổ béo để khỏi làm cái thai khỏe mạnh, mập mạp. Khi bà vợ ông sinh, đứa trẻ còm nhom đến mức bác sĩ đã dự đoán là nó không thể nào sống nổi. Nhưng cứ như có phép lạ đứa trẻ đã sống và lớn lên. Ông bố quyết định con ông phải trở thành một nhà thơ lớn, thậm chí một nhà thơ kỳ tài, vĩ đại của toàn thế giới cơ. Đọc sách thấy nhiều nhà thơ nổi tiếng thôi bú rất sớm, ông ta cũng bắt đứa con tội nghiệp rời vú mẹ lúc đó mới được gần một tháng. Đến khi đứa bé lên một tuổi bị ngã từ trên nôi xuống, què chân, ông ta đã vui mừng khôn xiết. Bởi vì ông ta biết có một nhà thơ lớn khắp khiêng vì bị què từ nhỏ. Sau đó người cha kỳ quặc lại tìm mọi cách cho con lớn chậm, không phát triển chiều cao. Ông ta lý luận rằng các thiên tài hầu hết đều nhỏ con, thấp bé...

Sau khi nghe hết chuyện tôi mới hiểu vì sao cậu bé phải cố suy nghĩ lâu để trả lời người ta tên nó là gì. Thật ra, theo tôi thì cậu ta đâu có suy nghĩ gì mà chỉ làm ra vẻ suy nghĩ mà thôi...

Tôi rất buồn vì được tin cô bạn Hicmét đáng thương không đi học nữa. Khổ thân cô bé, chắc gia đình nó đã xảy ra chuyện gì đó rồi!

Hôm qua ở trường tôi người ta đã tiêm chủng bệnh dịch tả cho tất cả học sinh. Hôm nay chúng tôi được ở nhà. Ngay bây giờ tôi sẽ ra bưu điện bỏ thư cho bạn. Sau đó tôi sẽ về học bài, làm bài tập. Thầy giáo cho chúng tôi bao nhiêu bài toán. Cánh tay trái tôi hôm qua tiêm chủng bắt đầu cảm thấy đau rồi. Tôi tạm ngừng bút nhé!

*Chúc bạn vui vẻ, Zeynep ạ.
Chào thân mến Acmét*

NHIỀU GIỌT NƯỚC LÀM NÊN BIỂN CẢ

Acmét thân mến!

Hai ngày trước đây tôi đã nhận được thư và thiệp mừng năm mới của bạn. Cám ơn bạn rất nhiều về sự quan tâm nhân dịp năm mới đến. Tôi cũng đã gửi bạn thiệp cùng những lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Tuy nhiên cái thiệp của tôi không đẹp bằng của bạn đâu. Bởi vì tôi không có năng khiếu vẽ như bạn. Ôi, cái hình bạn vẽ thêm vào mới dễ thương làm sao. Tôi đã cho mấy đứa bạn xem cái thiệp, bọn nó đứa nào cũng thích và khen tài vẽ của bạn.

Ở gia đình tôi, ngày đầu năm mới có lẽ vui hơn đêm giao thừa. Đêm giao thừa ba mẹ tôi hình như gặp nhiều cái không may lắm. Tôi sẽ lần lượt kể cho bạn hay câu chuyện.

Ba mẹ tôi là những người rất tiết kiệm. Bạn đừng hiểu lầm, tôi không bảo ba mẹ là bủn xỉn, keo kiệt, không phải đâu. Cả hai người đều muốn tính toán chi thu cẩn thận và biết lúc nào phải chi tiêu, lúc nào cần tiết kiệm. Trong nhà tôi đã hình thành một số thói quen nhất định. Ví dụ, nếu tình cờ tôi để quên cây bút trên bàn không đậy nắp, thì ba tôi lập tức cho tôi một bài học, đó là bài giảng thật sự, dài lê thê về tiết kiệm mà tôi đã thuộc lòng:

— Nếu con không đậy nắp lại, mực ở ngoài bút khô cứng lại, làm sao con viết được nữa. Nếu chẳng may sơ ý con đánh rơi xuống sàn, thế là ngòi bút cũng sẽ tiêu luôn. Đó là sự hoang phí lớn đấy nhé. Con người ai cũng phải tiết kiệm con ạ...

Nếu Mentin vì vô ý giở vở bỏ qua hai trang giấy trắng không viết, mẹ tôi nhìn thấy thì thế nào nó cũng bị chinh cho một trận:

— Đừng có hoang phí thế con! Nhiều giọt nước tạo nên biển cả. Nếu con phí phạm mỗi ngày một trang giấy thì một năm con vứt đi biết bao

quyền vợ? Không phải là đáng tiếc hay sao?

Mentin cũng hay đánh mất bút chì. Mẹ tôi thấy nó hỏi bút chì là rên rĩ:

— Trời ơi, tôi chán mua bút chì lắm rồi!

Tất nhiên tiết kiệm là rất tốt, tôi hiểu và cũng rất muốn tiết kiệm đấy chứ. Nhưng mà tôi cũng chán ngấy sự tiết kiệm thái quá trong gia đình. Rồi đến cả bà nội tôi lúc nào đến chơi cũng kêu tôi không biết tiết kiệm:

— Này cháu gái của bà, nhiều xu làm nên nghìn vạn đồng đấy. Nhiều giọt nước tụ lại mà thành biển cả mênh mông...

Ông nội mua cho chúng tôi mỗi đứa một cái túi nhỏ rất đẹp để đựng tiền tiết kiệm. Khi đưa cho chúng tôi, nội cũng lại làm một bài diễn thuyết.

— Các cháu đừng có bao giờ quên... Phải luôn luôn nhớ rằng “Nhiều giọt nước tạo thành biển cả”. Hãy tiết kiệm, gom góp từng xu, cuối cùng các cháu sẽ có món tiền lớn. Phải nhớ lời ông!

Ông nội tôi có thói quen khi nói với người dưới câu gì thường hay bắt nhắc lại. Vừa đọc xong câu châm ngôn nội đã hỏi ngay:

— Như vậy nhiều giọt nước làm đầy cái gì nào?

— Thưa ông, đầy hồ ạ!

Nghe xong câu trả lời đúng, ông nội vừa lòng và chấm dứt bài diễn thuyết.

Tôi thì thật tình đã chán ngấy đến tận cổ câu châm ngôn “nhiều giọt nước làm nên biển cả” này lắm rồi. Trong gia đình tôi câu cách ngôn này ngày nào cũng được nhắc tới ít nhất là một lần...

Tết năm nay, ba mẹ tôi quyết định đón giao thừa ở nhà hàng cùng với bạn bè của ba tôi. Chắc là lần đầu tiên đón năm mới ở Ankara cùng với nhiều bạn cũ nên mới có chuyện đặc biệt thế, chứ mọi năm chúng tôi vẫn đón giao thừa ở nhà riêng với đông đủ mọi người.

Các bác hàng xóm bạn ba tôi đã đi nhà hàng từ chập tối và giành chỗ cho ba mẹ tôi. Không muốn phá thông lệ tốt đẹp hàng năm, ba mẹ tôi vẫn cho đón giao thừa ở nhà, chỉ có điều gia đình tôi làm sớm hơn, từ lúc 10 giờ tối kia. Chúng tôi đã ăn uống vui vẻ, chúc tụng lẫn nhau và mãi tới 11 giờ ba mẹ và chị tôi mới đi đến nhà hàng. Chúng tôi ở nhà với ông bà nội. Bộ bốn chúng tôi đã giải trí thật là tuyệt. Các trò chơi vui vẻ cũng được ông bà tôi

hưởng ứng rất say sưa. Cuối cùng chúng tôi đánh bài, mà chỉ tôi và Mentin được. Cũng dễ giải thích vì ông bà tôi lúc đó đã buồn ngủ rồi, mà chúng tôi thì cũng hơi láu cá...

Chúng tôi giữ được ông bà nội đến khoảng một, hai giờ sáng thì mắt cũng híp lại, thế là cả nhà đi ngủ. Đến tám, chín giờ sáng tôi tỉnh dậy thấy nhà cửa vẫn im ắng quá. Tôi tưởng mọi người vẫn chưa về. Nằm trên giường một lúc lâu tôi chợt thấy Mentin rón rén vào phòng và hỏi:

— Ba mẹ và chị mình làm sao ấy chị ạ.

— Làm sao?

— Chị sang đây mà xem!

Tôi trở dậy và đi xem xét khắp nhà. Ông bà nội tôi đã về nhà của các cụ từ lâu. Ba mẹ và chị tôi ở nhà hàng về chắc chưa lâu lắm. Chị tôi nằm ngủ trên đi-văng, còn mặc nguyên bộ đồ mới đi hội về. Đầu tóc chị tôi vương đầy giấy trang kim, dưới cổ còn lòng thòng một băng giấy trang trí ngoằn ngoèo. Ba tôi nằm ngả ngay dưới sàn trong phòng khách, cổ còn đeo một cái mặt nạ hóa trang trông gớm chết. Một cái mũ giấy còn vương dưới chân ba trông rất tức cười.

Chỉ có mẹ tôi là ngủ trên giường, nhưng một chân vẫn mang giày, còn chiếc giày kia tôi tìm mãi mới thấy ở cầu thang.

Mentin mang chặn lại đắp cho mẹ tôi. Mãi tôi mới đánh thức được chị tôi dậy và đưa chị ấy lên giường ngủ. Còn ba tôi thì hai đứa lay mãi mà không sao đánh thức được ông dậy, đành để ba ngủ tiếp dưới sàn. Tôi bảo Mentin đắp chặn cho ba khỏi bị lạnh.

Đến chiều mọi người mới lần lượt tỉnh giấc. Thức dậy đầu tiên là mẹ tôi. Mẹ tôi đánh thức ba tôi dậy theo. Cuối cùng chị tôi cũng đã tỉnh. Nhưng vừa thức giấc là chị ấy đã kêu mất cái vòng đáng giá. Hình như tối qua chị ấy đánh rơi đâu đó.

Nghe ba mẹ tôi thì thầm căn nhắc lẫn nhau, chúng tôi hiểu rằng tối qua gia đình tôi đã mất một số tiền lớn. Sau giao thừa ở nhà hàng đã có đám bạc chơi khá mạnh bạo, ba mẹ tôi đã thử vận may rủi của năm mới và đã “cháy túi” nghĩa là chẳng còn một xu nhỏ nào. Tôi nghe mẹ tôi hỏi ba bằng một giọng rất lo lắng:

— Tháng tới này chúng ta sẽ sinh sống ra sao đây?

Ba tôi trả lời về chán ngán:

— Thì tôi lại xin tạm ứng trước một khoản tiền ở sở làm chứ sao nữa?

Những lời trao đổi không bình thường như vậy giữa ba mẹ tôi lâu lắm không nghe thấy trong gia đình. Gần tối ông bà nội thấy mọi người có vẻ ủ dột, bà tôi liền hỏi:

— Sao, đi nhà hàng giải trí thoải mái chứ?

Mẹ tôi buồn phiền trả lời:

— Đây là lần cuối cùng chúng con làm một việc đại đột như thế... Lần sau không bao giờ con mang gia đình đi đón giao thừa ở ngoài mái nhà yêu quý của con...

Đến tối mẹ tôi lần lượt hỏi tôi và Mentin.

— Này con, mẹ biết các con đã gom góp được ít tiền tiết kiệm, con hãy đưa cho ba mẹ mượn tạm, mẹ sẽ trả lại con sau... - Mẹ tôi khẩn khoản yêu cầu chúng tôi.

Cả hai chị em đã đưa mẹ hết cả số tiền mà chúng tôi tiết kiệm được trong một năm qua.

Có tiếng gõ cửa. Tôi ra mở cửa, thì ra đó là con bé Nurten, con bác hàng xóm. Nó mang lại cho ba tôi mảnh giấy của ba nó gửi. Tôi lén đọc trước khi đưa cho ba xem:

“Bạn thân mến!

Chắc bạn cũng rõ tối qua bọn này ra sao rồi. Chúng tôi bị nhẵn túi, không còn một xu trong cái trò lô-tô khốn kiếp ấy. Tôi chẳng còn nhớ chúng tôi đã về nhà bằng cách nào. Hình như các bạn bên đó đã đưa vợ chồng mình về thì phải. Các bạn có thể cho chúng tôi mượn tạm 100 đồng không? Xin cảm ơn trước nhé...”.

Ba tôi đọc xong lại đưa lại cho mẹ tôi với cái nhìn đầy ý nghĩa. Hai người thầm thì bàn bạc rất lâu. Tôi hiểu rằng ba tôi không thể trả lời ông bạn rằng không có tiền. Vì vậy đến lượt túi tiền tiết kiệm của chị tôi được hỏi đến. Vẫn giấu chúng tôi, ba mẹ gọi chị tôi lại và thầm thì bảo chị tôi mở túi cho mượn tiền. Mentin được giao nhiệm vụ mang tiền sang cho ba mẹ Nurten.

Sau khi sang hàng xóm trở về, Mentin cần làm gì đó bằng bút chì nhưng nó đã để quên đâu mất. Thấy nó hỏi lung tung hết người này tới người khác, mẹ tôi nổi giận mắng.

— Con cái nhà này không biết tiết kiệm gì cả. Chỉ có phá thôi! Mỗi ngày tôi phải mua bút chì một lần cho ông chắc. Trời ơi là trời!

Ông nội tôi thấy thế bèn ứng dụng ngay bài giảng có câu châm ngôn quen thuộc:

— Không có xu thì không có ngàn vạn đồng được. Cái gì cũng không có nếu không có những xu nhỏ, Mentin?

— Vâng ạ. - Mentin đang tức vì bị mắng, trả lời không chút hào hứng.

— Hoan hô cháu ông giỏi lắm! Nhiều giọt nước làm nên hồ lớn. Cái gì tạo nên hồ nước, cháu?

Lúc đó chẳng kịp để Mentin mở miệng tôi vội cướp lời:

— Chẳng làm thế nào đây hồ được ông ạ.

Rất ngạc nhiên, ông nội hỏi tôi:

— Sao, cháu bảo sao? Tại sao không đây hồ?

— Thế đấy ông ạ. Có bao nhiêu nước đi chẳng nữa thì hồ cũng chẳng đây. Ông có nói mãi cũng vậy thôi!

Vẫn chưa chịu thua, ông nội tôi hỏi:

— Thế thì sao? Cháu giải thích cho ông xem nào.

— Đây này ông ạ. Ở chỗ đất trũng, nhiều giọt nước sẽ tạo nên một cái hồ được. Còn ở những chỗ khác nước cứ rơi, rơi hoài...

— Rồi sao nữa?

— Lúc đó những giọt nước chỉ tạo thành sông đổ ra biển thôi ông ạ...

Ba tôi ngồi im không nói gì, nhưng lờm tôi rất gay gắt.

Thế đấy, năm mới đã đến với nhà tôi như vậy. Tôi tin chắc rằng năm tới, cả nhà tôi sẽ cùng nhau đón giao thừa, vui tết ở nhà.

Thế còn bạn, gia đình bạn đón giao thừa ra sao?

Tôi chân thành chúc bạn năm mới chỉ có niềm vui và sức khỏe. Chúc bạn học giỏi nữa.

Bạn của bạn Zeynep

CHÚNG TÔI BƯỚC SANG NĂM MỚI BÌNH AN

Istanbul 5-1-1964

Zeynep!

Tôi đã nhận được thư và thiệp mừng năm mới của bạn trước đây hai ngày. Cám ơn bạn về những lời chúc tốt đẹp đến tôi và gia đình nhân dịp mùa xuân và năm mới!

Tết năm nay, gia đình tôi đón năm mới và giao thừa ở nhà ông chú của ba tôi. Ông ấy có một cái nhà rất rộng rãi, ba mẹ tôi thích lắm nên năm nào cũng đến chung vui ở đó. Ngoài chúng tôi ra còn mấy gia đình bà con khác nữa cũng đến cùng vui tết.

Tôi hay đi ngủ sớm nên không bao giờ thức được để đợi giao thừa. Hôm vừa qua, có lẽ tôi đã ngủ từ lúc 11 giờ đêm. Tôi thiếp đi lúc đang nghe dở chương trình ca nhạc của đài phát thanh...

Hôm sau trong nhà tôi chẳng còn dấu vết gì của lễ mừng năm mới cả. Tất cả lại diễn ra bình thường như những ngày khác trong tuần, trong tháng.

Tôi phải nói ngay rằng những chuyện xảy ra trong nhà bạn năm nay cũng đã từng diễn ra ở nhà tôi mấy năm trước. Vì vậy đọc thư bạn tôi hiểu hết, vì có thể hình dung rất rõ cảnh tượng hôm mừng một tết “nhà bạn”. Thậm chí chuyện thường ngày ở nhà bạn cũng không lạ lắm đối với tôi đâu. Nếu có một hôm nào ba tôi phải tiêu một số tiền nhiều hơn bình thường là y như rằng ở nhà mọi người đều cảm thấy ngay.

Đôi khi buổi tối hôm trước ba tôi phải đãi bạn bè ở nhà hàng chẳng hạn. Thế là ngày hôm sau nếu thấy tôi uống không hết nước rót ra ly, lập tức ba tôi la mắng tôi ngay:

— Mà y rót nước vừa đủ uống thôi chứ. Đừng có lãng phí hoang toàng như vậy!

Mà nào có nhiều nhận gì cho cam, ở đây chỉ còn lại độ hơn một đốt ngón tay nước. Muốn khỏi bị mang tiếng là ăn hoang phá hại thì tốt nhất tôi phải mang ly nước dờ ấy đi tưới vào các chậu hoa cây cảnh trong nhà, chứ mà đổ đi thì phải biết! Chưa biết bài thuyết lý về đức tính tiết kiệm sẽ kéo dài đến bao giờ mới xong.

Có lúc tự nhiên ông quát tôi bất thành hình làm tôi giật nảy mình:

— Mà đừng có bóp nhiều thuốc đánh răng vào bàn chải như thế! Đồ ăn hại!

Thế là tôi biết chắc ba tôi đã phải tiêu một khoản tiền để đãi bạn bè đi ăn nhậu rồi.

Lại có lúc loay hoay mãi không mở được cái gói, tôi cáu quá định cắt búng cái dây buộc cho tiện. Ba tôi nhìn thấy liền la lên:

— Mà đừng có hoang phí thế con! Hãy chịu khó mở nút cho đàn ông rồi giữ giấy gói và dây buộc để lần sau mà dùng. Phải tiết kiệm chứ con!

Tôi nghĩ ngay rằng ba tôi đã phải chi một khoản tiền vô lý nào đó mà ông đang xót. Tính ba tôi rất hay khách khí, ông thích được bao bạn bè. Tôi đã được chứng kiến tận mắt rất nhiều lần: ba tôi đi ăn nhậu ở một cửa hàng nào đó, thậm chí có khi chỉ một vài ly cà-phê hay nước ngọt ông cũng muốn được trả tiền. Bao giờ ba tôi cũng đòi cho được cái quyền đó: “Thôi mà, anh để tôi... Tôi trả tiền cho... Đáng là bao mà... Tôi giận đấy...”.

Thế nhưng sau khi đã “được” trả rồi, về nhà ba tôi lại căn nhắc cả nhà:

— Tại sao các người lại vút giấy vụn hoang phí thế hả? Gom lại một chỗ đi... Thế nào chả có lúc dùng đến, để mà bán hoặc mời bếp cũng được đấy.

Đừng có hoang phí tiền của!

Cứ thế suốt đấy bạn ạ.

Nếu trong nhà bạn luôn luôn được nghe câu châm ngôn: “Nhiều giọt nước tạo nên biển cả” thì ở nhà tôi lúc nào ba, mẹ tôi cũng nhắc “Hãy cất giữ cả những cọng rơm, sẽ có lúc cần đến chúng”. Khi không phải vung tay quá trán trong việc ăn nhậu vô bổ với bạn bè thì ba tôi cũng rất phóng khoáng với lũ trẻ chúng tôi. Tết vừa qua chúng tôi đã được ba mua cho khá nhiều quà đấy. Tôi được một bộ đồ vẽ với thuốc màu rất to và đẹp. Đến kỳ

nghi đông tới đây tôi sẽ thỏa sức vẽ theo ý thích.

Như vậy, gia đình tôi đã bước vào năm mới bình yên.

Mong sao năm mới sẽ mang lại nhiều may mắn và hạnh phúc cho gia đình bạn.

Chúc bạn học giỏi trong năm nay.

Bạn thân Acmét

CON BÉ CẦU THẢ

Ankara ngày 8-1-1964

Acmét thân mến!

Trước hết tôi xin báo cho bạn hay một tin vui của Hicmét bạn tôi. Nó bắt đầu đi học trở lại từ mấy hôm nay. Ba má Hicmét đã giải hòa không còn giận nhau nữa. Vì thế tôi thấy nó có vẻ vui sướng lắm.

Còn một tin nữa tôi muốn thông báo với bạn là tất cả những lá thư bạn gửi cho tôi đã được gom lại để ngăn nắp trong một cặp hồ sơ. Từ trước, các thư đó tôi để mỗi cái mỗi nơi, bây giờ đã được sắp xếp theo thứ tự ngày tháng rất nghiêm chỉnh. Thú thật, đó không phải là sáng kiến của tôi nghĩ ra đâu mà người thân trong gia đình rèn giũa cho đấy. Sự thể thế nào tôi sẽ kể cho bạn rõ.

Ở nhà, mọi người hay la mắng tôi là cầu thả, bừa bãi. Ba mẹ và chị tôi lúc nào cũng kêu tôi là: “Con bé luộm thuộm, làm đâu bỏ đấy”. Kể cũng lạ, mặc dù đã rất cố gắng sống sao cho trật tự, ngăn nắp nhưng hình như tôi vẫn không được mọi người vừa ý. Sáng chủ nhật vừa qua, khi làm bài tập toán, tôi tìm mãi mà không thấy cuốn vở đâu. Nhìn thấy tôi đi nhòm ngó hết các xó xỉnh mẹ tôi bắt đầu mắng tôi:

— Không biết tôi phải hầu cô đến bao giờ nữa đây! Suốt ngày tìm thứ nọ, thứ kia... mó đến cái gì là hư hỏng cái đó.

Có lúc tôi đã tự hỏi: Làm sao thế nhỉ, tại sao tôi lại đoảng vị đến thế không biết? Và tôi cảm thấy rất buồn. Nhưng khi cả nhà xúm vào, ai cũng thi nhau mắng nhiếc tôi nào là con gái luộm thuộm rồi sẽ chả ra gì, nào là bừa bãi như tôi chỉ có một v.v... thì tôi lại thấy thế nào ấy, lúc đó trong tôi hình như có sự phản kháng làm tôi chán đi. Đến cả chị tôi cũng mắng tôi nữa mới diên ruột chứ! Duy nhất chỉ có Mentin là lẳng lẳng đến cạnh tôi ra điều thông cảm.

Tức mình vì bị trách móc tới tấp, tôi vội vã sắp xếp lại bàn học, sách vở, quần áo cho ngăn nắp. Trong khi thu dọn đồ đạc riêng, tôi tìm thấy một cây son môi, hai cái bưu ảnh gửi cho chị tôi và một đôi tất đàn ông.

Tôi đem tất cả vào phòng khách giữa lúc mọi người vẫn đang chê trách tôi đủ điều. Tôi giơ cao “chiến lợi phẩm” thu được rồi hỏi hơi khiêu khích:

— Đôi tất của ai đây? Con tìm thấy trong đồng sách...

Ba tôi ngạc nhiên nhìn mẹ:

— A, thế mà tôi tìm mấy ngày hôm nay không thấy...

— Thế còn cây son của ai? - Tôi mạnh dạn tấn công. Mẹ tôi có vẻ hơi ngượng ngập:

— Ở đâu ra thế, mẹ tìm mãi...

— Nó ở ngay trên bàn học của con giữa đồng chì và tẩy chứ đâu? - Mẹ tôi bất chợt nhớ ra.

— À, mấy hôm trước mẹ để quên ở đó.

Tôi giơ cao hai cái bưu ảnh về phía chị tôi:

— Những cái này có phải của chị không?

Chị tôi đỏ mặt tía tai:

— Em lấy đâu ra thế?

— Chẳng biết ai kẹp giữa mấy quyển sách tập đọc của em ấy. Em chưa đọc trong đó viết gì đâu...

Sau khi hoàn trả những đồ vật đó, tôi nghĩ rằng sự việc thế là đã kết thúc êm đẹp. Tôi ngồi vào bàn và tiếp tục làm bài tập toán. Thế nhưng, cứ như trò quỷ thuật, khi tôi cần cái bút chì xanh thì lại chẳng thấy nó đâu.

Lại phải loay hoay tìm kiếm khắp nơi. Mẹ tôi không thể bỏ qua chuyện đó:

— Bây giờ con tìm gì? Con còn mất cái gì nữa thế?

— Mẹ có nhìn thấy chiếc bút chì xanh của con ở đâu không?

— Chẳng lẽ phải có người theo giữ sách vở bút mực cho cô chắc...

Bà tôi nói xen vào:

— Chà, con bé này! Bao giờ cháu mới hết luộm thuộm...

Ba tôi khuyên nhủ:

— Đây, con gái của ba! Ba đã dặn bao nhiêu lần rồi, phải ngăn nắp con

ạ, đồ vật cái nào phải để vào chỗ của nó. Con chẳng nghe lời ba gì cả.

Chị tôi, không chịu thua kém, cũng ra về người lớn dạy đời:

— Thôi, vào đây chị cho mượn tạm cây bút chì xanh mà dùng, nhưng phải cẩn thận kéo lại làm mất luôn cả của chị đấy.

Nói rồi chị chạy về phòng lấy bút chì cho tôi. Một lúc lâu sau không thấy chị ấy quay trở lại, rồi có tiếng chị hỏi: “Ai lấy bút chì xanh của tôi thế? Có ai nhìn thấy hộp bút chì màu của con không?”.

Bà nội tôi có vẻ buồn chán bèn kéo tôi vào lòng nhẹ nhàng an ủi, xong lời lẽ vẫn có phần trách móc:

— Cháu quý của bà, ở tuổi cháu ngày xưa bà đã phải lo nhiều chuyện lắm, bằng tuổi cháu bà đã phải lo lắng cho gia đình rồi ấy chứ... Thế mà bây giờ sống sung sướng, cháu vẫn chưa giữ nổi mấy cây bút chì hay cuốn vở. Sao thế hở cháu? Đừng có bừa bãi luộm thuộm mà hư người đấy cháu ạ...

Mẹ tôi căn nhắc về không yên tâm:

— Lạ thế cơ chứ, nhà này có ai cầu thả, bừa bãi đâu. Không biết nó giống ai nữa?...

Bị trách mắng, la rầy nhiều quá đâm ra tôi cũng chai đi. Tôi quá quen với những lời khuyên thường xuyên ấy.

Đến nỗi, nói thực với bạn tôi chẳng còn để ý nhiều đến những lời nói đó nữa. Thành ra lại đúng như mẹ tôi nói:

“Cứ như nước đổ đầu vịt”.

Tuy nhiên, tôi vẫn rất sợ ông nội, mà không riêng gì tôi, hầu như cả nhà đều sợ ông. Trước kia ông nội tôi là đại tá trong quân đội, nay đã về hưu. Ông rất nghiêm khắc và có thể la mắng tất cả mọi người không trừ ai cả. Mẹ tôi cũng sợ ông nội tôi lắm.

Ông thường nói với mọi người:

— Điều kiện trước nhất để thành công trong cuộc đời là phải sống ngăn nắp, trật tự!

Tôi đã có lần viết cho bạn về thói quen của ông nội tôi. Bạn còn nhớ chứ; ông thường bắt người tiếp chuyện phải nhắc lại lời mình, lúc này tôi đang bị ông truy cho phát mệt.

— Nào Zeynep, điều kiện đầu tiên để thành công trong cuộc đời là gì?

— Phải ngăn nắp ạ!

— Ủ, được! Mỗi đồ vật phải có chỗ của nó. Như vậy mỗi đồ vật phải ở đâu?

— Thưa ông, ở chỗ của nó ạ.

— Hoan hô! Như thế để khi cần tìm ta sẽ thấy ngay. Vậy lúc cháu tìm...?

— Thì thấy ngay ạ.

Ba tôi kể rằng thói quen của ông phát sinh từ trong quân đội, khi các sĩ quan bắt binh lính nhắc lại mệnh lệnh được truyền đạt cho nhớ.

Giữa lúc ông nội đang kiểm tra tới tấp thì ba tôi nói chen vào như để chứng minh:

— Đúng như vậy... Tôi thuộc lòng vị trí các đồ vật của mình. Hàng năm nay cái nào ở nguyên chỗ của cái đó. Tôi lúc nào cũng nhớ túi nào để khăn tay, bật lửa, túi nào thì để ví hoặc sổ tay. Vì thế tôi có thể nhắm mắt vẫn lấy được các thứ cần thiết.

Ông nội tôi rất vừa ý:

— Đấy, phải như thế... Như vậy rất tốt.

Có lẽ cảm thấy nói chưa đủ mà phải để chúng tôi thấy một sự thật hùng hồn, ba tôi liền đề nghị:

— Nào, các con, chúng ta hãy vui một lát nhé.

Nói xong ba tôi liền đứng lên và nhắm mắt lại:

— Các con xem nhé! Ba không cần nhìn mà vẫn tìm được những đồ dùng cần thiết... Đây, ba sẽ lấy cho các con xem cái bật lửa ở túi áo vét bên trái!

Ba tôi thò tay vào túi trái tìm trong khi mắt vẫn nhắm. Ba tôi tìm... tìm mãi mà chẳng đưa cho chúng tôi xem. Nhíu mày ngạc nhiên, ba tôi lăm băm:

— Lạ quá, sao thế nhỉ?

Tìm một lúc biết chắc không có rồi, ba tôi vội chuyển hướng:

— Hay ba sẽ tìm được cây bút máy cũng bên túi trái cho các con xem...

Mắt vẫn nhắm, ba tôi lấy ra một vật dài dài và giơ lên cho chúng tôi

xem.

Nhưng đó không phải là cây bút mà là cái nhiệt kế.

— Đó, các còn thấy chưa, ba tìm có nhanh không? Khi mở mắt ra nhìn thấy cái nhiệt kế trong tay, ba tôi sững sốt nhìn chúng tôi rồi gượng cười và nói:

— À, ba nhớ ra rồi, hôm trước Mentin bị sốt, ba đã cặp nhiệt cho nó xong vội đi làm quá thế là ba bỏ túi. Không sao, bây giờ các con sẽ thấy ba tìm được cuốn sổ tay trong túi bên phải.

Lại nhắm mắt, ba tôi thò vào túi phải. Nhưng làm gì có cuốn sổ! Ba ngạc nhiên và mở mắt ra.

Mẹ tôi đến cứu nguy cho ba

— Hôm trước mình vừa đi sửa áo, hay người ta khâu lộn túi trái sang phải và túi phải sang trái.

Ba tôi muốn rút lui khỏi tình thế hết sức nan giải ấy. Song có lẽ vẫn muốn vớt vát danh dự bằng cách tìm ra một đồ vật nào đó ở nguyên chỗ của nó nên còn cố:

— Nhưng cuốn sổ ghi của tôi để ở túi ngực áo vét cơ mà. Có nghĩa là ở đây này...

Quyển sổ tay đã không thấy mà cái túi ba tôi chỉ cũng không có nốt. Có lẽ người ta cũng bỏ nó đi hôm sửa áo rồi!

Ông nội tôi rất thích đùa cợt, thấy thế cười, hỏi:

— Nào, lũ quý con, các cháu thử đoán xem quyển sổ tay của ba ở đâu?

Trước khi chúng tôi kịp mở miệng, mẹ tôi đã vội nói:

— A, hôm trước đính khuy áo cho mình, có khi tôi đã khâu cái túi ngực vào rồi cũng nên.

Ba tôi rất bối rối. Lúc đó ba tôi sẽ đổi bất cứ giá nào lấy một vật ở nguyên chỗ của nó, trên người ba. Ba tôi lục tung hết cả lên, thậm chí lộn ngược cả mấy cái túi ra. Ông nội tôi vẫn đùa, không để ba yên:

— Này, cậu cả tìm gì thế? Bị mất kim à?

Cười nhiều quá, ông tôi chảy cả nước mắt, nước mũi rồi đăm ra ho sù sụ kéo dài. Không dứt được cơn ho, ông nội tôi ra hiệu lấy cho cái khăn tay:

— Các cháu lại lấy cho ông. Cái khăn ở túi bên phải áo khoác ấy.

Tôi chạy lại chỗ cái áo khoác đang treo trên mắc áo nhưng làm gì có khăn tay nào:

— Ông ơi, không có khăn tay trong túi bên phải ông ạ.

— Cháu không nghe ông nói gì à? Ông bảo tìm túi áo bên trái cơ mà!

— Túi áo bên trái cũng không có ạ.

— Không thể như thế được... Mang cái áo lại đây cho ông xem nào. Bốn chục năm nay cái khăn tay nằm ở đó cơ mà...

Tôi mang cái áo khoác nặng nề lại cho ông. Ông nội tôi lục lọi cả hai túi mà chẳng thấy cái khăn nào. Ông tôi bèn nói:

— Như vậy chắc có lẽ ai đã lấy khăn của ông rồi...

Lúc đó, mẹ tôi len lén bỏ vào túi phải một cái khăn tay sạch. Chợt sờ thấy nó ông tôi vui hẳn lên:

— Đây rồi, ông đã nói với các cháu là khăn tay của ông bao giờ cũng nằm trong túi áo phải cơ mà.

Tìm được khăn tay hỉ mũi rồi, sau khi ngừng cơn ho, ông tôi lại lục tìm cái gì đó trong túi:

— Hộp thuốc lá của tôi đâu nhỉ? Ai lấy hộp thuốc của tôi rồi. Tìm cho tôi hộp thuốc lá, mau lên. - Ông tôi ra lệnh.

Sợ ông nội tôi cáu gắt, cả nhà đổ xô đi tìm cái hộp thuốc lá trong mọi xó xỉnh.

Giữa lúc đó thì nhà lại có khách. Hai vợ chồng một ông bạn của ba tôi đến chơi. Thấy cả nhà bận rộn tìm kiếm hộp thuốc lá cho ông nội, họ cũng xúm vào giúp.

Ông tôi phát cáu thực sự vì mãi không ai tìm ra, ông quát tháo ầm ĩ, mắng tất cả mọi người:

— Tìm nhanh cho tôi hộp thuốc. Thật chả ra sao! Hộp thuốc lá vừa mới đây mà mất biến!

Ông khách vội vàng chìa gói thuốc ra mời ông nội tôi hút một điếu, hy vọng ông nội tôi bớt giận:

— Mời bác dùng tạm thuốc lá của con.

Ngay lập tức ông ta biết đã lỡ lời vì làm ông nội tôi càng giận dữ hơn.

— Tìm nhanh cho tôi hộp thuốc, không các người chết với tôi! Ông quát

chúng tôi.

Tự nhiên Mentin xuất hiện, tay cầm đôi găng tay phụ nữ hỏi cả nhà với vẻ mặt rất bình tĩnh:

— Đôi găng tay này của ai?

Mẹ tôi chạy đến cạnh nó:

— Con thấy nó ở đâu thế? Mẹ kiếm mãi không ra...

Mentin trả lời bình thản.

— Con đi tìm hộp thuốc cho ông nội, ngó vào sau cái tủ lạnh thì thấy đôi găng tay nằm dưới đất.

Kể ra mà mua cho ông nội tôi một gói thuốc ngoài hiệu thì tiện và dễ dàng hơn nhiều, nhưng ngặt vì cái hộp của ông nội tôi lại bằng kim loại có khắc chữ kỷ niệm, thành ra chúng tôi không thể chơi trò đánh tráo được. Hộp thuốc lá đâu chưa thấy mà chúng tôi đã tìm được bao nhiêu vật dụng cả nhà tưởng đã mất từ lâu. Bỗng nhiên bà khách vợ được một cái núm vặn máy thu thanh còn khá tốt nằm dưới ghế tràng kỷ, làm ba tôi mừng rỡ kêu lên:

— Ôi, thế mà tôi tìm cả tháng nay không thấy đấy...

Sự mừng rỡ đó tỏ ra hơi sớm vì ngay sau đấy ba tôi đã phải buồn. Cây bút máy đáng lẽ phải ở trong túi ba thì lại tìm được trong ngăn tủ đựng chén đĩa. Mẹ tôi tìm ra con dao còn tốt nhà đang dùng, chả hiểu ai vô tình để vào một sọt rác cùng với đồng vỏ khoai tây. Nhà tôi lúc đó rất nhộn, thỉnh thoảng lại có người kêu: “Của ai cái này, của ai đây?” và người ta trả lời: “A, của tôi đấy, tìm ra ở đâu thế?”.

Tự nhiên ông nội tôi nhảy dựng lên như bị con gì đốt:

— Trời ơi, đứa nào bỏ hộp thuốc lá dưới chỗ ngồi của ông thế này. - Ông tôi hỏi giọng vẫn có vẻ bức bối.

Thì ra ông tôi ngồi ngay trên hộp thuốc, báo hại chúng tôi tìm cả tiếng đồng hồ. Cả nhà phát điên phát khùng lên vì nó, thế mà nó lại chẳng mất đi đâu cả. Mọi người nín lặng một lúc không ai nói một lời...

Như vậy đấy bạn ạ, bức mình từ hôm đó, tôi quyết dọn dẹp sắp xếp thật ngăn nắp lại phòng riêng của mình. Kể ra hồi trước cũng có hơi bề bộn thật. Tôi không muốn bị la mắng là đứa con gái cầu thả, luộm thuộm... Nhân dịp

đó tôi đã sắp xếp lại đồng thư từ của bạn trước đây bỏ vương mỗi nơi một cái. Tôi để chúng trong một cái cặp giấy theo thứ tự ngày tháng bạn gửi để tiện dùng khi cần đến.

Chủ yếu là thư của bạn thôi. Demir, Yasa và Mina thỉnh thoảng mới gửi cho tôi một cái bưu ảnh hoặc một lá thư ngắn. Tôi thường trả lời chúng ngay sau khi nhận được. Bạn nhớ thường xuyên viết cho tôi nhé.

Chúc bạn học giỏi

Zeynep

MỘT CÂU NÓI TỤC

Istanbul 11-1-1964

Zeynep thân mến!

Chúng tôi hiểu rõ bạn mà. Bốn năm học cùng trường, lại chơi thân với bạn, tôi đã biết bạn là một trong số các học sinh ngăn nắp, cẩn thận nhất. Tôi rất ngạc nhiên khi được biết người nhà bạn cho rằng Zeynep là một cô bé cầu thả luộm thuộm. Còn tôi thì bị ba mẹ coi là một đứa lặn độn, đụng đầu hồng đỏ. Chỉ có điều cái vụng về, đoảng vịn của tôi lại là một sự thật không cãi được. Ngay cả đến bây giờ đã lớn, khi ăn cơm tôi còn làm đổ chén cơm hay tô canh nữa. Tôi cũng đã cố gắng chú ý nhiều, song đôi lúc vội vàng hay làm cái gì đó, việc đáng tiếc vẫn xảy ra...

Có lần bạn viết cho tôi là mẹ bạn hay la mắng và dọa Mentin bằng câu nói: Có im đi không, mẹ vả vào miệng bây giờ^[5]. Tất cả các bà mẹ đều dọa con như thế hay sao ấy... Mẹ tôi cũng hay mắng Fatos, em gái tôi như thế. Em Fatos của tôi còn nhỏ lắm, hai năm nữa mới đến tuổi đi học. Tôi nhớ, hồi còn nhỏ như Fatos bây giờ, tôi cũng hay bị mẹ dọa câu đó, nhưng mẹ chưa bao giờ đánh tôi cái nào.

Cách đây vài hôm, Fatos cũng làm mẹ tôi tức phát điên lên đấy. Mẹ tôi la mắng nó ầm ĩ cả nhà: “Tao thì cắt lưỡi mày đi...”. Đúng là Fatos có lỗi thật, mẹ tôi phát cáu là phải. Tôi kể cho bạn nghe nhé.

Ba tôi thường có thói quen nói chuyện bao giờ cũng bắt đầu bằng những từ như “Ê... Này...”. Đó là “một chút xíu thô thiển, suồng sã...” như ba tôi thường nói. Fatos đang ở tuổi lên ba, tập nói nên nó nhắc lại như vẹt những lời người lớn mà nó nghe được. Cả nhà nhiều phen cười vỡ bụng khi nghe nó nói y như ba tôi: “Ê... Này...”, người lớn có vẻ rất thích thú, có người còn thấy nó đáng yêu khi nói như vậy nữa: “Thế đấy, lúc đầu làm người lớn, sau mới thành trẻ con!”.

Tối hôm trước, nhà tôi có một ông khách, bạn của ba tôi đến chơi. Bác ấy rất vui tính và có tài kể chuyện rất hay. Chuyện của bác ấy buồn cười đến nỗi hôm ấy nhà tôi vui như tết ấy. Mọi người cười như nắc nẻ, riêng Fatos cười nhiều nhất. Tôi tin rằng nó cười vì thấy cả nhà cười chứ chắc gì nó đã hiểu hết câu chuyện ông khách kể.

Câu chuyện xảy ra ở chỗ làm của ông bạn ba tôi. Ở đó có một chuyên gia người Đức đến làm việc, vì hiểu chuyên môn, lại biết tiếng Đức nên bác ta phải tiếp xúc trực tiếp với người nước ngoài ấy. Sau mấy hôm làm việc đã quen quen, ông chuyên gia Đức mới mạnh dạn hỏi:

— Tôi thấy ở chỗ các anh mọi người thường nói với nhau “Ê...”^[6]. Tôi đã chú ý nghe rất kỹ, đó là một từ rất thông dụng trong ngôn ngữ của các anh. Tôi đã hỏi nhiều người nghĩa của từ đó, nhưng chưa ai giải thích cho tôi được rõ cả. Anh có thể giảng cho tôi nghe “Ê...” có nghĩa là gì được không?

Ông bạn của tôi cảm thấy xấu hổ với người nước ngoài. Nếu nói thật cho người chuyên gia Đức kia về nghĩa của các từ suồng sã đó thì ông ta sẽ nghĩ sao về đất nước Thổ Nhĩ Kỳ của chúng ta. Thế là bác ấy bèn lựa lời giải thích bừa đi như sau:

— Vâng, ở đất nước chúng tôi người ta không bao giờ nói thiếu “Ê...” ở đầu câu. Tất cả mọi người: nông dân, công nhân, viên chức đều bắt đầu câu nói bằng “Ê...”. Trong tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, từ này có nghĩa là “Kính thưa...”. Ngay cả lúc gọi nhau chúng tôi cũng không quên nói “Kính thưa” trước...

Sau đó ít hôm, có cuộc họp ban lãnh đạo công ty chỗ bạn của ba tôi làm việc. Ngài Kênan là tổng giám đốc công ty, chủ trì cuộc họp ấy. Ông chuyên gia Đức phải trình bày một số vấn đề kỹ thuật cho ban lãnh đạo công ty nghe.

Người Đức muốn gây bầu không khí thân mật với chủ tọa nên khi trình bày bằng tiếng Đức vẫn cố chen vào những từ Thổ Nhĩ Kỳ mới học được. Đó là các từ “may mắn”, “rất mong”, “rất tốt” và đặc biệt ông ta rất hay nói từ “Ê...”. Đến đoạn quan trọng nhất của bản báo cáo, ông chuyên gia hướng về chỗ ông tổng giám đốc ngồi và trịnh trọng nói:

— Ê, ông Kênan.

Tất cả mọi người có mặt trong phòng họp đều sửng sốt và ngó ra. Nhưng ông người Đức một lúc sau lại nhắc lại mấy lần, giọng tỉnh bơ: “Ê, ông Kênan...”.

Ngài Kênan rất khó chịu về sự thân mật không đúng lúc ấy, nhưng ông ta vẫn cố kìm mình không để sự bức tức lộ ra trên nét mặt. Có lẽ ông ấy nghĩ rằng ai đó dạy người Đức một cách sai lầm, Nhưng từ hôm đó người ta lén gọi ông tổng giám đốc là “Ngài Kênan Ê”.

Ông khách của chúng tôi kể câu chuyện buồn cười đến nỗi không ai là không cười ngặt nghẽo. Cười nhiều và to nhất vẫn là Fatos, cứ như là nó hiểu hết ấy. Một ông khách nhận xét:

— Đúng là chúng ta đã quen miệng đi mất rồi. Tôi không thể nói một câu nào mà thiếu “Ê...” hoặc “Này...”.

Ba tôi hoàn toàn tán đồng với khách và để thêm vui, ba cũng kể gộp một câu chuyện tương tự. Đó là chuyện xảy ra ở nhà máy ba tôi làm việc cũng khá lâu rồi. Hồi đó có một kỹ sư người Mỹ được mời đến để chỉ huy lắp ráp và cho chạy một số máy móc mới nhập vào Thổ Nhĩ Kỳ. Trong nhà máy, mọi người đã quen nói với nhau một câu khá tục tĩu. Tối hôm ấy ba tôi đã nói nhỏ cho mọi người nghe, nhưng bây giờ tôi không tiện viết ra đây chắc bạn cũng thừa biết câu nói đó. Ở nước ta trong trường học, người đường phố vẫn nghe thấy câu ấy đấy. Chắc bạn đoán ra được rồi.

Vì nghe nói đi nói lại nhiều lần quá nên người Mỹ đã thuộc lòng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Ông ta hỏi ba tôi xem câu nói đó có nghĩa là gì. Ba tôi phần vì ngượng không dám nói thật, phần vì chẳng biết dịch sang tiếng Anh thế nào, nên hơi lúng túng. Sau một lát suy nghĩ ba tôi đành bịa ra một lời giải thích, rằng câu nói ấy dịch sang tiếng Anh là “Thank you” (cám ơn).

Người Mỹ ngạc nhiên, tròn xoe mắt:

— Thật thế ư? Người nước ông văn minh thật, có giáo dục thật! Thế mà người ta vẫn bảo rằng ở châu Á chỉ có người Trung Quốc là lịch sự, còn ở châu Âu thì người Anh lịch sự nhất. Người Thổ Nhĩ Kỳ đã hơn hẳn mọi dân tộc lịch sự nhất trên thế giới. Người ta có thể cảm ơn nhau về bất cứ việc gì kia mà. Trong đời mình, tôi đã đi nhiều nước, song chưa ở đâu tôi thấy

người ta cảm ơn nhau nhiều như ở đất nước các anh. Sau này đi bất cứ đâu, chắc tôi sẽ phải kể về cung cách đối xử tốt đẹp giữa người với người ở nước Thổ Nhĩ Kỳ. Rất đáng khen, rất xứng đáng để học tập!

Ba tôi mừng quá. Chuyện bịa đơn giản thế mà đâm ra có kết quả to lớn không ngờ cho đất nước!

Hôm sau người kỹ sư Mỹ không đến làm việc, mà cả bốn ngày sau ông ta cũng không đến nhà máy. Không có chuyên gia, công việc bị đình trệ, máy móc không lắp ráp bỏ ngổn ngang. Người ta sốt ruột lo lắng bỏ đi tìm khắp nơi ông ta hay đến chơi đều không thấy. Chả lẽ ông ta đã bị bắt cóc?... Cuối cùng mới thấy ông ta xuất hiện, khắp người băng bó kín mít. Ông kỹ sư ấy đã gặp phải một tai nạn ô-tô khủng khiếp nào chẳng? Không phải như vậy, sự thật hoàn toàn khác...

Đầu đuôi là thế này: Hôm đó sau khi nghe ba tôi giảng nghĩa câu nói thường nghe thấy, người Mỹ thuê tắc-xi đi từ nhà máy về khách sạn. Con người thích sử dụng cái mình mới học được. Lúc xuống xe trả tiền xong, ông ta liền cảm ơn trực tiếp bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Vừa nói xong câu “cảm ơn” ấy, người lái xe đã tức giận quát lên:

— Thằng khi đột, mày nói năng với ông thế à!

Người Mỹ không biết tiếng liền chẳng hiểu sao mình cảm ơn mà ông lái xe lại giận dữ. Muốn tỏ ra là mình có thiện chí, ông ta liền “cảm ơn” một lần nữa. Điên lên vì bị lăng mạ, ông lái xe liền tổng cho viên chuyên gia ngoại quốc ấy một quả vào mặt chảy cả máu mồm máu mũi ra. Người Mỹ hoảng sợ, lắp bắp nhắc lại câu nói, còn ông lái xe tức mình càng đấm khỏe. Thấy bị đánh oan ức, người Mỹ cũng bắt đầu đấm trả để tự vệ... Khách qua đường xúm lại can ngăn và khó khăn lắm mới gỡ được viên kỹ sư Mỹ ra khỏi tay ông lái xe tắc-xi. Để “cảm ơn” sự cứu giúp của mọi người, ông khách nước ngoài lại xô cái câu tiếng Thổ Nhĩ Kỳ đó ra, lập tức những người tốt bụng biến thành những con sư tử trên rừng, họ cho rằng người lái xe làm đúng và xúm vào đánh cho tên Mỹ láo lếu một trận. Muốn tránh đòn, người Mỹ nói những câu tiếng Anh và tiếng Thổ Nhĩ Kỳ xen kẽ để xin lỗi, nhưng nào có ai chịu kiềm chế nữa, họ đấm tơi bời. Cuối cùng cảnh sát phải can thiệp vào đám đông và lôi tên “du đãng” ra khỏi tay đám dân

chúng cuồng nộ. Để cảm ơn, anh “thộn” lại dùng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ và lần này thì anh ta phạm tội “lãng mạ” nhà chức trách đang thi hành phận sự và bị giải về đồn..

Viên trưởng đồn tra hỏi, biết đó là một người ngoại quốc bèn ra lệnh trả tự do cho anh ta. Nhưng hành động hào hiệp đó lại bị trả ơn bằng một câu chửi thì cũng tức... Vì vậy dù biết là người ngoại quốc rồi, viên trưởng đồn cũng không thể tha thứ được.

Mãi sau ông chuyên gia “quá lịch sự” mới thoát nạn nhưng đã như đòn, người ta phải đưa ông ta đến thẳng bệnh viện để cấp cứu. Phải điều trị bốn ngày ông ta mới tạm thời bình phục để tiếp tục làm công việc chỉ huy lắp máy. Câu chuyện của ba tôi làm mọi người có mặt tối hôm đó cười no bụng.

Một hôm ba tôi báo để mẹ tôi chuẩn bị có khách tới nhà ăn tối. Toàn là những ông khách quan trọng ở nhà máy chỗ ba tôi làm việc nên mẹ tôi phải nấu nướng trước một bữa ăn khá thịnh soạn. Tối hôm đó có bốn, năm ông bà tới dùng bữa và ở chơi nhà tôi khá lâu. Họ có vẻ rất thích cô em gái Fatos của tôi: “Ôi, các bác có cháu gái thật xinh đẹp! Cháu bé ngoan ngoãn dễ thương quá nhỉ!”. Họ khen ba mẹ tôi không tiếc lời về cung cách dạy dỗ con cái. Ba tôi không giấu được vẻ tự hào:

— Vâng được cái chúng tôi rất quan tâm lo lắng đến việc giáo dục các cháu. Nhà tôi không bao giờ để các cháu tự ý chơi lông bông ngoài phố... Phải kèm cặp chúng, dạy chúng những điều ngoan ngoan. Ngoài đường bây giờ thiếu gì trẻ con hư hỏng...

Mẹ tôi cũng được dịp:

— Tôi rất sợ các cháu bị tiêm nhiễm những thói hư tật xấu trong xã hội. Trong phố thiếu gì những đứa nhóc mới tí tuổi đầu đã biết văng tục, hút thuốc và đua đòi... Vì thế tôi phải chú ý đến các con tôi hàng giờ hàng phút.

Một bà khách nói như khẳng định những lời mẹ tôi:

— Đúng đấy ạ, bác nói rất phải. Có khi ngay cả ở trường, con trẻ cũng bị ảnh hưởng của lối dạy dỗ sai lầm nữa kia. Rồi các trẻ hư cùng đi học lẫn lộn với con cái chúng ta... Nhưng bác khỏi lo, các cháu trong nhà rất lễ độ, đặc biệt cháu gái nhỏ này rất ngoan ngoan dễ thương...

Được khen như thế Fatos phồng cả mũi, nó vênh vênh mặt trông rất tức cười. Có lẽ nó còn muốn mọi người phải thích nó, khen nó nhiều hơn chẳng? Vì thế nó chỉ muốn khách khứa nhanh chóng biết rằng nó hiểu biết nhiều lắm. Và thế là...

Tự nhiên nó lớn tiếng gọi ba tôi:

— Ờ, này ba, bảo đây!

Chắc Fatos nghĩ khi nó nói câu đó mọi người sẽ cười ghê lắm. Đúng là khách cười, nhưng đó là những cái cười gượng gạo, rất không tự nhiên, thật ra chỉ là những cái cười mỉm. Thấy mọi người im lặng không cười như mọi lần khác, Fatos nhắc lại những câu nói ba tôi thường nói và nhìn từng người một cách vênh váo, ra cái điều: “Bác thấy chưa, cháu biết nhiều không?”. Ba tôi muốn cứu vãn tình thế nên cố gắng bình tĩnh nói giọng ngọt ngào với cô con gái yêu quý:

— Con bảo sao, con gái ba?

Fatos vẫn bướng bỉnh kêu:

— Ờ, ba, này...

Ba tôi vẫn gắng giữ không cáu, nhưng cao giọng:

— Nói đi, con muốn gì, hả?

Mẹ tôi mỉm cười gượng gạo, có vẻ giải hòa. Fatos thì lại muốn khách khứa phải cười như lần ba tôi kể chuyện ấy. Thế là nó đã nói ra cái câu tục tũu mà ba tôi đã giảng giải cho tay kỹ sư người Mỹ.

Tôi nhận thấy, cuối cùng Fatos đã thành công. Mọi người hình như không còn giữ được lịch sự với chủ nhà nữa, họ cười phá lên. Còn ba tôi thì tối sầm mặt lại. Thấy mọi người cười to, tưởng sẽ được khen nhiều, Fatos nhắc lại câu nói đó vài lần nữa. Mẹ tôi thấy trò đùa có vẻ đi xa, chưa chắc nó đã chịu yên, liền mắng Fatos rất gay gắt:

— Có cần ngay đi không, tao thì cắt lưỡi mày bây giờ...

Đã chẳng được câu khen, lại bị mắng tàn nhẫn, Fatos òa lên khóc. Nó khóc tức tưởi với những tiếng nấc oan ức nghe rất tội nghiệp. Chẳng ai dễ được cho nó nín. Mẹ tôi đành phải bế nó lên rửa mặt và cho nó đi ngủ. Trên giường ngủ nó còn nức nở mãi không thôi...

Một bà ý chừng muốn ba mẹ tôi đỡ ngượng bèn an ủi:

— Không sao đâu chị ạ. Chẳng việc gì phải lo phiền, con cái nhà tôi còn nói những câu ghê gớm hơn ấy chứ. Cháu bé còn nhỏ mà, nó nói có suy nghĩ gì đâu...

Ba tôi về ngạc nhiên, tự hỏi to thành tiếng:

— Chẳng biết nó học ai mà nói thế cơ chứ?...

Mẹ tôi tiếp lời:

— Mà tôi thì có lúc nào để nó ra đường chơi một mình đâu. Không biết nó nghe ở đâu những lời tục tĩu thế?

Tưởng ba mẹ tôi hỏi thật, tôi bèn nhanh nhẩu nói cho mọi người rõ:

— Thì ở đâu xa. Nó nghe được những câu ấy ngay ở trong nhà ta đấy...

Ba tôi bật dậy như bị phỏng lửa:

— Sao, mà nói sao, trong nhà ta mọi người nói những câu tục tĩu thế à?

Lúc đó, mấy ông bà khách không nhịn được cười họ lại cười phá lên. Ba tôi bắt buộc phải cười theo một cách gượng gạo.

Sau khi mấy người đó ra về hết rồi, ba tôi mắng tôi như tát nước. Tôi thật thà thanh minh.

— Con đâu có biết ba hỏi một đường phải trả lời một nẻo, con cứ tưởng ba mẹ muốn biết sự thật...

Zeynep, tôi định kể văn tắt thôi, thế mà lại viết cho bạn dây cà, dây muống dài dòng quá rồi đấy.

Hè này bạn có ghé về Istanbun chơi không? Nếu có về bạn nhớ qua nhà tôi nhé. Dù sao bạn cũng được biết thêm cả Ankara. Còn tôi thì ngoài Istanbun ra, tôi chưa được biết một chỗ nào khác, chán ghê.

Chúc bạn khỏe mạnh và học tốt.

Bạn thân mến, Acmét

HÃY YÊU NƯỚC

Ankara 14-1-1964

Acmét thân mến!

Bạn hỏi tôi hè này có về Istanbun chơi không ư? Vì chưa làm đủ thời gian ở nhà máy nên ba tôi chưa có quyền nghỉ phép năm. Ba tôi muốn cho mẹ tôi và mấy chị em về Istanbun nghỉ hè độ một tháng. Nhưng cũng không có gì chắc chắn đâu, vì mẹ tôi chưa quyết định gì cả. Mẹ tôi chẳng muốn chúng tôi đi đâu lại thiếu ba đi cùng. Ba tôi sẽ xoay xử ra sao với việc ăn uống, giặt giũ nếu ông ở nhà một mình?... Nếu cuối cùng mẹ tôi vẫn quyết định cho chúng tôi về Istanbun thì chúng tôi sẽ ở nhà cô. Và tất nhiên khi đó tôi sẽ đến thăm bạn và các bạn cũ khác.

Mấy hôm trước tôi có làm một chuyện động trời. Tôi không thể nào không kể trò nghịch ngợm này cho bạn được. Mentin cũng khá rõ câu chuyện, vì nó gần như một đồ đệ, luôn theo sát tôi mà. Thôi, tôi kể nhé.

Chủ nhật trước, chúng tôi về chơi nhà ông bà nội. Ông bà ở một khu cách nhà tôi khá xa. Ông tôi cao tuổi nên không thể ở nhà quá cao với nhiều bậc thang. Sau khi tìm mãi mà không được chỗ nào vừa ý ở tầng trệt, ông bà tôi đến ở một căn hộ lầu một. Ở đó, tuy phải leo thang một chút nhưng được cái thoáng mát và sạch sẽ. Bà tôi hay nói như thế với ba mẹ tôi. Lên nhà ông bà tôi phải leo mười tám bậc thang. Tôi không đếm đâu nhé, thế mà vẫn biết rõ, vì ông nội tôi thường nói với mọi người: “Tôi vẫn trèo được mười tám bậc thang mà chưa thấy mệt. Dấu hiệu của sức khỏe còn tốt đây”. Bạn sẽ rõ tại sao tôi phải nói tỉ mỉ về cái cầu thang này như thế. May mà ông bà tôi không ở mấy tầng lầu cao hơn nữa. Nếu thế thì thế nào các báo cũng có dịp viết về một tai họa lớn xảy ra ở nhà ông bà tôi hôm chủ nhật.

Chị tôi ở nhà vì phải tiếp các bạn đến chơi. Từ sáng sớm ba, mẹ tôi, Mentin và tôi đã đáp xe buýt đến nhà ông bà nội. Bà tôi chuẩn bị cho chúng

tôi bao nhiêu là thức ăn và các loại bánh kẹo rất ngon. Ăn trưa xong, theo lẽ thường, ông nội và ba tôi thường ngồi nói chuyện bên tách cà-phê. Tôi cũng sẵn đến gần, vì tôi rất thích nghe ông nội và ba tôi nói chuyện chính trị. Trong phòng khách không có ai ngoài ba chúng tôi. Tôi giả bộ xem báo, nhưng thực tình để hoàn toàn tâm trí vào cuộc nói chuyện của người lớn.

Ông nội tôi mê tình hình chính trị lắm. Cứ lúc nào có hai người, ông và ba tôi là y như rằng ông bàn đến tình hình đất nước. Sau bữa ăn và có tách cà-phê thì ba tôi không thể thoát khỏi một cuộc thăm vấn về các vấn đề trọng đại của đất nước và cả thế giới. Duy chỉ có một điều là bao giờ cũng xảy ra chuyện tức cười và chính cái đó hấp dẫn tôi... Nội tôi rất hay ngủ gật. Có khi mới cầm đến tách cà-phê, ông nội tôi đã chuẩn bị ngủ rồi. Tuy nhiên trước khi ngáy, ông tôi vẫn còn kịp hỏi ba tôi một câu chính trị nào đó... Ba tôi chưa kịp trả lời thì ông nội tôi đã ngủ rồi. Thấy vậy, ba tôi im lặng nhưng vẫn ngồi lại chỗ. Bởi vì ông nội ngủ gật thật đấy, nhưng chột choàng tỉnh rất nhanh, có khi vì chính tiếng ngáy của ông thôi. Dậy một cái là ông nội hỏi ngay ba tôi:

— Ờ, mà sau đó thì sao?

Nếu không có mặt ba tôi ở đó là ông nội tôi giận dữ, vì thế, dù ông có ngủ gà ngủ gật, ba tôi cũng không dám ra khỏi phòng khách. Mỗi lần choàng tỉnh dậy, ông tôi lại hỏi:

— Chúng ta đang nói đến đâu rồi?

Ba tôi phải nhớ thật chính xác câu chuyện đang nói ở chỗ nào để trả lời cho được. Có khi nội tôi phản đối khi ba trả lời xong:

— Không, không phải chỗ đó... Ba đang nói chuyện khác kia! Chúng ta đang nói về việc gì nhỉ? Ông tôi muốn biết chính xác cơ.

Vì vậy, đôi khi hai người tranh luận sôi nổi. Còn tôi thì rất khoái chí, vì các cuộc nói chuyện kiểu đó rất buồn cười. Ba tôi có lẽ chẳng thích thú gì lắm nhưng phải chiều ý ông nội tôi.

— Này, sao nữa?

Ba tôi lại tiếp tục câu chuyện đang nói dở chừng, nhưng chưa được hai câu thì ông nội tôi lại ngủ... Cứ như vậy hàng tiếng đồng hồ. Sau đó, hoặc ông nội tôi tỉnh ngủ hẳn để thảo luận chính trị sôi nổi, hoặc ông dựa đầu

vào thành ghế ngủ thẳng một mạch. Ông tôi thường gọi giấc ngủ gật là một “chút nghỉ ngơi”.

Ngay cả lúc ngủ say, đôi khi ông tôi vẫn như thức và bảo ba tôi:

— Anh cứ nói tiếp đi, ba nghe...

Thật là không thể nào chịu đựng được, nhưng ba tôi vẫn kiên nhẫn chiều theo, vì ba rất kính trọng ông nội. Bạn không biết chứ ba tôi đã có lúc từng là sĩ quan trong đơn vị của ông nội tôi đấy. Chẳng có gì là lạ, khi đã về hưu khá lâu rồi, ông vẫn được mọi người kính nể như lúc còn là đại tá đương nhiệm.

Chủ nhật vừa rồi, ăn trưa xong mỗi người trong một chiếc ghế bành đối diện nhau, ba tôi và ông nội vừa uống cà-phê vừa bàn luận đủ chuyện. Bắt đầu, ông nội tôi đặt câu hỏi:

— Có gì mới không? Anh thấy tình hình đất nước ra sao?

Ba tôi định trả lời thì ông nội tôi đã ngáy khò khò. Sau một cái gật đầu mạnh xuống ngực, ông choàng tỉnh dậy và hỏi ba tôi tiếp:

— Thế cũng được! Vậy trong tình hình đó thì người Đức sẽ phản ứng ra sao?

Từ này, trong câu chuyện có nói gì đến người Đức đâu nhỉ? Nhưng ba tôi lại nói tiếp rất lịch sự như câu chuyện từ này vẫn nói về người Đức vậy:

— Vâng, vâng, người Đức đã phát triển rất nhanh ba ạ. Bởi vì họ...

Nhưng ba tôi chưa kịp nói hết câu thì nội tôi đã ngủ rồi. Ba tôi im lặng và xem báo tiếp. Tự nhiên ông nội tôi giật mình tỉnh giấc:

— Anh nói sao? Người Mỹ sẽ làm gì trong tình huống đó?

Tôi giấu mình sau tờ báo, cố nín cười. Còn ba tôi thì lại nói chuyện rất nghiêm chỉnh:

— Người Mỹ ấy ạ? Ba xem, quân đội Mỹ rất...

Hai người cứ như thế mà tiếp tục câu chuyện. Ông tôi có lúc nhắc đến tên một nhà lãnh đạo quốc gia nào đó mà bạn chẳng biết ở xứ nào nữa...

— Thế còn giáo hoàng thì sao? Cần phải lưu tâm đến ý kiến của cả giáo hoàng nữa đấy.

— Giáo hoàng ấy ạ... Ba phải biết là mọi người đều cho rằng giáo hoàng...

Sau đó hình như ông nội tôi không buồn ngủ nữa. Hai người tranh luận sôi nổi về tương lai phát triển của đất nước Thổ Nhĩ Kỳ. Ông nội cho rằng nước Thổ sẽ phát triển dựa trên công cuộc xuất khẩu mạnh mẽ các sản phẩm nông nghiệp. Ông tôi nói nhiều lắm, có lúc người nổi cáu thực sự:

— Nhưng không thể làm như ta đã làm trong việc xuất khẩu ốc sên... anh biết ốc sên chứ... ốc sên...

Ông nội nhắc lại vài lần chữ ốc sên và lại thiếp đi. Ba tôi với lấy tờ báo định đọc tiếp thì... Hấp! Ông tôi lại thức dậy rồi:

— Chúng ta đang nói về gì nhỉ?

— Về ốc sên ba ạ.

— Ốc sên nào?

— Ốc sên của ta ấy... loại để xuất khẩu...

— À, à... chúng ta đang nói về xuất khẩu ốc sên... Đúng, chúng ta không thể phát triển kinh tế chỉ dựa vào nguồn xuất khẩu ốc sên mà thôi. Cần phải tìm bông... đậu phụng... lương thực... Đó là những sản phẩm truyền thống của ta...

Và ông lại ngủ gật. Lúc tỉnh dậy ông tôi hỏi:

— Chúng ta dừng lại ở đâu nhỉ?

— Ba đang nói về các sản phẩm truyền thống...

Giữa lúc đó có người bấm chuông ngoài cửa. Tôi chạy ra mở và thấy một ông đứng tuổi, ăn mặc lịch sự. Ông ấy hỏi nội tôi. Tôi thưa là nội có nhà và chạy vào báo cho nội biết có khách, ông tôi ra cửa, vồn vã chào người mới đến:

— Xin mời vào nhà, xin mời ông! Ngọn gió nào đưa ông đến nhà chúng tôi thế?

Ông khách đưa cho tôi một hộp kẹo sô-cô-la rất lớn có buột dải băng diêm dứa. Mấy người lớn trở vào phòng khách, còn tôi mang hộp kẹo vào cho bà nội. Mentin sau bữa ăn biến đi đâu mất, lúc này lại thấy xuất hiện cạnh ba tôi. Tôi mở hộp: cả một hộp lớn toàn sô-cô-la bọc hạt dẻ ngọt và loại kẹo cao cấp rất ngon mà tôi thích vô cùng.

Tôi ngờ ngờ nhận ra ông khách ngay từ lúc mở cửa, nhưng chưa chắc chắn. Vì thế sau khi được bà cho ăn kẹo xong tôi trở vào phòng khách, ngồi

xa xa một chút để nghe chuyện. Tôi nghĩ mãi không ra đã quen ông khách đó ở đâu. Chợt nghe tiếng ông nói tôi nhận ra liền. Bây giờ tôi nói cho bạn biết ông đó là ai, chắc chắn bạn cũng nhớ ra ngay thôi. Năm ngoái, nhân dịp Quốc khánh có một ông nhà báo đến trường mình nói về nước Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ phải không? Đó, chính ông ta có một đứa cháu gái học lớp hai ở trường ta đấy mà. Thực ra cũng chỉ vì đứa cháu mà ông ta đến nói chuyện ở trường chúng ta đấy nhé. Hôm ấy đến trường, ông hiệu trưởng cứ loanh quanh bên ông ta, tỏ vẻ rất kính trọng. Tôi còn nhớ như in lời hùng biện của ông nhà báo ngày hôm đó: “Các em, chúng ta phải yêu nước! Hãy yêu quý tổ quốc của chúng ta... Các em hãy tìm hiểu thật kỹ đất nước này và yêu nó! Khi lớn lên các em hãy đến làm việc tại các vùng xa xôi hẻo lánh còn nghèo nàn lạc hậu. Các em hãy nhớ đi đến từng làng bản còn khó khăn, nghèo đói. Hãy làm việc hăng say tại những nơi còn tối tăm lạc hậu. Nước Cộng hòa của chúng ta trao sứ mệnh vinh quang đó cho các em!”. Giọng nói ngọt ngào mà rất hùng tráng của ông ấy còn văng vẳng bên tai tôi: “Chính các em là những sứ giả đem ánh sáng văn minh đến các miền xa xôi, lạc hậu của đất nước. Ở những nơi đó đang cần vốn văn hóa, khoa học của các em”. Nghe ông ta nói tôi đã cảm động xiết bao.

Không kìm được tôi vội nói theo ông khách:

— Cháu nhận ra ông rồi! Năm ngoái ông đã đến trường cháu ở Istanbul nói chuyện.

— Đúng rồi, đúng rồi. Tôi có đứa cháu học ở đó.

Sau đó tôi lảng ra để nghe cái ông có giọng nói ngọt lịm như mật ong nói chuyện. Nhưng Acmét thân mến, bạn có biết sau đó ra sao không? Tôi đã mất hết cả cảm tình với ông ta. Nguyên do là thế này: Nhà báo nổi tiếng đó có một người con trai, học xong đại học sư phạm và trở thành nhà giáo. Anh ta được phân công về dạy học ở một làng quê hẻo lánh vùng Anatolia. Người thành phố làm sao mà sống được ở cái vùng chẳng có một tí tiện nghi nào ấy! Hơn nữa anh ta lại mới cưới vợ, một cô gái Mỹ đang hoàng. Không thể mang người vợ trẻ, đẹp lại là người ngoại quốc ấy đến cái vùng xa xôi hoang dã ấy được. Ông nhà báo đã đi chạy vạy khắp nơi, nhờ cậy tất cả bạn bè, người quen có chức có quyền và cuối cùng đã chuyển được cho

anh con trai về làm việc ở một trường học ngay Istanbul. Nhưng trường đó vẫn còn xa nhà quá. Anh con trai đi làm còn khó khăn vất vả. Thế mà gần ngay nhà ông, cách mấy bước chân lại có mấy trường học rất tốt, đầy đủ tiện nghi... Vì vậy ông nhà báo lại phải ra tay vận động một lần nữa để anh con trai có thể về một trường nào đó gần nhà. Một người bạn của ông nội tôi có thẩm quyền giải quyết vấn đề, nên vừa đến Ankara, nhà báo vội đến thăm ông nội tôi ngay. Nếu ông nội tôi chỉ nói với ông bạn một câu thôi, công việc coi như chắc chắn là xong. Không biết có thật thế không hay ông ta tâng bốc ông nội tôi để được giúp đỡ... Nghe ông ta nói hết câu chuyện, máu trong người tôi như sôi lên. Biết chắc sẽ bị coi là hỗn láo với người lớn, song tôi vẫn không nhịn được, vội hỏi xen vào giữa câu chuyện:

— Nhưng thưa ông, thế thì lấy ai đem ánh sáng văn minh đến cho những vùng đất xa xôi hẻo lánh còn lạc hậu của đất nước ạ?

Cũng vô tình mà tôi đã nhắc lại câu nói của ông nhà báo hôm đến trường. Hoặc không hiểu, hoặc làm ra vẻ không hiểu, ông ta nói:

— Cháu bảo gì hả cháu gái? - Ông ấy nói bằng giọng ngọt ngào như mía lùi?

Ba tôi nghiêm giọng vội đuổi tôi ra ngoài:

— Nào, con đi bưng cà-phê lại đây cho ba, nhanh lên!

Mang cà-phê xong, tôi đi ra ngoài ngay vì chẳng muốn nghe ông nhà báo nói nữa. Tôi vào nhà tìm xem đồng quần áo bà tôi đang ngâm, định giặt giúp bà. Tôi chợt nghĩ ra một trò tinh quái. Tôi lấy miếng xà phòng vớt vào bình nước nóng. Xà phòng tan nhanh trong nước thành một chất nhờn nhờn, sền sệt. Không để ai nhìn thấy, tôi rón rén ra khỏi buồng tắm, mang theo bình nước xà phòng và đổ lên các bậc thang đi xuống sân. Để khỏi bị ngã, tôi đổ từ từ, từ các bậc thang thấp nhất dần dần lên cao. Tôi dàn đều thứ nước trơn nhờn ấy ra khắp mặt từng bậc một, chợt nhìn lên, tôi thấy Mentin đang chú ý đứng xem. Nó ngạc nhiên hỏi to:

— Chị làm gì thế? Rửa cầu thang đấy à?

— Suyt! Rồi em sẽ thấy. Nhưng đừng có vội nói gì với ai đấy nhé.

Sợ người nhà vô tình bị ngã, chúng tôi đứng chơi ở ngay đầu cầu thang để canh chừng, trước cánh cửa mở.

Cuối cùng ông khách đã quyết định về. Ông vừa đứng dậy, tôi và Mentin đã vội lẫn vào nhà. Ba tôi và ông nội tiễn khách ra tận cửa. Họ bắt tay nhau:

— Chào các vị, tạm biệt!

— Chào ông...

— Khi có kết quả, mong ông báo ngay cho tôi được biết ạ. Xin cảm ơn ông!...

Chưa nói xong câu cảm ơn, chân nhà báo đã trượt đi. Để giữ thăng bằng ông ấy nhảy hết chân nọ đến chân kia. Ông nội và ba tôi không nhìn thấy vì đã quay vào nhà, nhưng ông tôi bảo ba tôi giọng thắc mắc:

— Thăng cha này nó xuống thang gác mới kỳ chứ? Cứ như là hẫng nhảy van ấy!

Nghe vậy tôi liền nói một cách độc địa:

— Có lẽ ông ấy nhảy lên sung sướng vì việc của con ông ấy sẽ được ông giúp đỡ đấy!

Tôi chỉ nói thế rồi im tịt. Để xem tình hình diễn biến ra sao, tôi nháy Mentin đi ra ban công nhìn xuống sân. Chúng tôi thấy hai cái chân duỗi dài trên ngưỡng cửa nhà. Xe riêng của ông nhà báo đợi ông ta ngay trong sân. Chợt tài xế giật mình, vội xuống xe chạy lại xốc nhà báo lên và dìu vào trong xe. Chiếc xe chạy vội đi, còn tôi thì cũng phải tất tả đi rửa cầu thang lập tức. Mentin cũng phụ giúp tôi, góm nó cười mới khiếp chứ. Tôi tin là nó chẳng mách chuyện này cho ai biết. Nhưng sau đó thì tôi lại sợ. Lỡ ông nhà báo ngã bể sọ ra thì sao?

Tuy nhiên tôi đã thoát nạn một cách khá dễ dàng. Mấy ngày sau không thấy ai nói gì đến chuyện đó. Tôi thở phào nhẹ nhõm...

Cùng trưa hôm đó, ngay khi xe của ông khách về rồi và tôi đã rửa cầu thang xong, tôi trở lại phòng khách. Ông nội tôi đang ngủ gà ngủ gật, còn ba tôi thì ngồi ghế bành trước mặt ông và đọc báo. Sau khi gật mấy cái rất mạnh ông tôi tỉnh dậy:

— Chúng ta đang nói gì nhỉ?

Có lẽ ba tôi đã chán ngấy:

— Chúng ta chẳng nói gì cả! Trước đây ba có nói gì đâu?

— Ủ, tôi không nói gì thật. Nhưng này, chuyện chiến tranh hạt nhân sẽ

ra sao nhỉ? Anh nhận định thế nào về vấn đề này? - Ông nội chột phấn chấn vì tìm ra một đề tài mới.

Ba tôi sau khi giải thích qua loa và đưa ra vài ý kiến riêng, vội hỏi ông nội tôi xem ông khách vừa tới nhà là ai.

Ông nội tôi có vẻ cũng chán ngán:

— Nói làm gì đến cái đồ quý ấy. Đó là một cái thứ chạy vạy, luồn lọt khắp nơi để đạt được mục đích nhỏ nhặt nào đó...

Khi ấy tôi đánh bạo xen vào:

— Nhưng ông ơi, rồi ông lại sẽ giúp con trai ông ta chứ?...

— Cháu gái ạ. Biết làm sao được, ông đã chót hứa với người ta rồi mà!

Sau đó ông nội tôi dựa vào thành ghế và ngủ rất say sưa. Ba tôi rón rén đi ra khỏi phòng khách. Thư trước bạn kêu là bạn đã viết quá dài. Bạn xem thư này tôi còn viết dài hơn ấy chứ.

Gửi lời chào tất cả

Bạn thân Zeynep

Tái bút: *Năm ngoái nghe nhà báo nổi tiếng diễn thuyết hay quá, tôi đã khóc vì cảm động. Nhưng bạn phải biết rằng từ nay trở đi, nghe bất cứ ai nói như vậy tôi sẽ không khóc nữa đâu, bạn ạ.*

CẦN PHẢI ĐỌC MỘT BÀI THƠ NHƯ THẾ NÀO?

Istanbul 20-1-1964

Zeynep thân mến!

Làm sao tôi lại quen con người nổi tiếng bạn đã kể trong thư được? Tôi có cần phải nhắc lại những lời giáo huấn, những câu nói hay ho của ông ta về lòng yêu nước cho bạn nghe nữa không? Tôi còn nhớ hết đấy, bạn ạ.

Trong phần tái bút ở cuối thư, bạn viết: Từ nay về sau, khi nghe bất cứ ai diễn thuyết như vậy tôi sẽ không khóc nữa! Ồ, chẳng phải thế đâu bạn ạ. Bạn sẽ vẫn khóc như thường. Tôi đảm bảo như vậy đấy! Bạn không thể không chảy nước mắt được. Cũng như một người đang thái hành ấy mà, người đó dù cố gắng đến mấy vẫn phải chảy nước mắt. Tôi nghe mấy anh lớn học trung học gọi đó là phản xạ không điều kiện đấy. Bạn phải biết là lời nói của một số người có tác dụng như hành làm chảy nước mắt vậy. Tôi nói thế do kinh nghiệm bản thân chứ không phải nghe ai đâu. Trên đài phát thanh của ta có một xướng ngôn viên nói giọng rất hay. Mỗi lần nghe ông ta nói là tôi lại cảm động chảy nước mắt. Một hôm ngồi nghe đài mà nước mắt tôi cứ chảy giàn giụa, ba tôi thấy vậy, ngạc nhiên hỏi:

— Người ta nói gì mà con khóc ghê thế hả Acmét?

Đến tận lúc đó, khi nghe ba hỏi, tôi mới chợt nhận ra rằng tôi có chú ý nghe người phát thanh viên nói gì đâu. Tôi không hiểu bài đọc trong chương trình phát thanh nói gì, thế mà tôi vẫn khóc. Nghe có vẻ vô lý quá, nhưng sự thật là như vậy đấy bạn ạ. Tại sao lại thế, tại sao tôi khóc? Tôi đã suy nghĩ nhiều về điều đó để tìm câu trả lời thắc mắc. Không phải ý nghĩa lời nói, cũng chẳng phải những từ ngữ ông ta nói ra, mà chính giọng nói của ông ta làm tôi phát khóc. Tôi tin rằng giai điệu trầm bổng của giọng nói có tác dụng giống như mùi hăng hăng xộc vào mắt, mũi của hành đã làm ta

phải chảy nước mắt đấy.

Nếu bạn hỏi người đang thái hành: “Tại sao anh khóc?” Và nếu bạn hỏi tôi câu đó lúc nghe người phát thanh viên nói trên đài thì chắc chắn bạn sẽ được nghe một câu trả lời giống nhau.

Có lần tôi theo ông nội đến nghe giảng kinh ở một nhà thờ Hồi giáo. Thầy trợ tế ở đó đọc một bài kinh bằng tiếng Ả Rập với giọng đều đều, buồn buồn. Ông nội tôi vừa nghe đọc kinh đã khóc sục sùi. Cảnh nhà thờ buồn bã lại nghe ông nội tôi khóc làm tôi cũng phải khóc theo. Lúc ra về tôi hỏi ông nội:

— Ông ơi, ông biết tiếng Ả Rập đấy à? Sao nghe thầy tế đọc kinh ông khóc ghê thế?

Ông tôi thật thà trả lời:

— Đâu có, cả ông lẫn thầy tế đều không biết tiếng Ả Rập...

— Thế tại sao ông khóc?

— Làm sao mà không khóc được hả cháu? Cháu không nghe thấy thầy tế đọc kinh sao?

Những lời lẽ mới buồn và hay làm sao!...

Nói đến đó, nhớ lại đoạn kinh đã nghe, ông nội tôi lại tiếp tục khóc, thế mà có khi đoạn kinh đó lại chẳng buồn chút nào vì có ai biết nghĩa là gì đâu. Người nghe đã vậy người đọc không hiểu nghĩa là gì mới buồn chứ.

Đến nay tôi vẫn còn nhớ lần đi nhà thờ ấy.

Còn có một chuyện khác nữa. Buổi tối ở đường phố nhà tôi thường có một người bán hàng rong. Anh ta bán rau quả lúc nào cũng ráng hết sức mà rao hàng cho to. Lần nào nghe anh ta rao bán hàng, tôi cũng mũi lòng, buồn đến phát khóc được. Giọng trầm của anh ta vang rất xa:

— Bắp cải đâ... ây... ây.

— Cà rốt, khoai tây, hành tây đây... ây

— Táo, nho tươi đây...

Có gì mà phải khóc khi nghe những tiếng rao ấy nhỉ? Ấy thế mà tôi cứ giàn giụa nước mắt khi nghe tiếng rao đó đấy, thế có lạ không.

Ở trường, có lần thầy giáo tôi bắt buộc cả lớp phải ngâm những bài thơ với giọng rung động, diễn cảm rất lạ. Bạn có biết bài thơ trong sách tập đọc

có câu “Tôi buồn rầu ra đi và vui mừng trở lại” không? Thầy đã dạy chúng tôi đọc bài thơ ấy với các nguyên âm cuối câu kéo dài ra. Theo thầy câu thơ đó sẽ phải đọc thế này.

— Tôi buồn rầu ra đi... i...i...

Và vui mừng trở lại... ại... ại

Nghe câu thơ đọc ra như vậy tôi tưởng như nhìn thấy một người tha hương, mù lòa, tật nguyền đang đứng van xin trước cửa nhà. Khi cả lớp đồng thanh đọc câu thơ, tôi cứ muốn òa lên khóc. Bạn xem đấy, đọc câu: “Tôi vui mừng trở lại” mà nước mắt tuôn rơi lăn chã thì còn ra sao nữa!

Chúng tôi đã chán ngấy mà thầy vẫn cố sức bắt đọc đi đọc lại, giọng ngân nga như hát vậy. Có lúc, sau khi nghe thầy đọc mẫu:

— Tôi buồn rầu ra đi...

Và vui mừng trở lại... ại... ại

Chợt có một giọng vang lên ở cuối lớp:

— Ủ... thì chào anh!

Anh xéo đi cho tôi nhờ

Ala phù hộ cho anh!

Thầy giáo bực quá quát tướng lên:

— Em nào nói đấy? Đứng dậy xem nào!

Yasa đứng dậy, mặt cúi gằm:

— Em xin lỗi thầy. Em buột miệng nói thế chứ không có ý gì đâu ạ. Em không cố tình quấy phá.

Thầy giáo nguôi giận và tha thứ cho nó, nhưng cả lớp vẫn phải tiếp tục đọc đoạn tiếp của bài thơ:

— “Cho tôi xin miếng nước

Tôi đến từ nơi xa”.

Lúc đọc câu “Cho tôi xin miếng nước” chúng tôi phải gào lên. Thật cứ y như là kêu cứu khi sắp bị kẻ cướp dọa giết chứ không phải là đi xin nước nữa! Thầy giáo tôi cứ bắt học sinh phải ngâm thơ như thế đấy!

Tôi cũng công nhận rằng, con người cần phải biết sử dụng cho tốt giọng nói của bản thân. Theo lời ba tôi kể thì ông chủ nhà máy chỗ ba tôi làm việc là một người biết sử dụng rất tài tình giọng nói của ông ta. Nhiều lần ba tôi

kể chuyện nhà máy cho khách khứa nghe. Chả là ở nhà máy người ta hay cử ra các đoàn đại biểu công nhân viên chức kiến nghị với chủ: “Chúng tôi sống rất chật vật, hãy tăng lương cho chúng tôi”. Ông chủ trả lời bằng giọng cảm động đến nỗi ông vừa nói vừa khóc mù mẫn. Thế rồi đoàn đại biểu của công nhân cũng bật khóc theo hết cả. Chủ và thợ cùng sụt sùi một lúc lâu và công nhân ra về. Họ ra khỏi văn phòng ông chủ mà chẳng nhớ họ đã đến để gặp ông ta về việc gì. Mãi về sau, khi đã hoàn toàn tỉnh trí trở lại, họ mới hỏi nhau: “Không biết ông chủ có bù mê gì mà cả lũ chúng mình lại khóc hết thế nhỉ?”. Nhưng chẳng ai còn nhớ sự việc đã diễn ra sao.

Ba tôi là một người không tin có bù mê, ông nói với dượng tôi:

— Tôi đã quả quyết không theo ông chủ. Tôi sẽ chú ý xem ông ta nói gì và quyết không để bị mê hoặc... Tôi sẽ đến văn phòng của ông chủ. Tôi không chịu ra khỏi đây nếu chưa được tăng lương. Nếu không tôi sẽ xin thôi việc cho mà xem...

Gặp ông chủ, ba tôi chưa kịp mở miệng thì ông ta đã than vãn rồi:

— Sống khó khăn lắm phải không anh bạn? Tôi biết, thời buổi này sinh hoạt ngày càng đắt đỏ, cuộc sống ngày càng trở nên không thể nào chịu đựng được.

Làm sao mà tôi không biết đến điều đó!...

Chẳng có gì trong những lời nói đó khiến ta phải khóc lóc. Nhưng nó được người biết tới nói một cách tình cảm, lên bổng xuống trầm ở một chỗ cần thiết thì đã cũng chảy nước mắt. Biết vậy nên ba tôi đã đề phòng, cố giữ cho cứng cỏi không chút mềm lòng. Hai người bắt đầu nói chuyện:

— Nhà anh có mấy người cả thầy?

— Thưa ông chủ chúng tôi có năm miệng ăn...

— Trời ơi, trời...

Ông ta kêu lên thảm đến suýt làm ba tôi khóc, nhưng ba tôi vẫn cắn răng chịu đựng. Ông ta hỏi tiếp:

— Các cháu đi học cả chứ!

— Một đứa thôi, còn những đứa kia thì không...

— Thật đáng tiếc! Vậy là đứa thứ hai anh không thể cho đi học được. Trời đất ơi!...

— Không, cháu nó còn nhỏ chưa đi học được. Khi nào cháu lớn tôi sẽ cho cháu đến trường...

— Có lẽ ba, bốn năm anh cũng không mua được cho vợ một cái áo choàng phải không?

— Tôi không đủ tiền...

— Hơn nữa vợ con lại ốm đau phải không?

— Không, không. Vợ con tôi đâu có ai đau yếu...

— Ừ, thì không ốm đau lúc này nhưng biết đâu sẽ có lúc vợ hoặc con anh sinh bệnh tật. Lúc đó anh làm thế nào? Trời ơi, khổ quá! Ai sẽ chăm sóc anh, nấu nướng cho anh ăn? Cần phải mời bác sĩ, phải mua thuốc men... Mất tiền cả đấy chứ có chơi đâu. Thế còn ai sẽ mổ cho nó?

— Mổ cho ai ạ?

— Cho cháu nhỏ...

— Làm sao lại phải mổ ạ? Đâu có chuyện mổ xẻ gì ở đây đâu ạ?

— Lúc này thì không nhưng ngộ nhỡ nếu cần thiết thì sao?

Ba tôi đã cố gồng mình giữ được khá lâu. Nhưng đến lúc ông chủ bắt đầu khóc sướt mướt thì ba tôi cũng phải cúi lòng:

— Trời ơi, xin đừng khóc nữa, ông chủ đừng khóc nữa ạ. Dù sao chúng tôi cũng sẽ có cách giải quyết mà.

Rồi quên ngay việc mình đến đó làm gì, ba tôi cũng khóc theo như mưa như gió...

Mỗi lần kể chuyện đó ba tôi đều thắc mắc

— Không biết tôi đã nói gì với ông chủ. Tôi đã ráng hết sức giữ cho khỏi mềm lòng, thế mà khi ông ta bắt đầu khóc thì tôi cũng không giữ được nữa, lúc đó hình như tôi mất hết cả trí khôn. Ông chủ vừa khóc vừa kể lể một câu chuyện gì đó với giọng mũi mẫn đến nỗi tôi cũng ngồi khóc với ông ta... khá lâu sau đó ông chủ tiễn tôi ra về mà tôi vẫn chẳng đề nghị được gì.

Đấy, thế rồi ba tôi ra khỏi phòng ông ta mà vẫn chưa thôi khóc, còn đầu óc đâu nghĩ đến chuyện đòi tăng lương.

Chính vì những câu chuyện trên mà tôi cả quyết với bạn rằng khi nghe một số giọng nói, ta không tìm được nước mắt đâu, Zeynep ạ. Nếu ông nhà báo nổi tiếng kia đến trường bạn và cũng lại nói những chuyện như bữa

trước, bạn vẫn lại sẽ khóc cho mà xem?

Trước khi dừng bút, chân thành chúc bạn và gia đình sức khỏe và luôn giữ được niềm vui.

Bạn thân mến, Acmét

NHÀ TRƯỜNG VÀ GIA ĐÌNH

Ankara 24-1-1964

Acmét thân!

Tôi vừa nhận được thư của bạn viết ngày 20-1. Hôm qua trường tôi tiêm chủng phòng đậu mùa nên hôm nay chúng tôi được nghỉ học. Ngồi trong phòng riêng đọc thư bạn nhưng tôi vẫn cười to quá, làm mẹ tôi nghe thấy và mắng cho một trận:

— Cái gì mà mày cười một mình thế hả con khùng này?

Tôi nói lý do là đọc thư của bạn. Mẹ tôi vào phòng hỏi:

— Đâu, cho mẹ xem nó viết gì thế?

Tôi đọc cho mẹ nghe lá thư từ đầu đến cuối. Mẹ tôi cùng buồn cười lắm, hai mẹ con cười vang cả nhà.

Bây giờ đến lượt tôi. Từ lâu tôi đã định kể cho bạn nghe về những cuộc họp Hội cha mẹ học sinh ở trường tôi. Hôm nay có thời giờ tôi sẽ kể chi tiết cuộc gặp gỡ thú vị giữa thầy, cô giáo và các bậc phụ huynh. Chỗ tiêm chủng khiến tôi hơi bị sốt một tí nhưng không sao.

Mấy ngày trước đây, ở trường tôi, ban giám hiệu nhà trường đã tổ chức cuộc họp với cha mẹ học sinh. Đó là cuộc họp thường kỳ hàng tháng của Hội phụ huynh học sinh. Tôi là một trong số các học sinh được cử ra đón tiếp những người đến dự họp. Chúng tôi có tất cả năm đứa, ba gái và hai trai, đều là học sinh ở khối Năm. Tôi được nghe hết từ đầu đến cuối những chuyện người ta bàn trong cuộc họp ấy. Vì nó rất thú vị nên tôi sẽ kể để bạn được nghe cùng.

Thật ra chúng tôi không được dự họp và đáng lẽ cũng không được nghe vì đó là chuyện của người lớn. Sau khi các đại biểu ngồi vào ghế, bọn học sinh chúng tôi phải ra ngoài hết. Nhưng chúng tôi lại không được về mà phải chờ ngoài hành lang để cuối buổi họp còn phải phục vụ nước giải khát

và bánh ngọt cho các đại biểu. Trong giờ nghỉ chúng tôi còn phải mời nước trà để mọi người uống nữa.

Cuộc họp khá đông, hội trường chật ních người và rất nóng nực, chỉ hơi người thôi cũng đủ chết ngộp lên rồi. Vì thế người ta phải mở toang hết cả các cửa sổ và cửa lớn ra cho thoáng khí. Vậy nên dù ngồi ngoài hành lang, chúng tôi cũng nghe được hết trong hội trường bàn họp chuyện gì.

Đầu tiên thầy hiệu trưởng phát biểu. Ông nói, lúc đầu coi mềm mỏng, nhẹ nhàng nhưng càng về sau càng mạnh mẽ, sôi nổi. Thầy nhận xét rằng có một số vị cha mẹ học sinh không chú ý đến con cái, số khác thì quan tâm quá ít đến sự học tập của các em, hầu như khoán trắng tất cả cho thầy cô và nhà trường. Thật ra, việc học tập của học sinh bắt đầu từ ngay ở nhà kia, cha mẹ phải kiểm tra, xem xét bài vở của con cái chứ không nên chỉ đợi khi đến trường họp mới hỏi các thầy cô xem chúng học hành ra sao.

Mọi người có vẻ rất tán thành ý kiến ấy. Được thế, thầy liền dẫn chứng ngay cho cử tọa thấy sự quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của bản thân thầy:

— Vâng, chính tôi cũng còn có một đứa con trai đang học trung học. Vì công việc ở trường này mà tôi chẳng có chút thời giờ rảnh rỗi nào để chạy đến trường nó, để quan tâm đến việc học tập của con trai tôi. Ở trường trung học người ta gửi giấy cho tôi liên tiếp rằng: “Ông hãy đến trường, chúng ta sẽ thảo luận...”. Thế mà tôi chẳng có lúc nào để mà đến được...

Cứ như vậy thầy xoáy sâu vào khía cạnh tế nhị của vấn đề cần quan tâm nhiều hơn nữa đến tình hình học tập của con cái.

Sau đó bà hội trưởng Hội cha mẹ học sinh đề nghị các đại biểu cho ý kiến, thắc mắc của họ về nhà trường, về các thầy các cô, về sự giáo dục v.v...

Ngay lập tức, có một ông lên phát biểu ý kiến. Ông ta nhất quyết cho rằng con ông bị điểm kém trong môn tiếng Thổ Nhĩ Kỳ là một điều vô lý, không thể chấp nhận được.

— Thế là thế nào, thưa các vị, tại sao các thầy giáo lại có thể hạ bút cho con tôi điểm kém môn tiếng Thổ Nhĩ Kỳ?

Thầy giáo chủ nhiệm lớp học sinh đó hỏi ngay tại sao ông bố lại không chấp nhận con mình được điểm kém. Ông ấy trả lời nghe rất khó hiểu, lời lẽ

ý tứ không rõ ràng rành mạch gì cả. Một câu của ông ấy bắt đầu bằng thì hiện tại của động từ, tiếp tục bằng quá khứ và kết thúc ở tương lai...^[7]. Đại khái ông nói thế này:

— Vâng, không thể được, thưa ngài. Nếu là tiếng Pháp hay tiếng Anh thì đã đi một nhẽ. Lúc ấy tôi đồng ý là ngài cho điểm thấp tức là cháu nó dốt. Có thể như vậy là công bằng. Nhưng ngài lại cho nó điểm kém chính ở môn tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Không được! Thế không công bằng một chút nào cả!... Nếu con tôi là người nước khác vì nó không biết tiếng Thổ, tất nhiên nó phải được điểm kém. Đẳng này cháu nó là con tôi, có nghĩa là một đứa trẻ Thổ Nhĩ Kỳ, biết tiếng Thổ. Sao nó lại bị điểm kém?... Tiếng mẹ đẻ của nó là tiếng Thổ Nhĩ Kỳ kia mà. Tôi không bảo ngài phải cho nó điểm thật tốt hay giỏi... Nhưng mỗi đứa trẻ Thổ Nhĩ Kỳ, ít nhất cũng phải được điểm khá ở môn tiếng Thổ chứ... ít nhất cháu nó phải được điểm tốt mới công bằng.

Thầy giáo dạy lớp con ông ấy nói:

— Xin lỗi, tôi chưa hiểu rõ ông lắm. Ông, ông muốn nói rằng vì cháu là một đứa trẻ Thổ Nhĩ Kỳ và vì tiếng mẹ đẻ của nó là tiếng Thổ nên phải cho nó ít nhất là điểm khá phải không ạ?

— Vâng, đúng, đúng ạ. Đó là điều tôi muốn trình bày với quý vị... Tất cả mọi người hiểu con tôi nói thì thầy giáo cũng phải hiểu chứ!

— Vậy ông hiểu ý con ông?

— Tất nhiên...

— Thế con ông có hiểu ý ông muốn nói không?

— Nó cần phải hiểu...

Hội trường âm ỉ cả lên vì có mấy người cũng tham gia tranh luận với ông bố kỳ cục ấy. Cuối cùng thầy hiệu trưởng phải xen vào mới làm ông ấy tạm yên.

Một ông bố khác xin phát biểu ý kiến. Ông này kể là con ông hỏi nhiều vấn đề trong chương trình học của nó và ông không trả lời được. Cuối cùng ông chất vấn chủ tọa:

— Tại sao tôi không biết? Các vị hãy giải thích cho tôi rõ xem nào. Tại

sao tôi không biết những cái gì đó?

Đầu tiên mọi người ngó ra, không hiểu sao ông ta lại nổi cáu lên như thế. Khi ông ta tiếp tục hỏi: “Sao người ta lại dạy con tôi nhiều kiến thức mà tôi không biết thế?”. Lúc đó mọi người mới hiểu là ông ta kêu ca chương trình học của trường phổ thông quá nặng.

— Tôi đã tốt nghiệp trung học, ấy thế mà tôi lại không trả lời được các câu hỏi trong chương trình sơ cấp. Như thế các cháu nhỏ của chúng ta làm sao mà chịu nổi chương trình học tập nặng nề như vậy?

Ý kiến của một bà mẹ trả lời ngay thắc mắc cho ông đó. Bà này ngược lại cho rằng chương trình học tập của học sinh quá ít, người ta dạy cho các em quá ít kiến thức.

— Cái gì tôi hỏi con tôi cũng không biết. Ví dụ hôm trước đi ăn ở nhà hàng, con gái tôi nhìn thấy một ông dùng tăm để xĩa răng, nó liền hỏi tôi: “Ông ấy làm gì thế hả mẹ? Ông ta cầm cái gì thế?”. Thế đấy các vị ạ, nó không biết cái tăm là gì và để làm gì. Tôi nghĩ rằng, đáng lẽ nhà trường phải dạy cho một học sinh lớp bốn biết về cái tăm chứ.

Thầy hiệu trưởng phải đứng lên giải thích rằng chương trình học tập là thống nhất trong cả nước và do Bộ Giáo dục soạn thảo, nhà trường không có quyền thay đổi. Nhưng bà mẹ có con là học sinh lớp bốn vẫn không chịu.

— Chúng ta ý lại quá nhiều vào Nhà nước... Tôi nghĩ rằng chuyện cần dạy cho con cái chúng ta biết cái tăm là cái gì chẳng cần đến Bộ Giáo dục phải quyết định.

Nhiều lúc tôi đã có ý nghĩ là trong hội trường, người ta đùa cợt nhiều hơn là bàn bạc nghiêm chỉnh. Nhưng bạn cứ nhìn mặt các đại biểu mà xem, chẳng ai có vẻ gì là muốn đùa cợt cả.

Lớp tôi có một bạn tên là Murat, tính tình rất kỳ cục. Mỗi lần thầy gọi: “Em đứng lên!” là y như rằng nó phải hỏi lại:

— Ai ạ?

— Em!

— Thưa thầy, em ấy ạ?

— Phải, em. Tôi nói với em.

— Với em ấy ạ?

Ngay cả lúc thầy gọi hẳn tên nó ra, Murat vẫn ngơ ngơ ngác ngác. Cuối cùng sốt ruột quá thầy giáo không giữ được bình tĩnh, quát tướng lên:

— Thế thì ai đứng trước mặt tôi hả Murat? Tôi nói với em chứ còn nói với ai nữa đây.

Nghe vậy, Murat ngoảnh lại đằng sau và nhìn lên tường như tìm người đang nói chuyện với thầy giáo. Nhìn cảnh đó không ai nhịn được cười, ngay cả thầy giáo đang cúi cũng phải cười.

Ở cuộc họp hôm ấy có một ông xin phát biểu ý kiến, về sau tôi biết đó chính là ba của Murat:

— Đề nghị cho phép tôi... Tôi muốn bày tỏ một số ý kiến với các vị...

Bà chủ tịch hội đang điều khiển cuộc họp, nhã nhặn mời ông ta:

— Vâng, xin mời. Chúng tôi nghe ông.

Nghe thế, ông ta hỏi lại:

— Tôi ấy ạ.

— Không phải là ngài muốn nói ư?

— Ai ạ?

— Ông...

— Tôi ấy ạ?

— Vâng, đúng rồi. Xin mời ngài phát biểu ý kiến...

Giống hệt như điệu bộ của Murat, ông ta để một tay lên ngực và vẫn hỏi lại:

— Tôi ấy ạ?

Sốt ruột quá, có một ông đứng dậy nói:

— Không phải ông, tôi nói...

Trong hội trường bật lên những tiếng cười. Nhưng rồi ông bố của Murat cũng phát biểu ý kiến. Ông ta không vừa ý chuyện học sinh đá bóng trong trường. Ông ấy cho rằng vì bóng đá mà con ông ấy không chịu học hành gì cả.

Thầy hiệu trưởng có vẻ chú ý đến ý kiến đó.

— Con trai ông đang học lớp nào ạ?

Có vẻ như lại bắt đầu cuộc đối thoại không bao giờ dứt:

— Con tôi ấy ạ.

— Vâng, con trai ông!

Ông ta suy nghĩ một lát:

— Cháu nó học trường này.

— Số báo danh của cháu là bao nhiêu?

— Số gì ạ?

Ở dưới có người nói: “Số giày của ngài ấy!”, người khác để thêm: “Số áo sơ-mi của ngài bao nhiêu?”. Người ta cười ồ lên... Ông chẳng biết số báo danh của cậu con trai là bao nhiêu. Sau khi nghe tả hình dạng, tên họ của nó, người ta mới hiểu đó là Murat học lớp tôi.

Một ông khác lên phát biểu ý kiến. Ông này nói nhiều đến nỗi khó mà hiểu được ông ta muốn nói gì. Bắt đầu ông ta vào đề như sau:

— Nước Thổ Nhĩ Kỳ có thể phát triển mạnh nhờ ngành nuôi ong...

Chúng tôi ngây ra chẳng hiểu việc nuôi ong thì dính dáng gì đến cuộc họp hội cha mẹ học sinh? Ông ta tâm sự rằng đã đọc bao nhiêu sách nói về con ong và việc nuôi ong. Sau đó ông ta bắt đầu nói về loài ong. Nhưng rất lạ là những điều ông nói ra chỉ là những hiểu biết thông thường, ai cũng biết:

— Ong là một động vật nhỏ, có cánh, biết bay... chúng biết làm ra mật và tích trữ lại. Mật ong rất có ích cho con người vì rất giá trị. Có thể dùng mật ong để ăn sáng, làm bánh hoặc ăn kèm ở các bữa ăn khác trong ngày... Có đến mấy loại mật ong...

Sau khi nói con cà con kê chán về mật, ông ta chuyển sang nói về con ong:

— Có mấy loại ong trong tổ: ong chúa đẻ trứng, ong thợ làm mật...

Ngồi dưới, thính giả đã có vẻ chán ngấy. Nhiều người tỏ thái độ phản ứng công khai: “Ôi, trời ơi là trời! Thế này thì đến bao giờ?”, “Ôi! Mật quá”. Cuối cùng không nhịn được, ông hiệu trưởng phải xen vào:

— Ông cho biết bọn ong sẽ ra sao?

— Sẽ ra sao ư? Thì chúng làm mật chứ sao?

— Thế mật ong thì sao?

— Còn sao nữa! À, vâng, tôi xin trình bày. Tất cả phụ thuộc...

Ông ta lại định thuyết trình tràng giang đại hải. Nhưng ông hiệu trưởng

vội vã giải thích:

— Là tôi muốn hỏi ông chúng tôi sẽ làm với ong, với mật ở đây, ở trường này kia ạ?

Có lẽ ông ta chỉ đợi có thể:

— Vâng, thì đó chính là vấn đề tôi muốn trình bày với quý vị. Lúc trước có một vị nói rất đúng rằng chúng ta phải dạy cho con cái những kiến thức có ích trong cuộc sống sau này. Điều đó rất chí lý ạ!... Ví dụ con trai tôi đã được dạy tổng các góc trong một tam giác là 180° và nó nhớ rất rõ, nhưng nó lại chẳng biết nuôi ong thế nào. Chuyện tổng các góc trong một tam giác là 180° chứ không phải 700° hay 5.000° thì có lợi ích gì nào?... Tôi xin mạn phép hỏi quý vị: chúng ta đã ngần này tuổi đầu rồi, từ bé đến giờ đã ai hỏi chúng ta xem tổng các góc trong một tam giác là bao nhiêu chưa? Và thưa quý vị, đã ai trong chúng ta dùng những kiến thức đó để kiếm ra một cắc bạc nào chưa? Chính vì thế mà tôi muốn bộ óc non nớt của các cháu đừng bị nhét đầy vào đó những kiến thức vô bổ kiểu tổng các góc là bao nhiêu, đường phân giác là gì v.v... Tốt hơn hết, hãy dạy cho con cái chúng ta những điều có ích như việc nuôi ong chẳng hạn... trong trường học phải có các tổ ong! Nước Thổ Nhĩ Kỳ của chúng ta có thể phát triển mạnh mẽ chỉ cần dựa vào ngành nuôi ong mà thôi. Bởi vì như tôi đã nói ở trên, ong không giống các gia súc khác như cừu hay bò. Muốn có sữa bò ta phải cho nó ăn cỏ, rơm. Ong cho ta mật, chúng ta chẳng phải cho nó ăn gì, tự nó đi kiếm lấy. Ong làm việc cho ta không công, nó cho mật mà chẳng đòi ta cái gì cả...

Một ông khác tham gia tranh luận:

— Vâng, ngài nói rất phải. Nhưng trong thành phố bị ô nhiễm thế này thì không thể nuôi ong được. Ngài nhìn xem khói của các nhà máy tuôn ra không ngừng suốt ngày đêm, đến người còn khó sống nữa là loài ong! Thêm vào đó chúng ta chớ quên rằng ong cho sản phẩm sáp, mật, rất phụ thuộc vào môi trường mà chúng sống. Như vậy, nếu ở trong thành phố này mà ta nuôi được ong thì ong chẳng cho ta mật được, vì làm gì có cây cỏ hoa lá. Có lẽ chúng sẽ cho ta bụi khói và dầu nhờn cũng nên...

Cử tọa nhiệt liệt ủng hộ ông này. Tuy nhiên, ông ta cũng không chịu

kém, ông ta có ý kiến riêng của ông ta chứ:

— Tôi có một đề nghị khác, xin các vị tham khảo. Chúng ta không nuôi ong mà hãy để các cháu nuôi gà. Đúng vậy! Các vị đừng chê gà. Nuôi gà rất dễ dàng và kinh tế lắm các vị ạ. Con cái chúng ta phải được học kỹ thuật chăn nuôi gia cầm. Nhiều nước đã tiến bộ vượt bậc nhờ chăn nuôi gà đấy ạ...

Đến lúc đó, ông hiệu trưởng phải có ý kiến:

— Thưa các vị, như tôi đã trình bày lúc trước, chúng ta không thể nuôi ong hay nuôi gà, mà cũng không thể nuôi cừu hay nuôi gà ở trong trường được. Chương trình học của học sinh do Bộ Giáo dục soạn thảo. Chúng ta không có quyền quyết định ở đây. Con của các vị đang học ở trường phổ thông cơ sở chứ không phải ở một trại chăn nuôi hay một cái gì khác...

Một bà béo nói chen vào, cắt ngang lời thầy hiệu trưởng:

— Có lẽ chúng ta đã lạc đề quá nhiều rồi. Trên cương vị là ủy viên hội đồng cha mẹ học sinh, tôi đề nghị chúng ta hãy quan tâm hơn nữa đến các trẻ em nghèo ngay trong trường. Các cháu đáng rất cần sự giúp đỡ về vật chất như giấy, mực, sách, vở. Để có tiền bạc giúp các em, chúng ta bàn xem nên tổ chức một cuộc xổ số hay một buổi tối vui văn nghệ có bán vé?

Sau một hồi thảo luận, cãi vã dài, người ta đi đến quyết định sẽ tổ chức một tối văn nghệ. Rồi người ta quyên góp tiền và thành lập một ban tổ chức cho tối văn nghệ “Vì trẻ em nghèo cần giúp đỡ!”.

Cuối cùng cha mẹ học sinh quây lấy các thầy, cô giáo thành từng nhóm để hỏi han việc học tập của con cái họ. Chúng tôi mang nước giải khát và bánh ngọt vào mời các vị đại biểu dự họp.

Hôm đó tôi đã được giải trí một bữa đã đời. Giá mà tôi được có mặt ở tất cả các cuộc họp như vậy thì hay biết mấy! Nếu ở trường bạn, người ta cũng tổ chức các cuộc họp hội cha mẹ học sinh thì bạn hãy ráng nghe xem nhé, chắc chắn bạn sẽ được cười no bụng đấy.

Hôm ấy, mẹ tôi cũng đi họp. Khi về nhà tôi hỏi mẹ:

— Sao mẹ không phát biểu ý kiến hả mẹ?

— Ôi, cần gì? Người ta bàn lung tung, đủ thứ...

— Lúc đó mẹ có muốn nói không?

— Con tưởng mẹ không biết nói sao? Tất nhiên mẹ cũng định tham gia thảo luận một vấn đề nào đó. Nhưng nào ai có cho mẹ nói đâu.

Đấy, thế là tôi lại viết dài quá rồi!

Bạn nhắc Mine hộ tôi là nó còn nợ tôi đấy nhé. Nó vẫn chưa trả lời lá thư trước của tôi.

Chúc bạn những điều tốt lành nhất.

Bạn thân mến, Zeynep

CON CÁI CHÚNG TA GIỎI THẬT!^[8]

Istanbul 30-1-1964

Zeynep!

Bạn viết hay lắm, đọc thư tôi hình dung được hết khung cảnh họp Hội cha mẹ học sinh ở trường bạn. Rất thú vị... Tôi sẽ cố tìm dịp may để nghe qua cho biết. Ba tôi chẳng bao giờ có thì giờ đi họp đâu bạn ạ. Đi làm suốt ngày ở nhà máy, tối về nhà là ba tôi đã mệt lử rồi còn gì. Có hôm ba tôi còn phải làm thêm nên về nhà rất muộn. Chỉ có ngày chủ nhật ba được nghỉ nhưng lại còn bao nhiêu việc dồn lại cần sức lực khỏe mạnh của ông giải quyết.

Những chuyện gia đình khác do một tay mẹ tôi lo hết. Chính vì thế mà cả mẹ tôi cũng chẳng bao giờ đến trường họp hoặc hỏi han về chuyện học tập của tôi.

Bây giờ tôi xin báo cho bạn một tin sốt dẻo và vô cùng quan trọng: “Kỳ quan”^[9] của chúng tôi đã đoạt giải nhất! Tất nhiên nói như vậy bạn chưa thể hiểu tôi định nói gì đâu. “Kỳ quan” của chúng tôi là ai, bạn có biết không? Đó là Fatos, em gái tôi ấy mà... Chủ nhật trước có một cuộc thi bất ngờ: Một cuộc tranh tài giữa sáu kỳ phùng địch thủ là sáu “kỳ quan trẻ”. Theo ý tôi thì “Kỳ quan” của gia đình tôi đã chiến thắng vẻ vang, bỏ xa các đối thủ khác...

Tôi có một ông chú và một ông cậu. Chú tôi có hai “kỳ quan” còn ông cậu thì chỉ có một. Chủ nhật vừa qua cả chú và cậu tôi cùng đem vợ con đến nhà tôi chơi. Chẳng hiểu có sự sắp xếp nào mà cả một ông kỹ sư làm ở nhà máy với ba tôi và một ông hàng xóm hôm ấy cũng đến chơi. Mỗi người đều mang theo một “kỳ quan nổi tiếng”. Như thế, chỉ trong một ngày chủ nhật nhà tôi đã vinh dự có tới “sáu kỳ quan thế giới”. Bạn thử hình dung xem hôm đó nhà tôi như thế nào.

Chú tôi có thói quen kể chuyện với ai là y như rằng ông khen mấy đứa con. Theo lời chú kể thì cả hai đứa chú thím đẻ ra đều rất khác người. Lần nào đến nhà tôi chơi chú cũng có chuyện của hai đứa con để kể:

— Trời ơi, các bác có biết mấy hôm trước thằng nhỏ nhà em nó làm gì không? Thật khó mà tin được...

Nào có gì đâu, khi chú tôi đi làm về, đứa em họ tôi mang cho ba nó đôi dép đi trong nhà hoặc cất cho ông một đồ vật gì đó. Thế mà chú tôi kể đi, kể lại, kể mãi. Ông rất ngạc nhiên và tấm tắc khen đứa con suốt buổi:

— Làm sao một đứa trẻ ở tuổi nó lại nghĩ ra chuyện đó cơ chứ. Nó biết mang cho tôi đôi dép đấy bác ạ. Đôi dép ép... ép đấy nhé. Thử nghĩ mà xem, nó thông minh biết bao, nó biết đúng lúc đó tôi phải đi dép chứ không đi giày... không, nói thật chính xác ra, đó là một thần đồng chứ đùa à? Không thể khác được.

Zeynep thân mến, bạn có biết cậu bé “thần đồng” ấy bao nhiêu tuổi không? Nó lớn hơn em gái tôi một tuổi và sắp cho đi học rồi đấy! Thế mà nó lại biết mang cho ba nó đôi dép để đi trong nhà! Kỳ lạ quá nhỉ!

Chú tôi quá đề cao đứa con “kỳ quan” làm ông kỹ sư có mặt cũng phải sốt ruột.

— Tất cả trẻ con ngày nay đều như vậy đấy, ông ạ. Sao chúng ta còn ngạc nhiên nữa. Ví như con bé cháu nhà tôi đây này, chưa đầy 7 tuổi mà nó đã biết nói tiếng Pháp rất hay.

— Thật thế sao. Đúng là không thể tin được.

— Vâng, đúng thế đấy ạ. Cháu nó nói tiếng Pháp rất trơn tru và hay lắm kia.

— Thằng nhỏ nhà tôi đúng là “thần đồng” tuyệt diệu rồi, khỏi phải bàn cãi gì nữa. Chú tôi tiếp: nhưng cậu lớn lại cũng rất kỳ lạ, một hiện tượng hiếm thấy các bác ạ. Một hôm, tôi đi làm về nghe vợ tôi mách: “Em chịu thôi, không bảo được con đâu mình ạ. Con nó lớn rồi suốt ngày đi đá bóng ngoài phố, em gọi mà nó đâu có chịu về. Mình đi gọi nó về giùm em đi!”. Tôi ra phố tìm cậu con trai và gặp nó ướt mồm vì mồ hôi và nước nó rửa cho mát. Tôi gọi nó: “Lại đây” nhưng nó tảng lờ như không nghe thấy. Tôi chạy tới, định lôi cu cậu về nhà thì nó đã bỏ chạy nhanh như gió. Chân nó

bé thế mà chạy nhanh ghê gớm, kỳ lạ quá các bác ạ...

Ông hàng xóm nhà tôi không chịu kém, xen vào:

— Vâng, đúng thế, cháu gái bên tôi cũng vậy, thật là tuyệt, thật là kỳ diệu...

Chú tôi đang say sưa, đâu có chịu để mất cơ hội dễ thế. Ông vội vàng kể tiếp về đứa con kỳ diệu:

— Xin lỗi là tôi ngắt lời ông. Tôi đang kể thế nào nhỉ? À vâng, tôi đuổi, cháu nó chạy... Cứ như thế mãi mà tôi không bắt được cu cậu. Tôi la lớn: “Về nhà ngay! Không may chết với tao”. Nghe tiếng tôi quát nó không chạy nữa, nó quay đầu lại nhìn tôi và... các bác có biết nó nói gì không? “Này, sao ông cứ bám lấy tôi như đĩa thế? Cái gì kỳ vậy, ông là mẹ tôi chắc?”. Các bác có thấy sự thông minh, chặt chẽ trong câu nói ấy không? Tôi cười thầm: Lý lẽ gớm nhỉ... Thật là một thứ lô-gíc bằng thép! Người lớn chắc gì đã nghĩ ra được một câu như thế. Khó mà tìm được những từ ngữ chính xác như vậy!...

Chú tôi kể và cười thoải mái. Chú ấy vừa cười vừa ngắm cậu con quý tử vẻ thỏa mãn lắm. Ông cười to đến nỗi những người khác muốn giữ lịch sự cũng phải cười theo. Ông kỹ sư thân ái chúc mừng chú tôi... Nhưng tôi chả biết có bao nhiêu phần trăm thật tình trong câu chúc ấy:

— Hoan hô... Con trai ông thật là thông minh hiếm có!....

Chú tôi rất thỏa mãn:

— Vâng. Ngài còn chưa biết, mặc dù còn bé, thế mà cháu nó đã rất thông hiểu sự phân công lao động trong gia đình chúng tôi.

Nó không chịu làm những việc nội trợ bếp núc mẹ nó sai đâu. Nó bé hơn tôi một tuổi, cậu em họ rất kháu nên tôi cũng yêu quý nó... Nhưng theo tôi, những việc nó làm hoàn toàn là những hành động hỗn láo với ba mẹ. Thế mà chú tôi lại có vẻ khuyến khích nó. Ông hàng xóm hồi nay bị ngắt lời cảm thấy đã đến lượt mình lên tiếng:

— Ngay bây giờ, cháu gái bên nhà tôi đã là một họa sĩ thực sự rồi. Vâng, nếu các bác được thấy những bức họa của cháu thì phải biết... Các bác sẽ chẳng tin vào mắt mình đâu. Những người đã khen cháu vẽ đều rất kinh ngạc. Thật tôi chưa thấy ai như nó.

Mẹ cô bé nói xen vào về sợ hãi:

— Tôi sợ lắm các bác ạ, liệu đó có phải là điềm dữ không ạ? Sao cháu nó tài giỏi sớm thế ạ.

Ông cậu tôi không chịu kém, cũng nhảy vào cuộc:

— Tôi không biết vì sao trẻ con bay giờ chúng nó đều là thần đồng cả. Sao chúng nó tài giỏi thế nhỉ?

Ông nói với vẻ rất kinh ngạc và bắt đầu khen cô con gái còn nhỏ mà biết hát cực kỳ hay.

Cả ba tôi cũng không chịu nhường nhịn nữa:

— Cháu Fatos nhà tôi sẽ là nghệ sĩ ba-lê đấy các bác ạ. Lúc này đang rất thịnh hành kiểu nhảy “tuýt” chứ gì? Ấy, cháu Fatos nhảy điệu đó hay lắm. Nhìn cháu nhảy đẹp đến nỗi chỉ muốn chạy lại néo cho nó một cái!

Tuy nhiên mẹ tôi có vẻ không thích. Mẹ tôi bảo:

— Thôi đi, tôi chẳng muốn con cái trở thành vũ nữ đâu.

Ba tôi nói cho mẹ tôi yên tâm:

— Ô, em không hiểu rồi!... Vũ nữ là một chuyện, còn nghệ sĩ ba-lê lại là chuyện khác... Con gái chúng ta sẽ là nghệ sĩ ba-lê cơ mà.

— Dù sao tôi cũng không muốn cho con gái mình ở trần trước công chúng. Tôi chẳng thích thế!

Bạn có biết tôi suy nghĩ thế nào về sự khoe khoang này không? Nó giống như việc tự nhiên có người nói: “Con trai tôi vừa tròn hai mươi tuổi. Mới ngày nào cháu còn đeo vú mẹ, thế mà nay nó đã nói giọng đàn ông chững chạc, đòi tôi cưới vợ cho nó. Tôi ngạc nhiên quá thế, một đứa trẻ ngần ấy tuổi đầu mà đã biết nói thế. Gớm, trẻ con thời nay giỏi thật!”. Tôi nghĩ thế đấy bạn ạ...

Có một lần bà hàng xóm khoe với mẹ tôi là con bà mới một tuổi rưỡi mà đã biết đi và bà ta ngạc nhiên lắm. Tôi nghĩ thầm: “Một đứa trẻ đã một tuổi rưỡi rồi không tập đi thì làm gì bây giờ? Không lẽ nó phải tập bay chắc? Trẻ con làm cái gì cũng lạ, cũng rất đáng ngạc nhiên! Một đứa trẻ lên ba tập nói cũng là một việc kỳ lạ. Mà nó nói chứ đâu có tập sửa...”

Ông hàng xóm nhà tôi có một cậu con trai tên là Taric đã học trung học. Hôm ấy ông tâm sự với mọi người:

— Hồi nhỏ, cháu Taric nhà tôi cũng từng là một “thần đồng” rồi đấy. Thế mà chẳng hiểu sao, càng lớn cháu càng dốt đi.

Chú tôi hỏi ông ta với vẻ quan tâm:

— Cháu đã làm gì ạ?

Trong khi ông hàng xóm kể chuyện Taric cho mọi người, tôi cũng chú ý nghe và tôi đã nhận ra rằng do bị đòn roi thúc bách nhiều quá mà cậu bé dần dần trở nên dốt nát, dần độn.

Ngày hôm đó các ông bố, bà mẹ có vẻ rất muốn cho mọi người mau chóng thấy được những khả năng phi thường của mấy đứa con “thần đồng”. Cậu tôi không nhịn được, vội ra lệnh cho cô con gái lên năm tuổi:

— Nào, con gái ba, con hát cho các bác nghe đi, con hát lên xem nào.

Cô bé uốn éo làm điệu, không chịu hát:

— Ừ ừ... hông!

— Nào con gái ba, nào cục cưng của ba...

— Ừ, con hông hát đâu.

Mợ tôi nói chen vào:

— Mấy cháu nhà tôi đều có khiếu âm nhạc, cả hai đứa đều sớm biết đánh đàn piano. Ở đây mà có cái piano cháu lớn sẽ đánh cho các bác nghe một “súc” nhạc rất hay...

Cậu tôi vội sửa sai cho vợ:

— Không phải “súc”^[10] nhạc mà là “khúc nhạc” em ạ.

— Súc, khúc... cái gì mà chả được, quan trọng là con nó biết đánh. Tôi đã từng rất có khiếu âm nhạc, các cháu giống tôi như đúc.

Cậu mợ tôi cố sức bắt con bé hát một bài:

— Rồi mà sẽ biết, nếu không hát, mẹ không cho mặc cái áo đầm đẹp nhất ấy đâu.

— Mẹ không cho mặc thì thôi, con chẳng cần...

Cô bé vẫn không chịu hát. Cậu tôi phải dỗ dành nó:

— Nếu con hát một bài hay, ba sẽ mua cho con một hộp kẹo sô-cô-la thật là to...

Miếng mồi hấp dẫn có vẻ có tác dụng. Cô bé ửng thuận:

— Con hát bài gì bây giờ hả ba? - Nó hỏi.

— Bài gì cũng được, hay bài “Tôi để hòn đá lên xe” đi.

Cậu tôi giúp cô con gái bằng cách gõ một cái vung như người ta đánh nhịp trống. Còn mẹ tôi thì vỗ tay bắt nhịp. Giọng cô em họ tôi đang lên cao quá không hát được. Mẹ tôi hỗ trợ bằng cách hát theo nói đúng hơn là cô bé hát theo mẹ. Phải cố gắng lắm mới nghe thấy giọng con bé, vì mẹ tôi hát và cậu tôi gõ vung to quá:

... “Đến xứ Pera.

Lắm gái làng chơi

Chỉ cần nháy mắt

Dăm bảy cô theo”...

Khi hát xong, cô em họ tôi được mọi người vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Nhưng hình như vẫn chưa vừa ý, mẹ tôi tâm sự với vợ ông kỹ sư:

— Tội nghiệp con bé mới bị cảm lạnh hôm nay cháu nó mất giọng đấy.

— Không sao bác ạ, cháu nó có giọng hát tốt lắm!

Đến lượt chú tôi ra lệnh cho cậu con trai:

— Nào, con hãy ngâm một bài thơ thật hay để cho các bác nghe.

Cậu bé sợ quá, trốn tít vào tận góc tường.

— Nào, con trai của ba, nào!

Mọi người nài nỉ, thuyết phục mãi nhưng chú bé vẫn không nhúc nhích, chú tôi điên tiết quát ầm lên.

— Đọc đi, đồ mất dạy!

Chú em họ tôi òa khóc. Nước mắt chảy dài, nó vừa nức nở vừa bắt đầu ngâm thơ. Đúng hơn, chú thím và cậu em tôi, cả ba cùng ngâm thơ. Khi em tôi quên một câu thơ thì chú tôi nhảy xổ vào rồi đến thím tôi. Em tôi đọc:

— Chú mèo... chú mèo của em...

Chú tôi:

— Nào, sau đó thì sao, hả?

Thím tôi:

— Hôm nay, con làm sao thế? Thằng bé này lú lẫn rồi hay sao ấy. Con đọc tiếp đi.

Em tôi đọc:

— Chú mèo của em... chú mèo của em...

Chú tôi (giận dữ):

— Mà có bao nhiêu con mèo, hả? Thằng khốn kiếp kia!

Mọi người phì cười. Thím tôi bảo chồng:

— Anh đừng làm nó cuống lên! Cứ quát thế nó mù người ra, làm sao mà nhớ bài thơ được.

Cậu em tôi lại đọc:

— Chú mèo của em... của em...

Chú tôi nén giận:

— Còn...

Cậu em tôi, chột nhớ ra:

— Còn phải uống sữa... uống sữa... uống sữa...

Thím tôi:

— Meo...

Em tôi:

— Meo, meo, me... co...eo

Chú tôi:

— Nói đi...

Thím tôi:

— Nó còn đòi...

Chú tôi sốt ruột:

“Chú mèo yêu quý

Còn chưa biết ăn bánh mì

Cũng chưa vồ được chuột”.

— Nào, thế sau chuột thì đến gì?

Em tôi:

— Nó chưa vồ được chuột.

Chú tôi:

— Hoan hô.

Em tôi:

— Dễ thương thay chú mèo nhỏ xinh!

Đến đây thì cậu em họ tôi thoát nạn. Cả chúng tôi cũng thở phào nhẹ

nhõm. Không khí đỡ căng thẳng hẳn, chỉ có chú tôi là chẳng vừa lòng với kết quả đó, mắng cậu con trai:

— Đồ con lừa.

Thím tôi vẽ thương cảm:

— Thằng bé xấu hổ đấy mà, tội nghiệp con tôi!

Bà vợ ông kỹ sư cũng lên tiếng:

— Trẻ nhỏ chúng nó hay xấu hổ trước người lạ lắm, các bác làm tình làm tội nó làm gì? Khổ thân cháu bé!

Lúc chúng tôi vỗ tay hoan hô, cậu em tôi vừa lau nước mắt vừa đi ra khỏi phòng.

Ông hàng xóm có “thần đồng - hội họa” ra lệnh cho cô con gái:

— Con có mang theo tranh vẽ đi không? Nếu có, con cho các bác xem đi!

Cô bé lắc đầu nguầy nguậy:

— Không, khô...ô...ông.

Mẹ nó vội nói:

— Nếu có thuốc vẽ và bút lông, cháu nó sẽ cho các bác thấy khả năng phi thường của nó...

Ba tôi có vẻ là một chủ nhà hiếu khách:

— Này con, con lấy cho em nó mượn hộp thuốc màu và cây bút lông đi.
- Ba tôi ra lệnh cho tôi.

Trời, tôi mới giận làm sao! Tôi tức quá, không nói nên lời. Nhưng làm thế nào được, tôi phải cho nó mượn hộp thuốc vẽ quý giá mà ba tôi mới mua làm quà mừng năm mới cho tôi. Cô bé vớ được hộp thuốc màu liền ngồi vào bàn và nghiêng răng nghiêng lợi làm gì đó bằng cây bút vẽ. Vì giận và không muốn nhìn cảnh nó phá cây bút và hộp thuốc màu của mình nên tôi cố tránh xa không thèm nhìn xem nó vẽ. Trong khi cô bé “thần đồng - họa sĩ” làm việc, ông kỹ sư tranh thủ gọi cô con gái của ông nói tiếng Pháp như gió ra trình diễn. Ông ta nói những câu gì đó bằng tiếng Pháp, còn cô bé chỉ trả lời:

— Oui... (vâng)

Ông kỹ sư hỏi một câu khác. Cô bé vẫn trả lời như vậy:

— Oui...

Bất cứ ba nó nói hoặc hỏi câu gì, cô bé đều trả lời một tiếng duy nhất “Oui”. Đến khi ông kỹ sư nhắc con gái rằng nó đã nói quá nhiều “Oui” rồi thì con bé hỏi.

— Như vậy, bây giờ chuyển sang “non” (không) phải không ba?

— Tất nhiên rồi, bây giờ con phải trả lời “non” chứ. Bây giờ đến phiên “non”...

Thế là từ lúc đó, bất kể ba nó nói gì, cô bé “kỳ quan ngoại ngữ” đều trả lời “non” hết. Tôi theo dõi kỹ tất cả, vì tôi quyết định sẽ kể hết cho bạn nghe diễn biến cuộc thi đặc biệt này. Rất tiếc là tôi biết ít tiếng Pháp quá. Tôi chỉ học lỏm một anh đang học trung học được một số câu đơn giản thôi.

Ông kỹ sư ra lệnh cho con:

— Fermez la porte!^[11]

Cô bé phản ứng thật lạ:

— Oui!

Nó đồng ý, đi đến chỗ bà mẹ mà hôn một cái rỗ kêu lên má bà ấy.

Ba nó không vừa ý, nhắc nó:

— Khi người ta bảo “Fermez la porte!” thì đừng có hôn mẹ, lúc nào ba bảo “Baisez la mère!”^[12] thì con hãy đến hôn mẹ...

Bà vợ ông ta nói chen vào... nhưng bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ.

— Anh đừng làm cho nó cuống lên... Con tôi chỉ có thể thôi!

Cô bé rõ ràng không hiểu, liền hỏi:

— Thế con phải làm gì khi ba nói “Fermez la porte!” hả ba?

Mẹ nó vội vàng giải thích

— Có nghĩa là con hãy đi mở cửa sổ ra!

Thấy vợ mình sai lầm quá đáng, không dùng được, ông kỹ sư phải sửa ngay cho bà trước mặt mọi người:

— Em im đi? Không phải thế mà... nghe nói “Ouvriez la fenêtre!”^[13] thì mới đi mở cửa sổ chứ. Đằng này người ta nói: “Fermez la porte!” có nghĩa là: “Đóng cửa lại!” cơ mà.

Bà vợ không chịu lép vế:

— Không phải thế anh ạ. Khi đi học người ta dạy em thế đấy. Mà trường em học là một trong những trường tốt nhất về ngoại ngữ đấy nhé.

Thế là một cuộc tranh luận sôi nổi giữa ông kỹ sư và bà vợ ông nổ ra quanh đề tài “Đóng cửa” và “Mở cửa”. Cuối cùng bà vợ cáo tiết cho ông một bài:

— Hừ, anh tưởng chỉ có một mình anh học tiếng Pháp thôi đấy chắc! Em cũng đã từng học rồi và học giỏi nữa kia... Anh cứ hỏi mọi người xem có phải “Fermez la porte!” là “Mở cửa lớn ra” hay không?

— Này, anh không những chỉ học tiếng Pháp trong trường mà còn sống ở Pháp một thời gian nữa kia, em cũng biết điều đó đấy!

— Lúc đó em chưa lấy anh... Hơn nữa em còn nhớ có lần anh kể, khi vào một cửa hàng định mua cái xu-chiêng cho em, nhưng anh đâu có biết nói tiếng Pháp mà chỉ ra hiệu. Đến nỗi cô bán hàng không hiểu gì, đáng lẽ mang thứ anh cần thì cô ta lại đưa cho anh một cái túi du lịch để đi săn...

Ông kỹ sư kêu lên:

— Trời đất, cha mẹ ơi! Em không nhớ gì cả. Em lẫn lộn tùm lum giữa Pháp và Đức. Chuyện anh đã kể cho em là xảy ra ở Đức cơ mà. Còn tiếng Pháp ấy à, anh mở miệng nói thì dân Pháp cũng phải há hốc miệng ra chứ đùa à...

Ông hàng xóm sợ ông bà kỹ sư cãi lộn, muốn giảng hòa bèn vội hỏi con gái ông:

— Sao, con gái ba vẽ xong chưa?

Cô bé đang mãi nghĩ ngợi điều gì, mãi mới trả lời:

— Xong!

Chợt mẹ cô bé “kỳ quan - hội họa” thét lên làm cả nhà giật mình:

— Ôi trời ơi, mày làm gì thế hả con nợ kia. Tôi vừa thay cho nó cái váy đầm mới tinh. Thế mà, các bác xem, nó làm gì thế không biết?

“Thần đồng - họa sĩ” bôi thuốc vẽ lên khắp người từ đầu tới chân. Tôi xót ruột quá, thế là hộp màu của tôi đi đứt.

Ông kỹ sư như không để ý đến cái tai nạn của cô bé gây ra, lớn tiếng khen bức vẽ.

— Cháu vẽ đẹp quá, cô bé ạ!

Bức tranh mà ông ta khen chẳng ra hình thù gì. Chỉ có ba tôi cố gắng khen ông kỹ sư. Có lẽ ba tôi muốn là người chủ nhà tốt bụng chẳng?

Cuối cùng cũng đến lượt Fatos, em gái tôi phải vào cuộc. Nó cần phải tỏ ra cho mọi người biết nó là ai.

— Chắc chắn cháu sẽ trở thành một nghệ sĩ ba-lê nổi tiếng, tôi đảm bảo điều đó.

Ba tôi đặt vấn đề giới thiệu và kêu gọi cô con gái:

— Nào, con gái cưng của ba, nhảy một điệu “tuýt” cho các chú các bác xem nào!

Fatos trốn vào một góc nhà và không chịu đi khỏi đó một bước.

— Nào, con gái ba, nhanh lên!

Fatos xấu hổ cúi gầm mặt, đứng yên trong góc. Để kích thích nó, ba tôi vừa đánh nhạc bằng miệng, vừa nhảy một điệu mà ba tôi gọi là “tuýt”. Cùng nhảy với ba tôi có cả vợ chồng ông kỹ sư. Họ vỗ tay đánh nhịp và kêu gọi em gái tôi:

— Nào, cô bé...! Nào, Fatos... Nào nhảy đi...!

Nó vẫn đứng im, mặt cúi gằm như một kẻ phạm tội. Mẹ tôi kéo Fatos ra khỏi góc nhà, mọi người mới vỡ lẽ. Lúc đó mẹ tôi la ầm cả lên:

— Trời đất ơi! Nó bậy ra quần rồi!

Vừa bế nó đi rửa ráy, mẹ tôi vừa cắn nhần mắng mỏ nó thậm tệ.

Ba tôi hơi ngỡ ngàng vì “tai nạn” không lường trước được ấy.

— Chưa bao giờ cháu nó lại như thế... không hiểu sao nó lại hư đốn ra như vậy.

Vợ ông kỹ sư, cái bà “giỏi tiếng Pháp” ấy, an ủi ba tôi:

— Nó trẻ con ông ạ. Trẻ con đứa nào chả thế.

— Có lẽ cháu nó xấu hổ quá, vì thế nó mới...

Cuộc thi giữa các “thần đồng”, “xuất chúng” đã diễn ra như vậy. Theo tôi nhận xét thì Fatos của chúng tôi xứng đáng “đoạt giải” nhất trong cuộc đua tài gay go ấy.

Khi khách khứa đã về hết, tôi nói với ba:

— Ba ơi, con đã học được một câu rất thú vị trong sách và có ghi lại. Ba có muốn xem không?

Rồi tôi đưa cho ba tôi câu viết đó như sau:

“Lẽ tự nhiên của tạo hóa là con lừa thì kêu, còn con người thì biết nói. Thế mà một số người lại ngạc nhiên khi nghe tiếng rống của lừa. Nó không rống thì nói như người chắc?”.

Ba tôi không hiểu thực, hoặc không muốn hiểu hỏi tôi có vẻ xẵng giọng:

— Con định nói gì với câu viết này?

— Trẻ con phải là trẻ con, không giống người lớn được ba ạ!

Ba tôi quát giận dữ:

— Thôi đi mày, đừng có dạy khôn!

Bạn Zeynep thân mến. Như thế cuộc thi ở nhà tôi cũng đâu có kém gì hội nghị cha mẹ học sinh chỗ bạn.

Đợi tin tức ở chỗ bạn.

Acmet

EM YÊU QUÝ!

Ankara 3-2-1964

Acmét!

Rất cảm ơn bạn về bức thư ngày 30-1 của bạn. Tôi đã nhận được lá thư đó đúng ngày đầu kỳ nghỉ tháng hai^[14]. Đọc nó tôi đã cười nhiều đến nỗi nước mắt chảy ra giàn giụa.

Trước đây, ở nhà tôi, bà chị gái đã từng được coi là một “thần đồng”. Tuy nhiên ít lâu sau ba mẹ tôi đã nhận ra rằng hiện tượng “thần đồng” chẳng liên quan gì đến chị tôi. Lòng khát khao có một thiên tài trong gia đình đã tàn lụi theo năm tháng. Vì thế tôi và Mentin được ba mẹ để cho yên thân không bị coi là “các kỳ quan thế giới”.

Đọc thư bạn, tôi nhớ lúc chị tôi được ba mẹ coi như là một “thần đồng”. Hồi đó tôi chưa đi học và Mentin thì chưa sinh. Mỗi buổi tối, đi làm về tuy mệt, ba tôi vẫn bù đầu dạy tiếng Pháp cho chị tôi. Mặc dù đã cố gắng hết mức, ba tôi vẫn không thu được chút xíu kết quả nào. Cả một tuần chị tôi cùng không học thuộc được một đoạn thơ ngắn. Tôi tuy không phải học nhưng vì cứ chơi quanh quẩn gần đó mà lại thuộc lầu đoạn thơ ấy lúc nào không hay. Từ đó tới nay đã bao nhiêu năm mà tôi vẫn còn nhớ như in những câu thơ đó:

Le berger et son chien

J'aime mon chien, un bon gardien

Qui mange peu et travaille bien^[15]

Thực ra tôi chẳng biết đoạn thơ này nói gì nhưng nghe mãi cùng thành ra thuộc, thế thôi. Thế mà chị tôi thì không thể nào thuộc được.

Ba tôi đọc đi đọc lại rất to nhiều lần đến nỗi không những mẹ tôi mà cả bà hàng xóm cũng đã thuộc đoạn thơ tiếng Pháp ấy. Thế mà chị tôi thì lại chẳng nhớ, chị ấy đọc lên nghe cứ như người nói tiếng Tàu:

“*Sien min, biyen mon tiyen*”

Một hôm, có nhà sư phạm là bạn ba tôi đã từng đi nghiên cứu ở châu Mỹ về, thấy ba tôi cố gắng dạy chị tôi không thành công bèn khuyên.

— Học ngoại ngữ là một môn rất đặc biệt, đòi hỏi khả năng. Anh không nên ép buộc cháu cứ phải học tiếng Pháp. Khi tôi còn ở Paris, tôi đã thấy có những kẻ ở Pháp hàng năm trời mà chẳng thèm học chút xíu tiếng Pháp nào. Ngược lại có những người Pháp tìm đến các quán cà-phê để học tiếng nước ngoài, còn số khác lại có biệt tài dạy người ngoại quốc học tiếng mẹ đẻ của mình. Có khi cháu gái của anh thuộc loại người thứ hai thì sao?... Mỗi đứa trẻ có một khả năng nào đó tiềm tàng trong người nó như một cái mầm cây chưa nhú. Trước tiên ta phải phát hiện mầm cây ấy đã, sau đó mới đến công việc chăm bón cho nó lớn lên...

Theo lời khuyên đó, ba tôi chuyển sang cho chị tôi học đàn viôlon để tìm cái mầm tài năng còn giấu kín. Tiếc thay cái mầm vẫn không chịu lộ ra qua các giờ học nhạc. Bà giáo dạy đàn viôlon chán nản nói:

— Con bé có giọng mới khiếp chứ... đến làm điếc tai người nghe chứ không vừa. Học mà nó chẳng phân biệt được các nốt nhạc “đô” hay “si” gì cả... Cô bé lẫn lộn cả tiếng kẹt cửa và tiếng đàn viôlon thì thật là quá thể...

Chị tôi đúng là như thế đấy! Có khi vô tình người nhà làm bể ly trong bếp thì chị ấy chạy ra mở cửa vì tưởng nhầm khách đến gõ cửa.

Với tôi đôi tai âm nhạc như thế thì học đàn hát làm sao được? Hồi chị còn học trường tôi, có lần tôi nghe cô giáo dạy nhạc kêu lên:

— Thôi cô bé ơi, có lẽ em đừng hát trong dàn đồng ca nữa, nếu không các bạn em sẽ hát sai hết cả... - Chị tôi đã hát sai quá to làm mọi người hát theo.

Ba mẹ tôi cho chị chuyển sang hội họa. Nhưng vô ích, ba mẹ tôi cũng không tìm thấy tài năng vẽ trong con người chị. Chị ấy được chuyển sang học múa ba-lê. Lần này những bài học múa ba-lê có lẽ có tác dụng thực tế nhất. Trước khi đi học múa, chị tôi rất hay đụng chạm đồ vật khi chị đi lại trong nhà. Sau lớp múa ba-lê, cái bàn, cái ghế và các đồ vật khác không bị chị tôi đụng đến nữa.

Đúng là ba mẹ tôi đã cố gắng hết mình để tìm cái mầm tài năng ẩn giấu

quá kỹ trong chị tôi. Vì không có chút xíu kết quả nào nên cả hai người đều chán nản. Khốn khổ thay vì chạy vạy mệt nhọc, ba tôi thở dài nói với mẹ tôi:

— Thôi hãy để xem sao đã. Bây giờ hãy cứ để cho nó học hết phổ thông...

Đến trường, chị tôi cứ tăng tăng học hai năm một lớp. Đến năm thứ hai ở trường trung học có nguy cơ chị tôi phải học đúp hai lần, nghĩa là phải học tới ba năm một lớp. Không muốn phá vỡ truyền thống đã giữ từ bé nên chị tôi bỏ trường luôn không chịu đi học nữa. Mẹ tôi tự an ủi.

— Như vậy có nghĩa là con gái tôi có khiếu nội trợ...

Đó là cơ hội cuối cùng để chị tôi bộc lộ năng khiếu... Tuy nhiên ngay cả lần thử thách này, chị tôi cũng không qua khỏi. Mà chính mẹ tôi không cho chị qua lọt kỳ thi chứ ai... Nhưng đúng là chị tôi không có khiếu bếp núc thật. Thức ăn nấu dở đã đành, chị tôi còn làm lộn xộn hết cả đồ đạc trong bếp. Chị tôi chỉ cần hý hoáy trong bếp độ 5 - 10 phút là chẳng một đồ vật nào ở nguyên chỗ cũ. Đến nỗi cuối cùng mẹ tôi cấm không cho chị bén mảng vào chỗ nấu nướng của mẹ tôi nữa.

Sau cùng mẹ tôi dẫn chị đến cho một chuyên gia tâm lý học xem xét. Ông ta kêu lên:

— Trời ơi, các người làm gì cô bé thế này. Hết thử thách này đến thử thách khác, khiến nó bị thui chột hết mọi tài năng. Thật đáng tiếc. Tốt nhất, các người nên để cho nó yên thân.

Từ đó trở đi chị tôi được yên thân thật. Ba mẹ tôi không còn thúc ép gì chị nữa. Và cũng nhờ thế mà chị tôi có tiến bộ rất nhiều.

Tôi và Mentin được ba mẹ phó mặc “cho trời”. Ba mẹ tôi đã quá mệt mỏi khi đi tìm tài năng của chị tôi, lại thêm chán nản vì liên tiếp thất bại nên chẳng còn thiết tìm tòi gì ở tôi và Mentin nữa. Nếu ba mẹ tôi chịu khó để tâm đến Mentin, tôi tin rằng sẽ tìm được gì đó ở nó cũng nên. Bởi vì tôi thấy Mentin bị máy móc lôi cuốn một cách đặc biệt. Nói chung nó thích tất cả các loại máy móc trong nhà tôi. Nó đã làm hỏng dần dần từ máy thu thanh, máy giặt đến máy cạo râu, máy ảnh của ba tôi... Có lần Mentin đã tháo một bánh xe nhỏ trong đồng hồ treo tường đổ vào cái máy quay đĩa

hay một cái ốc ở máy quay tay để ráp vào cái máy ghi âm... và còn nhiều chuyện tháo lắp lạ lùng khác. Ba tôi gọi những tìm tòi đó là những “trò ngớ ngẩn”, những nghịch phá tai hại... Nhưng tôi thì tôi hiểu Mentin làm tất cả những trò đó với hy vọng sẽ phát minh ra một loại máy hoàn toàn mới. Tiếc thay chẳng có ai giảng giải và hướng dẫn cho nó...

Về mặt “kỳ quan” thì khu nhà tôi cũng không thiếu. Ngay bên hàng xóm, một người bạn của ba tôi cũng có một “thần đồng” tên gọi Nurten. “Thần đồng” này nổi tiếng trong lĩnh vực ăn uống. Nếu có cuộc thi ăn uống nào tổ chức cho trẻ con, chắc nó phải chiếm giải nhất. Chỉ một bữa, mình nó ăn nhiều hơn cả nhà tôi năm người cộng lại. Ấy thế mà mẹ nó vẫn luôn miệng than vãn:

— Chẳng biết làm sao, mấy ngày nay cháu Nurten nhà tôi biếng ăn quá...

Rồi mẹ nó ra sức tắm bổ, cho nó uống thuốc kích thích tiêu hóa, ngon miệng và đủ loại vitamin, dầu cá để “cho cháu ăn được nhiều”. Con bé Nurten ngày càng béo tròn ra, trông nó giống hệt như một cây cải bắp. Trời! Đôi chân của nó mới ghê chứ! Ấy thế mà ba nó thì trái ngược hẳn lại, ông ấy trông khăng khiu như que củi ấy...^[16]

Đôi khi ba mẹ Nurten cần đi đâu đó nó liền bị gửi sang bên nhà tôi. Trái lại ba mẹ tôi muốn đi xem phim hoặc giải trí gì đó thì Mentin lại phải sang chơi bên nhà Nurten. Ba tôi không muốn để nó ở nhà vì nó hay hý hoáy nghịch máy thu thanh hoặc tủ lạnh, mà tôi thì nào có cấm được nó... Nó cứ khần khoản, năn nỉ hoài: “Chị cứ để em ráp thử xem. Em lắp một cái đồng hồ trên nồi áp suất để coi lúc nào thức ăn sẽ chín”. Mãi tôi cũng mềm lòng và đồng ý. Và thế nào Mentin cũng làm hư hỏng một vật gì đó.

Tối hôm nay, ba mẹ và chị tôi đi xem phim nên tôi và Mentin phải sang chơi bên nhà Nurten. Ba đưa chúng tôi cùng nhau chơi trong phòng Nurten. Tôi đọc truyện cổ tích cho Mentin và Nurten nghe rồi chúng tôi lại chơi xúc xắc. Cứ như thế, rất vui suốt buổi tối. Chợt Nurten kêu khát nước và chạy đi tìm nước uống. Lúc trở lại, nó gọi chúng tôi một cách vội vã:

— Chị với Mentin lại mà xem, ba mẹ em đang cãi nhau, lại mà xem

nhANH lÊN CHỊ!

— Em gặp ba mẹ đang cãi lộn à?

— Thế này chị ạ! Em sang phòng khách tìm nước uống, khi trông thấy em, mẹ em nói với ba: “Anh thân yêu”, “Anh yêu quý”, hay những câu thân mật khác. Nghe thế là em biết liền! Mỗi lần ba mẹ em cãi nhau, thấy mặt em là hai người lập tức đổi cách xưng hô với nhau thành “thân yêu”, “quý mến” để khỏi ảnh hưởng xấu đến em. Em biết chắc chắn là lúc này ba mẹ em đang cãi nhau đấy. Nào, chị lại mà xem...

— Thôi chị về đây. Ba mẹ chị chắc cũng xem phim về rồi.

Không muốn hưởng ứng lời mời mọc của Nurten nên tôi nói như vậy.

Trước khi về tôi phải vào chào cha mẹ của Nurten. Vào phòng khách, tôi đã chứng kiến một cảnh rất tức cười. Nếu biết trước như vậy chắc tôi sẽ không vào đó. Nhưng đã lỡ bước chân qua cửa rồi không thể quay ra được. Ba của Nurten nhìn thấy tôi. Dưới chân là mảnh vụn của cái bình vỡ. Mẹ Nurten đang cau có, còn ba nó có một vết xước như bị ai cào trên má.

Trông thấy tôi, bỗng nhiên ông ấy nói với vợ: “Em thân mến, nhặt giùm anh cái bình vỡ đó lên. Anh lỡ tay đánh rơi...”. Mẹ Nurten giật mình:

— Sao? Con nó vào à?

Bà ấy hơi quay đầu lại. Không thấy Nurten mà lại nhìn thấy tôi, bà ấy mắng cho tôi một trận: “Tại sao cháu vào mà không gõ cửa? Bác đã nói bao nhiêu lần vào phòng phải gõ cửa kia mà”. Rồi bà âu yếm nói với ông chồng đang nhăn nhó vì đau:

— Anh yêu quý, em pha cho anh một tách cà-phê nhé!

— Ừ, em thân yêu... cho vừa đường thôi nhé, tình yêu của anh... em đáng yêu quá!

Một chiếc dép của mẹ Nurten chẳng hiểu sao lại nằm trên ghế bành, gần ngay chỗ ông chồng. Nurten đứng ngoài cửa nói vào:

— Mẹ ơi! Chị Zeynep và Mentin chào ba mẹ để đi về đây, mẹ ạ...

Bà Nurten đưa tay lên ôm má, mặt còn hơi nhăn nhó vì đau đớn, vờ ngạc nhiên nói:

— Không biết tại sao tôi lại trượt chân, bị ngã...

Chúng tôi đi vội về nhà. Mentin đã ngủ rồi. Còn tôi ngồi viết thư trả lời

cho bạn. Tôi đã nghe tiếng ba tôi ho. Cả nhà đi xem phim về rồi.

Tôi hy vọng mùa hè này chúng ta sẽ gặp nhau.

Chúc bạn mọi sự tốt lành.

Thân mến, Zeynep

KHI NHÀ CÓ KHÁCH

Istanbul 10-2-1964

Bạn thân mến!

Khi đọc thư bạn đến đoạn tả sự việc xảy ra bên nhà hàng xóm, tôi thấy mừng là chúng tôi sống trong căn hộ chỉ có ba phòng nhỏ. Chúng tôi có nhìn và nghe thấy hết chuyện xảy ra trong nhà. Vì thế tôi hiểu tại sao trong nhà tôi không có những việc buồn cười mà bạn đã chứng kiến bên nhà ông hàng xóm chỗ bạn. Tuy nhiên, đôi khi tôi phải mục kích những cảnh đặc biệt như đã xảy ra hôm chủ nhật vừa qua... Tôi sẽ kể chi tiết cho bạn nghe nhé.

Từ thứ năm tuần trước, ba tôi đã thông báo cho mọi người đến chủ nhật ông chủ nhà máy nơi ba làm việc sẽ đến thăm nhà và dùng cơm với chúng tôi. Lúc đầu tôi không chú ý lắm đến chuyện đó, vì tôi biết quá rõ là ba tôi không thích ông chủ một tí nào. Không lúc nào ba tôi không nói xấu ông ta. Khi nói về ông chủ, mặt ba tôi đanh lại, miệng thốt ra những lời cay độc...

Tôi tò mò hỏi chuyện mẹ về ông khách:

— Ông ta làm cái thá gì ở nhà mình hả mẹ?

Mẹ nhìn tôi ngạc nhiên:

— Sao con lại ăn nói thế hả? Chính ông chủ thân hành đến chơi nhà ta cơ mà...

— Nhưng ba đâu có thích ông ta.

— Điều quan trọng là ông chủ thích ba con cơ mà...

— Sao thế ạ?

— Con không biết chứ, ba con vừa được bầu là đại diện của anh em công nhân trong công đoàn toàn nhà máy đấy. Lúc này ba con rất có ảnh hưởng trong công nhân nhà máy. Vì thế ông chủ mới phải đến thăm nhà ta.

Tôi sốt ruột muốn tận mắt nhìn xem ông chủ mặt mũi ra sao mà ba tôi

nhắc nhiều đến như vậy. Cứ như lời ba tôi nói thì ông ấy chắc giống như một người khổng lồ hoặc như một quái vật ghê gớm lắm.

Từ hôm đó, trong nhà tôi bắt đầu có những sự chuẩn bị gặt gao. Một buổi tối, đi làm về đã mệt lử rồi mà ba tôi còn quét vôi, sửa sang lại phòng khách. Vừa làm, ba tôi vừa không ngớt lời nguyên rủa ông chủ nhà máy thậm tệ. Tôi ngạc nhiên hỏi ba tôi:

— Chỉ có ông chủ đến chơi mà ba phải sửa phòng khách ư?

Ba tôi chua chát trả lời, nhưng có vẻ hơi ngượng ngập:

— Vì ông chủ đến chơi ư?

Ba tôi hỏi lại và tự nhiên ông cúi tiết, ném mạnh cái chổi quét vôi đang cầm và xô, làm vôi bắn lên tung tóe. Lát sau ba tôi nói:

— Con tưởng ba quét vôi vì ông ta ư?... Con không thấy các bức tường đã dơ bẩn lắm rồi hay sao?

Mẹ tôi tất tả đi mượn thêm ly, chén, đĩa bên hàng xóm. Chưa yên tâm, mẹ tôi còn lụng kiếm cho bằng được cái khăn trải bàn trắng tinh. Từ thứ bảy, mẹ đã đi mua đồ ăn trữ sẵn trong tủ lạnh. Nhìn bao nhiêu thức ăn ngon lành mẹ mua, tôi nghĩ chắc mẹ phải làm một bữa tiệc rất thịnh soạn.

Ngày chủ nhật ấy, ba tôi thức dậy từ mờ sáng. Dậy sớm thế là một việc lạ, bởi vì lệ thường ba tôi luôn có thói quen ngày chủ nhật thức dậy rất muộn. Tôi hỏi ba:

— Ông khách đến nhà ta sớm thế hả ba?

— Mà ý tưởng tao dậy sớm để đợi ông ta ư, còn lâu con ạ!

Ba tôi tức mình mắng tôi một trận. Nhưng sau khi ăn sáng xong, ba tôi đã ra cửa sổ ngồi và ngóng đợi ông khách quý. Độ mười, mười lăm phút sau ba tôi lại đứng lên, đi lại qua các phòng và cúi kính nói với mẹ tôi:

— Không biết thằng cha ấy chết dấp chết dúi ở đâu mà mãi không thấy tới...

Mẹ tôi đã nấu nướng xong và dọn bàn ăn, tất tả chạy đi chạy lại. Lúc trong bếp, lúc vào phòng khách, mẹ tôi lo lắng xem xét tất cả đã thật đẹp để ổn thỏa chưa.

Khi ba tôi đang vừa đi đi lại lại trong nhà vừa nguyên rủa ông chủ không tiếc lời, chợt có tiếng còi xe hơi ngay trước cửa nhà. Ba tôi nảy người lên

như bị điện giật, hồi hả giục mẹ tôi:

— Nhanh lên... Ông ấy đến đấy... Mở cửa ra, làm gì mà đứng ngây người ra như thế?

Ba tôi chạy ra cửa sổ, nhào hẳn người ra ngoài để nhìn xuống đường phố. Mẹ tôi cuống cả lên vì bị ba tôi giục già, tất tưởi chạy ra mở cửa, nhưng bên ngoài làm gì có ai đâu. Thế là được một phen đón hụt!

A, suýt nữa thì tôi quên một điều quan trọng: Từ khi được tin có khách, mấy ngày liền mẹ tôi dạy Fatos, em gái tôi cung cách xử sự khi nhà có khách. Có điều mẹ tôi luôn tìm cách dạy Fatos trước mắt tôi và cố ý nói lớn để tôi cũng nghe được.

Sáng hôm ấy, sau khi nấu nướng xong và chuẩn bị đầu vào đấy, mẹ tôi mặc cho Fatos một cái áo đầm mới rất đẹp, bắt nó ngồi trước mặt và mẹ tôi nhắc lại bài học đã dạy mấy hôm rồi. Mẹ tôi vừa nói với Fatos vừa liếc mắt canh chừng xem tôi còn chú ý nghe không:

— Con gái yêu của mẹ, đừng hờn khi khách đến chơi nhà ta nhé. Trước mặt khách, con đừng cho tay vào miệng, dơ lăm, nghe con. Đồ ăn đã rót ra bàn hoặc rơi xuống sàn, tuyệt đối không được nhặt lên ăn. Con hiểu chưa, đừng có quên đấy nhé! Khi ho con phải lấy tay che miệng lại. Lúc ăn đừng có cho đồ ăn đầy miệng, nhai nhồm nhoàm xấu lăm... Phải ăn từng miếng nhỏ này... Nhai chậm rãi này... Ừ, đúng rồi, con ạ. À quên mẹ dặn thêm con đừng có nói “ừ” hay “hừ” trước mặt khách nhé.

Fatos nghe khá chăm chú, cuối cùng nó hỏi:

— Thế thì con phải nói thế nào hả mẹ?

— Con phải nói “Thưa ông. Vâng”. “Thưa mẹ, không ạ” hay những câu lịch sự khác.

Mặc dù thấy tôi vẫn chăm chú nghe, mẹ tôi vẫn có vẻ chưa yên tâm hẳn, bà gọi tôi lại và dặn thêm:

— Con này, khi khách đến nhà, mỗi lần mở miệng muốn nói gì, dù ngắn, con cũng phải bắt đầu bằng câu “Kính thưa ông”... cuối câu bao giờ cũng nói “thưa ông” nhé. Làm thế cho nó lịch sự.

Ở phòng bên ba tôi đứng cạnh cửa sổ, dán mắt xuống đường phố, sốt ruột đợi ông chủ đến và không ngớt rửa ông ta những lời cay độc. Đột nhiên

ba tôi nhảy dựng lên như bị ong đốt.

— Ông ấy đến rồi!

Và ba tôi tất cả chạy ra mở cửa, chiếc xe hơi màu đỏ chói cả mắt. Phía cửa ra vào tôi nghe giọng ba tôi đón chào rất lịch sự:

— Kính chào ông... chúng tôi đợi ông đã lâu, sốt ruột quá ạ... Xin mời ông quá bộ vào nhà, mời ông!

Tôi cùng Fatos ra cửa chào khách. Ba tôi đang bận treo áo choàng của ông chủ lên mắc. Ông ta không phải là một người khổng lồ hay một quái vật như tôi đã tưởng. Đó là một ông dáng người nhỏ nhắn, tính tình vui vẻ... về sau tôi mới hiểu vì sao ba tôi chửi rủa ông ta mà vẫn đón tiếp ông ta rất nồng hậu.

Fatos hôn tay ông chủ, còn tôi thì trân trọng bắt tay ông. Ba tôi nhìn thấy và không bỏ qua hành vi khiếm nhã của tôi:

— Hôn tay ông chủ đi con!

Thế là tôi bị bắt buộc làm một việc mà tôi không muốn một chút nào?

Hai người kéo nhau vào đi-văng nói chuyện. Một lát sau mẹ tôi xuất hiện với giọng nói ngọt ngào và nụ cười xã giao nở trên môi:

— Xin mời ông chủ dùng cơm với gia đình chúng tôi ạ!

Ông khách trả lời có vẻ hơi đùa cợt:

—Ồ, xin quý bà chớ bận tâm! Tôi không định làm phiền gia đình chuyện ăn uống...

Bạn thử nghĩ mà xem, nếu thật vậy thì tai hại biết bao? Mẹ tôi đã lo lắng, chạy vạy mấy ngày liền, mất ăn mất ngủ để lo bữa tiệc đãi ông chủ, thế mà ông ấy lại không dùng thì có chết không? Nhưng chuyện đời đâu có dễ thế nhỉ! Ba tôi gần như xốc nách kéo ông ta đến bàn ăn.

Không khí khẩn trương, tất bật, ảnh hưởng cả đến tôi. Ba tôi ra lệnh:

— Rót rượu vào cốc đi con.

Đầu óc rối tinh, rối mù, không tập trung được nên tôi rót mãi đến nỗi rượu tràn cả ra ngoài. Ba tôi sa sầm nét mặt:

— Cái thằng hậu đậu, chẳng làm việc gì nên thân! Rót có mấy cốc rượu cũng không xong...

Vợ vội khăn lau, ba tôi bắt đầu lau lia lịa, khốn khổ! Vì quá vội vàng,

nên ba tôi gạt tay phải, làm đổ đĩa xa lát trộn dầu dấm tung tóe ra bàn. Mẹ tôi vội vàng xin lỗi:

— Trời, xin ông chủ thứ lỗi cho, áo ngài có dây bẩn không ạ? Xin ngài cẩn thận...

Rồi đĩa xúp của Fatos lại đổ. Mẹ tôi mắng nó một câu, nhưng Fatos cãi lại giọng như muốn khóc:

— Tại tay mẹ chạm vào đĩa của con chứ...

Rồi nó òa lên khóc thật to. Ba tôi nổi khùng, mắng mẹ tôi:

— Tôi đã dặn là phải dọn một bàn khác cho lũ trẻ ăn riêng cơ mà!...

Mẹ tôi thì thầm với Fatos.

— Im đi con! Đừng có khóc trước mặt khách xấu lắm...

Cả nhà nghe thấy câu nói thì thầm của mẹ tôi. Em tôi đã nín khóc nhưng nó vẫn vừa ăn vừa nức nở.

Sau món xúp, đến món thịt bò bít-tết. Ông khách lịch sự chìa cái đĩa của mình ra để mẹ tôi tiếp cho một miếng thịt bò to tướng. Chưa yên tâm, mẹ tôi còn muốn rưới thêm nước sốt, nhưng ông chủ vì còn mãi tiếp chuyện ba tôi nên kéo cái đĩa về phía mình, thế là mẹ tôi cho cả muỗng nước sốt thịt vào đĩa bánh ngọt để ăn tráng miệng. Lập tức mẹ tôi rồi rít xin lỗi:

— Trời ơi, tôi làm gì thế này? Xin ông chủ thứ lỗi cho...

Vì mất tự nhiên nên bữa ăn cứ rối mù cả lên, chẳng ai không lúng túng. Định lấy muối, ba tôi lại đi dốc hạt tiêu vào thức ăn. Nhận ra sai lầm, ba tôi gất âm lên:

— Đồ khi, không biết lọ muối đâu!

Giật mình lo sợ, đáng lẽ đưa lọ muối, mẹ tôi lại đưa lọ tương ớt cho ba tôi. May mà nhìn thấy lọ muối ngay trước mặt, tôi liền đưa cho ba. Đang cúi, ba tôi xóc quá mạnh làm nút bật ra, thế là cả một đồng muối trút vào đĩa thức ăn của ba. Trong tình thế gay cấp đó, không biết làm sao, mẹ tôi đột ngột hỏi ông khách:

— Thưa ông, ông có khỏe không ạ?

Bị bất ngờ, ông khách không hiểu gì cả:

— Bà bảo sao ạ?... - Ông ta hỏi lại.

— Tôi hỏi thức ăn có ngon không ạ?... Ông có vừa ý không ạ?...

—Ồ, còn phải nói. Ngon tuyệt, thưa bà!

Khi đó, em tôi không chịu để mọi người quên nó:

— Mẹ, con bị vướng cái gì trong cổ ấy mẹ ạ

Mẹ tôi phải một tay vỗ lưng, tay kia cho nó uống nước để miếng thức ăn đang hóc trôi xuống cổ nó. Ba tôi ngửa mặt vì tôi cầm dao tay trái, cố gắng dạy tôi cách cầm dao tay phải. Tôi cũng chú ý làm theo ba, nhưng vẫn lóng ngóng không sao sử dụng con dao cho thuần thục được... Ba tôi thấy cần phải làm mẫu cho tôi thấy rõ hơn, nhưng con dao của ba ấn mạnh vào khúc xương mà ba định róc thịt đến nỗi nó bay vèo ra khỏi đĩa và rơi giữa đĩa cam gần ông khách, làm ông này bị một mẻ sợ...

Như vậy tôi là người ít bị hỏi nhất trong bữa cơm ngày hôm đó. Tuy nhiều thức ăn ngon lành, song vì không thoải mái nên tôi chẳng mấy thú vị gì. Khi bữa ăn kết thúc, mọi người đứng dậy, tôi thở phào thoát nạn!

Đến khi uống cà-phê, chắc ông khách nghĩ cần quan tâm đến tôi nên ông hỏi:

— Cháu học lớp mấy rồi, hả cậu bé?

— Kính thưa, cháu học lớp Năm, thưa ông...

Tôi chú ý nhìn xem ba mẹ có vừa ý với cách trả lời khách của tôi không. Hai người có vẻ thỏa mãn với câu trả lời trịnh trọng với đầy đủ “kính thưa” của tôi...

— Cháu bao nhiêu tuổi?

— Kính thưa, cháu được 11 tuổi, thưa ông...

— Lớn lên cháu muốn làm gì?

— Kính thưa, cháu muốn làm nhà văn ạ, thưa ông...

— Hoan hô!...

Thế là xong, tôi im vì ông chủ không hỏi nữa. Mẹ tôi nói thầm gì đó, và ra dấu về phía ông chủ. Tôi chẳng hiểu gì cả, vì chỉ thấy đôi môi mẹ mấp máy. Mãi sau mới biết mẹ tôi bảo cảm ơn ông chủ. Nhưng ông ấy đã quay sang nói chuyện với ba tôi rồi. Đợi cho ông nói xong câu chuyện, tôi liền thưa:

— Kính thưa, cháu cảm ơn ông, thưa ông...

Không hiểu ý nghĩa của câu cảm ơn muộn màng của tôi, ông chủ ngậy ra

một lúc, sau đó ông bảo tôi:

— Không có gì...

Trong một lá thư tôi có viết rằng Fatos, em gái tôi là một “kỳ quan đặc biệt”. Hôm đó, phải công nhận nó rất xứng đáng với danh hiệu đó.

Khi mẹ tôi thu dọn bàn ăn, sơ ý để rơi một trái chuối xuống sàn. Fatos nhặt lên và giảng giải:

— Mẹ ơi, có phải khi đồ ăn rơi xuống đất thì không được ăn trước mặt khách không ạ? Con để lên đây, khi nào ông khách về, con mới được ăn. Như thế mới lịch sự...

Nó nói rành rọt và để trái chuối lên bàn. Ba tôi không muốn để ông khách nghe thấy tiếng Fatos nên cố gắng ho át đi đến nỗi mặt đỏ tía tai. Fatos lập tức chứng minh khả năng tiếp thu “bài giảng lịch sự” của mẹ tôi dạy nó:

— Này ba, trước mặt khách, nếu ho phải che miệng lại cho lịch sự, mẹ bảo thế mà!

Ba tôi tức điên người, nhưng cần phải cố gắng mỉm cười nhẹ nhàng hỏi nó:

— Ê, con gái ba nói gì?

Nhưng Fatos cũng không bỏ qua câu đó:

— Trước mặt khách ba đừng có nói Ê. Mẹ bảo như thế là hỗn láo đấy.

Ba tôi bực lắm nhưng vẫn phải cười trừ.

Một lát sau ông khách cáo từ ra về. Ba mẹ tôi trịnh trọng tiễn ông đến tận xe, đợi ông về rồi mới lên nhà. Lập tức ba tôi mắng cho hai anh em một trận:

— Thật là xấu hổ với chúng mày!

Mẹ tôi cũng đay nghiến:

— Mẹ dạy các con ăn nói thế ư?

Em Fatos của tôi chẳng chịu, nó cãi:

— Trước mặt khách con có ăn nhồm nhoàm đâu, con có nói “Ê” đâu...

Chẳng ai được yên ổn trong ngày hôm đó.

Bạn Zeynep thân mến, tôi gửi kèm theo thư này bức ảnh cả lớp chúng tôi chụp chung hôm trước. Trong ảnh bạn sẽ được thấy thầy giáo mới của

chúng tôi. Thầy ấy đến thì bạn đã đi Ankara rồi.

Chúc bạn nhiều sức khỏe và tiến bộ

Thân mến, Acmét

THẬT ĐÁNG HỔ THẸN!

Ankara 16-2-1964

Acmét thân mến!

Không thể tả hết nỗi vui mừng của tôi khi nhận được bức ảnh lớp cũ bạn gửi cho. Tôi nhận ra được hết bạn bè hồi trước... Cô bé đứng gần bạn là Mine chứ gì? Khó nhận ra được vì nó bị Huseyin che khuất gần nửa mặt. Hình như Yasa đã trèo lên vai Chengis thì phải, hai ông tướng nghịch quá. Còn Nese theo lệ thường, bao giờ cũng chiếm giữ những chỗ trên hàng đầu... Trời, tôi thích cái ảnh quá chừng! Xem ảnh mà tưởng như gặp lại hết bạn bè ở Istanbun. Chỉ có Demir là tôi không tìm ra, mặc dù đã cố căng mắt ra mà nhìn. Tôi đoán nó vắng mặt hôm chụp ảnh, phải không bạn. Thầy giáo mới của lớp già hơn tôi vẫn tưởng tượng qua các lá thư của bạn.

Đáp lại nhiệt tình của bạn, tôi cũng xin gửi tặng bạn một tấm ảnh chụp tôi cùng Mentin theo lá thư này. Đó là ảnh một bác hàng xóm chụp giùm chị em tôi nhân ngày sinh nhật của Mentin.

Mấy ngày nay tôi buồn rầu quá bạn ạ, mà cũng giận mọi người nữa. Chẳng hiểu sao tôi đâm mang tiếng là cóp bài trong giờ kiểm tra. Mà tôi thì chưa hề làm chuyện đó, bạn xem có bức không chứ. Tôi sẽ kể đầu đuôi cho bạn nghe...

Một hành động rất dễ làm thầy giáo tôi giận dữ là người này “cóp” bài của người kia. Nhiều lần thầy đã giảng giải cho chúng tôi cái xấu xa của việc làm đó: “Chép bài người khác tức là ăn cắp thành quả lao động của bạn mình. Cóp được bài không có nghĩa là thông minh, nhanh trí mà ngược lại chính là gian xảo, dối trá với thầy, với bạn”. Ba tôi cũng thường xuyên răn mấy chị em tôi: “Cóp bài là rất đáng hổ thẹn, hơn nữa đó là việc làm xấu xa, không phải lừa dối ai khác, người cóp bài đã lừa dối chính bản thân mình”. Phải thú thực những lời khuyên đó rất có tác dụng đối với tôi, giúp

tôi khắc phục một số lần cảm dỗ nào đó. Cho tới khi...

Bây giờ bạn hãy nghe tôi kể tiếp chuyện. Có lần tôi đã viết thư cho bạn là ba tôi có mấy người bạn học cùng lớp, hiện nay là hàng xóm, láng giềng của gia đình tôi. Những lúc rỗi rãi nghỉ ngơi, có dịp gần nhau, tụ tập đông đủ cả mấy người là y như rằng họ nhắc lại những kỷ niệm hồi còn đi học. Những câu chuyện cũ ở trường, ở lớp gây cho ba tôi và các bạn của ông sự thích thú đặc biệt. Trong một buổi gần đây, khi ông nội tôi đến chơi nhà, may mắn có đông đủ bạn bè của ba tôi cũng tới chơi. Chuyện này, chuyện khác chán rồi thế nào cũng đến chuyện những năm còn đi học. Ba của Nurten, cái con bé béo tròn như bắp cải ấy, hồi tưởng lại chuyện cũ với giọng khoái chí:

— Có lần trong lúc đi thi, chúng mình đã giành được một mảnh giấy có ghi bài giải toán lên lưng thầy giáo toán tên là Kentos Sabri nhỉ, các anh còn nhớ không... thật là những ngày vui tuyệt diệu!...

Ông ấy thở dài có vẻ luyến tiếc thuở đến trường.

Vợ ông ấy cũng có mặt, có vẻ tò mò muốn biết thêm chi tiết, bèn đề nghị:

— Sự thể ra sao, anh kể lại cho mọi người nghe đi?

— Ông Kentos hồi đó là một giáo viên dạy toán rất nghiêm khắc của chúng tôi. Ông rất tự hào rằng trong giờ của ông, học sinh không bao giờ dám cúp bài. Bởi vì đọc xong đầu đề là ông lập tức đi dạo lòng vòng trong lớp, hết chỗ này đến chỗ kia nhìn học sinh nên không ai có thì giờ mà cúp bài cả. Ông hay nói: “Tôi muốn xem mặt cậu nào dám làm việc đó trong giờ toán của tôi”. Ấy vậy mà trong một kỳ thi toán cuối năm, có một cậu bạn...

Ba tôi chợt nhớ, lớn tiếng xen vào:

— Hình như cậu ta tên là Necdal Marsic phải không?

— Đúng rồi, cậu ta đấy. “Hiện nay Marsic là đại sứ ở Pháp thì phải. Hà, đó là một học sinh thông minh nhanh trí và cũng đầu tiêu nhiều trò tinh nghịch. Hôm đó chẳng biết làm thế nào mà anh ta dính được mảnh giấy anh đã giải bài toán thi lên lưng áo ông thầy nổi tiếng là nghiêm khắc của trường. Học sinh trong lớp vớ được dịp may ấy chép vội chép vàng lời giải đến rất đúng lúc ấy. Nhưng ông thầy Sabri lại chẳng chịu đứng yên một chỗ

nào, mà cứ đi đi lại lại khắp nơi, thành ra khó mà chép được hoàn chỉnh. Học sinh cũng khá ranh ma, chúng cứ thay nhau giả vờ hỏi thầy mỗi đưa một câu gì đó để giữ chân thầy lại lâu lâu một chút cho đưa khác chép. Riêng tôi rất sốt ruột, vì mãi thầy chẳng đến chỗ tôi gì cả. Tôi liền nghĩ ra một kế nhỏ. Tôi hí hoáy cúi xuống gần bàn như đang giở sách cốp bài... Thầy nhìn thấy ngay hành động đáng nghi của tôi, bèn đến gần và ngồi ngay cạnh để theo dõi tôi một lúc khá lâu. Tôi có thừa thì giờ để chép bài toán đã được giải sẵn không thiếu một dấu phẩy... Người nào đã chép xong liền nộp bài và ra chơi ngay. Khi chuông báo hết giờ reo lên, cũng là lúc những học sinh cuối cùng nộp bài kiểm tra...

Khi có một đứa nhắc, chúng tôi mới giật mình nhớ ra là đã quên không gỡ lại mảnh giấy trên lưng áo thầy. Còn thầy Sabri thu xong các bài thi và mang cả vào phòng nghỉ của các giáo viên không hay biết tí gì. Về sau sự việc bại lộ, nhưng không thể nào tìm ra thủ phạm đã làm trò quỷ quái đó, vì tất cả chúng tôi quyết ngậm miệng. Tuy ông Sabri là một người rất nghiêm khắc, nhưng cả lớp đồng thanh xin lỗi nên cuối cùng ông cũng đã chấp thuận và bài thi đó chúng tôi phải làm lại...

Một ông khách nhắc lại những kỷ niệm khác:

— Các anh hãy nhớ lại xem chúng ta đã làm gì trong các giờ của thầy Kasap Osman...

Đó là chuyện về một ông giáo dạy sử. Đến giờ kiểm tra viết, ông này cứ ngồi lý trên bàn và dán mắt vào các học sinh, chẳng chịu đọc sách hay làm gì cả. Mắt ông ta giương to như hai ngọn đèn pha ấy, đổ anh nào ngồi các bàn đầu mà dám chép bài. Những học sinh ở các bàn cuối lớp thì lại có thể công khai “cốp” bài bằng cách mở sách để vào lưng các bạn ngồi bàn trước. Điều đó giải thích tại sao các học sinh ngồi cuối lớp hay được điểm tốt về môn sử...

Đến lượt ba tôi cũng hào hứng tham gia.

— Đây, có ai còn nhớ chuyện chúng mình phá phách trong giờ kiểm tra hóa của thầy Natij Zew không?

— À, chuyện dùng bọ xít^[17] để cốp bài chứ gì? Chẳng ai quên được

đâu... Mấy người bạn của ba tôi kêu lên.

Thầy Natij New mắc bệnh cận thị nặng. Dù đã đeo đôi kính rất dày, ông cũng không nhìn rõ những vật cách xa vài mét. Thế nhưng ông lại rất khó tính trong khi cho điểm các bài kiểm tra. Lần thi kiểm tra học kỳ môn hóa năm ấy, có học sinh đã bắt 5-6 con bọ xít để dành trong một bao diêm mang vào lớp. Sau khi thầy ra đề bài, một học sinh giỏi hóa đã giải hoàn chỉnh bài làm và viết vào các băng giấy rồi buộc vào chân các con bọ. Khi được thả ra, do sức nặng của các băng giấy, các chú bọ xít không bay xa được mà bay chuyền từng đoạn ngắn. Như vậy, hầu như tất cả những ai muốn “cóp” bài đều làm được. Thật là quá dễ dàng cái công việc tóm bắt một chú bọ xít có băng giấy buộc ở chân! Sau khi chép xong, bạn lại thả ra cho người khác chép tiếp. Mọi người đang mải mê làm công việc thích thú ấy thì cửa lớp xịch mở. Thầy hiệu trưởng vào lớp kiểm tra việc học tập và thi cử của học sinh. Một chú bọ láo toét, không nể nang gì ông hiệu trưởng, lượn mấy vòng rồi đậu ngay trước mặt ông...

Mentin sốt ruột quá, vội vàng hỏi ba tôi:

— Rồi sau ông hiệu trưởng có nói gì không ba?

Như còn xúc động trước sự kiện đã xảy ra bao nhiêu năm rồi, ba tôi trả lời:

— Có một học sinh suýt nữa thì bị đuổi vì thầy hiệu trưởng bắt được đang chép bài... khó khăn lắm cậu ta mới được tha thứ, nhưng vẫn bị cảnh cáo...

Ba tôi nói thêm:

— Cuối cùng anh ta vẫn thoát nạn... Các anh có biết không, bây giờ anh ta là giáo sư đại học đấy.

Một ông khách ý chừng thấy cần lịch sự mời ông nội tôi tham gia câu chuyện nên đã đề nghị:

— Thưa cụ, khi cụ còn là học sinh, ở trường cụ người ta có “cóp” bài không ạ?

Ông nội tôi nghiêm chỉnh trả lời:

— Ồ, là học sinh, ai chẳng có một lần phải chép bài trong đời mình...

Rồi ông tôi kể cho cả nhà nghe chuyện xảy ra ở kỳ thi vấn đáp môn hóa.

Ông tôi nhớ kỳ thi đó thầy giáo cho vào phòng thi lần lượt ba người một để chuẩn bị. Cùng vào với ông nội tôi có một người bạn rất lười học nên chẳng biết gì cả. Học sinh đó bắt được câu hỏi: “Cần bao nhiêu năng lượng để đun sôi bình nước... lít từ... 0°C lên 100°C và bốc hơi...”. Thầy giáo hỏi mãi không được nên đã cáu, đi đi lại lại trong lớp. Tranh thủ thời khắc đó, ông kia cầu cứu các bạn. Ông tôi đang tính toán giùm thì ông thầy đã mang đế trên bàn một bình nước và hỏi:

— Đây, bình này muốn đun lên cần bao nhiêu năng lượng?

Ông học sinh im như thóc, chẳng nói gì. Tranh thủ lúc thầy quay đi, ông tôi viết vào mảnh giấy và giơ lên cho ông bạn: “Khoảng một ngựa”. Thầy giáo hỏi:

— Tôi hỏi em bình này chứa gì? Có gì trong này?

Ông bạn của ông nội tôi trả lời tỉnh bơ:

— Thưa thầy một con ngựa ạ...^[18]

Tôi suy nghĩ khá nhiều về các câu chuyện mọi người kể tối hôm đó. Hôm sau tranh thủ lúc thầy giáo đang vui vẻ, tôi quyết định hỏi cả thầy về chuyện đó. Chúng tôi tập chơi bóng ném ở sân trường, giờ giải lao, thầy giáo cũng ngồi giữa chúng tôi. Tranh thủ dịp may hiếm có, tôi liền hỏi thẳng:

— Thưa thầy, đã có lần nào thầy “cóp” bài chưa ạ?

Bị tôi hỏi bất ngờ, không kịp suy nghĩ thầy nói:

— Có chứ... à mà quên, lần đó là cả lớp thầy chép bài... Một anh bạn trong lớp học bài kỹ hơn đã làm xong rất nhanh bài kiểm tra. Khi ra ngoài, anh ta đã viết các câu trả lời trên một tấm bìa cứng lớn và giơ cao lên ngang cửa sổ. Ở trong lớp mọi người chỉ việc chép vào giấy. Tuy nhiên phải giữ sao cho thầy giáo không biết được...

Thầy giáo tôi kể một cách thích thú kỷ niệm ấy.

Hôm sau chúng tôi có bài kiểm tra kiến thức “khoa học thường thức”.

Ngồi cạnh tôi là Murat ở bên trái và Turkan ở bên phải. Thử trước tôi đã viết qua cho bạn về Murat. Đó là cậu bạn khi thầy gọi: “Em đứng dậy, Murat!”, nó lại hỏi: “Em ấy ạ?”. Murat học “đúp” lại từ năm trước. Bạn

cùng học với nó đã lên lớp cả, thế mà nó thì... Murat không phải là đứa lười biếng nhưng bài vở không chịu vào đầu nó. Bình thường thì nó là một đứa bạn tốt.

Còn Turkan là học sinh khá, có nhiều điểm tốt nhưng chả hiểu sao hôm đó lại không học bài. Thế là cả hai đứa đều đòi tôi viết cho chúng những mẫu giấy... Tôi bảo chúng nó:

— Viết giấy cho hai cậu cũng được nhưng sợ không đủ thì giờ, tốt hơn là hãy để tớ nhắc miệng...

Các câu hỏi thầy ra cho chúng tôi như sau:

1. Làm thế nào để phòng ngừa các bệnh ngoài da cho trẻ em?
2. Em hãy nói về các bệnh thông thường của trẻ em và cách phòng tránh các bệnh đó.
3. Em hiểu thế nào về tác dụng của các trò chơi và đồ chơi?
4. Biện pháp roi vọt trong giáo dục có tác dụng không?

Tối hôm trước và cả sáng hôm đó tôi đã học bài đó rất thuộc. Tôi còn nhớ cả số trang có bài học đó nữa kia. Nhìn thấy quyển “Khoa học thường thức” trước mặt Turkan, tôi liền nhắc cả hai đứa:

— Đây, các cậu giờ trang 50 ra đi. Ở các trang 50, 51 và 52 là bài học trả lời các câu hỏi thầy giáo cho đấy.

Tôi bắt đầu làm thì nghe Murat hốt hoảng gọi:

— Zeynep, cậu nói dối, ở trang 50 làm gì có...

— Sao vậy? - Tôi thì thầm hỏi lại.

— Ở trang 50 chỉ có bài về rừng nhiệt đới thôi...

— Thì giờ tiếp trang sau đi!

— Mình giờ tiếp nhưng... sau đó là bài nói về các loại than: than đá, than bùn.

Tôi xem quyển sách Mural thì đâu có phải là “Khoa học thường thức”. Chẳng hiểu sao nó lại giờ quyển sách “Tìm hiểu thiên nhiên” ra.

— Ờ, đâu phải quyển này! Mà quyển “Khoa học thường thức” ra cơ mà.
- Tôi thì thầm bảo nó.

Murat tìm thấy quyển “Khoa học thường thức” và bắt đầu cắm cổ chép, không kịp thở. Tôi cũng vội làm bài không chú ý gì đến nó nữa. Turkan và

Murat làm xong bài và nộp thầy trước cả tôi. Lúc tôi làm xong và ra ngoài Murat bảo tôi:

— Cậu biết không? Sách của tớ không có trang 50, 51, 52.

— Sao lại không! Dứt khoát là có.

— Tớ thề là không có đâu. Từ trang 48 đã đến trang 63 ngay mà.

Nó vào lớp lấy quyển sách của nó đưa cho tôi xem. Tôi mở ra và xem rất kỹ? Đúng thật! Các bài học thầy kiểm tra lại không có trong sách nó. Các trang số 33 đến 48 lặp lại hai lần. Đó là lỗi của nhà in, lúc đóng sách...

Khi đã rõ rồi, tôi tò mò hỏi Murat:

— Nhưng tớ vẫn thấy cậu viết ghê lắm mà. Cậu đã làm gì, hả Murat?

— Tớ chép hết trang 48 chứ còn gì nữa! - Nó trả lời tỉnh bơ.

Mấy hôm sau thầy trả bài và đọc điểm. Tôi và Turkan đều được điểm rất tốt. Sau đó thầy nói:

— Bây giờ tôi sẽ đọc bài làm của Murat cho các em nghe thử. Các em chú ý nhé. Câu hỏi thứ nhất: “Làm thế nào để phòng ngừa các bệnh ngoài da cho trẻ em?”. Trả lời: “Để cho bền, sạch và đẹp lâu, cần phải giặt kỹ và là ở nhiệt độ thích hợp, nếu bị dây bẩn”.

Không ai nhìn được cười. Nhưng thầy giáo xua tay:

— Im lặng! Các em nghe tiếp câu khác. Murat trả lời câu hỏi về cách phòng ngừa các bệnh thông thường ở trẻ em như sau: “Chúng ta phải phơi nắng và chải thường xuyên. Khi sạch có thể treo lên mắc áo hoặc bỏ vào trong tủ. Nếu mùa lạnh đã hết, có thể gói lại bỏ vào trong tủ hoặc va-li. Trường hợp bị bẩn quá nhiều phải giặt bằng nước nóng với xà phòng và treo lên dây phơi cho khô”.

Cả lớp cười bò ra, nhiều đứa cười chảy cả nước mắt nước mũi. Murat xấu hổ quá, nó nói như muốn khóc:

— Nhưng... thưa thầy em chép trong sách ra cơ mà!

Thầy giáo rõ ràng đã biết, bảo nó:

— Tôi biết em chép ở trong sách rồi. Chỉ có điều em đã chép nhầm! Câu hỏi ở bài “Chăm sóc trẻ em” thì em lại chép sang bài “Giữ gìn quần áo”.

— Thưa thầy, Zeynep bảo em thế ạ.

Thầy giáo nhìn tôi vẻ rất ngạc nhiên:

— Thế ra em nói cho bạn chép sai bài cơ đấy?

Tôi không thể chối cãi được sự thật:

— Thưa thầy em chỉ nhắc bạn ấy câu trả lời nằm ở trang nào trong sách thôi ạ...

Xem sách của Murat, thầy giáo hiểu ngay tại sao có sự nhầm lẫn. Tuy nhiên ông ấy vẫn không tha cho tôi:

— Tôi bắt buộc phải thông báo cho cha mẹ em về việc này...

Mẹ tôi được mời đến trước để nghe hết sự việc tôi đã làm. Đó là lỗi xui bạn “cóp” bài trong giờ kiểm tra.

Trời! Thế là suốt buổi tối hôm đó, cả nhà phê phán tôi. Ba mắng tôi gay gắt:

— Xấu hổ, xấu hổ quá con gái ạ!

May quá, tôi lại được ông nội bênh vực:

— Thôi, để yên cho con bé học. Nó có chép bài đâu. Nó chỉ nhắc đưa khác thôi mà. Để cho nó yên nào!

Mẹ tôi chưa chịu:

— Thì cũng vậy cả chứ gì ạ.

— Nào, nào... chúng bay có đưa nào không “cóp” đâu.

Thế đấy, tôi biết làm sao được. Tự nhiên bị mang tiếng... Tôi rất bực. Nhưng tức nhất là vẫn bị Mentin trêu chọc: “Ê, xấu hổ quá! Thật đáng hổ thẹn!... Cóp bài mà lại để bị tóm... xấu hổ quá!...”.

Rất mong thư bạn. Tôi dùng lời chúc bạn khỏe mạnh và học hành tiến bộ.

Zeynep

TÌNH CẢM GIA ĐÌNH

Istanbul 26-2-1964

Zeynep thân mến!

Cảm ơn bạn đã gửi cho tôi tấm ảnh, hồi này Mentin trông lớn hẳn ra, có vẻ đàng hoàng lắm. Lá thư chia sẻ nỗi buồn làm tôi thấy cảm động.

Tôi rất thông cảm về những chuyện đã xảy ra với bạn trong tuần qua. Rõ ràng là muốn giúp bạn lại thành ra mang tội. Dù vẫn thương hại Murat nhưng tôi cũng bực dọc với nó.

Bạn còn nhớ Huseyin không? Với nó cũng có những chuyện dở khóc dở cười. Nó cũng làm nhiều bạn trong lớp tôi buồn cười như Murat của các bạn. Tuy nhiên Huseyin không đổ lỗi của mình cho ai cả. Bạn cũng đã từng biết nó đấy, nó là một đứa bạn tốt. Trong một lá thư tôi đã có lần kể rằng Huseyin, thà đau một mình chứ không thưa thầy để tố cáo đứa bạn xô đẩy làm nó ngã lừ trên ngọn cây xuống.

Khi trước còn ở Istanbul bạn đã đến nhà Huseyin chơi chưa? Gia đình nó sống ở một khu ngoại ô nhỏ và khá tồi tệ. Mà ngay cả khi chưa đến nhà nó, chắc bạn cũng thấy nó là một đứa trẻ con nhà nghèo.

Lâu lâu, tôi cũng có đến nhà nó chơi và vì thế mà tôi biết khá rõ về hoàn cảnh gia đình sa sút mà nó đang phải chịu đựng. Nhà Huseyin có tới bảy người mà tất cả phải sống chen chúc trong một căn phòng nhỏ xíu. Hoặc vì nhà cửa quá chật chội, hoặc vì tiền nong kiếm được quá hạn chế, trong nhà nó ít khi có sự hòa thuận, vui vẻ. Từ khi hai đứa kết bạn với nhau Huseyin hay kể những chuyện cãi vã, xích mích thường xuyên trong gia đình nó cho tôi nghe. Tôi cũng sẵn lòng chia sẻ những nỗi buồn khổ với nó. Đôi lúc tôi còn phải khuyên giải, động viên nó vượt qua những khó khăn vật chất và tinh thần.

Buổi sáng đến trường mà thấy mắt nó đỏ mọng là tôi biết ngay cả đêm

trước nó đã khóc rất nhiều. Thường ít khi tôi thấy nó cười đùa vui vẻ, mà lúc nào nó cũng có vẻ buồn và suy nghĩ.

Gần đây, một buổi sáng, tôi lại thấy nó đến trường, mắt còn đỏ hoe. Để mọi người khỏi thấy nó khóc, Huseyin len lén đến thẳng chỗ ngồi và chẳng chuyện trò gì với ai. Ngay tôi cũng chẳng kịp hỏi nó câu nào, chuông báo bắt đầu giờ học đã điểm.

Hôm đó trong giờ học tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, thầy giáo giảng cho chúng tôi về “Các biến cách của danh từ”. Thầy giáo hỏi cả lớp danh từ gồm có các cách gì. Chúng tôi đồng thanh đọc thật to: “Danh cách, tặng cách, thuộc cách, đối cách, xưng cách”.

Sau đó thầy gọi Demir đứng dậy đọc một câu chuyện ngắn nhan đề “Ngôi nhà có cửa sổ bằng vàng”. Có lẽ bạn cũng biết câu chuyện này, nó ở trong sách tập đọc ấy... Trong khu rừng kia có một gia đình nghèo khổ, sống qua ngày đoạn tháng. Họ có một cô con gái nhỏ lúc nào cũng muốn trở nên giàu có. Hàng ngày ngắm nhìn về phương xa, cô bé thấy một ngôi nhà xinh xắn. Buổi chiều về, những cánh cửa sổ của ngôi nhà phía xa ánh lên một màu vàng rực rỡ, rất đẹp. Cô bé nhà nghèo thường ao ước được đến tận nơi xem ngôi nhà có cửa sổ làm toàn bằng vàng ấy. Một hôm cô bé quyết định trốn nhà đi xem cho biết. Cô ta đi mãi, đi mãi và đến tận tối mịt mới đến được ngôi nhà có cửa sổ bằng vàng. Quá mệt mỏi vì chặng đường dài. Khi đến nơi, cô bé ngủ thiếp đi chẳng kịp xem ngôi nhà kỳ lạ ấy. Sáng hôm sau, khi cô bé tỉnh dậy nhìn về phương Đông, cô lại thấy một ngôi nhà khác có những cánh cửa sổ ánh lên vàng chói. Dưới ánh bình minh, ngôi nhà phía xa thật rực rỡ, đẹp vô cùng, còn ngôi nhà chỗ cô đang đứng rất bình thường như trăm ngàn các ngôi nhà khác, chẳng có tí vàng nào. Cô đã hiểu ra rằng các tia nắng mặt trời chiếu vào cửa sổ làm chúng ánh lên như vàng. Ngôi nhà ở phía mặt trời mọc chính là ngôi nhà của gia đình cô...

Sau khi Demir đọc xong câu chuyện, thầy hỏi chúng tôi:

— Ý nghĩa câu chuyện ở chỗ nào?

Không ai trả lời nên chính thầy giải thích:

— Mỗi chúng ta nên vừa lòng với những gì mình đã có... Trong cuộc sống, nhiều khi ta hành động giống như cô bé trong chuyện... Như thế gọi

là “Đứng núi này trông núi nọ”. Chỉ sau khi xa cách một cái gì đó từng thân thiết đối với ta rồi ta mới biết giá trị thật sự của nó. Như vậy, đẹp hơn hết thảy vẫn là ngôi nhà yêu quý của ta!

Tiếp đó, thầy đọc một câu chuyện có danh từ “nhà” và bắt đầu hỏi về ngữ pháp:

— Em Huseyin, danh từ “nhà” trong câu này thế nào?

Huseyin từ đầu giờ học vẫn ngồi yên lặng ở bàn cuối lớp, chìm đắm trong đau khổ riêng. Bị gọi bất ngờ, nó bối rối đứng dậy, ngơ ngác chẳng biết nói gì. Thầy giáo nhắc lại câu hỏi:

— Tôi hỏi em “nhà” ra sao?

Cậu bé tưởng thầy giáo quan tâm đến hoàn cảnh khó khăn của mình, trả lời mà nước mắt rưng rưng:

— Thưa thầy, không tốt lắm ạ...

Thầy giáo vẫn chưa hiểu ý nó, vẫn vặn hỏi về ngữ pháp:

— Thầy hỏi em “nhà” ra sao? Nó ở trong tình trạng nào^[19]? Hãy nói cho thầy rõ.

Huseyin vẫn tiếp tục nghĩ là thầy quan tâm đến nó, nhưng có lẽ, nó không muốn nói về hoàn cảnh nhà túng bấn trước cả lớp, vì thế giọng nó như muốn khóc:

— Tình trạng nhà không tốt lắm ạ, thưa thầy không tốt tí nào ạ.

Thầy giáo vẫn cố gắng hỏi tiếp:

— Tình trạng nào mà không tốt? Em nói rõ ra xem nào?

— Ở nhà em chẳng có lúc nào tốt ạ... Mà ngày hôm nay thì lại càng tồi tệ, càng xấu hơn...

Chắc chỉ có mình tôi hiểu ý Huseyin muốn nói gì. Các bạn khác tưởng Huseyin nói lộn nên chúng nó cười.

— Tại sao nó không tốt hả em?

Huseyin không làm sao được đành nói lộ ra tí chút:

— Bởi vì... bởi vì... - Giọng nó run run, khó khăn lắm nó mới nói thêm - Bởi vì chủ nhà đuổi cả nhà em ra ngoài đường... bởi vì ba mẹ em không còn gì để trả tiền thuê nhà nữa...

Trong lớp chả biết có đứa nào cười lên hô hố. Huseyin bối rối ngồi xuống, nó lấy hai tay ôm đầu buồn bã. Từ “nhà” mà thầy hỏi nằm ở trong câu “khi cô bé nhìn thấy ngôi nhà với các cửa sổ vàng...”

— Demir, em nói xem “nhà” ở trong câu này “nhà” ở cách nào?

— Thưa thầy thuộc cách ạ.

Thầy quay lại phía Huseyin hỏi:

— “Nhà” ở cách nào, Huseyin?

Có lẽ vẫn bị cảnh nhà ám ảnh nên nó trả lời:

— Có thể sẽ tốt ạ.

Cả lớp cười rộ lên. Vô tình thầy giáo tôi lại đổ dầu vào lửa:

— Em nói xem “nhà” ở đây có thể có mấy cách, nào?

— Thưa đôi khi tốt, nhưng lúc khác xấu ạ.

Tôi biết nhà Huseyin chẳng có lúc nào có thể cho là tốt cả. Mãi về sau, thầy giáo mới hiểu Huseyin muốn nói về việc gì. Thầy vội vàng nói qua chuyện khác. Rồi cuối cùng ông kết luận:

— Tóm lại ngôi nhà là tốt nhất, đáng yêu nhất vẫn là ngôi nhà của chúng ta, nơi chúng ta sống. Biết giá trị của nó là điều cần thiết đối với mỗi người.

Khi tan học, trên đường về nhà, tôi cố an ủi, khuyến khích Huseyin. Tình trạng của nó thật đáng thương!

Thời tiết Ankara hồi này ra sao hả bạn. Ở chỗ chúng tôi thời tiết đã trở nên rất lạnh. Hôm qua đã có một ít tuyết rơi, nhưng những bông tuyết tan khá nhanh nên trời càng giá rét hơn. Tình trạng nhà của chúng tôi hiện nay còn khá tốt. Lò sưởi ở phòng khách và phòng tôi không được nóng lắm nên cũng hơi lạnh. Tuy thế vẫn còn hơn... Nhà bạn thế nào?

Mong thư của bạn

Bạn không quên

Acmet

MỘT LỜI NÓI DỐI

Ankara 16-3-1964

Acmét!

Thành thật xin lỗi bạn vì tôi quá chậm trả lời thư.

Tôi đã nhận được thư của bạn từ hôm 8-3 kia, nhưng vì bận tối mắt tối mũi, chuẩn bị cho ngày 26 tháng 4^[20] nên tôi chưa viết thư trả lời ngay được. Trong ngày hội này, tôi có rất nhiều việc phải làm. Tôi phải tham gia đến ba bốn tiết mục trong đêm văn nghệ cơ mà. Thế mà ngoài tập dượt các tiết mục múa, hát ra tôi còn phải bảo đảm việc học tập tốt, vẫn phải học bài, làm bài tập như cũ. Vì vậy tôi chẳng còn chút xíu thời gian rảnh rỗi nào để ngồi viết thư cho bạn nữa. Những điều bạn viết về Huseyin trong thư trước làm tôi buồn quá. Tôi đã gửi cho nó một lá thư để nó vui hơn, tất nhiên tôi không đả động tí gì về bạn và những điều bạn viết.

Trong những ngày không viết được thư cho bạn, ở chỗ tôi đã xảy ra bao nhiêu chuyện thú vị. Tiếc là lúc này tôi không thể kể hết cho bạn được, tôi chỉ xin kể một chuyện xảy ra gần đây nhất. Đó là chuyện giữa Mentin và ba tôi. Đôi khi cậu em láu lỉnh của tôi cũng hay dối ba. Khi biết được Mentin nói dối, ba tôi giận lắm. Thế nào ba cũng bắt nó đứng nghiêm chỉnh trước mặt ba hàng giờ để nghe giảng bài học luân lý:

— Con trai ạ, con muốn làm gì thì làm, nhưng đừng bao giờ nói dối ba! Ở trên đời, một câu nói dối dù nhỏ nhất sẽ dẫn tới một lần nói dối khác lớn hơn nữa. Muốn giấu diếm lời nói dối của mình thì bắt buộc lại phải nói dối tệ hại hơn. Để lời nói dối khỏi bị lộ tẩy, người ta càng phải nói và làm những lời, những việc xấu xa hơn... Cứ như thế mãi, mỗi lời nói dối, tự bản thân nó kéo theo một tội lỗi. Ấy chính vì lẽ đó, ba cấm con không bao giờ được nói dối ba mẹ, nghe không. Con phải hứa từ hôm nay đi nào...

Ba tôi nói như vậy, nhưng thực tế lại luôn bắt Mentin nói dối, vì chỉ một

lỗi nhỏ nhặt nào của nó, ba tôi cũng quát mắng la rầy ầm ĩ cả nhà. Mentin muốn tránh mang tội nên phải nói dối. Tất nhiên nhiều khi nó bị ba tôi phát hiện và lại bị rầy la, giảng giải.

Cách đây ba hôm, vào buổi tối, Mentin hỏi tôi:

— Em phải bịa ra chuyện gì để nói dối ba tối nay cho yên chân đây?

Chả là mấy ngày hôm trước ba tôi đã giục Mentin đi cắt tóc, vì đầu nó đã quá rậm rạp. Mentin tính mãi chơi, có lúc nào nhớ ra mà đến hiệu cắt tóc đâu. Vì vậy chỉ mấy ngày thôi mà tóc nó đã dài ra, che kín cả tai. Sáng hôm nay tôi còn nghe thấy ba tôi dặn nó phải lập tức đi đến hiệu cắt tóc:

— Tối nay khi ba về dứt khoát tóc con đã phải cắt gọn ghẽ rồi, nếu không đừng có trách ba!

Tôi khuyên nhủ Mentin đừng có bịa chuyện nói dối:

— Tốt hơn hết em hãy nói thực với ba là em đã quên có được không? Nếu em nói dối, thế nào cũng bị lộ.

— Em nói thật thì ba giận, lại mắng em... Em sẽ bảo ba là em đánh rơi tiền mất rồi...

— Thì đã có một lần em bảo mất tiền, nhưng ba đã phát hiện ngay ra còn gì.

— Thế thì em sẽ nói nhà trường bắt đóng tiền để mua một cuốn sách gì đó...

— Không ổn đâu, tốt nhất em hãy nói thật.

— Không, em sẽ bảo ở hiệu cắt tóc rất đông người và em chờ mãi không đến lượt, vì trời tối phải về nhà...

Cứ thế Mentin ngời thử hết câu nói dối này đến câu nói dối khác, nhưng chưa câu nào vừa ý lắm, vì nghe vẫn có vẻ không ổn.

Chính buổi tối hôm đó ba tôi lại có khách. Hai vợ chồng bác Zaya, bạn của ba tôi đến chơi nhà. Lẽ ra ba tôi phải có mặt ở nhà từ lâu, nhưng không biết vì sao vẫn chưa thấy bóng dáng. Mẹ tôi muốn giữ khách lại chơi nên xen giữa các câu chuyện hay nói câu:

— Nhà tôi chắc cũng sắp về...

Nhưng biết bao nhiêu cái “sắp” của mẹ tôi rồi mà ba tôi vẫn chẳng thấy xuất hiện. Mẹ tôi bắt đầu lo lắng thực sự:

— Thật là lạ! Chưa bao giờ nhà tôi đi làm về muộn thế này. Không hiểu có chuyện gì xảy ra?

Bây giờ đến lượt vợ chồng bác Zaya an ủi mẹ tôi:

— Chắc chẳng làm sao đâu chị ạ. Có lẽ anh ấy mắc công chuyện gì đó ở sở...

Nhưng mẹ tôi vẫn không yên tâm:

— Thường thường, khi bận công việc phải về muộn, nhà tôi vẫn báo trước cho tôi biết...

Tôi và Mentin đói quá phải ăn cơm trước. Mẹ tôi sốt ruột quá, vẫn tiếp tục đợi ba mà chẳng hề đụng đến một tí thức ăn gì. Đến lúc đã quá muộn, Mentin buồn ngủ híp mắt nên đã đi ngủ. Hai người khách nói hết chuyện và đã quá khuya không tiện ở lại, định chào mẹ tôi để về thì chuông cửa réo vang:

— Trời! Thế là cuối cùng anh ấy cũng đã về!

Mẹ tôi reo lên nhẹ nhõm và định chạy ra mở cửa. Bác Zaya ngăn lại và nói nhỏ một cách thú vị:

— Chị để chúng tôi tránh sang phòng bên. Tôi muốn dành cho anh ấy một cú bất ngờ...

Hai người nói xong bèn chạy đi trốn. Mẹ tôi ra mở cửa. Đúng là ba tôi thật. Mẹ tôi ân cần chào đón:

— Sao anh đi đâu mà giờ mới về? Em lo quá.... tưởng có chuyện gì. Anh có việc đột xuất à?

Ba tôi nói tỉnh khô:

— À, đâu có chuyện gì. Được tin Zaya bị bệnh nặng, tôi đến nhà thăm anh ấy...

Mẹ tôi nói giọng chua chát:

— Ra thế đấy! Nhưng anh về muộn quá, ở làm gì mà lâu thế?

— Trời, anh ấy ốm nặng quá. Khốn khổ cho anh ấy, đang khỏe thế mà mắc bệnh hiểm nghèo! Như vậy thì làm sao tôi đến rồi đứng dậy về ngay được, còn hỏi thăm này nọ, còn an ủi cho anh ấy vui lên...

— Khổ quá! Bác ấy ốm nặng đến thế kia ư?...

Ba tôi đang kể tràng giang đại hải về bệnh tình rất nặng của bác Zaya thì

chợt vợ chồng bác ấy cười phá lên và xuất hiện trong phòng. Ba tôi ngây người ra như bị trời tròng:

—Ồ, anh chị ở đây à?

—Chúng tôi định để anh bất ngờ một phen.

Mẹ tôi mỉm cười đầy ý nghĩa:

—Thật là một sự bất ngờ đầy đích đáng!

Ba tôi không nói thêm câu gì, gượng gạo chuyển sang hỏi thăm vợ chồng bác Zaya. Cả nhà ngồi vào bàn ăn. Ba tôi nói với vẻ quan tâm đặc biệt:

—Mentin đã đi ngủ rồi à?

—Ba biết không, nó đã mệt lử vì phải ngồi suy nghĩ cách nói dối ba... Nó đi ngủ mà còn thập thóm, lo lắng vì chưa nghĩ được câu nói dối thích hợp để ba khỏi mắng. Hôm nay nó quên chưa đi cắt tóc đó ba. Không biết nó đã nghĩ ra câu nói dối ba chưa?...

Ba tôi diên tiết mắng át đi không cho tôi nói tiếp:

—Tốt hơn là con hãy đi ngủ. Để kệ nó với ba. Con không thấy là đã quá khuya rồi sao?

Thế là lần này Mentin thoát nạn. Sáng hôm sau không thấy ba tôi đã động gì đến chuyện cắt tóc của nó nữa...

Tôi dừng lời, chúc bạn những điều tốt lành nhất.

Acmét, rất mong thư của bạn!

Bạn rất thân, Zeynep

ĐÊM VĂN NGHỆ THIẾU NHI^[21]

Istanbul 24-4-1964

Zeynep thân mến!

Sau lá thư ngày 6-3 bạn còn gửi cho tôi một tấm bưu ảnh, trong đó bạn hỏi tôi tại sao không viết cho bạn nữa. Chắc bạn nghĩ rằng tôi giận bạn đã trả lời thư chậm trễ, có phải không?... Không, tôi không giận đối gì bạn đâu. Ở trường tôi cũng có tổ chức đêm liên hoan văn nghệ nhân ngày Thiếu nhi, nên chúng tôi phải chuẩn bị rất khẩn trương. Tôi cũng tham gia mấy tiết mục rất bận rộn nên cứ khất lần mai. Hôm nay bảo ngày mai, ngày mai hẹn ngày mốt, thời gian qua khá nhanh và hôm qua (23-4) chúng tôi đã tổ chức liên hoan văn nghệ xong. Như vậy là yên tâm, lúc này tôi mới có thì giờ rảnh để viết thư cho bạn.

Buổi liên hoan văn nghệ tối hôm qua thật là tuyệt diệu. Bạn có biết tại sao không? Bởi vì có thật là nhiều chuyện tức cười. Mà trò cười tệ hại nhất có lẽ là do chính tôi làm ra mới buồn chứ...

Nhà trường chỗ tôi cử hẳn một tập thể giáo viên để lo cho đêm văn nghệ. Cô giáo chủ nhiệm lớp 3B lo phần chuẩn bị biểu diễn. Cô giáo dạy nhạc thì lo tất cả các tiết mục ca hát và các điệu múa. Thầy giáo lớp tôi phụ trách chương trình kịch của đêm hội, ông đã công phu viết hẳn một vở kịch để chúng tôi trình diễn.

Kể ra thì thầy giáo cũng không phải mất công như thế... Tôi đã thấy nhiều người lớn hình như không yêu thích nghề nghiệp của mình lắm. Họ luôn nghĩ rằng họ sinh ra để làm việc khác chứ không phải nghề dạy học đang đeo đuổi hay sao ấy. Ngay như ba tôi, cũng luôn luôn than thở rằng nếu có điều kiện học hành đến nơi đến chốn thì chắc ông đã trở thành nhà thơ lớn rồi. Bây giờ, khi rảnh rỗi, ba tôi vẫn ngồi làm thơ, chẳng biết có hay không, vì ít khi ba tôi đọc cho mọi người nghe. Chú tôi đã tốt nghiệp kỹ sư

cơ khí thì lúc nào cũng mơ ước làm bác sĩ, theo nghề chữa bệnh cho đời. Đó, bạn thấy chưa...

Còn thầy giáo tôi thì lúc nào cũng nghĩ ông ấy phải là nhà văn. Có nhiều lần khi giảng bài, thầy đã tâm sự với chúng tôi, giọng cay đắng: “Lẽ ra tôi đã thành một nhà văn có tầm cỡ. Thế mà số phận khốn kiếp lại bắt tôi đi dạy học, làm nghề gõ đầu trẻ...”.

Tôi tự giải thích rằng đó là thiên tính của con người. Mỗi cá nhân đều nhìn và mơ tưởng một công việc khác ngoài nghề nghiệp của bản thân.

Thầy hiệu trưởng đưa cho thầy giáo tôi và đội kịch một lô các kịch bản đã được viết và in ra trong sách báo. Nhưng thầy giáo tôi tuyệt nhiên không thích và không chọn được một vở nào. Thầy quyết định viết riêng cho chúng tôi một vở thật hay để tập dượt và trình diễn. Đây là một kịch bản thuộc loại buồn, rất buồn, có thể liệt vào hàng các bi kịch. Đó là câu chuyện về một cậu bé hư hỏng, làm khổ cha mẹ vô cùng. Hấn trốn trường, bỏ nơi làm, rồi trốn nhà, kết bè kết đảng với những đứa trẻ hư hỏng khác, lang thang sống bụi đời. Cuộc sống dựa vào ăn cắp, ăn trộm, đâm thuê chém mướn đã biến nó thành con người tàn nhẫn về lương tâm. Vì nó mà bà mẹ buồn rầu, sinh bệnh tật và qua đời trong đau khổ. Nó cùng bạn bè về nhà cưỡng đoạt tiền bạc của chính cha nó bằng vũ lực. Nếu không được thì nó hành hạ ông già một cách tàn nhẫn. Cuối cùng nhân một vụ cướp, nó bị bắt và đi ở tù. Trong tù, nó thấu hiểu bài học trừng phạt của cuộc đời và trở thành người lương thiện. Mãn hạn tù, nó trở về nhà xin cha tha tội: “Ba ơi, con đã trót dại không nghe lời dạy bảo của cha mẹ, con đã bị trừng trị thích đáng. Bây giờ con đã hiểu và thực sự hối cải. Ba hãy tha thứ cho con!” Đứa con bất biểu giờ đây khóc ròn, quỳ xuống trước người cha già nua tuổi tác, hôn tay ông, cầu xin ông mở lượng tha thứ. Ba nó rất cảm động về sự hối cải, phục thiện của đứa con: “Cha mẹ bao giờ cũng thương yêu con cái. Người ta đánh kẻ chạy đi, không đánh người quay lại. Ba đã tha thứ cho con rồi, Ala phù hộ cho con! Con trai yêu quý của ba”. Quá xúc động về sự kiện đó, ông già lảo ra chết...

Đúng là một kịch bản rất buồn. Khi thầy đọc xong nhiều đứa bạn tôi trong lớp đã phát khóc. Chẳng hiểu vì sao lúc đó tôi lại buột miệng hỏi

thầy:

— Sao chúng ta không tìm một vở hài kịch mà diễn có phải hơn không, hả thầy?

Thầy giáo có vẻ cáu tiết vì tôi phá ngang:

— Này Acmét, tại sao lúc nào em cũng thò mũi vào những việc chẳng liên quan gì đến em thế?... Em muốn chúng ta diễn một vở kịch tầm thường nào đó hay sao? Thế thì thà không diễn còn hơn!

Nhưng thật sự tôi muốn nói điều khác kia. Tại sao chúng tôi cứ phải đội mũ đeo râu ra sân khấu. Sao chúng tôi cứ phải đóng giả người lớn làm gì? Thầy cho chúng tôi đóng những vai trẻ con, đóng những chuyện nhà trường, chuyện học sinh hàng ngày của chúng tôi chả tốt hơn hay sao? Thầy giáo đâu có để tôi nói ra những ý nghĩ đó.

Tôi nghiệm ra rằng, tất cả các tối văn nghệ trong các trường học đều có một kiểu kịch: trẻ con hóa trang thành người lớn như những anh hề lùn tịt, bé xíu trong rạp xiếc. Chúng càng nói nghiêm chỉnh, buồn thảm bao nhiêu thì người ta càng buồn cười bấy nhiêu. Tôi đã thấy cảnh trên sân khấu, các diễn viên đối thoại đầy nước mắt mà ở dưới thì khán giả bò lăn ra cười. Chính vì các lẽ đó mà tôi nói với thầy, tốt hơn hết là chúng tôi hãy chọn một vở hài kịch mà diễn. Nhưng nào có ai nghe lời bàn của tôi đâu, thế là tôi đành im miệng.

Trong vở kịch, chúng tôi diễn có năm nhân vật tất cả. Chắc vì giận tôi đã dám bàn phá ngang, dạy khôn này nọ nên thầy đã ra lệnh cho tôi:

— Acmét, em phải đóng vai cậu bé hư hỏng! Nhân vật đó hầu như được dựng dành riêng cho em đấy...

Đemir đóng vai ông bố, Mine đóng bà mẹ, còn hai đứa nữa đóng một số vai phụ. Trước khi tập, chúng tôi học thuộc lòng kịch bản. Rồi đến không biết bao nhiêu lần tập đi tập lại trên sân khấu, trước những khán giả tưởng tượng. Hôm diễn thử lần cuối, trời mưa như trút nước. Mái nhà hội trường đã cũ nên nước dột chảy lung tung. Để nước dột khỏi đọng thành vũng, người ta phải đặt đủ thứ xô, chậu hứng nước mưa cả ở sân khấu.

Tôi còn phải tham gia một điệu múa nữa. Tôi múa cùng với bảy đứa bạn khác, thành bốn cặp trai gái Trung Hoa. Nhân một buổi xem văn nghệ ở

trường trung học bạn, thấy điệu múa Trung Quốc hay hay, cô giáo dạy nhạc của chúng tôi bèn học và bắt chúng tôi phải tập để trình diễn.

Chúng tôi tập điệu múa Trung Quốc ấy giữa những giọt nước dột nhỏ từ trên mái xuống, giữa những xô chậu để la liệt trên sân khấu. Cô giáo dạy nhạc giận dữ:

— Các em đừng có nhảy bổ lên như thế! Đây có phải là điệu nhảy “Jeibec”^[22] đâu. Múa Trung Quốc, múa phương Đông bao giờ cũng phải nhẹ nhàng, uyển chuyển...

Tôi cố gắng làm những động tác dịu dàng, chậm rãi. Nhưng bởi vì đã quá quen thuộc với các nhịp nhanh, mạnh mẽ ở các điệu nhảy của chúng ta nên tôi rất hay quên và thỉnh thoảng dậm chân rầm rập:

— Acmét, em đừng có nhảy bổ lên như vậy... Múa Trung Quốc phải chậm rãi...

Cô giáo đánh đàn piano làm nền cho chúng tôi múa. Nhưng nào tôi có giữ được nhịp điệu, tôi lại bước sai và nhảy lên hùnh hục. Cô giáo cáu tiết, định chạy đến để uốn nắn thì giữa đường vướng phải một xô nước, ngã lăn ra sàn. Nước trong xô đổ lênh láng cả sân khấu, chúng tôi phải lau mãi mới tiếp tục tập được. Sau đủ mọi tai nạn như thế, gần tối cô giáo mới để cho chúng tôi nghỉ, tuy cô chưa hài lòng lắm...

Đêm biểu diễn, tất cả chúng tôi ai cũng rất hồi hộp. Màn đồng ca đầu tiên có 50 học sinh lên sân khấu. Chúng tôi chen chúc nhau nhìn qua kẽ phông màn: hội trường chật ních người, làm đứa nào cũng vừa vui thích vừa lo lắng. Mở màn, chúng tôi chào mừng khán giả bằng bài quốc ca hùng tráng. Sau đó chỉ còn lại các học sinh lớp Một và lớp Hai ở trên sân khấu: Chúng nó hát bài “Ngày 23 tháng 4, chúng em tràn ngập niềm vui”. Bài hát kết thúc, ở trong hậu trường chúng tôi thấy khán giả vỗ tay, nhiệt tình cổ vũ.

Nhưng thấy cô giáo nhạc chẳng vừa ý chút nào. Khi lũ nhóc vào phía trong, tôi nghe cô ấy mắng chúng nó:

— Đồng ca kiểu gì thế hả? Tôi dạy các em thế à? Dàn đồng ca có hai bè mà tôi nghe thành mấy chục bè, mỗi người một giọng... Thật đến xấu hổ!

Đến lượt điệu múa Trung Quốc, chúng tôi ra sân khấu. Bọn con gái mặc

quần áo sặc sỡ, lấp lánh sáng những dải kim tuyến. Mỗi đứa còn cầm một cái khay trên tay. Bọn con trai chúng tôi được tô mắt và lông mày đen, kèm theo bộ ria mép khá giống mấy anh Tàu lùn.

Cô giáo dạy nhạc trên cây đàn piano, màn kéo lên và chúng tôi bắt đầu múa trên sân khấu. Các cô gái bưng khay lượn vòng qua trước mặt chúng tôi, nghiêng người như nâng một khay gì đó. Bọn con trai chúng tôi thì nhún nhảy như muốn tán tỉnh các cô... Hình như tôi lại quá đà nhảy nhanh lên, làm cô giáo phải đánh đàn theo. Chính lúc đó một tai hại đã xảy ra và cũng chính tôi là kẻ gây ra tội lỗi. Do tôi nhảy quá mạnh, váy của bạn gái nhảy cặp đôi với tôi bị móc vào kẽ hở của sàn gỗ. Cô bé không sao kéo váy ra được vì hai tấm gỗ khếp lại quá chặt. Chúng tôi thì quay vòng mà nó thì cứ loanh quanh tại chỗ. Khi đến gần nó, có lần tôi đã cố ý dẫm chân thật mạnh, hy vọng các tấm gỗ trên sàn tách nhau ra. Nhưng vô ích, hình như chúng lại càng nhích lại sát nhau hơn. Cô bé hết hoảng kéo mạnh cái váy mong thoát khỏi chỗ kẹt, ai ngờ sự việc còn bi đát hơn. Do bị kéo mạnh, dây thun bị đứt, thế là cả cái váy tuột ra... Khốn khổ cô bé! Nó chỉ còn mỗi cái quần lót. Có nhiều tiếng cười bên dưới khán giả. Cô giáo chỉ huy hét lên:

— Màn! Kéo màn... kéo màn nhanh lên!

Giữa tràng vỗ tay, tấm màn kéo vội phủ kín cả chúng tôi. Tiếp đến các điệu múa và bài hát khác, mọi sự việc diễn ra bình thường, tuy vẫn có sự sốt ruột tức cười. Cuối cùng là vở kịch của chúng tôi.

Ông thầy tự tay hóa trang cho chúng tôi. Giá mà bạn nhìn thấy Mine nhỉ. Nó mặc một cái váy cũ của mẹ, may lại cho vừa, trông nó giống hệt một cụ già lùn, nhỏ xíu.

Thầy giáo bôi vào giữa môi trên và mũi tôi một lớp hồ và dán vào đó bộ ria mới khiếp chứ, cứ như hai cái đuôi chồn ấy... Nhưng vì quá nặng nên đôi ria ấy không chịu dính vào mặt tôi. Thầy phải bôi mấy lớp hồ dưới mũi tôi, mãi mới làm cho tôi có một bộ ria thật hợp với khuôn mặt.

Thầy giáo cũng phết đầy hồ vào hai má Demir rồi lấy bông gòn cho dính vào. Demir có cả bộ râu và mấy cái ria mép trắng xóa, đúng là cha của tôi rồi. Hóa trang xong, thầy giáo nhận xét:

— Muốn Demir trông có vẻ già thực sự, phải kiếm được đôi kính đeo cho nó mới được...

Nhưng mà kiếm đâu ra kính lúc đó, nếu không đi mượn từ trước. Chúng tôi cứ loanh quanh, loay hoay mãi mà không kiếm ra kính. Bí quá, thầy hiệu trưởng bèn tháo kính của ông ra và đưa cho Demir:

— Em đeo đi và giữ cho cẩn thận. Nếu em làm vỡ là hại thầy đấy. Thầy chẳng nhìn thấy gì khi không đeo kính đâu.

Đeo kính vào, Demir liền biến thành một trong bảy chú lùn, mà là chú lùn giỏi nhất kia! Nhưng lại để ra một rắc rối mới: Đeo đôi kính ấy nó không nhìn thấy gì cả.

Khốn khổ! Khi màn kéo lên, dò dẫm tìm sân khấu như người mù, nó va đầu vào tường một cái đau điếng và suýt làm vỡ cái kính quý của thầy hiệu trưởng. Tôi phải đẩy lưng nó, dẫn về chỗ nó ngồi trên sân khấu. Tình cha con có vẻ thân mật ở đầu vở kịch.

Màn đầu, chúng tôi diễn xuất khá đạt. Tràng võ tay kéo dài của khán giả chứng minh điều đó.

Chúng tôi tiếp tục diễn đến màn hai. Lúc này tôi giận mẹ tôi (nghĩa là Mine ấy mà). Ba tôi (tức là Demir) khuyên can tôi không được. Nhưng đeo đôi kính viễn nặng, nó đâu có nhìn thấy ai. Phải nói chuyện với tôi mà nó ngoảnh mặt vào tường, quay lưng về phía khán giả.

— Hừ, con với cái. Chúng tao nuôi nấng mày khôn lớn để được đền bù công lao như thế này đây. - Nó hét lên và đưa năm tay đấm dọa bức tường trước mặt.

Đến đoạn đưa con hư đánh mẹ nó, Demir phải chạy tới cứu. Vì không nhìn thấy tôi và Mine nên nó cứ quờ quạng như trò “bịt mắt bắt dê” vậy. Nó giơ tay lên cao và gào lên về phía cửa ra vào:

— Đừng đánh mẹ, con ơi, đừng có đánh! Con cái không có quyền đánh cha mẹ! Thằng con bất hiếu kia, mày có nghe thấy không? Dừng lại!

Chúng tôi đứng ở cả về bên phải mà Demir lại hướng về bên trái nói với khoảng không, chẳng có ai cả. Để nó biết phương hướng mà quay về phía tôi, tôi cười lớn ha ha:

— Ha, ha, ha... - Chỗ này tôi mạn phép tác giả kịch bản, tức là thầy giáo

tôi, mà bịa ra giọng cười man rợ và lời nói - Tôi cứ đánh, ai bắt bà ta để ra tôi làm chi? Tôi đánh cho bà ta nhừ xương!

Nhận ra hướng tôi đứng. Demir dò dẫm đi về phía tôi, nhưng rồi nó lại lạc và quay ra phía khán giả:

— Mà mày không được phép đánh mẹ! Cánh tay đánh cha mẹ sẽ bị trừng phạt khô héo, lụi tàn, rơi rụng...

— Ha, ha, ha... tôi lại phải lặn ra mà cười để nó biết hướng mà đi.

Nhưng không thể cười mãi, mà Demir hình như chưa nhận ra. Tôi sốt ruột lôi Mine về phía nó, đến lượt Mine bịa ra lời mắng tôi:

— Trời, thằng bất hiếu, mày lôi tao đi đâu?

— Ba ơi, quay lại với con, con ở đây cơ mà...

Demir là đứa thông minh, nó hiểu ngay tình cảnh nan giải của chúng tôi, nó cũng ứng khẩu nói luôn.

— Tao không muốn nhìn mặt mày nữa. Tao là ba mày nhưng mày cũng đừng đến với tao làm gì. Thằng con bất nhân bất nghĩa kia!

Chúng tôi tiếp tục nói với nhau những lời chưa được viết ra trong kịch bản:

— Ba nói với ai thế ba. Con ở đây kia mà.

— Tao không nói với mày, thằng trời đánh thánh vật kia. Tao không muốn nhìn thấy cái mặt mày nữa.

— Ba nói với những bức tường hả ba?

— Đúng đấy! Đá, gạch có khi còn hiếu lễ phải hơn mày. Đồ bất hiếu, thằng con trời tru đất diệt...

Mine nói tiếp luôn:

— Ôi, phải chăng tôi sinh ra cục đá còn hơn “mang nặng đẻ đau” ra nó!

Nói xong nó lặn ra giả vờ chết...

Lẽ ra lúc này Demir phải cúi mình hỏi thăm an ủi bà. Nhưng vì không nhìn thấy nên nó cúi xuống chỗ chẳng có ai và lo lắng hỏi:

— Bà nó đâu rồi? Bà ở chỗ nào...

Vừa hỏi nó vừa sờ soạng tìm dưới sàn sân khấu. Mine bò về phía nó:

— Tôi đây, ông ơi. Tôi... chết đây.

Tôi tóm được Demir quẳng xuống cạnh Mine:

— Cả ông cũng chết quách đi cho rảnh!...

Hết màn hai, người ta hạ màn xuống. Tôi thở phào, thế là thoát nạn. Vào đến phòng nghỉ ở hậu trường thầy giáo mắng chúng tôi như tát nước. Demir không chịu, nó cãi:

— Thưa thầy, nhưng em biết làm sao được. Đeo kính vào em chả nhìn thấy gì cả!

Có người bàn, ở màn cuối Demir nên bỏ kính ra. Nhưng suy đi tính lại mãi, thầy giáo tôi không chịu. Thầy nói ông già đã đeo kính suốt hai màn biểu diễn, cả hội trường đã nhìn thấy, tự nhiên gần hết lại không đeo kính nữa thì thật vô lý không thể được. Cuối cùng thầy hiệu trưởng khuyên Demir:

— Em thử nhìn lên phía trên mắt kính xem!

Quả nhiên là được, nó đeo đôi kính trễ xuống mắt và nhìn trên không qua kính. Vì vậy những chuyện của màn hai không còn diễn ra ở màn ba nữa. Nhưng khán giả đã rất buồn cười ở màn hai nên đến màn ba chúng tôi nói gì, làm gì họ cũng cười phá lên. Họ cười ngay cả ở những chỗ lẽ ra phải khóc! Đến màn này tôi trở thành người lương thiện và quay trở về nhà. Hồi hận về những việc xấu xa đã làm, tôi khẩn khoản cầu xin cha tôi tha thứ cho những lỗi lầm khi trước, thế mà khán giả cứ bò lăn ra cười. Sao họ lại có thể cười được nhỉ? Tôi thắc mắc quá!

Khi cúi xuống hôn tay Demir tôi mới hiểu. Trời, hèn chi người ta cười đã thế. Tôi đã nhìn thấy một bên ria của tôi đang nằm dưới đất, chẳng biết nó rơi từ lúc nào? Tôi hoảng quá, làm sao bây giờ, làm sao nhặt cái ria lên mà dán nó vào chỗ cũ? Tôi suy nghĩ và quyết định rất nhanh:

— Tha tội cho con đi ba, con sẽ hôn cả đôi chân vất vả của ba!

Tôi nói và lăn ra đất vợ vội lấy cái ria chết tiệt và dán vội vàng xuống dưới mũi. Tuy nhiên... “họa vô đơn chí”, lúc đã không may rồi thì khi những cái không may khác cứ đến dồn dập...

Cái ria bên trái bị rơi, khi nhặt lên tôi vội nên dán nó về phía bên phải, thế là một bên không có, còn một bên có hai cái ria! Demir lo lắng, nhắc tôi “dán vào bên trái kia mà”. Tôi sửa lại thì cái ria bất trị lại không chịu dính nữa, tôi đành lấy tay mà giữ. Tôi phải giả vờ như đang giậm giữ để xoắn cái

ria vậy, Demir nói:

— Được rồi ba tha thứ cho con!

Còn tôi cứ đứng trước mặt cha mà xoắn cái ria mãi thì cũng bất tiện. Ba tôi đã tha thứ rồi cơ mà, làm gì còn lý do để lo lắng hay giận dữ? Tôi phải cố gắng nói thêm:

— Ấy, con đừng làm thế!

— Dù có bị trừng phạt thế nào vẫn chưa đủ với tội lỗi của con ba ạ... Vì vậy con phải hy sinh bộ ria này để tỏ lòng ăn năn hối cải thực sự của con, ba có thể yên tâm tha thứ cho con.

Nói xong tôi vất quách mấy cái ria đi.

Đã đến những phút cuối của vở kịch. Người cha phải ôm lấy đứa con mà nói rằng:

— Ba tha thứ cho con, Ala sẽ tha tội cho con, con thân yêu của ba!...

Nói xong những câu đó, người cha sẽ phải lăn ra chết.

Kịch bản viết rằng người cha phải vừa khóc vừa nói những câu trên. Chẳng hiểu vì sao Demir lại khóc được. Sau này nó giải thích rằng khung cảnh hội trường làm nó cảm động quá nên phát khóc lên. Nước mắt Demir chảy lã chã trên lớp râu giả. Tôi tưởng rằng nó đã giả vờ quá đạt, nhưng có lẽ vì tác động của những cái mắt kính có số quá cao, với sự cảm động đã làm nước mắt nó tuôn chảy như suối.

Rung động thật sự tận trong lòng, Demir ôm lấy tôi:

— Trời, con trai tôi... con yêu quý...

Khi chúng tôi rời nhau ra thì... cái gì thế này! Trên má Demir chẳng còn tí bông nào. Tôi đang thắc mắc không hiểu bộ râu của nó biến đi đâu thì thấy ngứa trên má. Tôi đưa tay lên, chao ơi, hai má tôi dính đầy bông trắng. Bây giờ, người ngoài nhìn chắc tôi phải là cha chứ không phải Demir nữa. Lẽ ra Demir phải ngã ra sàn nhưng sao tôi thấy nó vẫn cứ đứng yên. Tôi giục nó gấp gáp:

— Demir, cậu chết ngay đi chứ, đợi gì?

— Râu ria dính hết sang cậu rồi, bây giờ trong hai đứa mình thì ai phải chết? - Demir phân vân với tôi.

— Cậu là cha thì cậu phải chết chứ còn ai... Nào ngã lăn ra đi!

Nhưng nó vẫn đứng im như phỗng đá.

— Nào, làm đi, cậu đợi cái khi gì thế?

Nó đến gần tôi và thì thầm:

— Ừ... ngã thì tớ cũng muốn ngã ngay đây, nhưng rùi tớ làm vỡ kính của thầy hiệu trưởng thì sao?

— Cậu làm sao thì làm nhưng hãy chết đi cho rảnh để chúng mình còn kết thúc vở kịch chứ. Làm trò cười như thế quá đủ rồi... Nào, chết đi.

Hai đứa cứ thế dùng dằng một lúc. Cuối cùng Demir đi đến quyết định, nó nói to lên:

— Ba đã tha thứ cho con, trời cũng sẽ tha thứ cho con, con trai yêu quý của ba!

Nói xong nó cẩn thận tháo cặp kính để lên bàn.

— Ba chết đây. Cầu chúc cho con bình an...

Giọng run rẩy và nhỏ dần, rồi nó ngã lăn ra sàn, bất động. Tôi chạy đến ngã xoài lên nó khóc than... Màn hạ trong tiếng vỗ tay rào rào. Nhưng chưa hết, chúng tôi nằm ở ngoài màn, chỉ có đôi chân ở phía trong...

Tiếng vỗ tay, tiếng cười tưởng làm vỡ trường.

Chẳng biết làm thế nào, tôi bảo Demir:

— Không lẽ chúng mình nằm thế này mãi, nào chúng ta đứng dậy đi chứ. Cả hai nhé!

— Cậu bảo sao? Không lẽ một xác chết lại đứng dậy được? Tớ chết rồi kia mà, cậu đứng dậy đi... chỉ một mình cậu thôi!

Chúng tôi dùng dằng mãi, chẳng biết làm sao. Chợt ai đó nắm chân cả hai chúng tôi kéo vào trong sân khấu. Lúc đó tôi mới dám đứng dậy. Té ra chính là thầy giáo chúng tôi. Demir than vãn:

— Dở quá, chúng mình chết cháy cả lũ.

Lòng đầy lo lắng, chúng tôi theo thầy giáo vào phía trong. Ở đó các thầy, các cô giáo và cả thầy hiệu trưởng, ai nấy giàn giụa nước mắt vì cười quá nhiều...

Buổi liên hoan văn nghệ của trường tôi nhân ngày thiếu nhi 24-4 diễn ra như thế đấy. Từ đó Demir thành ra nổi tiếng, ai cũng khen nó có tài năng đặc biệt về sân khấu. Nó chẳng đã biến được một vở kịch mùi mẫn thành

một vở hài kịch cười vỡ bụng đó sao?

Ở Istanbul mùa xuân đã đến, rất đẹp nhé. Ở Ankara có đẹp không?

Chúc bạn học giỏi và khỏe. Hy vọng được gặp bạn ở Istanbul.

Acmet

CUỘC THI TRUYỆN DO TRẺ EM VIẾT

Istanbul 25-4-1964

Zeynep thân mến!

Tôi mới bỏ thư cho bạn hôm qua. Nhưng hôm nay tôi lại viết tiếp lá thư khác để gửi đi ngay. Có lẽ bạn ngạc nhiên phải không. Tôi muốn viết thêm để bàn với bạn một chuyện. Nếu bạn đồng ý, chúng ta sẽ cùng nhau làm một công việc khá là lý thú.

Tôi vừa mới biết được người ta đang tổ chức một cuộc thi truyện do trẻ em sáng tác. Tôi mới nảy ra một ý kiến, hay là ta gửi tất cả những bức thư chúng ta đã viết đi dự thi. Những lá thư chúng ta gửi cho nhau nếu để theo thứ tự ngày tháng, có lẽ sẽ thành một cuốn truyện hay đấy. Tôi đã cất giữ tất cả những lá thư bạn gửi cho tôi. Bạn cũng có lần viết cho tôi rằng bạn đã sắp xếp các bức thư trong một cặp giấy cơ mà. Bạn nghĩ sao, chúng ta có nên tham gia cuộc thi này không? Nếu bạn thấy ý kiến của tôi có thể chấp nhận được, bạn hãy gửi gấp cho tôi theo đường “bưu điện máy bay” tất cả những lá thư của tôi đến đây. Bởi vì thời hạn chót nộp bản thảo của cuộc thi không còn xa nữa. Chúng ta có rất ít thì giờ, vì thế phải khẩn trương. Nếu được giải đó thì là thành công chung của hai đứa chúng ta. Chúng mình tham gia với danh nghĩa đồng tác giả nhé.

Nếu bạn thấy không nên tham gia cuộc thi thì bạn cũng nên viết thư báo ngay cho tôi biết. Tôi còn muốn đề nghị, nếu tham gia thì bạn cũng đừng cho ai biết nhé. Nếu có giải, chúng ta sẽ cho mọi người một bất ngờ thú vị. Không được giải thích sẽ chẳng sao cả. Nếu nói lung tung mà không được gì thì ngượng lắm. Không nói cho ai cả, đây sẽ là bí mật chung của hai đứa mình!

Nóng lòng đợi trả lời của bạn!

Chúc bạn vui khỏe.

Chào thân mến, Ác mét

CÓ THỂ RẤT TUYỆT!

Ankara 27-4-1964

Bạn Acmét thân mến!

Nhận được thư của bạn tôi xin trả lời ngay lập tức. Viết xong lá thư này, tôi sẽ gói tất cả thư của bạn lại và gửi “bưu điện máy bay” đúng như bạn yêu cầu. Như thế có nghĩa là tôi hoàn toàn đồng ý với đề nghị của bạn.

Tôi cho rằng ý kiến của bạn rất hay, chúng ta tham gia cuộc thi này là đúng, rất hợp. Không muốn bạn nhụt chí vì mất hứng, nhưng tôi vẫn phải nói cho bạn biết một điều “Chúng ta có rất ít hy vọng giật giải!”. Bạn có biết tại sao không? Trong các lá thư chúng ta phê phán người lớn nhiều quá: Nào là ba, mẹ, nào là thầy cô giáo v.v... Ôi, thế mà chính họ, những người lớn đó lại sẽ chấm thi, phát giải thưởng. Tôi không dám tin là họ sẽ tặng thưởng cho một chuyện chỉ rặt những điều phê phán, kêu ca về họ. Hơn nữa có khi họ sẽ nói: “Mấy đứa trẻ này con cái nhà ai không biết?”. Có lẽ họ sẽ nổi giận nữa kia... Lại còn một điều này nữa: Nếu người ta gửi trả lại nhà tất cả, ba mẹ chúng ta sẽ nói gì đây? Vậy tôi đề nghị chúng ta nên ký những tên khác dưới các bức thư. Tôi đã chọn được cái tên giả hay hay là Zeynep. Bạn hãy suy nghĩ và tự chọn cho mình một cái tên nhé...

Tôi không có ý bàn ra rằng chúng ta không nên tham dự cuộc thi. Nhưng khó mà tin là các bức thư chúng ta đã viết gom góp lại với nhau lại giống một cuốn truyện. Nhưng... thôi cứ gửi đi bạn ạ! Lỡ chúng ta không được giải thì sao?... Ừ, mà không được giải cũng đâu có sao, chúng ta đâu có mất mát gì?

Nhận được lá thư mới nhất của bạn, tôi đã thử đọc lại một vài bức thư trước. Theo tôi, có lẽ bọn mình đã đi hơi xa trong việc phê phán người lớn. Bạn đã viết đủ thứ chuyện... Còn tôi không biết chuyện huyền thuyên những cái quý gì? Khi để lẫn lộn những lá thư đó với nhau, mẹ ơi, chẳng

hiểu nó sẽ thành cái gì? Nói một cách công bằng, đằng hoàng ra thì chúng ta cũng có hơi phóng đại một số sự việc!... Ban giám khảo mà toàn là trẻ con chứ không phải người lớn thì tôi tin chắc chuyện của chúng ta sẽ giật giải đấy.

Nhưng làm gì có chuyện đó được! Dù sao, tôi thấy chúng ta vẫn còn chút ít hy vọng. Chắc bạn cũng biết những chuyện viết cho trẻ em từ trước tới nay viết gì chứ. Nhiều chuyện đã được trích để trẻ em học trong sách giáo khoa ấy: Nào là kể về một học sinh nghèo vừa kiếm sống vừa đi học, nào là chuyện phiêu lưu mạo hiểm của một số trẻ em, nào là chuyện một học sinh chăm chỉ v.v... Toàn là những bài học luân lý, nhiều khi quá lộ liễu chứ đâu phải là những cuốn truyện hấp dẫn. Cái chuyện của chúng mình mà bạn định gửi đi chẳng giống chuyện nào trước đây cả. Đó, bạn thấy không, hy vọng của chúng ta chính là điều ấy.

Nếu “công trình” của chúng ta mà giật giải thì thật là tuyệt diệu! Một ngày nào đó, khi lớn lên và trở thành cha của vài đứa trẻ, bạn có thể hãnh diện khoe với chúng rằng bạn đã từng đoạt giải nhất văn học.

Dù sao bạn cũng đừng gửi lá thư cuối này của tôi cùng với những lá thư khác nhé.

Tôi không có ý an ủi bạn. Nhưng nếu chúng mình không được giải thì đâu có quan trọng. Bạn từng biết là bạn mơ ước trở thành nhà văn cơ mà. Đến lúc đó, bạn sẽ dùng các lá thư này để viết thành một cuốn sách rất thú vị? Như thế còn tốt hơn ấy chứ, chỉ có điều chúng ta sẽ phải đợi hơi lâu một chút.

Chúc cho ý tưởng của chúng ta thành công.

Chân thành chúc bạn sức khỏe và học giỏi.

Gửi lời chào các bạn cũ và đợi thư của bạn.

Zeynep

THƯ CỦA TÁC GIẢ GỬI CÁC EM

Các em thân mến!

Không, không chỉ là “Các em thân mến”, mà còn là “Các con yêu quý của tôi” nữa. Tôi yêu tất cả các con như chính những đứa con tôi. Như mọi thứ tình yêu khác, trong tình yêu này chúng ta cũng có một chút vị kỷ. Vì những người lớn tuổi như chúng tôi luôn tin rằng sẽ sống cùng với các con mãi mãi. Tôi không chỉ yêu những đứa con của tôi, những đứa bé Thổ Nhĩ Kỳ, mà tôi yêu tất cả các trẻ em người Mỹ, người Liên Xô hay Đức, Trung Quốc, người Ấn Độ, Việt Nam v.v... Nghĩa là tôi yêu trẻ em trên trái đất, không phân biệt các con Âu hay Á, da trắng hay da màu.

Tôi định giải thích một điều mà có một số em đã biết. Các em rất dễ dàng hiểu rằng những bức thư trong quyển sách này không phải do hai em Zeynep và Acmét viết ra, mà chính tôi đã tưởng tượng ra các bức thư đó và các tác giả của chúng. Tôi đã đặt tên cho cả Acmét lẫn cô bé Zeynep. Chắc các em cũng biết rằng hai học sinh lớp Năm không thể viết cho nhau những bức thư dài và nhiều như vậy trong một năm học. Nếu có hai đứa trẻ viết thư cho nhau, thế nào các em ấy cũng có những lỗi chính tả và văn phạm. Nhưng tôi chắc rằng nếu tự các em viết thư cho nhau, thì các bức thư sẽ hay hơn nhiều những thư tôi đã nghĩ ra. Bởi những điều các em viết sẽ là xác thực, nguyên bản với cuộc sống trẻ thơ và những điều các em nghĩ. Chúng sẽ thật sự độc đáo và đáng tin cậy. Đây chính là sự khác biệt lớn, khoảng cách xa giữa người lớn và trẻ em. Chính các em khi nào lớn lên, các em cũng lại giống chúng tôi, người lớn và các em sẽ xa rời tuổi thơ, xa rời bản thân các em lúc này.

Như thế, các em hiểu rằng trong quyển sách này tôi thử làm một việc vô vọng, một việc không bao giờ có được, nói cách khác, tôi thử đặt mình vào địa vị các em. Rõ ràng đây là một việc khó thực hiện được. Bởi vì những

người lớn tuổi và trẻ em có một khoảng cách thời gian và tầm suy nghĩ đôi khi tới hàng ngàn hoặc vài ngàn năm. Chính vì thế mà người lớn chúng tôi quên ngay tuổi thơ của mình. Ba, mẹ, anh chị, thầy, cô giáo các em cũng đã quên tuổi thơ của họ rồi.

Sự thật, các bức thư tôi viết thay Zeynep và Acmét đã được gửi đi dự một cuộc thi tiểu thuyết và chẳng được một giải nào. Cuốn tiểu thuyết này viết dưới dạng những bức thư, chẳng thể nào đoạt giải thưởng được. Bởi vì những người lớn trong ban giám khảo được chấm thi đã quên tuổi thơ của họ, Zeynep và Acmét cũng đã để ý đến điều đó.

Cũng như tất cả các bài viết khác cho các em, trong các bức thư của cuốn sách này, tôi muốn gửi đến các em những lời khuyên nhủ chân thành. Chỉ có một điều tôi đã làm khác những người lớn khác thường làm. Tuy nhiên các em cũng đừng nghĩ rằng trong cuộc sống hàng ngày, tôi đối xử hoàn hảo với các con tôi. Bởi vì chúng tôi cũng đã quên ở một chừng mực nào đó tuổi thơ của bản thân mình... Ngay cả khi biết rằng mình cư xử không đúng đắn, chúng ta cũng khó mà sửa chữa sai lầm ngay được...

Trong các bài viết của tôi ở tập sách này, mặc dù luôn coi các em là lớn, có hiểu biết, tôi vẫn phải nghĩ rằng dù sao các em cũng là trẻ em. Vì thế tôi mới phải giải thích để các em rõ ý tôi muốn nói gì.

Chắc rằng các em sẽ hiểu ý tôi, hiểu tất cả những gì tôi muốn truyền đạt tới các em...

Tận đáy lòng, tôi chân thành chúc các em học giỏi, các con yêu quý của tôi!

Azít Nexin

CHÚ THÍCH

- [1] Tên một anh hùng dân tộc của Thổ Nhĩ Kỳ.
- [2] Nguyên văn: Những đứa trẻ biết hy sinh vì nghĩa cả.
- [3] Tên các quan chức phong kiến Thổ Nhĩ Kỳ.
- [4] Nguyên văn là “của chúng em” và “chàng trai”, tác giả chế nhạo thói dùng chữ rơm đời, học làm sang của bà này.
- [5] Nguyên văn: Có im đi không, mẹ xát hạt tiêu vào lưỡi bây giờ!
- [6] Nguyên văn là “mời...” một từ xuất phát dân dã, rất suồng sã, không có từ tiếng Việt tương ứng nên chúng tôi tạm dịch là: “Ê...”.
- [7] Trong tiếng Thổ thường một câu động từ không thay đổi thì lung tung như vậy. Ý tác giả nhấn mạnh về cái dốt ngữ pháp tiếng mẹ đẻ của ông này.
- [8] Nguyên văn: “Trẻ con ngày nay thật là tuyệt diệu!”
- [9] Ở đây từ “Minune” tác giả dùng vừa có ý nghĩa kỳ quan, vừa có ý nghĩa là những đứa trẻ tài giỏi xuất chúng về một lĩnh vực nào đó, tức là “thần đồng” trong thơ văn, âm nhạc v.v... Tuy nhiên chúng tôi dịch là “kỳ quan” để nhấn mạnh ý giễu cợt các ông bố, bà mẹ của tác giả.
- [10] Nguyên văn là “magurcà”: một điệu nhảy Ba Lan, bà mẹ nói thành “daburca” không dịch được. Chúng tôi tạm dịch là “súc” và “khúc” để độc giả thấy khiêu âm nhạc của bà này.
- [11] Tiếng Pháp là: “Hãy đóng cửa lại”.
- [12] Tiếng Pháp là: “Hãy hôn mẹ đi”.
- [13] Tiếng Pháp là: “Hãy mở cửa sổ ra”.
- [14] Kỳ nghỉ hè tháng hai là kỳ nghỉ đông của học sinh Thổ Nhĩ Kỳ cũng là lúc kết thúc học kỳ I của năm học. (ND).
- [15] Tiếng Pháp: Người chăn cừu và con chó - Tôi yêu chú chó, trợ thủ đắc lực của tôi - Chú ăn ít mà lại làm nhiều... (ND).

[16] Nguyên văn: Mỏng như một cái bánh tráng ấy.

[17] Nguyên văn “musa” là một loại côn trùng cánh cứng to bằng ngón tay cái, không có ở nước ta, chúng tôi tạm dịch là “bọ xít”.

[18] Ở đây tác giả chơi chữ. Người bạn nhắc năng lượng để đun sôi nước là một sức ngựa, anh ta mới hiểu lầm là một con ngựa.

[19] Ở đây tác giả chơi chữ “caz” vừa có ý nghĩa là “tình trạng hoàn cảnh”, vừa có nghĩa là “cách” của danh từ về mặt ngữ pháp.

[20] Ở Thổ Nhĩ Kỳ người ta lấy ngày 26 tháng 4 làm ngày toàn quốc bảo vệ Thiếu nhi.

[21] Nguyên văn: Liên hoan văn nghệ nhân ngày Thiếu nhi.

[22] “Jeibec” là một điệu nhảy dân gian Thổ Nhĩ Kỳ có nhịp điệu nhanh, mạnh, khỏe khoắn.